
“Quái đàm mạn lục” tập hợp những câu chuyện nhân quả giữa đời thường, được kể dưới dạng nhật ký của chư hành giả Cửu Thiên Môn.

Mỗi câu chuyện là một chuyên pháp sự giúp đỡ các hoàn cảnh có liên quan đến tâm linh. Những khúc mắc, ân oán của chúng sinh hữu tình đan kết từ nhiều đời nhiều kiếp nay được giải rõ trong tình yêu thương hòa ái, tha thứ và giác ngộ.

Đây là món quà tinh thần đầy trân trọng mà huynh đệ chúng tôi muốn gửi đến quý bạn hữu nhân dịp Tết Mậu Tuất 2018.

Mong rằng những ai hữu duyên đọc được quyển sách này, sẽ có thể rút ra cho mình những bài học quý báu về cách đối nhân xử thế giữa người với người, giữa người với muôn vật ở hai cõi âm dương cách biệt, tuy xa xôi muôn trượng nhưng gần kề tác gang đó vậy.

Nguyện đem chân Pháp độ quần sinh

Dẫn kẻ hữu duyên lữ hữu tình

Dâu bể vô thường tâm thiện ngộ

Chân hành giục lối phá vô minh...

Thủy Liên Tử

Quái Đàm Mạn Lục

*Ấn bản đặc biệt, kỷ niệm chặng đường 10 năm
cùng Cửu Thiên Môn (2008 - 2018).*

- Hữu duyên kết bạn đồng tu -
Chuyện về Oa Oa Nghê 1
- Niềm tin vào điều thiện, nhất định có kỳ tích.... 5
- Một niệm làm lỡ, uổng phí kiếp sinh -
Chuyện về Ngô Chân 10
- Lời hứa với chư linh khi khấn nguyện..... 20
- Tin nhầm tà thuyết, gây nghiệp bất thiện 27
- Đồng tử nhập trần gây loạn,
Thánh Mẫu thị hiện độ rồi..... 34
- Tâm nguyện kết duyên tu Đạo -
Chuyện về Hỏa Linh 46
- Giang sơn dễ đổi, thói quen khó dời..... 51
- Linh khí trong tượng Quan Âm -
Chuyện về Kỳ Duyên..... 61
- Niệm Phật trong mơ, thấy bị vả sung mặt 67
- Mượn danh Tứ Phủ trục lợi 74

- Tai nạn đột tử,
sát nghiệp trả quả cuối đời 85
- Mạo danh Thần Tiên, yêu tà tác quái 89
- Đạo Hồ lợi dụng Thần Xà tạo linh dược 96
- Một lời thề nguyện, ngàn năm bi ai -
Chuyện nàng Hồng Muội..... 114
- Tình phụ tử Tam Thế - Chuyện về Diệu Thanh
và Niêm Ngư Đại Vương..... 120
- Pháp sư bị phong ấn bằng Linh Thạch -
Chuyện về Hồi Minh..... 128
- Ham pháp tu đường tắt,
duyên hành giả dang dở 139
- Nhân cư vi bất thiện, uổng phí cả kiếp sinh .. 157
- Lỡ tay hái lan rừng,
đe dọa sự sống của Tinh Linh 159
- Ba lần giao tiếp với Tà Thần -
Chuyện nàng Tịnh Hải 165
- Chúng sinh, về cơ bản là ham sống sợ chết... 176
- Ngạ Quỷ Dạng giữa đời thường 179
- Mỗi duyên kỳ lạ -
Chuyện cây trà và các Thạch Tử..... 185
- Hữu duyên gặp Thiện Tín Giả -
Chuyện về Hương Cô..... 199
- Thu nhằm linh khí Quỷ Vương..... 204
- Bạch Hạc nguyện chuyển sinh thành Không
Tước - Chuyện nàng Thiên Hương 212

- Vương mắc tài vật -
Chuyện về Thanh Diệu 221
- Vị danh lợi tiền tài, trần yểm phù chú
gây hại âm linh 227
- Thiệt duyên ở Long An 235
- Gặp bạn trong mơ -
Chuyện về Bích Hải 246
- Hữu duyên hóa độ oan gia trái chủ và thiện tín
giả - Chuyện về Toàn Thiện và Phát Tâm 252
- Duyên với nẻo Đạo -
Chuyện nàng Mỹ Dung 261
- Nhân quả chẳng sai chạy bao giờ -
Chuyện về hai chú tiểu ngưu 274
- Mạo danh Thần Tiên,
đồng tử gây loạn ở Tây Ninh 279
- Đoàn quân quy thiện -
Chuyện về Thanh Tâm Tướng Quân 288
- Bà cháu đoàn viên nơi cửa Đạo -
Chuyện về Diệu Tâm 310
- Nhân đắng trái chẳng ngọt -
Chuyện về gái sư Hôi Tâm 316
- Tình nhi nữ - Chuyện nàng Huệ Hoa 324
- Đồng tử nhớ mẹ -
Chuyện nàng Thiên Hương 334
- Duyên Đạo hữu tái ngộ -
Chuyện về Diệu Hiền 340

- Nhân duyên Thiên Hỷ -
Chuyện nàng Tử Vân 347
- Duyên cùng Đạo Pháp -
Chuyện về chiêm bốc sư khiếm thị..... 358
- Phá nhà trên cây, âm linh báo oán 363
- Hóa giải oán thù -
Chuyện về Ngũ Tinh Đoàn 370
- Bát com gieo duyên lành -
Chuyện về đồng tử Lý Hoa 384
- Hóa giải hận thù do hiểu lầm -
Chuyện về Minh Nhật và Cúc Hoa 389
- Lỡ làng duyên phận mẫu tử -
Chuyện về đồng tử Quang Vinh 399
- Huynh đệ tương phùng -
Chuyện về Thái Hư và Thiện Tâm..... 414
- Long Thánh Mẫu giữa đời thường -
Chuyện nàng Thanh Trà..... 417
- Tỳ bà ngữ - Chuyện nàng Huệ Hương 426
- Chuyện về hai âm linh đồng tử ở quán cơm.. 443
- Ước nguyện tu hành phút lâm chung..... 446
- Thông dong tự tại -
Chuyện nàng Liên Tâm..... 453
- Đoàn viên sum họp -
Chuyện về Thanh Tịnh..... 463
- Âm linh ám nhập dẫn duyên tu tập -
Chuyện về Hồng Châu 469

- Lỡ tay hái ớt, hại âm linh mất nơi ở -
Chuyện về Ứng Xà..... 477
- Thân tình chốn học đường -
Chuyện về Thiện Giác..... 490

Hữu duyên kết bạn đồng tu

Chuyện về Oa Oa Nghê

Vào một bữa trưa nọ, khi đang nằm nghỉ ở phòng trà bên quán chay, bất chợt tôi nghe có tiếng thở “Khaaà...” một hơi dài, nối tiếp sau đó là tiếng khò khè, phì phò ngay sát bên tai. Tôi cảm thấy rõ ràng luồng hơi thở ấy đang phà vào mình, âm thanh lại khá lớn, nên theo phản xạ tôi liền xoay người để tìm xem đó là ai, thì chỗ phát ra hơi thở kia lại là bức tường phòng do tôi đang nằm gần ngay sát vách.

Tuy có hơi nghi hoặc một chút, nhưng do đang dập dìu chưa tỉnh hẳn, dòng dị khí ấy cũng nhanh chóng tan biến không còn rõ ràng nữa, nên tôi cũng chẳng nghĩ ngợi gì thêm.

Tối khuya hôm ấy, vẫn theo lệ thường, mấy huynh đệ trong quán cùng nhau công phu tụng kinh. Chúng tôi thường đọc 3 bài kinh là Cứu Khổ, Cầu Siêu và Giải Oan. Lúc bấy giờ, tôi bắt đầu nghe thấy rõ ràng một giọng lạ đọc theo tiếng tụng kinh đều đặn của cả nhóm. Giọng đọc kinh ấy phát âm hơi khó khăn, không mượt mà như người rành tiếng Việt, và do không thuộc bản kinh nên chỉ có

thể đọc chậm hơn một chút sau mỗi chữ chúng tôi đọc khoảng chừng chưa đến một giây. Khi chúng tôi ngừng đọc, giọng đọc kia cũng ngưng theo. Khi mọi người tiếp tục đọc cho xong ba bài kinh của buổi công phu, thì giọng đọc kia cũng cất lên tiếp tục đọc theo chung với chúng tôi.

Nhận ra sự hiện diện kì lạ này, tôi ra hiệu cho mọi người vẫn tiếp tục đọc, còn mình thì tập trung tinh thần quán chiếu nhìn rõ xem là ai đang có mặt ở đây muốn tụng kinh chung với chúng tôi như vậy. Tịnh tâm cảm ứng, tôi cảm nhận được một khối năng lượng hơi nặng nề, có hình dạng giống với một chú kỳ nhông to lớn.

Sau khi công phu xong, tôi liền nói với mọi người trong thiền phòng về việc có một bạn Linh Thú như vậy xuất hiện ở đây. Thế rồi, tôi nhờ Tịnh Tâm ngồi làm đồng tử, để tôi có thể mời bạn Linh Thú kia giáng nhập cụ thể nơi thân xác của đệ ấy. Quá trình giáng nhập diễn ra rất nhẹ nhàng, không có những biểu hiện bấn loạn, la khóc như các âm linh nạ quỷ còn bám chấp vào sự khổ đau của việc cầu bất đắc. Tôi liền từ tốn hỏi thăm:

“Xin chào bạn. Có phải chẳng khi trưa nay bạn đã đến đây và thở khò khè bên tai mình phải không?”
Bạn đó không trả lời mà chỉ gật gật đầu.

Tôi lại hỏi tiếp:

“Bạn có thể nói chuyện được không?”

Bạn ấy đã cố gắng mở miệng để nói chuyện nhưng chúng tôi chỉ nghe được tiếng khò khè mà thôi.

“Vậy là bạn chỉ có thể lặp lại lời nói vừa mới nghe qua thôi đúng không?”

Bạn đó lại gật gật đầu.

“Có phải bạn vì muốn đến đây tu tập chung với chúng tôi nên đã đọc kinh cùng đúng không?”

Bạn ấy gật đầu liên mấy cái.

“Vậy bây giờ tôi sẽ dẫn duyên đưa bạn về Linh Thú Giới nơi Cửu Thiên cùng tu tập chung với chư vị Linh Thú khác nhé?”

Bạn ấy gật đầu đồng ý trong niềm vui hân hoan của mọi người. Thế rồi, tôi liền mời chư hiền đệ muội nơi cõi hư linh giáng lai độ duyên đưa bạn ấy về với Cửu Thiên.

Vậy là từ hôm đó, chúng tôi đã có thêm một người bạn đồng tu mới, chính là Kỳ Không Linh Thú. Trong tiếng Hán Việt, kỳ không được gọi là nghê, thuộc họ lưỡng cư gần giống với cá chình. Chủng loại này còn được biết đến với tên gọi là Oa Oa Nghê, vì có tiếng kêu giống như tiếng trẻ con khóc. Quý độc giả có thể tìm hiểu về Oa Oa Nghê tại Tam Giới Toàn Thư.

Việc các bạn âm linh chúng sinh hữu tình tìm đến tu tập chung với các hành giả là điều rất thường xuyên xảy ra ở những nơi có người tu tập gìn giữ giới luật nghiêm túc. Chư âm linh cảm nhận được tâm tình lương thiện, sự bình yên an lạc nơi không gian ấy nên đã đến tá túc, nương tựa vào ánh sáng thiêng liêng để cùng các hành giả trở nên tinh tấn trên con đường hồi hướng về Đạo Pháp.

Niềm tin vào điều thiện, nhất định có kỳ tích

Sáng hôm ấy, chúng tôi ghé thăm gia đình của Ân Liễu vì hay tin A, chị ruột của sư muội do gặp nhiều vấn đề bức xúc trong cuộc sống mà dẫn đến tình trạng cảm sốt, tinh thần mệt mỏi.

Vừa bước vào nhà, tôi liền bị dội ngược ra, hoàn toàn không thể thở được vì mùi sát khí, oán khí, ám khí quá đỗi dày đặc. Sau khi cố gắng vận khí để thanh tẩy môi trường xung quanh, tôi mới có thể ngồi xuống hít thở được chút ít, mặc dù trong người vẫn còn rất choáng váng.

Chúng tôi được gia đình kể lại rằng, họ hàng gần của Ân Liễu có một người cậu đã tự tử, người chủ trước của ngôi nhà muội ấy đang ở cũng mất vì tự sát. Mẹ của Ân Liễu thì làm tổng đại lý phân phối gà công nghiệp, mỗi ngày cắt gà cũng nhiều lắm. Thế nên sát khí và tà khí trong nhà vô cùng nặng nề. Những người sinh sống ở đây đều có tính tình thất thường, dễ nổi cáu, thậm chí là sẵn sàng ẩu đả nếu xảy ra xung đột.

Sau khi trị bệnh cho A và bé con của chị Y, người dì của Ân Liễu, tôi lại tập trung thanh tẩy trực khí

cho ngôi nhà của muội ấy được trong lành, thanh tịnh về lâu dài. Pháp giới Hồng Liên Trì được khai triển, một ao sen thơm bát ngát với những cánh sen hồng tươi thắm nở rộ khắp nơi.

Lúc bấy giờ, tà khí bắt chọt xông lên nồng nặc, ám khí mỗi lúc một bốc lên cao. Hình ảnh những chú gà bị chặt nhỏ, những mảng thịt gà đủ thể loại từ lúc qua lò mổ cho đến khi chế biến thành món ăn tràn ngập khắp nơi trong pháp giới, trên từng hoa sen, lá sen, khắp cả trong ao. Pháp giới xuất hiện chưa được bao lâu thì đã bị phá tan bởi luồng sát khí, oán khí nặng nề của hàng hà sa số những sinh linh đáng thương đã chết thảm nơi đây. Mỗi ngày giết hơn 100 chú gà trong suốt hơn 10 năm, cộng thêm nhà chủ trước làm nghề mổ heo nữa, bao nhiêu sát khí, oán khí tích tụ hàng chục năm trời không thể được giải trừ...

Vậy nên những người được trị bệnh bằng tâm linh trong ngôi nhà này, vừa trị dứt xong, một tí nữa cũng sẽ bị lại. Ân Liễu từng chữa trị cho A hết hẳn nóng sốt, đau đầu nhưng chỉ chừng 5 phút sau lại bị tái phát. Trường hợp tương tự cũng xảy ra khi tôi thử điều trị cho bé con của chị Y.

Pháp trận ban sáng chưa được thành công như mong đợi, nên tôi đó về nhà, tôi lại cố gắng tác pháp nhằm thanh tẩy dị khí ở khu vực bên ấy một

lần nữa. Hòa Tâm cũng dùng tâm thức ghé qua kiểm tra, đang ở trên nóc nhà nhìn xuống thì bị một bóng đen to lớn với đôi mắt sắc lạnh nhìn thẳng vào mình. Trong thoáng chốc, thần thức của sư đệ bị bao trùm bởi một luồng ám khí tăm tối khiến cho đệ ấy vô cùng ngọt ngào, khó thở. Tuy vừa thiếp lập pháp giới phòng hộ nhưng do quá hoảng loạn nên thần thức của Hòa Tâm đã quy hồi xác thân liền ngay sau đó.

Từ đêm hôm ấy, câu chuyện dài về bóng đen có đôi mắt sắc lạnh cũng bắt đầu xảy ra với các môn nhân Cửu Thiên Môn tham gia chuyến pháp sự đến ngôi nhà của gia đình Ân Liễu...

Sau đó mấy ngày, chị Y có tâm sự với chúng tôi rằng:

Trước khi em trai của chị qua đời bằng cách tự lấy dao đâm mình rồi đốt nhà, anh ấy đã thường xuyên nhìn thấy một cái bóng đen xúi giục anh ấy hãy chết đi, chết đi. Việc này khiến cho tinh thần của anh ngày càng sa sút dần, trở nên điên loạn và cuối cùng là tự sát.

Ngày anh tự sát anh còn đâm cô em gái út của mình suýt chết. Tỉnh dậy trong tình trạng hoảng sợ tột độ, cô liền kể lại cho chị Y rằng lúc người anh trai điên loạn muốn đâm mình, cô đã nhìn thấy một

cái bóng đen rất to ở đằng sau lưng anh trai, với đôi mắt đỏ ngầu vô cùng dữ tợn. Vừa kể xong thì cô em gái cũng trở nên hoảng loạn mất trí, rồi bỏ nhà đi biệt tích.

Cái bóng đen ấy chính là phần ý niệm buồn khổ, oán hận của các âm linh bị thương trong ngôi nhà mà Ân Liễu đang sinh sống tích tụ mà thành. Em trai của chị Y do lâu ngày ở đó nên tinh thần dễ bị tác động, lại gặp những chuyện không vui liên tiếp xảy đến làm cho tinh thần ngày càng trì trệ, bế tắc. Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, tâm thức của anh và bóng đen ai oán kia dần cảm ứng tương thông với nhau, dẫn đến việc bị tác động xúi giục rồi tự sát thành công, lúc tự sát còn muốn kéo theo cả người thân xung quanh mình. Trong cái rủi còn có cái may, cô em gái út thoát nạn, gia đình cũng kịp thời cứu hỏa nên đỡ thiệt hại về người và của.

Trong cuộc sống thường ngày, lỡ như có điều chi buồn phiền, bất mãn thì hãy cố gắng buông xả những suy nghĩ bất thiện, tiêu cực. Lúc ấy, ta nên chia sẻ với người thân, bạn bè xung quanh vì nếu cứ giữ mãi trong lòng thì tâm ma sẽ ngày càng được nuôi dưỡng mà phát triển mãnh liệt. Đến khi nhân duyên đủ đầy, tâm ma đáng sợ kia lại thị hiện trên thân tâm của mình thì vô cùng nguy hiểm vậy.

Chị Y tha thiết nhờ chúng tôi tìm lại cô em gái thất lạc bấy lâu nay của mình. Một mặt tôi cầu xin ơn trên độ duyên hộ trì cho gia đình chị, một mặt tôi đề nghị chị nên phát nguyện ăn chay hành thiện, cũng như thường xuyên cầu nguyện với Chúa (gia đình chị Y theo Công Giáo) về mong ước được sớm đoàn tụ cùng người em thân yêu của mình.

Và rồi không lâu sau đó, khoảng chừng vài tháng cho đến một năm, chị Y bất ngờ thông báo cho chúng tôi tin mừng là gia đình chị vừa nhận được thư từ cô em gái út, hiện đang tá túc tại một mái ấm tình thương ở vùng ven Sài Gòn, hình như là Đồng Nai nếu tôi nhớ không nhầm. Cô em gái bị mất trí sau 7 năm trời bất vô âm tín, cuối cùng đã khôi phục lại được tâm thức, rồi viết thư gửi về cho gia đình, nhớ được cả địa chỉ nhà. Gia đình chị Y vô cùng hạnh phúc vì đã tìm lại được người thân thất lạc bấy lâu nay của mình.

Niềm tin và sự quyết tâm thay đổi thói quen bất thiện, thực hành lối sống hướng về yêu thương muôn loài, làm lành lánh dữ sẽ giúp cho đời sống người ta trở nên an lạc và xuất hiện những điều kỳ diệu. Kỳ tích, là do chính bản thân mỗi người kiên trì, nỗ lực hết lòng với điều mình tin tưởng, phù hợp với lẽ Đạo giữa đời thường.

Nhất định Thiên Địa không phụ lòng Nhân.

Một niệm làm lữ, uong phí kiếp sinh - Chuyện về Ngộ Chân

Người ấy là Vĩ Cường, có cùng tên với tôi.
Cũng vì cái sự trùng hợp ngẫu nhiên này mà đã xảy ra vài việc hiểu lầm đáng tiếc...

Tôi và Cường quen nhau từ khoảng năm 2003, đến năm 2005 thì chúng tôi hầu như không còn liên lạc với nhau nữa. Một phần do tôi theo con đường tâm linh, còn Cường thì kinh doanh mở quán bar. Tôi được biết Cường làm nghề như vậy thì rất buồn, nhưng cũng chẳng thể nào khuyên nhủ cho bạn thay đổi được. Từ dạo ấy, chúng tôi hoàn toàn mất liên lạc với nhau.

Mãi cho đến năm 2010, vào một dịp tình cờ, tôi hay tin Cường đang bệnh nặng, ruột xoắn lại trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng. Thật kỳ lạ làm sao, Cường lại nằm ngay tại bệnh viện gần nhà tôi, đi bộ chừng ít phút là đến. Duyên đưa đẩy, chúng tôi gặp lại nhau trong hoàn cảnh bi thương...

Gia đình Cường kể rằng họ đã tìm đủ mọi cách chữa trị cho Cường từ Việt Nam sang Trung Quốc, cứ bay đi bay về liên tục. Bao nhiêu gia sản đều đã

bán hết để chạy tiền viện phí thuốc men cho Cường, nhưng cũng không khả quan gì mấy. Đến nỗi, khúc ruột của Cường phải để trong một cái túi nhỏ đặt bên ngoài dưới ngực một chút. Nhìn cảnh tượng ấy, tôi phải cố nén lòng mình lắm mới có thể không rơi lệ...

Tôi và mấy huynh đệ trong Cửu Thiên Môn đã nhiều lần đến thăm nom và làm phép trị bệnh, cứu chữa cho Cường vượt qua cơn hiểm nghèo, để sau này bạn có thể chuộc lại những lỗi lầm mình đã gây ra trong quá trình làm quán bar trước đây.

Có lần chúng tôi vào thăm Cường trong bệnh viện, cho Cường uống Thánh Thủy do Hải Đường tinh luyện. Khoảng 15 phút sau, Cường đã nôn ra rất nhiều trọc khí trong người. Dù chẳng ăn được gì, chỉ uống sữa và truyền nước biển nhưng Cường lại nôn ra toàn nước màu xanh rêu hơi nâu đen. Tất cả các bác sĩ, y tá và người nhà của Cường có mặt tại đó đều kinh hoàng vì những sự lạ diễn ra trước mắt họ.

Sau khi nôn xong, Cường liền cảm thấy trong người nhẹ nhàng vô cùng, khỏe khoắn hơn hẳn, nhưng tầm một tuần sau đó thì tình trạng sức khỏe của Cường lại diễn biến tệ hơn. Gia đình Cường sau khi nỗ lực hết mọi thứ thì không còn đủ chi phí

điều trị tại bệnh viện, nên đành đưa Cường về nhà nằm nghỉ.

Hôm chúng tôi ghé thăm, đọc kinh cầu nguyện giải bệnh cho Cường, bạn có tâm sự với tôi rằng:

“Nếu thực sự có thể thoát được kiếp nạn lần này, tớ muốn được tham gia chung với cậu đi hành pháp sự cứu đời. Còn nếu như chẳng thể qua khỏi, duyên số đã tận, tớ hy vọng có thể kết thúc được sớm cơn đau. Chứ nằm hoài như vậy thì đau đớn quá, lại làm gánh nặng cho gia đình. Tớ không muốn lay lắt mãi như thế...”

Tôi cũng chỉ có thể ngồi đó lắng nghe, an ủi và truyền khí cho Cường khỏe hơn. Mặc dù tôi đã dùng đến cả Di Hoa Chiết Mộc giúp chuyển duyên giải nghiệp, nhưng bệnh tình của Cường chỉ tiến triển được đôi chút. Sau đó, tôi đã không thể tiếp tục thăm nom Cường được thêm nhiều nữa khi những pháp sự nguy cấp cứ ập đến liên tục mà chẳng thể nói lời chối từ.

Trong khoảng thời gian ấy, tôi có tiếp nhận điều trị từ xa cho anh S ở Quito, Ecuador qua lời nhờ của chị Agnes ở Novi Sad, Serbia. Theo lời chị kể, anh ấy bị ung thư giai đoạn cuối, bác sĩ nói chỉ còn khoảng một tháng rưỡi nữa để làm những gì anh ấy thích cuối đời. Yêu cầu của tôi là anh ấy phải trường chay, hoặc nếu có khó khăn quá thì cũng

phải đảm bảo ăn chay được tối thiểu 10 ngày mỗi tháng. Được biết anh ấy đang theo chế độ ăn kiêng, gần như là ăn chay hoàn toàn nên tôi cảm thấy rất vui. Sau khi thực hiện Di Hoa Chiết Mộc, anh S đã dần khỏe lại và sống rất tốt cho đến tận bây giờ. Chỉ cần anh ấy vẫn còn tiếp tục ăn chay và sống lương thiện tích cực, thì mọi chuyện vẫn sẽ ổn.

Vậy là trong giai đoạn ấy, cũng vào khoảng rằm tháng 7, tôi ôm thêm căn bệnh ung thư phổi của anh S. Sau hai lần Di Hoa Chiết Mộc, hoán đổi hoàn toàn duyên nghiệp của người bệnh về thân mình, tình trạng sức khỏe của tôi mỗi lúc một nặng nề. Tôi bắt đầu trải qua toàn bộ quá trình diễn biến của hai căn bệnh mà tôi đã tiếp nhận từ anh S lần bên phía Vĩ Cường.

Ban đầu chỉ là khó thở nhẹ nhàng, nhưng về sau thì chuyển thành ho khan, có đàm xanh, ngộp thở, cực kì khó thở, vài ngày kế tiếp thì ho liên tục suốt cả ngày.

Đau rất lòng ngực, phổi phải, rồi đến đau rất cổ, khan tiếng, nói chuyện không nổi, dường như không thể nói chuyện thành tiếng được nữa.

Cảm sốt, nóng lạnh thất thường, mệt mỏi, buồn nôn liên tục, kèm theo cảm giác sợ nước, sợ ánh sáng, sợ sệt đủ thứ xung quanh.

Nhức nhích cục cựa cũng không được, mỗi một cử động nhỏ là như có một thanh sắt to, dài đâm ngang qua người làm đau nhức toàn thân.

Nặng hơn thì sau đó tôi ho ra máu. Có khi chỉ cần hắt hơi nhẹ thôi thì máu cũng văng tung tóe ra miệng hoặc mũi. Máu trong người lúc nào muốn tuôn ra là cứ tuôn không cần báo trước. Đang ngồi hay đứng mà nghe ướt mũi miệng là biết máu đã tuôn ra tự lúc nào.

Thường xuyên bị các bạn nhát do gần với cõi âm, hoặc tình trạng tự kỷ ám ảnh, hoang tưởng cao độ do tinh thần nặng nề, phiền não quá.

Tôi ngày càng cảm nhận rõ ràng cuộc sống đang dần rời xa mình. Khi mà mọi nỗ lực tự hóa giải duyên nghiệp của tôi đều trở nên vô dụng, bất lực hoàn toàn thì lúc này tôi lại nhận được thông điệp rằng: “Cường sẽ ra đi trong vòng một tháng nữa.”

Sau khi tính toán chính xác thì đó là ngày 15/08 âm lịch, ngày rằm Trung Thu năm 2010.

Lúc bấy giờ, tôi chỉ buông xuôi tất cả, phó mặc cho số phận đến đâu thì đến. Cảm giác vô cùng mệt mỏi khi phải chịu đựng những sự dày vò đau đớn của cả thể xác lẫn tinh thần, cả những ký ức bị thương từ xa xưa lẫn những điều tiêu cực đang diễn ra liên tục xung quanh mình từ phía gia đình, bạn

bè và cả những người xa lạ trong cuộc sống. Hoàn toàn không muốn níu kéo bất kì điều gì nữa với thế giới này, chỉ muốn sớm được ra đi để về đúng với nơi mình đã từng xuất phát.

Nhờ có mấy huynh đệ thường xuyên ghé thăm và phụ việc cơm nước, quét dọn hàng ngày, mà khoảng thời gian cuối đời của tôi cũng bớt trống vắng. Đó là thời điểm tôi cảm thấy tình huynh đệ trong bốn môn thể hiện rõ ràng nhất. Có đưa em lúc qua thăm, ngồi nói chuyện một hồi thì cũng sụt sùi muốn khóc vì sợ tôi chết, nghĩ lại thấy thương lắm. Ngay cả việc viết chúc thư để lại, tôi cũng đã gửi cho hai người mình tin tưởng nhất vào thời điểm đó.

Sư muội nhìn thấy tôi bệnh nặng, cứ lay lắt qua ngày thì nói rằng:

“Nếu anh thấy mình hết việc để lo, thấy chán nản cuộc đời này thì cứ ra đi nhẹ nhàng, việc gì phải hành xác nhiều đến vậy!”

Tôi lặng yên trong thoáng chốc, rồi cũng nói ra được những trăn trở trong lòng mình với muội ấy:

“Quả thật huynh rất chán nản, nhưng cũng chẳng thể nào buông bỏ được cái hiện tại bây giờ. Mấy đứa sẽ ra sao đây, bốn môn sẽ thế nào đây... Huynh nào muốn rời khỏi nơi này, nhưng duyên nghiệp lần này, quả thật nặng nề quá đời...”

Lúc ấy, có vài huynh đệ cũng nhận được thông điệp nhắc nhở từ chư vị Hộ Pháp: “Cường sắp đi rồi”. Những tưởng rằng tôi đã có thể ra đi trong dịp rằm tháng 8 năm đó, nào ngờ...

Sáng sớm ngày 15/08, tôi nhận được cuộc gọi từ mẹ của Vĩ Cường. Cô nói rằng Cường vừa mất hồi sáng, gia đình sẽ hỏa táng và để tro cốt tại Phụng Sơn Tự. Vừa hay tin xong, bao nhiêu cảm xúc trong tôi chợt ùa về...

Phụng Sơn Tự là nơi trước đây mỗi lần đi ngang qua, tôi đều có một cảm giác thân thương, quen thuộc. Tôi cũng từng nghĩ một ngày nào đó nếu có ra đi thì mình cũng sẽ vùi thân nơi ấy, nào ngờ rằng Cường đã ra đi trước tôi.

Hôm ấy, chúng tôi đã hiểu chưa chính xác thông điệp từ phía chư vị. Nếu như lúc ấy hiểu được rõ ràng, có lẽ tôi đã có thể làm gì đó tốt hơn cho Cường, hoặc cũng có thể đó là do duyên số đã tận với Cường nên mới như vậy... Những suy nghĩ ấy cứ ám ảnh tôi trong suốt một thời gian dài.

Sau ngày Cường mất ít lâu, chúng tôi có làm một buổi pháp sự gọi hồn Cường về hỏi thăm. Khi ấy, Cường quyết định sẽ tiếp tục hành trình tu tập của mình cùng với Cửu Thiên Môn, theo đúng nguyện vọng khi xưa từ lúc còn nằm trên giường bệnh.

“Nếu thực sự có thể thoát được kiếp nạn lần này, tôi muốn được tham gia chung với cậu đi hành pháp sự cứu đời...”

Câu nói ấy đến giờ vẫn còn da diết, ăn sâu vào lòng tôi với những ký ức ngày hôm qua rõ ràng đến từng chút một...

Tùng ngày lãng đãng chết từng ngày

Bỏ lỡ thời gian bỏ lỡ duyên

Thân tạm bợ quán trần tạm trú

Hờ hững hết hơi hết hững hờ...

Một thời gian sau buổi trò chuyện thân tình cùng Ngô Chân, tôi cũng dần nguôi ngoai với cái hiện tại khắc nghiệt đang diễn ra xung quanh mình. Đó cũng là lúc tôi quyết tâm sẽ hóa giải hoàn toàn tình trạng bệnh tật của bản thân, để có thể quay lại với những dự định còn dở dang cùng huynh đệ trong môn phái.

Dụng Hoa Sơn Tâm Chú để hồi phục phổi, thì cảm giác bị thanh sắt to, dài đâm ngang người cũng vơi dần và hết hẳn, có thể cử động lại bình thường.

Mỗi khi cơn ho ập đến, tập trung khí lực đẩy nó xuống, dồn nén nhiều lần thì lại đẩy mớ ám khí đó ra một lần, sẽ bớt ho nhiều và dần khỏe lại.

Về việc khan tiếng, không có hơi để nói chuyện, thì khi muốn giao tiếp sẽ vận dụng khí lực toàn thân rồi tập trung cao độ ở phần cổ họng, tuy phát âm còn hơi khó nghe nhưng cũng tạm ổn.

Dụng Kim Quang Thánh Hỏa Trận, Pháp Thân Hỏa Thiên Sứ để giải trừ sự rối loạn nhiệt độ, nóng lạnh thất thường. Kết quả là toàn thân đổ mồ hôi rất nhiều, ướt hết cả áo quần và chăn niệm như vừa mới giặt giũ xong. Sau vài lần thực hiện, nhiệt độ cơ thể đã trở nên bình ổn, không còn rối loạn, không còn các cảm giác buồn nôn khó chịu, nhức đầu nóng sốt, mệt mỏi uể oải.

Xông hơi và tắm Thanh Tịnh Thủy để giải trừ hết những tàn dư ám khí còn dính trong người, thì hết đau rất cổ và khó thở.

Thường xuyên nghĩ về “những gì mình cần phải làm trong cuộc sống” thì cảm giác buồn chán, tuyệt vọng và không muốn tiếp tục tồn tại ở thế gian này cũng không còn nữa.

Hôm bị nhát, đang ngồi ở phòng khách thì tôi nghe có tiếng cọt kẹt, kéo cửa, tóc kéo, và những tiếng động kì quái bên ngoài cửa sổ phòng tôi. Tôi đã vào kiểm tra nhưng cũng không thấy gì, mặc dù âm thanh thì càng lúc càng rõ rệt, nghe như thể ngay sát bên mình. Cảm giác sợ hãi trong tôi mỗi lúc một dâng cao vì không biết “nó” ngoài kia là thứ

gì. Nhưng rồi tôi cũng quyết định mặc kệ nó. Sau khi đọc chú và bắt ấn, tôi vô ngồi ôm máy tính, dù cho âm thanh ngoài kia vẫn cứ tiếp tục, tôi cũng không quan tâm nữa.

Sau khoảng thời gian tự chữa bệnh cho bản thân, tôi dường như đã khỏe hẳn, có thể hoạt động lại bình thường, vui vẻ.

Duyên tận, là để bắt đầu một mối duyên mới, giá trị tồn tại của vạn loại đều có ý nghĩa riêng của nó. Sự chết chưa phải kết thúc, chỉ là cánh cửa để mở ra một khung trời mới từ tâm thức của mỗi sự tồn tại ấy.

Có lẽ do may mắn, khi trong những thời khắc đau khổ, tuyệt vọng nhất của cuộc đời mình, thì một vài chuyện bất ngờ bỗng xảy đến với tôi. Chẳng vui chẳng buồn, nhưng qua những việc ấy lại càng làm tôi muốn tiếp tục tồn tại ở nơi này, tiếp tục thực hiện những lời hứa cho trọn vẹn, tiếp tục biến những ước mơ thành mục tiêu phấn đấu để có thể làm nó trở thành hiện thực... dù rằng những sự dày vò đau đớn kia vẫn sẽ luôn bên cạnh, đôi khi còn nhiều gấp bội phần những niềm vui trong cuộc sống.

Lời hứa với chư linh khi khẩn nguyện

Hôm ấy, tôi được gửi xem một bài viết cầu cứu trên diễn đàn hoạt động tâm linh. Nội dung bài viết do một người cháu trai của một cụ bà ở Phú Thọ, khu vực miền Bắc đã bệnh nằm lâu năm, hấp hối rồi ở nhà tưởng chừng cụ sẽ mất thì cụ lại khỏe, tỉnh táo lại. Khi tỉnh lại thì cụ kêu là nghe các âm linh xung quanh nói chuyện, họ nói chuyện ồn ào, có khi thì mắng chửi cụ nữa.

Đỉnh điểm của việc này là vào một đêm tối, cụ đang ngủ thì ngồi dậy rồi đi lấy dao ra mài, kêu là đối phó trước sự quấy phá của các âm linh. Gia đình nhìn thấy các biểu tượng thần sắc của cụ và cách nói chuyện thì sợ lắm, nghĩ là cụ bị âm tà xung nhập, nên cần được giúp đỡ bởi những pháp sư có chuyên môn.

Sau khi xem bài viết và lấy thông tin xong, chúng tôi liên hệ hẹn gặp người cháu trai nhận giúp giải pháp sự này.

Tối đó, tôi xuất thần qua nhà bà cụ và kiểm tra kỹ khu vực ở đó. Quả thực ngay tại nhà cụ có rất nhiều âm linh, xung quanh đó cũng đông. Làng ấy tối tăm u ám thiếu ánh sáng Đạo Pháp nên ám khí

rất nặng. khuyên bảo các âm linh đang theo ám bà. Lúc ấy, các bạn âm linh không chịu đi. Tôi vận khí để thanh tẩy trực khi trong nhà rồi thiết lập kết giới bảo vệ bà cụ và gia đình.

Chiều hôm sau, bên nhà bà cụ lại có chuyện. Bà lại nghe thấy các âm linh khác nói chuyện nhiều lắm. Tôi muốn thiết lập pháp đàn để thu hết các âm linh, ám khí ở đó không để họ phá nữa. Trong lúc chuẩn bị pháp trận thì từ trong tâm tôi Thầy có nhắc nhở rằng:

“Đây là việc của gia đình người ta, cũng do căn duyên họ, phải để họ tự giải quyết. Dù Thần Tiên cũng không thể can thiệp được.”

Tôi nghe rõ từng câu nhưng vẫn cố tình muốn can dự vào việc này vì thấy chuyện về bà thương tâm quá, sống dở chết dở như vậy nên không nỡ buông lời. Khi hành pháp xua đuổi âm linh tà khí thì bà cụ lại bình tâm trở lại và cảm thấy tỉnh táo, an tâm. Cho đến thời điểm này, thực sự là tôi chưa cố gắng giao tiếp với các bạn âm linh ấy. Vì thấy sự loạn động của họ nên bản thân không muốn giao tiếp để hỏi rõ duyên cớ. Bà cụ lại được bình yên trong một ngày.

Sáng hôm sau, bên nhà bà gọi tôi báo cho biết là bây giờ bà cụ nghe và biết được có ba âm linh tên

là Ngọc Sơn, Ngọc Hà và Tường Vi nói chuyện với nhau về việc đòi nợ, phá bà cụ.

Lần này, tôi lại nhờ chư vị ở Linh Giới đưa bọn họ rời khỏi nhà. Trong lúc các âm linh được đưa đi, tôi thấy Khí của rất nhiều bạn âm linh chứ không chỉ có ba bạn đó mà thôi. Về phần bà cụ, khi tôi hành pháp đưa các âm linh ấy về Linh Giới thì bà có nghe thấy tiếng kêu la thất thanh hoảng sợ:

“Cứu tôi với!

Ôi trời ơi cứu tôi với!

Đừng bắt tôi đi mà! Aaaa...”

Sau đó cụ không còn nghe tiếng kêu gào hay nói năng xầm xì nữa. Nhưng khoảng chừng một giờ sau, bà báo là đã nghe lại tiếng nói của các âm linh, nhưng chỉ nghe rất nhỏ mà thôi. Họ không còn ồn ào lớn tiếng như trước nữa. Một chốc sau nữa, bà cụ đã nghe rõ tiếng nói của các âm linh khi nãy vừa được tôi đưa đi. Gia đình gọi điện báo cho tôi nắm rõ tình trạng hiện tại của bà.

Tôi hỏi thăm lại chư vị Hộ Pháp, được biết các âm linh ấy có Ước Thúc Phù nên chư vị không giữ họ, phải để họ thực hiện giao ước với nhau. Tới lúc này, tôi mới tỉnh ngộ và bình tâm lại. Không để những cảm xúc thương cảm tình trạng của bà lấn át lý trí mình, khiến tôi muốn can dự nhân quả sâu

dày. Tôi cố gắng giao tiếp với các bạn âm linh ấy, hỏi thăm rõ nguồn cơn, được họ cho biết:

“Chúng tôi và bà ấy từng có hẹn với nhau.

Khi bà ấy còn trẻ đã từng cầu nguyện, rồi hứa hẹn đủ điều. Chúng tôi đã giúp bà ấy thực hiện các nguyện vọng đó từ lâu. Nhưng đến giờ bà ấy vẫn chưa hoàn thành lời hứa với chúng tôi.

Nên chúng tôi theo đòi bà ấy hoài.

Nếu bà ấy chết thì chúng tôi biết đòi ai được đây?”

Biết được có sự như vậy, tôi nhớ lại lời Thầy nhắc nhở hôm trước. Đây là việc gia đình phải tự giải quyết vì có nhân duyên nghiệp báo rõ ràng của gia đình, giao kết giữa bà cụ và các âm linh. Họ đã giúp bà cụ thực hiện ước nguyện của mình, thường là những điều mang tính chất “có lợi” cho bản thân, hoặc gia đình bà cụ. Bây giờ họ đến để đòi lại những gì họ đã được hứa mà chưa nhìn thấy người hứa thực hiện.

Tôi đã hiểu rõ sự tình nên nói cho gia đình hiểu về việc ấy, muốn giải quyết cần tự thay đổi lối sống của họ.

Họ cần mở lòng mình, không phải là tìm cách để bảo vệ bà cụ trước sự đòi nợ của oan gia trái chủ, mà là thực sự đối diện việc ấy, giải quyết nó bằng lòng biết ơn và sám hối những thiếu sót, lỗi lầm đã

gieo các nghiệp bất thiện trong lúc tìm cách bảo vệ bà trước sự đòi nợ ấy.

Nên giảm bớt sát nghiệp bằng việc hồi hướng ăn chay, làm lành lánh dữ. Thường tụng kinh cầu siêu, làm việc thiện lành, hồi hướng công đức cho các âm linh được siêu thăng tịnh độ, hồi hướng báo đáp ân nghĩa đã từng thọ nhận từ các âm linh giúp đỡ trợ duyên cho bà cụ lâu nay.

Những lời cầu nguyện như là phát tài phát lộc, con cái thành công trong sự nghiệp, gia đình sung túc giàu sang, có con cái khỏe mạnh xinh đẹp tài giỏi, sức khỏe kiện khang trường thọ... Những điều như thế, người ta hay đến các chùa chiền, đền miếu khẩn nguyện. Có khi họ nguyện sẽ đánh đổi hay đáp lễ bằng một món gì đó, hoặc bằng chính tuổi thọ của họ. Chư vị Chánh Thần không minh chứng cho các sự việc liên quan công danh tài lộc. Nhưng chư âm linh hay tà thần tinh quái đang tá túc cư ngụ ở các nơi có hoạt động tâm linh, cầu nguyện mang lại lợi lộc đổi chác như vậy thì thích giúp đỡ cho họ. Đổi lại là sự cung phụng, chịu dưới quyền tà thần.

Người cầu nguyện thường chỉ nghĩ đến cái lợi trước mắt mình, hoặc nghĩ về sự khổ của hiện tại họ phải đối diện là quá sức chịu đựng. Nên họ sẵn

sàng đánh đổi rất nhiều thứ quan trọng của họ để họ đạt được các điều lợi ích hóa giải sự khổ trước mắt ấy. Nhưng có ai ngờ rằng, việc tin tưởng vào tà thần tinh quái, thờ cúng, bái lạy, cầu nguyện đổi chác là cực kỳ nguy hiểm. Thường thì các quý vị ấy sẽ giúp người cầu nguyện đạt được điều mình mong muốn, và họ cần nhận lại được thứ quý giá nhất của con người. Thứ quan trọng quý giá nhất chính là phần chân hồn bất diệt vậy. Thế nên, chịu luôn cúi dưới tà thần, khi chết đi thì chơn hồn của họ cũng sẽ trở thành âm binh dưới quyền tà thần, nguy hại vô cùng, biết bao giờ mới tự do an lạc được.

Qua chuyện này, chúng ta rút ra được bài học kinh nghiệm là “Lời Hứa” đã hứa thì phải thực hiện, nhất là với các âm linh. Nếu không thực hiện đúng, họ đến đòi nợ theo nhiều cách khác nhau thì Thần Tiên cũng không can thiệp được.

Việc cầu nguyện về những điều thiện lành cho bản thân và thế giới xung quanh là điều đẹp đẽ, nên làm. Nhưng trong hoạt động cầu nguyện ấy, tuyệt đối đừng bao giờ cầu nguyện về những điều mang tính chất lợi ích cá nhân, hay là ích kỷ lợi mình hại người, công việc làm ăn thuận lợi phát đạt, hoặc cầu tình duyên suông sẻ, vợ chồng con cái đẹp xinh... Những điều như thế, nếu đem đến

các nơi có hoạt động tâm linh để xả rác tư tưởng khắp nơi, thì có ngày tự mình sẽ được nhận cái lợi trước mắt nhưng hậu quả về sau thì thật không thể nghĩ bàn...

Nhật ký pháp sự những năm 2008 - 2009

Tin nhảm tà thuyết, gây nghiệp bất thiện

Hôm ấy, chúng tôi có buổi ghé thăm gia đình của Thanh Liên. Nhà em gái trong một con hẻm nhỏ khá yên tĩnh giữa khu quận 3 tấp nập. Khi gặp mẹ của em, tôi thấy cô khá thân thiện, vui vẻ hòa đồng, nhưng mà có gì đó rất kỳ lạ ở thần sắc và dòng năng lượng u ám tỏa ra quanh thân tâm cô. Tôi tịnh thần quán chiếu xung quan, thấy năng lượng trong nhà rất kì, âm đậm nặng nề vô cùng dù bố trí trong nhà về mặt phong thủy là rất thoải mái dễ chịu, thông thoáng sạch sẽ ngăn nắp. Tuy thấy kì lạ nhưng chẳng tiện nói, chúng tôi vẫn vui vẻ trò chuyện với nhau các việc về tu tập và hoạt động thiện nguyện.

Đến lúc mọi người làm bữa ăn, rồi lấy nước đá từ trong tủ lạnh ra uống, tự nhiên tôi cảm thấy rợn người. Tôi cảm thấy rõ ràng có một mùi tanh nồng nặc rất dị hợm mà tôi chưa từng nghe qua. Tôi liền hỏi em ấy:

“Trong tủ lạnh nhà em đang để thịt cá gì mà có mùi tanh dữ vậy em?”

Em im lặng một hồi, biểu tình trên gương mặt rất khó hiểu. Em lảng sang chuyện khác, có vẻ là

không tiện nói nên tôi không hỏi thêm nữa. Câu hỏi ấy như một dấu lặng trong buổi gặp mặt lần đó.

Sau hôm đó, Thanh Liên đã hẹn gặp riêng tôi và một vài huynh đệ người khác. Em chia sẻ:

“Thật không giấu gì anh, nhà em đang gặp chuyện nguy hiểm lắm ạ. Cách đây khá lâu, mẹ em tự nhiên cảm thấy mệt mỏi trong người, rồi nghe lời mấy bà hàng xóm sao đó kêu mẹ em bị dính bùa ngải rồi. Rồi họ xúi mẹ em là đi ra chỗ bán thịt chó xin máu chó mực về bôi lên người thì tự nhiên giải được bùa ngải.”

Tôi nghe tới đó thì không hỏi kinh ngạc hỏi lại em ấy:

“Ai lại đi xúi bậy chuyện tào lao như vậy chứ! Rồi mẹ em có tin không?”

“Dạ, mẹ có đi xin máu chó mực về dùng. Lúc đầu là bôi lên tay, lên mặt mấy lúc mệt mệt. Bôi xong thì em thấy mẹ ngộ lắm, không biết nói sao nữa. Rồi từ đó đến nay mẹ thường xuyên đi xin máu về bôi lên người, thường là chừng một tuần sẽ đi lấy một lần. Máu đem về dùng không hết thì để trong tủ lạnh, nên hôm bữa anh ghé qua nghe mùi tanh lạ là vậy đó.”

“Ừ, không khí ở nhà em u ám dữ lắm.

Anh thấy có âm khí rất nặng nề. Sống trong môi trường như vậy thì không tốt cho sức khỏe.”

“Dạ, lúc mọi người qua thì em đỡ sợ. Chứ bình thường ở nhà, em thường xuyên thấy một cái bóng đen rất lớn ở phía sau lưng trên đầu mẹ em.”

“Ừm, hôm bữa anh không thấy, chỉ thấy khí từ mẹ em tỏa ra rất lạ thôi à!”

“Dạ, đúng rồi anh. Có thể do có anh ghé qua nên bóng đen đó không xuất hiện lúc đó. Sau khi mọi người về rồi thì em lại nhìn thấy bóng đen đó.”

“Tình hình thực sự căng, không đơn giản. Mẹ em có biết về việc mình có bóng đen theo sau lưng chứ?”

“Dạ em có từng nói chuyện với mẹ về việc này. Mẹ không tin em, hai mẹ con gây với nhau luôn. Em nói mẹ đừng dùng máu chó mực nữa, ghê quá à. Mẹ kêu mẹ bị người ta chơi bùa ngải, nên mẹ dùng máu để trừ tà. Mẹ dùng xong mẹ thấy yên tâm, thoải mái, khỏe hơn. Nên mẹ dùng nó thành thói quen luôn, giờ giống như không thể sống thiếu việc thoa máu lên người vậy...”

“Có phải em nhìn thấy bóng đen sau lưng mẹ từ lúc mẹ bắt đầu thoa máu lên người phải không?”

“Trước đây đâu có chuyện này hen?”

“Dạ đúng rồi ạ. Sau khi mẹ thoa máu vài lần, tâm tính mẹ em thay đổi lắm. Thường xuyên nổi giận vô cớ, chẳng tin tưởng ai hết, lại thường hay nghi hoặc mọi thứ xảy đến. Lúc nào cũng nghĩ người

xung quanh muốn hại mình thôi à. Em nói chuyện với mẹ cũng bị mẹ nghi ngờ em muốn hại mẹ nên mới kêu mẹ đừng dùng máu như vậy...

Giờ có cách gì cứu giúp cho mẹ em không anh? Rồi vụ bóng đen trong nhà của em và không khí u ám nặng nề nữa...

Em thực sự nhiều lúc muốn điên lên được. Ở nhà chỉ có hai mẹ con thui thủi với nhau, mà giờ mẹ xem em như người lạ nếu không muốn nói là giống như kẻ thù mỗi khi em nhắc đến chuyện này...

Em cũng không biết tâm sự được với ai.

Hôm bữa do anh hỏi nên em cũng đành liều nói ra chuyện này.

Mỗi lần nhắc đến chuyện này, tự nhiên thái độ của mẹ nghi kị, khó chịu với em ngay.”

“Em bình tâm nè, việc này có thể giải quyết được không sao nhe.

Trước tiên là về việc bóng đen và ám khí trong nhà.

Bóng đen đó tích tụ ám khí do tà tâm, phiền não, ý niệm tiêu cực của mẹ em kết tụ mà thành. Thêm nữa là phần oán khí của các bé chớ mà mẹ em dùng máu bôi lên người, nên nó mới ngày càng to dần và nhìn thấy rõ.

Mẹ em không có bị bùa ngải gì hết, chỉ là do trong lòng tự kỷ ám thị, rồi nghe người ta xúi bậy nên tin lầm thôi không sao nhe.

Em về nhà lấy lọ máu trong tủ bỏ đi, rồi xông hương khử trừọc. Nhớ là lúc bỏ lọ máu thì cầu nguyện cho các bé chó đã bị sát hại tha thứ, buông xả những oán hận với cuộc đời này. Cầu mong cho chơn hồn của các em ấy được bình yên, an lạc, chuyển sinh sang cõi lành lương thiện.

Rồi ở nhà trì Kinh Cứu Khổ, Kinh Giải Oan, Kinh Cầu Siêu thường xuyên nhé em. Em nhớ nấu đồ chay rửa mẹ ăn chung, giảm bớt sát nghiệp, ăn uống thanh đạm thì tự nhiên thân tâm nhẹ nhàng hơn. Nếu được thì nên dành nhiều thời gian tâm sự với mẹ.

Em nhớ làm Thánh Thủy - Thanh Tịnh Thủy để vẩy nước khắp nhà thì âm khí sẽ được hóa giải.

Mẹ em ban đầu có làm căng cũng ráng chịu đựng, yên lặng, đừng lời qua tiếng lại gì hết. Chừng một vài tuần sẽ hết. Mẹ có đem máu về thêm thì cứ lặng lặng đem bỏ là được nhe em.”

Nghe tôi chia sẻ rõ ràng, cụ thể như vậy thì em thấy có tia hy vọng, quyết tâm về làm theo.

Khoảng chừng một hai tuần sau, tôi thường xuyên hỏi thăm em, em nói có làm theo mấy điều tôi dặn. Ban đầu lúc mới về không còn nhìn thấy lọ máu

trong tủ lạnh, mẹ em có phần tức giận, la mắng em đủ điều. Em vẫn cố nhẫn nhịn, vài ngày sau thì mẹ lại đem máu về, em lại bỏ. Việc ấy thừa dần, tinh thần của mẹ cũng dần tỉnh táo lại.

Sau hơn hai tháng, em cho tôi biết:

“Mẹ em đã khỏe, không còn đem máu về.

Mẹ cũng bớt nói mấy chuyện như là có người xung quanh muốn hại mẹ, bỏ bùa ngải mẹ.”

Tôi cũng hỏi thêm:

“Em có còn thấy cái bóng sau lưng mẹ em nữa không? Lúc này hai mẹ con ăn chay được nhiều không?”

“Dạ em không thấy bóng đen đó nữa. Không khí trong nhà em cũng nhẹ nhàng hơn rồi anh. Bữa giờ em với mẹ ăn chay được nhiều, hiếm khi nào ăn thịt cá lắm. Mẹ thấy ăn chay nhẹ người, khỏe hơn nên mẹ cũng chủ động thích ăn chay với em. Hy vọng mai một mẹ ăn chay trường luôn thì tốt nè anh.”

Nghe thấy tình hình nhà em như vậy tôi vui mừng lắm. Việc của hai mẹ con em tưởng chừng bế tắc vô cùng, nhưng may sao nhờ sự kiên trì nhẫn nại của em, với tín tâm và quyết tâm thiện hành đã giúp mẹ dần thay đổi tâm tình, hồi phục sức khỏe thật tốt.

Oán khí từ các sinh linh bị sát hại lẫn tà khí từ tà tâm, những ý niệm bất thiện do chưa hiểu rõ các lý sự quanh mình phát ra từ mẹ của em đã hoàn toàn tiêu biến. Nhờ vào việc ăn chay thanh đạm, tránh dính sát nghiệp mỗi ngày, thường xuyên công phu trì niệm kinh... mọi việc trong nhà em đều được hóa giải theo hướng tích cực nhất.

Bình yên, chẳng ở đâu xa cả.

Do tự mỗi người chúng ta đã cố gắng thay đổi thái độ sống của mình ra sao, thay đổi tư niệm trong lòng mình thế nào. Từ đó, ta thực sự cảm thấy được bình yên ngay tại hiện tại, giữa bao phiền não rối ren của lòng người...

Đồng tử nhập trần gây loạn, Thánh Mẫu thị hiện độ rỗi

Vài năm trước, trong giới hoạt động tâm linh nổi lên một người được nhiều người gọi là cô Năm Hậu. Người nữ này tuổi cũng khoảng độ 60, có khả năng giải trừ vong linh ám nhập bằng nhiều chiêu rất độc như là: phà thuốc vào mắt, dùng diêm chỉ diêm lực để đánh...

Mấy anh em chúng tôi có dịp được tận mục sở thị những chiêu thức rất độc đáo ấy. Khi đến nhà cô này, trong giao tiếp thường xuyên miệng nói Nam mô A Di Đà Phật, xin Phật cho con chửi một cái, hoặc những cụm từ đại loại như vậy, nói xong thì buông một tràng ngôn ngữ chợ búa thiếu văn hóa... Lúc ấy, đi chung đoàn chúng tôi có anh V, là một người cũng thường xuyên đi đó đây để tìm học Đạo, hợp duyên với các dòng thờ diễn Thánh Mẫu. Anh V có nói là anh bị tình trạng hay mệt mỏi uể oải người, thế là cô Năm dẫn lên chánh điện trên lầu để làm phép trừ tà.

Với bàn tay đầy những móng dài, mỗi lần cô Năm chỉ tay chọc, ấn mạnh, xoáy vào người anh V khiến anh đau đớn la rống lên vô cùng kinh khủng. Làm được một lúc, có diêm lực đồng tử giáng nhập vào

thân xác cô Năm Hậu. Điền này tự xưng là cậu Hoàng Vũ, con của Hoàng Mẫu. Theo giải thích của nhóc đó thì là nói tắt về hai vị là Đức Ngọc Hoàng và Đức Phật Mẫu.

Tôi và đồng tử có một buổi nói chuyện ngắn gọn, nhưng thực ra thì không phải là nói chuyện vì nhóc đó vô cùng thất lễ. Ngồi tiếp khách thì phì phò thuốc trong tay một lúc khoảng 2-3 điếu kẹp ở các kẽ ngón tay, rất dị. Đại khái nội dung mà nhóc đó nói với chúng tôi như sau:

- Ta đây chính là Phật Pháp, là Phật, là Tiên đây.
- Ta là thầy của các ngươi, ở đây là ta bắt phải kêu thầy chứ đừng có lộn xộn mà xưng hô huynh tỷ đệ muội gì ở đây nhé.
- Tu là phải giàu có, phải xinh đẹp như ta đây này mới gọi là tu.
- Tu mà phải chịu khổ, chịu nghèo, xả phú cầu bần là bậy, là tu sai đường...

Và nhiều điều ngã mạn chói tai khác nữa, tựu chung lại là những lời văn tục, sỉ nhục những người tu chân Đạo đang hành thiện nghiệp và xả thân độ đời.

Lúc ấy, tôi họa phù để thu linh khí đồng tử ấy. Nhưng chur vị đã can ngăn lại, vì lí do nếu rút khí của đồng tử thì cô Năm sẽ ngã lãn ra bất tỉnh. Ai có thể chịu trách nhiệm trước quyền đời đây?

Vậy là tôi lặng lẽ thu pháp trận lại, ngồi yên để nghe nhóc đó mắng chửi cả nhóm một chập thật lâu. Giờ ngồi viết lại nhật ký cũng tự thấy phục bản thân về vụ này, chỉ ngồi lặng yên, không nói gì thêm nữa, mặc cho một đứn nhóc thích mạt sát điều gì cũng kệ.

Tối hôm ấy, tôi hành pháp cắt điển lục để đồng tử và cô Năm không tương thông giao cảm được nữa, tránh việc loạn Pháp ngày càng lộng hành. Sau khi xong pháp sự, rạng sáng hôm ấy lúc thân xác chìm vào giấc ngủ, thần thức tôi có gặp một vị Thánh Mẫu. Chuyện mộng trung du hành liên quan đến cô Năm Hậu như sau...

Đó là một buổi xế chiều, không khí hơi oi bức. Huynh đệ Cửu Thiên Môn đang đi dạo trong một khu vực đồng bằng. Dưới chân chúng tôi là những ngọn cỏ lau cao tới chừng đầu gối, có màu hơi vàng ngà, rải rác là cây che mát trông có vẻ giống những cây cọ và cây chuối. Chợt tôi nghe có tiếng la hét từ xa xa, chúng tôi liền nép mình vào một góc để nhìn xem chuyện gì đang diễn ra. Chạy ngang trước mắt tôi là một chú heo rừng nhỏ đang bỏ chạy rất lẹ, đuổi theo sau đó là mấy chú hươu, dáng nhìn giống sư tử nhưng nhỏ hơn, miệng lại có mõm dài trông như chó sói, trên lưng có một dải

lông bờm kéo dài từ đầu đến hơn giữa lưng như linh cẩu.

Đang ngạc nhiên trước cảnh tượng ấy, tôi muốn ra tay cứu giúp chú heo rừng kia. Vừa giờ tay hành pháp, từ xa một mũi lao phóng về hướng ấy, bất giác mũi lao lại phóng trúng vào chú hẩu đang đuổi theo chú lợn rừng tội nghiệp kia. Nhìn về hướng phóng mũi lao tới, một toán người trông giống như thổ dân vậy, có nước da hơi ngăm đỏ đen, đang chạy tới để xem vết thương của chú hẩu kia. Chúng tôi hiểu rằng mấy thợ săn ấy là chung nhóm với chú hẩu đang rượt đuổi heo rừng, vì một lí do kỹ thuật nào đó mà mũi lao bị phóng chệch hướng.

Họ băng bó vết thương cho chú hẩu và đưa về. Chúng tôi lúc này không ần nấp sau mấy bụi cây nữa, tôi ra mặt ngỏ ý muốn giúp đỡ họ. Họ cũng mời đi theo họ về tòa thành của họ.

Tòa thành là một công trình kiến trúc có dạng hình trụ tròn, không cao lắm, ước chừng thì độ khoảng một tòa nhà 5 tầng hiện đại mà thôi. Chúng tôi được dẫn vào bên trong chánh điện của tòa thành. Kỳ lạ thay, phía tầng trên, là một dải hành lang xây theo kiểu vòng tròn, còn nơi chúng tôi đang đứng lại là một khoảng không gian rộng lớn giống như kiểu quảng trường La Mã vậy.

Lướt mắt nhìn khắp xung quanh, chúng tôi không thấy có đường thông lên tầng trên, cũng không có bậc thang nào dẫn lối lên các tầng trên cả.

Nhóm thổ dân ấy liền cúi đầu thưa với bề trên của mình đang ngồi ở hành lang tầng trên:

“Thưa công chúa, pháp sư đã đến ạ.”

Ngược nhìn theo hướng ấy, tôi nhìn thấy một công nương với phục trang lộng lẫy màu ngọc bích đang ngồi nhìn xa xăm ra cửa sổ ở bên tầng trên. Liên lúc đó, tôi nhẹ nhàng bay lên nơi ấy chào hỏi, công nương cũng xoay mặt lại nhìn về phía tôi.

“Chào công nương.

Chẳng hay ta có thể giúp được gì chăng?”

Công nương nhẹ nhàng đáp lời:

“Chào pháp sư.

Pháp sư có thể vui lòng giúp đỡ ta, cứu mạng thú nuôi của ta được chứ?”

Vừa nói, công nương ấy lại hướng ánh nhìn ra phía ô cửa sổ bên ngoài sân vườn tòa thành. Tôi cũng nhìn theo hướng ấy, liền thấy đó là một khu vườn có một bầy Hươu đang được nuôi trong đó. Trong số ấy có một chú bị thương nặng, đang rất đau đớn khổ sở và nằm buồn bã. Tôi liền đưa tay lên truyền một luồng điện quang về phía chú Hươu ấy. Ngay tức thì vết thương liền hồi phục nhanh chóng và trở nên khỏe mạnh, không còn buồn bã đau đớn nữa.

Biểu tình trên khuôn mặt công nương vui mừng lắm, ngài nói với tôi:

“Cảm ơn pháp sư đã ra tay cứu giúp.

Đây là chút quà mọn mong pháp sư nhận cho.”

Vừa dứt lời thì trước mặt tôi xuất hiện một chiếc rương châu báu màu gỗ nâu cũ kỹ. Khi mở rương ra, bên trong có hàng hà sa số châu ngọc sáng lấp lánh. Mấy người trong nhóm chọn lựa những món đồ ưng ý cho họ. Tôi tiện tay cầm lấy một bộ cọ vẽ và hộp son phấn trong chiếc rương báu ấy.

“Ta chỉ lấy cái này được rồi.

Xin đa tạ công nương.”

Công nương dịu dàng mỉm cười:

“Xin pháp sư cứ tự nhiên.”

Tôi khẽ gật đầu cúi chào công nương ấy rồi nói với mọi người trong đoàn:

“Đã xong việc rồi, chúng ta đi thôi.”

Vừa dứt lời, tôi đưa tay lên hành pháp. Một quang sáng trắng bao phủ lấy mọi người, cả nhóm biến mất khỏi tòa thành. Ngay lúc đó tôi mở mắt ra, lòng bàn tay vẫn còn một dòng năng lượng mạnh mẽ đang tuôn chảy rần rần. Khoảng một chốc sau thì tôi nhận được điện thoại của em Q, em ấy cũng là một em đã đi chung qua nhà cô Năm Hậu hôm trước. Em được con trai của cô này mời về làm con

nhang, hầu Thánh chăm lo việc nhang đèn quét dọn bàn thờ trong nhà, nhưng em ấy không chịu.

Q kể lại với tôi:

Lúc khuya ngủ mơ thấy cô Năm Hậu bị rút hết phép. Sau đó các âm binh đã từng bị cô này đánh đuổi mới xúm lại để báo thù. Cô Năm kêu cứu với Q.

Khi tỉnh dậy, dường như còn bị ám ảnh, cứ nhìn vào bất kì vật gì thì Q cũng nhìn thấy gương mặt đang kêu cứu của cô Năm Hậu. Sợ quá nên mới gọi điện kể lại với tôi chuyện quái lạ ấy.

Tôi cũng giải thích và kể chuyện của mình vừa trải qua cho em ấy hiểu rõ có sự.

Sau vụ đó, ít hôm sau khi mấy anh em họp nhóm lại, bỗng nhiên có một sư đệ trong nhóm có hỏi tôi vì sao mà cô Năm Hậu lại có thể làm được chuyện kinh khủng như là:

- Vỗ vỗ mấy cái thì tay to, dài ra.

- Đánh từ xa mà mặt méo xệch hoặc là làm một bên trắng, một bên đen một cách rõ ràng mắt thường thấy được như vậy.

Tôi giải thích về Pháp Chính Dạng ấy rồi mô phạm thử cho mấy anh em xem. Quả thật là tự nhiên tôi làm được, các việc như:

Chính cho mũi cao, bóp mũi thon gọn lại không bị to thô, đẩy răng cho ngay ngắn không bị hô, lòi sỉ,

mắt thâm quầng có thể xoa vài cái là hết ngay... và kinh khủng nhất chính là việc gia tăng chiều cao tức thời.

Có một đứa em, bình thường tôi đứng cao hơn em nó một chút. Thế mà chỉ sau vài ngày không gặp, em nó dùng thủ Dịch Dung Thuật kéo chiều cao thì tôi phải hơi nghiêng đầu nhìn lên một tí khi đứng gần em nó, chiều cao tăng lên phải 15 - 20 cm là ít...

Nhưng rồi tất cả những thứ đó, cũng chỉ mang tính nhất thời, bởi lẽ

“Hữu Tâm vô Tướng, Tướng tại Tâm sanh
Hữu Tướng vô Tâm, tướng tùng Tâm diệt”.

Nếu ai đó dùng Pháp này mà tâm ý chưa rõ ràng và tương xứng với Tâm Pháp thì tự nhiên vài hôm sau mọi thứ sẽ trở lại như cũ. Nếu không, có lẽ chúng sanh sẽ loạn mất. Quả thực như vậy mới ứng với diêm báo tôi được tặng quà, tôi lựa chọn món quà là bộ cọ trang điểm và son phấn làm đẹp.

Cách đây vài hôm, mấy sư đệ của tôi có sắp xếp ghé qua thăm cô Năm Hậu, thì được biết rằng cô này bây giờ đã mất hết phép, không còn hành pháp được nữa và đang bị công an dòm ngó...

Duyên nghiệp...

Tất cả cũng chỉ là hư ảo mộng huyễn giữa đời thường, Dịch Dung Thuật có lẽ nên mãi mãi ngủ vùi

trong cô tịch, khép lại những sự mê lầm của chúng sanh vào chấp trước hình tướng đó vậy.

Công nương mà tôi gặp trong lúc đi hành sự cõi linh giới ấy là Bà Chúa Ngọc, Thánh Mẫu Ponagar hay còn gọi là Bà Thiên Y A Na, một vị nữ thần cao trọng của người Chăm Pa.

Nơi tôi ghé thăm là thủ phủ Chiêm Thành ở linh giới.

Đồng tử tự xưng cậu Hoàng Vũ nhập xác cô Năm Hậu chính là binh gia của Thánh Mẫu, tương ứng với những người giống thổ dân tôi đã gặp.

Cô Năm Hậu thì tương ứng với linh thú Hổ tôi gặp. Sự thể hiện hình ảnh mây chú Hổ trong mộng cảnh với tên cô Năm Hậu bên ngoài cũng có sự tương đồng phát âm, ám chỉ giúp chúng tôi dễ nhận ra.

Ban đầu đồng tử phụng lệnh Thánh Mẫu nhập trần độ duyên cho chúng sinh, nhưng về sau thì bị sa ngã theo sự cúng bái thờ cúng của chúng sinh mà sinh tâm ngã mạn. Cô Năm Hậu ban đầu cũng vì muốn làm việc tốt cho đời, về sau không vượt khỏi cám dỗ của danh lợi quyền lực nên cũng sinh tâm cao ngạo sa ngã. Trong quá trình hành sự giúp người thì cả cô Năm lẫn đồng tử kia đều hành bá đạo, dùng bạo lực để đánh đuổi các âm linh đang có sự ám nhập người ta để đòi nợ oán thù phân

minh. Việc này làm cho nhân quả thiện ác báo bị rối loạn, các âm linh bị tàn hại đi báo oán mà còn bị trục xuất đả thương, xúc phạm thậm tệ. Thế nên họ bị uất ức, oán hận ngày càng chồng chất. Đến khi cô Năm không còn thông điệp với đồng tử được nữa thì họ sẽ lao vào báo oán trút hận, thì cô Năm Hậu gặp nguy hiểm tính mạng.

Trong quá trình hành pháp sự mang danh cứu đời, ban đầu cô Năm để tùy hỉ. Về sau thì nói rõ gọi ý tùy hỉ phải nhiều thì mới thể hiện tấm lòng của người cầu giải nạn.

Nhưng nặng nề nhất chính là việc báng bổ chư vị tiền nhân và các pháp môn tu tập chân chính.

Tự mình xưng là Phật Pháp, mà miệng thì nói tục, tay thì hành bá đạo gây nên thương tổn cho chúng sinh không ít.

Vì tôi giữ Ân thi hành các pháp sự có liên quan môi duyên giữa các cõi giới, nhất là việc thông linh nhập xác của chư linh đối với thân xác phàm tục. Nên khi tôi đứng ra giải quyết vụ việc của cô Năm Hậu, cắt đứt lực không để cho đồng tử kia tương thông cảm ứng nhập xác vào cô Năm Hậu nữa, thì không ai can dự vào việc này.

Thánh Mẫu có đủ quyền năng để cứu giúp cho cô Năm Hậu nhưng vì đó là nhân quả mà cô đã tự làm, cùng với sự trợ giúp từ phía đồng tử của

Thánh Mẫu. Thế nên Thánh Mẫu chỉ có thể đi tìm tôi là người phụ trách trực tiếp vụ này để lời nhờ giúp đỡ.

Đây chính là khía cạnh tôn trọng lẫn nhau giữa các Cung, các cõi giới trong Tam Giới. Người trong Chánh Đạo với nhau thì tuyệt đối không cậy quyền, tư tình thiên vị mà làm trái với Thiên Điều.

Phận sự ai nấy làm. Sự tháo gỡ các vướng mắc với nhau đều phải gặp người chịu trách nhiệm trực tiếp để giải quyết. Công cao tội nặng là điều khó tránh khỏi. Cô Năm tuy hành bá đạo nhưng từng có giúp người, cũng là đáng thương. Nhìn thấy môn hạ của mình rơi vào đường cùng, Thánh Mẫu thương xót vô cùng, tìm tôi để mấy lời nhờ vả cứu giúp chứ chẳng phải là yêu cầu bắt buộc. Giúp xong thì Ngài lại lấy pháp bảo tặng tôi làm quà cảm tạ không tiếc. Tấm chân tình, lễ khiêm nhường, đức độ ấy của Thánh Mẫu khiến tôi cảm kích vô cùng.

Việc tôi cắt dây liên kết giữa cô Năm Hậu với đồng tử Hoàng Vũ kết thúc, cô Năm lâm vào cảnh nguy khốn thập tử nhất sinh do âm linh báo oán. Thế nên Thánh Mẫu nhờ cứu giúp, tôi truyền lại cho cô Năm Hậu một chút linh lực để giữ mạng, bảo vệ tránh bị các tôn hại quá nặng nguy hiểm đến tính mạng từ phía các âm linh báo oán.

Về phần các oán linh đã từng bị cô Năm và Hoàng Vũ ức hiếp tàn hại, tôi cũng cầu mong sao cho các bạn ấy sớm được tịnh tâm, buông xả các oán hận của mình mà hồi tâm về với Đạo. Chuyển sinh đến cõi lành, thành các sự tồn tại đầy thiện lương, an lạc.

Nhật ký pháp sự những năm 2008 - 2009

Tâm nguyện kết duyên tu Đạo

Chuyện về Hỏa Linh

Buổi trưa một ngày tháng 03/2014, Thái Thanh đang làm việc thì bỗng thấy mi mắt nặng trĩu, buồn ngủ khác thường. Đệ ấy đành lên phòng nghỉ của công ty chợp mắt một lát. Nhanh chóng chìm vào giấc ngủ, Thái Thanh mơ màng nhìn thấy một bóng người màu đỏ ngay phía chân giường. Trong thoáng chốc, cái bóng ấy lướt lên phía không trung bên trên thân người của sư đệ. Cảm thấy sắp bị bóng đè, Thái Thanh liền dụng tâm chú và bật dậy phát khí lực đánh đuổi, không để cái bóng màu đỏ lập lờ kia có thể tương tác với mình.

Từ sau hôm đó, dù cho ở phòng máy lạnh bật nhiệt độ thấp nhất có thể, nhưng lúc nào đệ ấy cũng cảm thấy vô cùng nóng bức, bực bội, mồ hôi trong người thì không ngừng tuôn chảy.

Hay tin về câu chuyện của Thái Thanh, tôi cảm thấy khá bất ngờ vì đệ ấy thuộc dạng người rất khó bị bóng đè. Trong tâm trạng đầy lo lắng, đệ ấy nói với tôi:

“Sur huynh có thể hỏi Ngọc Trụ giúp đệ người ấy là ai, sao lại xuất hiện trong giấc mơ của đệ như vậy...”

Thái Thanh vừa dứt lời, một cơn gió lớn mang theo hỏa khí bất ngờ ập đến làm tôi vô cùng bất an. Trấn tĩnh sư đệ, tôi hứa sẽ cố gắng tìm cách giúp đỡ đệ ấy hóa giải chuyện này.

Sau cuộc điện thoại của Thái Thanh, trong lòng tôi chợt dâng lên cảm giác bồn chồn, lo sợ mà trước đây tôi chưa từng nếm trải. Hỏa khí từ đâu bao phủ khắp toàn thân, mồ hôi trong người thì tuôn ra như tắm. Tay chân tôi mỗi lúc một bủn rủn, tinh thần tôi càng lúc càng bấn loạn.

“Cứ sợ hãi như vậy thì chẳng thể giải quyết chuyện gì được!”

Nghĩ vậy, tôi quyết định phải tự trấn an bản thân. Tôi uống một ly nước ấm, rồi thiền tịnh điều hòa dòng khí lực loạn động bên trong mình.

Khi thân tâm đã dần tịnh lặng lại, tôi bắt đầu tương thông tâm thức với Ngọc Trụ. Lúc bấy giờ, huynh ấy nhắn với tôi:

“Hải Đường sư đệ cứ bình tĩnh. Đệ gặp tình trạng như vậy là do bóng người màu đỏ bên Thái Thanh tác động.

Người đó là Hỏa Linh, dạng tồn tại do ngọn lửa sân hận của con người tích tụ mà thành.”

Khi biết được sự tình, cảm giác chúng tôi vừa trải qua là do Hỏa Linh tác động, tôi liền định tâm để giao tiếp với bạn ấy:

“Hỏa Linh có nghe tôi nói không? Vì sao bạn lại theo Thái Thanh như vậy?”

Hỏa Linh xuất hiện, trả lời câu hỏi của tôi bằng giọng điệu buồn bã:

“Tôi thấy người kia có chút đạo hạnh, muốn theo tu tập. Chưa kịp mở lời đã bị huynh ấy ra tay động thủ...”

“Hỏa Linh đừng buồn. Nếu bạn muốn tu Đạo, tôi sẽ dẫn duyên đặng về với Cửu Thiên, nơi Hải Đường và Thái Thanh đang theo tu tập. Ngày ngày lập công bồi đức, có ngày chứng quả đắc Đạo.

Hỏa Linh có đồng ý cùng chư huynh đệ chúng tôi tu tập không?”

Nghe mấy lời tôi nói, Hỏa Linh cảm động, vui mừng khôn xiết:

“Xin hãy giúp tôi, tôi muốn được tu tập!”

Chỉ chờ có thế, tôi liền triệu thỉnh chư vị Hộ Pháp Long Thần, cùng chư anh linh nơi cõi vô hình trợ duyên để đưa Hỏa Linh về với Cửu Thiên. Hỏa Linh vừa hồi cung, thì hỏa khí xung quanh tôi cũng

dần tan biến. Mồ hôi ngừng tuôn, cơ thể mát mẻ, tinh thần sáng khoái trở lại.

Vậy là từ hôm đó, chúng tôi đã trở thành anh em gắn bó một nhà. Lành thay một mối duyên tu!

Hỏa Linh là dạng tồn tại được hình thành bởi những cảm xúc sân si, oán hận của con người với nhau giữa chốn thành thị. Nhưng suy cho cùng, cũng do sự sợ hãi, bất an, cảm thấy bị yếu thế, cảm thấy bị tổn thương mà chúng sinh mới phát khởi những nguồn năng lượng tiêu cực như vậy. Cảm thương thay, dạng tồn tại ấy cũng khao khát cơ duyên được hồi hướng nương theo Chánh Pháp, noi theo đạo hạnh của các hành giả. Một mối duyên lành, suýt chút nữa lại biến thành nỗi oán hận chông chát do hành giả chưa hiểu rõ nguồn cơn, vì cảm thấy bất an mà gây nên nghiệp bất thiện.

May nhờ có Ngọc Trụ nhắc nhở, chỉ điểm, Hải Đường đã có thể tịnh tâm, tỉnh táo mà giao tiếp, hóa giải những khúc mắc giữa Hỏa Linh và Thái Thanh một cách trọn vẹn. Sự phẫn nộ, tức giận, đôi khi chỉ cần một bên chịu lắng lòng mình lại, chịu lắng yên lắng nghe để thấu hiểu, cảm thông với đối phương. Khi ấy, những vướng mắc gây nên tranh đấu kia sẽ có thể được hóa giải chỉ bằng vài câu nói

hay hành động chân thành và dễ mến, đong đầy tình cảm yêu thương và trân trọng.

Mỗi người đến với ta trong cuộc đời này đều có cơ duyên sắp đặt. Người xưa thường nói “chẳng đánh kẻ chạy lại” cũng vì trân trọng những mối nhân duyên đến với mình. Dù người ấy có đáng sợ đến đâu đi chăng nữa, ta cũng nên bình tĩnh tìm hiểu có sự, chứ không nên vì một chút sợ hãi nhất thời mà ra tay sử dụng bạo lực để đàn áp.

Do đó, giữ cho tâm tình luôn bình lặng, an yên trước những lý sự, sóng gió của cuộc đời là điều mà các hành giả cần nên rèn luyện mỗi ngày. Muốn đạt được điều này, ta cần lấy thương yêu, hòa đồng và tôn trọng vạn vật quanh mình làm nền tảng. Có như vậy, ta mới hạn chế được những hiểu lầm đáng tiếc, cũng như phòng tránh được những nghiệp bất thiện không đáng có. “Tâm bất biến giữa dòng đời vạn biến”, “Tâm bình thường thị Đạo”, tự nhiên sẽ luôn bình yên, an lạc giữa đời.

Hải Đường - Thủy Liên Tử

Giang sơn dễ đổi, thói quen khó dời

Giai đoạn những năm 2004 - 2006, tại Thánh Thất mình hay sinh hoạt, tôi vô tình biết được một chuyện không hay xảy ra. Đó là chuyện của anh N, một người có tâm hướng nhập môn cầu Đạo.

N là anh ruột của chị H, một bác sĩ và cũng là chức việc trong Thánh Thất. Hôm chị H dẫn anh N đến xin nhập môn, anh đã không may chứng kiến sự xung đột nơi cửa Đạo. Lúc đó có mấy người gây gổ với nhau, hình như còn chửi tục, đánh nhau trong Thánh Thất nữa...

Việc ấy làm cho anh N bất mãn bỏ về. Anh nói với chị H: “Đạo mày mất dạy quá!”

Vừa hay tin xong, tôi liền liên lạc với chị H hỏi xin địa chỉ qua nhà anh N để giúp anh hóa giải mối duyên nghiệp bất thiện này. Lúc bấy giờ, chị H cho biết anh N sắp chết rồi, hiện đang thở oxy ở nhà vợ. Gia đình theo Đạo Phật, nên chờ ngày mừng 08/04 âm lịch, là ngày Lễ Phật Đản, một ngày tốt để khi người ta chết thì cũng được nhiều người cầu nguyện mà chân hồn sớm siêu thoát. Tôi đề nghị

chị có thể dẫn tôi qua nhà anh N được không, chị nói:

“Thôi chị không dám đâu, chị sợ ảnh chửi chị lắm. Chị cũng không muốn mấy đứa qua đó mất công um sùm rồi phiền lòng nhau nữa.”

Tôi nhẹ nhàng trấn an chị:

“Dạ không sao đâu chị. Anh N là người có duyên với cửa Đạo, do gặp chuyện không hay với mấy người trong Thánh Thất mà lỡ nói lời bất thiện gây nên ác nghiệp. Em muốn gặp ảnh để xin lỗi về việc đó, cũng như giúp ảnh trong việc chuyển duyên giải bệnh nữa.”

“Nếu mấy đứa đã quyết tâm như vậy thì chị cho địa chỉ rồi tự đi qua nhé, chứ chị không đi chung đâu. Mà chị nói trước, ảnh mà biết mấy đứa bên Thánh Thất qua nhất định sẽ ghét lắm, có khi còn chửi um sùm nữa, lúc đó đừng trách sao chị không nói trước. Chị lo cho mấy đứa lắm.”

“Dạ em cảm ơn chị, để tụi em đi một chuyến xem sao.”

Sau khi lấy địa chỉ bên anh N, tôi và T cùng lên chánh điện cầu nguyện, xin Thầy Mẫu cùng chư vị độ duyên cho chuyến đi của chúng tôi được suông sẻ, có thể hóa giải được trọn vẹn mọi duyên nghiệp thương tâm này.

Hôm chúng tôi ghé thăm anh N, đó là ngày mùng 04/04 âm lịch, gia đình đang chờ 3 ngày nữa thì rút ống thở để anh ra đi thanh thản. Trước khi qua, hai anh em chúng tôi đã chuẩn bị tâm lý sẽ bị từ chối tiếp xúc, bị mắng chửi đuổi về. Nhưng thật bất ngờ ngoài dự đoán, khi đến nơi, chúng tôi được hoan hỷ mời vào nhà.

Anh N đang nằm nghỉ ngay tại phòng khách. Bộ dạng anh lúc này chỉ còn là một lớp da bọc xương, bao phủ xung quanh bởi một màu đen tăm tối, không còn chút sinh khí nào nữa... Nhìn cảnh tượng thê lương ấy, chúng tôi đã không khỏi nghẹn lòng. Tôi ngồi xuống bên anh, chia sẻ với anh bằng tất cả tấm lòng chân thành của mình:

“Hôm nay tụi em đến đây, có mấy lời muốn nói với anh. Em hữu duyên biết được chuyện anh từng ghé qua Thánh Thất để xin nhập môn cầu Đạo, nhưng rồi phải bỏ về vì những chuyện không hay ở đó.

Em xin thay mặt cho những người đã làm anh buồn lòng xin lỗi anh, vì chuyện đó mà khiến anh lỡ duyên với cửa Đạo. Mong anh rộng lòng tha thứ bỏ qua cho...”

Anh N vẫn nằm đó, không thể cử động được gì. Mắt nhắm nghiền rung rung, những giọt lệ bất chợt ứa ra nơi khóe mắt. Tôi lại nắm tay anh rồi nói tiếp:

“Bây giờ anh còn có ý định nhập môn nữa không? Nếu được em cũng muốn xin phép gia đình có thể làm buổi lễ Cầu Giải Bệnh, tiêu trừ ác nghiệp cho anh.”

Tuy đã cố gắng mở miệng để nói gì đó, nhưng do đàm còn tích tụ nơi cổ họng nên anh N chỉ có thể thều thào mà thôi. Dù rằng nói không ra lời, chỉ hơi khê gật đầu, nhưng trong ánh mắt u sầu của anh tôi đã cảm nhận được niềm hạnh phúc an vui bắt đầu le lói. Trước những biểu hiện ấy, tôi vui mừng khôn xiết. Tôi nói gia đình mang CMND của anh về Thánh Thất để xin cho anh được nhập môn cầu Đạo.

Hôm sau, chúng tôi bắt tay thực hiện nghi lễ Cầu Giải Bệnh cho anh N trong vòng ba ngày mùng 05, 06 và 07 tháng 04 âm lịch. Lúc ấy, tôi có đặt một lời thề, nếu sau ba ngày cầu giải bệnh mà anh N vẫn còn sống tốt, thì tôi xin hứa sẽ làm tất cả những gì có thể để mang lại cho anh một cuộc sống mới. Do từ trước đến nay, trong hầu hết các trường hợp cầu giải bệnh, hễ ai đã tới số chết thì sau ba ngày sẽ được ra đi thanh thản, không bị bệnh tật hành xác nữa, hoặc nếu như vẫn còn thọ mạng thì người đó sẽ được sống tiếp và mau chóng hồi phục sức khỏe.

Ghé thăm anh N vào buổi tối ngày mùng 08/04 âm lịch, tôi thấy tình hình sức khỏe của anh đã cải thiện hơn chút đỉnh, thần thái sắc mặt cũng tươi tắn hơn rất nhiều. Quá đỗi vui mừng, tôi quyết định sẽ khai triển nghi thức hoàn sinh tạng phủ để giúp anh N được hoàn toàn bình phục. Đây là một pháp bí truyền của Đạo Gia Khí Công, dùng tâm thức của hành giả kết nối với lục phủ ngũ tạng trong cơ thể người bệnh, rồi truyền sinh khí vào những cơ quan không còn hoạt động nữa, giúp cho các cơ quan ấy có thể vận hành lại bình thường.

Trước khi hành pháp, tôi nói mọi người trong gia đình thành tâm cầu nguyện, tập trung mật niệm câu chú của Thầy, còn T thì phụ trách giữ gìn trật tự pháp giới. Quán sát hệ thống tạng phủ của anh N, tôi nhận thấy lục phủ ngũ tạng trong cơ thể anh đều đã mệt mỏi, ngủ vùi trong sự tàn phá của vi khuẩn và thuốc Tây. Tôi bèn truyền năng lượng đánh thức các cơ quan kia hoạt động trở lại, rồi xoa Tiên Tử lên khắp người cho anh ấy. Ba của anh N là một lương y cũng đến bắt mạch và cho biết rằng mạch tượng của anh đang dần bình ổn. Sau khoảng vài tuần điều trị bằng phương pháp truyền năng lượng và uống Thánh Thủy, anh N ngày càng khỏe mạnh, có thể đi đứng, ăn uống và đọc sách, coi báo bình thường trở lại.

Không lâu sau đó, khi ghé thăm nhà, chúng tôi được mẹ vợ của anh N tâm sự những chuyện đã xảy ra trong suốt quá trình điều trị cho anh ấy. Anh N lúc nói chuyện được có kể với gia đình, ngay hôm đầu tiên chúng tôi đến gặp, anh đã mơ thấy một bà cụ rất đẹp lão, chỉ tay vào mặt ảnh mà la như vậy:

“Con đó, con phải nghe theo sự dẫn dắt của em con mà thay đổi đi.”

Thế rồi anh ấy tỉnh dậy bởi tiếng chó sủa náo nhiệt khi chúng tôi đến. Vậy nên anh đã vui vẻ nhận lời nhập môn do cảm nhận được sự huyền diệu thiêng liêng nơi tâm thức, không còn phản ứng tức giận nữa.

Hôm mùng 08/04 âm lịch, tức sau 3 ngày làm lễ Cầu Giải Bệnh, mọi người trong gia đình đều cảm thấy bất an, lo lắng. Sáng hôm ấy, mẹ vợ của anh N lại chỗ ảnh nằm đặt tay lên ngực thì không còn thấy nhịp tim, rút ống oxy ra thì cũng không thấy hơi thở. Cơ thể anh mỗi lúc một lạnh dần. Bác gái lúc này chỉ còn biết lấy khăn lau dọn chỗ ảnh nằm, chuẩn bị tinh thần lo hậu sự.

Đang lu bu dưới bếp, bất ngờ gia đình nghe thấy tiếng anh N nấc lên một cái. Bác gái lập tức chạy lên nhà trước xem thì phát hiện anh N đã thở lại, cơ

thể ấm dần lên, tim bắt đầu đập lại. Anh còn ra đầu ngõ đón xe ôm đi cắt tóc, cạo râu, nhìn trẻ lại hẳn.

Khi sức khỏe đã dần ổn định, anh N mới kể lại mọi chuyện cho gia đình. Vào cái hôm định mệnh, anh đã mơ thấy một ông cụ râu tóc bạc phơ, gương mặt vô cùng hiền từ, đến bên nói với anh rằng:

“Từ nay, con phải thay đổi lại mình nghe, hãy sống thật tốt.”

Và rồi anh ấy tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài, có thể đi lại, nói chuyện được bình thường như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Quả là một kì tích to lớn đối với một người mà mấy hôm trước còn nằm thở oxy chờ chết, cơ thể không nhúc nhích nổi... Lắng nghe câu chuyện kì diệu của anh N, tôi biết chắc đó là Đức Từ Mẫu và Đức Từ Phụ đã đến bên anh, trao cho anh thêm một cơ hội để làm lại cuộc đời, để sống tốt hơn.

Sau hơn một tháng điều trị bằng phương pháp tâm linh, các bác sĩ trông thấy anh N đi khám bệnh lại thì không khỏi giật mình, vì cứ nghĩ anh đã chết từ lâu rồi. Do trước đó, khi chụp hình X quang, phổi của anh đã trắng hết hai bên do hút thuốc và uống rượu quá nhiều, gan thì bị tổn thương trầm trọng. Khi bệnh viện tiến hành hút khí từ phổi của anh ra, thì trong thoáng chốc cả chai nước biển tinh khiết đã dày đặc khói trắng từ thuốc lá. Bệnh viện Tây Y

đã phải bó tay, ba anh là thầy thuốc Đông Y cũng đành vô phương cứu chữa, chỉ còn chờ chết. Vậy mà bây giờ, kết quả kiểm tra lại cho thấy những dấu hiệu vô cùng tích cực. Một bên phổi của anh đã liền lại hoàn toàn, một bên thì liền được phân nửa, các cơ quan nội tạng khác cũng đang trong quá trình hồi phục ổn định.

Tất cả những người biết đến tình trạng của anh trước đây đều sửng sò ngạc nhiên không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Sau chuyện của chồng, vợ anh cũng xin nhập môn cầu Đạo, ăn chay hành thiện để cảm tạ công đức của ơn trên đã chuyển duyên hóa độ cho anh.

Câu chuyện vui mừng của gia đình anh N lần đó sẽ mãi là một giấc mơ đẹp trọn vẹn, nếu như anh có thể gìn giữ được thân tâm của mình không bị sa ngã lần nữa.

Khoảng 6 tháng từ sau khi chúng tôi làm pháp sự chuyển duyên cho anh, tôi nhận được cuộc điện thoại bên Thánh Thất gọi đến, báo rằng anh N đã mất rồi. Tôi hoàn toàn không tin vào những gì mình vừa nghe thấy, vì tôi biết chắc tình trạng của anh nếu giữ giới nghiêm túc, ăn chay hành thiện, thay đổi lối sống của mình thì thọ mạng của anh cũng phải kéo dài ít nhất 10 năm nữa. Tôi thậm chí

còn hỏi đi hỏi lại đầu dây bên kia là có phải anh N, anh của chị H đó không, sao lạ vậy...

Ghé qua nhà anh chia buồn hôm ấy, tôi được gia đình kể lại:

Anh N sau khi khỏe mạnh, ban đầu thì ăn chay cố giữ mỗi tháng 10 ngày, nhưng cũng chập choạng lúc được lúc không, do anh cảm thấy việc ăn chay khó khăn, lại thêm phần sợ không đủ sức khỏe. Sau này thì hầu như mỗi tháng chỉ ăn chay được 2 ngày mà thôi. Vấn đề quan trọng là khi anh mất, người trong xóm mới nói cho gia đình biết rằng anh N mỗi sáng thường hay ra ngoài chợ ngồi hút thuốc và uống rượu. Gia đình vẫn không ai hay biết chuyện này cho đến khi anh mất...

Chuyên duyên giải nghiệp là việc hệ trọng, khó khăn vô cùng chẳng phải chuyện đơn giản. Mỗi chúng sinh hữu tình nơi thế gian này, đều có những vướng mắc nhân duyên nghiệp quả khác nhau. Chỉ khi ta thực sự nhìn thẳng vào vấn đề và tìm cách giải quyết nó theo hướng tích cực nhất có thể, thì khi ấy ta mới thực sự an lạc được.

Cơ hội trải qua nhất sinh thập tử, nhìn thấy rõ ràng những điều huyền diệu thiêng liêng như anh N chẳng phải ai cũng có được. Một người bị bệnh nan y, chắc chắn phải chết và thực sự đã chết rồi được

hồi sinh. Nhưng sau khi sống sót, khỏe mạnh lại không cố gắng thay đổi những thói quen bất thiện của mình, để cho các thói quen ấy chi phối thân tâm, khiến cho sa ngã vào vết xe đổ trước đó đã từng vướng mắc, thì Trời Phật cũng không thể cứu giúp được vậy.

Người ta nói giang sơn dễ đổi, thói quen khó dời là thế. Chỉ một trận thiên tai hay dịch bệnh, hoàn toàn có thể làm cho một vùng lãnh thổ rộng lớn thay đổi toàn diện chẳng thể nhận ra. Nhưng với con người, các thói quen bất thiện một khi đã ăn sâu vào đời sống của mình, thì thật sự rất khó khăn để thay đổi nó, gian nan vô cùng.

Bởi vậy, hành giả tu Đạo cần tu tâm dưỡng tánh, thực hiện lối sống thiện hành tích cực giữa cuộc đời này. Người tu Đạo nhất định phải có tín tâm, từ bi và trí tuệ quang minh, xán lạn. Lại thêm ý chí sắt đá, tinh thần nhẫn nại, quyết tâm chịu cực chịu khổ, chịu lỗ chịu thiệt để có thể vượt lên những thói quen bất thiện của chính bản thân mình nơi thế tục.

Linh khí trong tượng Quan Âm Chuyện về Kỳ Duyên

Chiều hôm ấy, sau khi tọa thiền với các anh em trong đạo tràng xong, mọi người tập trung thiền tịnh quán chiếu nhân duyên cá nhân.

Khi dụng Pháp Hiệp Căn, liền ngay tức thì có một luồng điện lực khá mạnh giáng nhập vào Hải Đường. Nhưng vừa thị hiện thì mở mắt và cười to: “Ha ha ha, ta là Quan Âm đây!”

“Tịnh Tâm!”

Tôi dụng Ấn Tịnh Thủy để luồng điện ấy được tịnh tâm lại. Cũng trong lúc ấy, Tinh Quang nhìn kỹ thì thấy đó là một linh thể tóc dài, lại mang dáng dấp của một bức tượng Quan Âm. Lúc này tôi nhẹ nhàng hỏi bạn ấy:

“Này hỡi âm linh kia, vì sao lại tự xưng là Quan Âm? Giữa hiền hữu và Đức Quan Âm có mối quan hệ gì chăng?”

Lúc này linh thể đang ám nhập trong thân xác của Hải Đường chỉ im lặng và đổ mồ hôi tở thái độ lo lắng rất nhiều. Tôi lại hỏi thêm lần nữa:

“Này hỡi âm linh đang ám nhập trong thân xác Hải Đường! Vì sao lại tự xưng mình là Quan Âm?”

Nhưng bạn đó cũng chỉ im lặng, không chịu trả lời. Lúc này, tôi quyết định sẽ tiễn khách vì bạn này không chịu giao tiếp với mọi người.

Sau khi diễn lược của bạn ấy đã thăng xuất khỏi người của Hải Đường, mọi người chia sẻ về những gì mình đã nhìn ra được trong lúc thiền tịnh quán sát về bạn âm linh vừa rồi.

Với những biểu hiện mọi người nhìn thấy thì suy đoán bạn đó là một linh thể, dạng Hình Tư Tượng. Một khối ý thức mang hình ảnh, nguyện vọng và tính chất nhất định của những người đặt niềm tin vào bức tượng Quan Âm ở nhà họ thờ. Nhưng vì họ cầu nguyện những điều không hướng về Chánh Đạo, lại hướng về danh lợi tiền tài, phúc lộc... thế nên trong pho tượng Quan Âm ấy không có diễn lược thiêng liêng của đức Quan Âm. Ở đó chỉ đơn thuần là những dòng ý niệm của nhiều người, quy tụ lại trong pho tượng. Khi đã đủ mạnh để thị hiện, luồng khí này lại bay ra ngoài, đến tận Pháp Giới chỗ mây huỳnh đệ chúng tôi công phu để nhập xác xung danh tánh.

Ban đầu, mọi người cũng chưa xác định được nguyên do, mục đích của bạn linh thể này đến đây làm gì... có lẽ, nếu khi bạn ấy xưng “Ta là Quan Âm”, rồi mọi người mền phục bái lạy chắc là bạn đó cũng sẽ được một buổi đắc ý thỏa thích...

Nhờ khả năng phán đoán, xác nhận thật giả qua việc xung danh thể hiện khí chất của mình. Thêm nữa, chur vị thực sự chẳng bao giờ xung danh và ghé qua một cách đột ngột khi không có việc gì như thế. Ngay từ khi nói câu đầu tiên, hình tướng của bạn ấy cũng không giấu được trước mắt mọi người.

Việc truy tìm tung tích được thực hiện ngay tức thì. Tôi, Băng Tâm, và Tinh Quang tập trung tinh thần, dò xem dòng điện lực ấy ở đâu trong khu vực xung quanh đạo tràng. Trong lúc ấy, Hải Đường cũng tịnh tâm nhập định, hỏi thăm xem vì sao bạn ấy muốn nhập vào mình và gặp mấy anh em như vậy. Sau một thời gian ngắn, mọi người đã xác định được bạn linh thể này trú ngụ trong bức tượng Quan Âm dáng đứng, một tay bắt ấn, một tay cầm Tịnh Bình, được thờ trong gian thờ bằng gỗ và trang hoàng rất đẹp, có chung nhiều bông hoa trong ấy.

Ngay lúc đó, bạn linh thể ấy lại nhập vào Hải Đường nhưng không được. Tôi nhập định giao tiếp với bạn ấy:

“Hiền hữu vì sao lại đến chỗ chúng tôi tự xưng như vậy?”

Bạn ấy đáp lời:

“Ta thấy ở đây có ánh sáng đẹp quá, lại đông người nữa. Muốn đến đây giỡn chút cho vui.”

Tôi nhắc nhở với bạn:

“Bạn có biết là việc đem danh chư vị ra đùa giỡn như vậy là không nên chăng?”

Có thể dẫn đến việc làm chúng sinh mê tín, rồi sống lỗi Đạo... Nguy hại vô cùng.”

Bạn lặng yên một chút rồi nói:

“Ừm... tôi hiểu rồi.

Xin đạo huynh thứ lỗi.

Vì một phút ham vui mà mạo danh chư vị như vậy, thật không phải...”

Tôi nhẹ nhàng nói với bạn ấy:

“Tự nhận ra lỗi lầm của mình là tốt rồi. Để có thể thị hiện được thân ảnh như hiện tại, hiền hữu phải mất thời gian khá lâu tích tụ linh khí Thiên Địa, thêm phân tư niệm tín tâm của chúng sinh nơi tượng ấy.

Hiền hữu có muốn tiếp tục theo chúng ta tu tập tinh tấn hơn chăng?”

Bạn ấy biểu tình an lạc liền nói:

“Tôi thích lắm.

Vì nơi đây có ánh sáng tốt, lại đông vui ấm áp.

Xin đạo huynh dẫn duyên giúp đỡ, chỉ điểm thêm cho tôi.”

Linh thể ấy đồng ý tu tập, sửa đổi theo đường ngay nẻo chánh, bạn ấy có Pháp Danh là Kỳ Duyên.

Chư linh thể, dù ở dạng thị hiện tồn tại nào, ngay cả đến một Hình Tư Tượng của tập thể cũng có một điểm sáng linh quang trong tâm thức của họ hướng về cõi Đạo, hướng về Chân, Thiện, Mỹ.

Tình yêu thương, sự cứu rỗi, hồi hướng về an lạc là điều chúng sinh hữu tình đều mong muốn đạt được.

Chư tín giả, hành giả trên bước đường tu tập của mình cần luôn thận trọng trước các sự lạ. Nhất là có liên quan đến danh xưng, hình ảnh của chư vị. Đối với tất cả mọi trường hợp nhập xác đồng cốt, nếu có việc xưng danh chư vị cao trọng như Đức Quan Âm, Đức Chuẩn Đề, Đức Địa Tạng, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, Đức Thánh Mẫu, chư Thiên, Tiên hay Thánh Chúng... thì tất cả đều là giả mạo. Chắc chắn không có chuyện chư vị ấy nhập xác phạm tục chẳng tinh khiết để mà dạy Đạo. Chư Thánh Tiên thường chỉ để lời chân thật truyền đạo, nhắc nhở chúng sinh về việc làm lành lánh dữ, giữ giới, hòa ái chứ họ cũng không bao giờ cần phải xưng danh vị của mình làm chi cả, vì không cần thiết. Niềm tin của muôn sinh đối với chư vị Thánh Hiền xưa, đều nằm ở đức hạnh và

thiện hành, giáo pháp. Chứ chẳng phải do họ cao trọng đẹp đẽ, hay tin kính họ vì cái tên gọi đó vậy. Lời Thầy năm xưa có dạy tôi vẫn nhớ như in từng câu từng chữ:

Bạch Ngọc từ xưa đã ngự rồi
Đâu cần hạ giới vọng cao ngời
Sang bản trời mặc Tâm là quý
Tâm ấy tòa sen của lão ngời.

Thật vậy. Chư vị chẳng cần chúng sinh sùng bái kính ngưỡng cao trọng xa hoa, đền miếu to đẹp hay là phẩm vật cúng dường ngon đẹp hoành tráng. Đều mà họ cần là Tâm tình hòa ái, thương yêu lẫn nhau của chúng sinh. Thế nên, dâng lên cúng dường chư vị cao trọng, chỉ cần một tấm lòng chân thành, thuần khiết, đôn hậu vị tha, biết yêu thương và trân quý muôn sinh linh vật loại, chỉ vậy. Một nén tâm hương chân thành thiện lương, là của cúng dường quý báu lắm thay.

Niệm Phật trong mơ, thấy bị vả sung mặt

Tôi hôm đó, có một em trong nhóm thiện nguyện dẫn mẹ của em tới gặp tôi để nhờ giúp đỡ. Mẹ em ấy là chị T. Chị kể cho tôi nghe về việc chị thường xuyên bị bóng đè.

Ban đầu chị chỉ bị khó ngủ, nhiều hôm thức trắng đêm, rồi đập diu cả ngày khiến chị mệt mỏi vô cùng. Sau đó, chị thường hay bị bóng đè, ngột ngạt khó thở. Những lúc mệt mỏi quá chị ngủ thiếp đi thì lại hay mơ thấy có người đàn ông đuổi theo chị, chị sợ quá niệm Phật thì thấy người đàn ông đó dừng lại, rồi chị tỉnh. Sau vài lần như thế, mấy lần sau chị niệm không còn linh diệu nữa. Khi chị mơ thấy bị rượt đuổi, chị niệm Phật thì người đó vẫn đuổi theo sát chị, bắt được chị thì tát chị rất mạnh, vừa tát vừa nạt chị:

“Niệm Phật hả mậy!

Mày niệm Phật nè!

Giỏi thì niệm nữa đi, tao đâu có sợ!”

Chị bị đánh đau quá thì giật mình tỉnh giấc, liền lấy tay sờ hai bên má của mình, quả thực là mặt chị có bị sung ửng đỏ và đau nhức. Khi đi soi gương thì

nhìn thấy có dấu vết giống với bàn tay tát lên mặt của chị vậy.

Lúc bấy giờ, chị sợ quá, kể cho chồng nghe về việc mình bị ám ảnh, bị quấy phá và còn bị người ta đánh đập hành hung nữa. Chị hoảng loạn vô cùng. Chồng của chị liền kiếm mấy người bạn bên công an, hỏi xin họ được một cây mã tấu loại nhỏ ngắn như con dao phay cỡ 30 cm. Đây là hung khí tịch thu được của dân giang hồ chuyên dùng để đánh nhau, sát khí lạnh lẽo sắc bén vô cùng.

Có con dao ấy để ngay trên đầu nằm giường ngủ, chị T cảm thấy an tâm hơn hẳn. Thực sự có hiệu quả được một thời gian ngắn, chị không còn nằm mơ thấy lung tung nữa. Ít lâu sau, khoảng chừng hơn hai tuần từ ngày chị để dao nơi đầu nằm, chị lại bắt đầu nhìn thấy các sự lạ. Tối ngủ chị lại nhìn thấy người đàn ông trước kia rượt theo chị, chị vừa cầm dao phay, vừa niệm Phật bỏ chạy. Rồi đột nhiên xuất hiện một người mặc đồ lính bộ đội, quần áo xanh rằn cằn đường người đàn ông đó, hai người đánh nhau loạn xạ thì chị giật mình tỉnh dậy. Lúc đó chị thấy bóng dáng của người mặc đồ lính chị được gặp trong giấc mơ đang đứng gần chị. Chị hoảng quá thức dậy bật đèn lên thì không thấy đâu nữa. Chồng chị ngủ bên cạnh chị, cũng không cảm thấy có gì lạ cả. Mấy lúc chị bán loạn, mộng mị rồi

mê sảng như muốn điên lên vì nỗi ám ảnh khi chị chộp mắt lại bị người ta rượt đánh. Thấy chị như vậy, anh cũng lo lắng tìm kiếm cách hóa giải, giúp chị có giấc ngủ bình yên. Nhưng đã tìm nhiều nơi, đủ thứ cách mà vẫn chưa có giải quyết triệt để, nay biết tôi có thể hóa giải các vấn đề liên quan đến tâm linh thì chị nhờ giúp.

Sau khi tìm hiểu kỹ trường hợp của chị, kiểm tra năng lượng đang tác động lên chị thì được biết các vấn đề như:

Trong đời sống thường nhật, chồng chị thường xuyên đi vắng nên chị có những lúc buồn nhớ. Từ đó mà phát khởi những ý niệm mong muốn có người bên cạnh, cảm giác cô đơn. Thế nên các bạn âm linh Hiếu Sắc Quý tiếp xúc. Mà hễ chị nằm mơ thấy người lạ tiến đến gần mình thì chị niệm Phật.

Thời gian ban đầu lúc chị niệm Phật có hiệu quả, người ta không tiến tới nữa do chị tin tưởng hoàn toàn rằng mình niệm Phật thì không sao. Nhưng do về sau, chị lại tiếp tục gặp, niềm tin của chị giảm sút đi một chút. Cứ như vậy vài lần thì niềm tin ấy ngày càng bị mai một nên cuối cùng là chị niệm Phật mà không còn linh diệu.

Đến khi chị đặt dao lên đầu giường nằm, cũng bị tình trạng giống vậy. Niềm tin ban đầu với một phương pháp mới khiến chị không bị nhìn thấy các

bạn. Thêm nữa dao phay ấy sát khí rất nặng nên ban đầu các bạn còn e dè. Về sau có những lúc không có chồng chị ở nhà, chị lại phát sinh cảm giác cô đơn mong muốn có người ở bên. Lúc này tâm thức của chị không chỉ chiêu cảm Hiếu Sắc Quỷ, mà còn chiêu cảm luôn cả âm linh Chiến Sĩ có liên quan đến cây dao ấy. Vậy là chị thấy bạn Hiếu Sắc Quỷ đuổi theo chị nhưng may có bạn Chiến Sĩ cản không cho người kia hại chị. Chiến Sĩ này lại thị hiện luôn cả bên ngoài lúc chị mơ màng ở gần giường chị. Vì lúc chị bị người ta đuổi đánh làm hại thì chiến sĩ này cứu chị, chị cảm kích, biết ơn, muốn bầu víu vào sự giúp đỡ của người ấy nên chị thấy luôn cả bên ngoài.

Việc chị ngủ dậy hoảng loạn rồi thấy hai má mình sưng do lúc bị bóng đè, chị thấy mình bị đánh nên hai tay chị cũng ôm lấy má của mình, lăn qua lăn lại cần tay lên má thì má bị sưng ửng đỏ lại có dấu tay, là dấu tay của chính chị trên mặt mình. Không phải do âm linh trong mơ vả mặt chị mà mặt bị sưng.

Sau khi lý giải cho chị hiểu về những sự liên quan đến chị, tôi khuyên thêm:

“Để tránh bị tình trạng bóng đè, mình cố gắng đừng để những cảm xúc buồn cô đơn không ai bên cạnh bộc phát thường xuyên. Nên nghĩ là dù một

mình thì mình vẫn ổn nhe chị. Từ những ý niệm mong muốn có người bên cạnh thì các bạn âm linh Hiếu Sắc Quỷ rất dễ tương tác, tiếp cận với mình. Việc chị niệm Phật khi gặp sự cố là tốt, nhưng niệm Phật muốn linh ứng thì cần có tín tâm và thiện hành phù hợp. Chúng ta nên hồi hướng tâm tình của mình về việc trân trọng sinh mạng chúng sinh, ăn chay, sống hòa đồng nhân ái. Như vậy tâm tình bình an thì không lo vọng cầu, không sợ hãi ma chướng thì không bị bóng đè. Chị tin Phật thì cũng nên thực hành những điều Phật dạy, như việc gìn giữ Ngũ Giới Cấm chẳng hạn. Nếu mình đã quy y nương tựa giáo pháp nhà Phật, thì cần giữ giới mới đúng với việc quy y và có Pháp Danh ạ. Tâm thiện lành thì niệm Phật mới có cảm ứng linh thông nè chị.

Chị cứ bình tâm, về nhà ăn chay thường xuyên, hướng về trường trai càng tốt nhe chị. Thích niệm Phật, trì kinh chú gì cho tâm bình khí hòa đều được. Chị thực hành khoảng một tuần đi, coi tình trạng của chị có hết hẳn không. Có gì cho em hay sau nhe.”

Chị T được nghe giải thích cặn kẽ thì an lòng, chị quyết tâm thực hành những điều tôi nhắc.

Ít lâu sau, tôi được biết chị đã ổn định hoàn toàn, không còn bị ngủ mơ thấy lung tung nữa. Tâm tình của chị cũng nhẹ nhàng bình yên không còn cảm thấy cô đơn những lúc chồng đi công tác nữa.

Con của chị thấy mẹ an lạc hơn, khỏe mạnh hơn và sinh hoạt thường nhật cũng làm những việc tích cực hơn nên em cũng tập ăn chay theo mẹ nhiều hơn.

Những dịp tiếp xúc với nạn giả, lắng nghe người ta kể chuyện phiền não của họ, tôi cảm nhận được rõ ràng sự hỗn loạn rối ren, sợ hãi, bất an trong đời sống của họ. Nhưng chỉ cần thực tâm nghiêm túc quán chiếu nhân duyên, tự nhiên sẽ thấy, hiểu được vì sao họ bị như vậy. Việc cần làm là chia sẻ sự phiền não ấy bằng cách yên lặng lắng nghe, rồi chỉ cho họ biết vướng mắc của họ là gì, họ thực sự thay đổi thói quen bất thiện của mình thì tự nhiên mọi việc sẽ ổn.

Pháp sự, đơn giản là chia sẻ nỗi đau và tìm về sự thật để người ta hiểu mà không còn vướng mắc. Hiểu rồi thì sẽ không còn bất an, cũng không còn lo lắng hoảng sợ, thực hành từ bi thì tự nhiên thấy bình yên.

Sáng nhật vô ưu chiều xá lợi
Thong dong tự tại giữa mù khơi
Đêm về am nhỏ ngâm Vô Tự
Bạt tiếng u minh bật tiếng đời.

Nhật ký pháp sự những năm 2008 - 2009

Mượn danh Tứ Phủ trực lợi

Từ lâu, tôi được biết khu vực Bắc Bộ Việt Nam là nơi có hoạt động tâm linh rất sôi nổi, đa dạng phong phú với nhiều hình thức tín ngưỡng tâm linh, phong tục thờ cúng tổ tiên, hầu Thánh...

Trong một dịp tôi ra Hà Nội thăm mấy đứa em quen nhau đã lâu mà chưa gặp mặt trực tiếp. Mấy ngày ở Hà Nội tôi đã đến khu nhà tập thể với một người em. Tại đây, hễ có thời gian rảnh rỗi là chúng tôi lại ngồi bên nhau để cùng đàm Đạo trên con đường tâm linh. Vị trí phòng tôi ở nằm gần chỗ trung tâm nên hễ mỗi lần chúng tôi nói chuyện về vấn đề tâm linh, huyền bí là mấy anh em ở các phòng khác cũng kéo tới, cả căn phòng trở nên náo nhiệt, đông vui và thân mật. Mặc dù tôi chỉ mới gặp mọi người, nhưng chúng tôi đã chia sẻ với nhau rất nhiều điều, như là những người đã quen biết nhau tự bao giờ.

Qua những lần nói chuyện, tôi được biết đến một hình thức hoạt động tâm linh rất mạnh nơi miền Bắc này, hoạt động đó được gọi là “mở Phủ”. Đây là hình thức tâm linh mà người thực hành được gọi là Thanh Đồng, đồng, đồng tử, cốt, xác.

Người này là trung gian để cho một linh thể nhập vào và phán dạy, xem bói cho những người nào muốn con đường làm ăn, sự nghiệp, tình duyên của mình có được một kết quả tốt đẹp.

T là người em bên Đạo mà tôi quen, có cho tôi biết về tình trạng ở làng của T, nằm gần sân bay Nội Bài. Nơi làng của T có rất nhiều người không có tín ngưỡng tôn giáo, mê tín dị đoan, nhờ thế mà dân bùa giả, thầy bói lờm cũng có đất dụng võ. Hễ gặp ai có dấu hiệu nào bất thường mà theo như y học bảo là bệnh tâm thần, thì các sư cô, sư phụ phán cho một câu:

“Nghệp của anh chị nặng lắm, có Duyên với Tứ Phủ, về mở Phủ ra là hết bệnh liền.”

Vậy là biết bao người đồ xô nhau dựng Phủ, lập miếu, đền từ tư gia cho đến cụm làng xóm. Tất nhiên là có người khỏi bệnh, có người chẳng có gì thay đổi, có người thì tình trạng càng nặng hơn...

Nghe T kể mà lòng tôi nôn nao muốn đến làng T để giải quyết mấy vụ này. Vậy là bốn anh em đi đến làng T ngay hôm sau đó.

Quả thật đúng như những gì T đã kể. Làng có dân cư không đông, nhưng cách chừng 3 - 7 nhà là có một nhà làm đệ tử Tứ Phủ, chưa kể đến những ngôi đền, miếu từ nhỏ đến lớn đủ kiểu trong làng cứ cách nhau khoảng chừng 30 - 100 m là có một cái,

cũng hoạt động sinh hoạt đồng cốt, hát châu văn hằng ngày.

Ngôi nhà mà tôi đến cũng không xa nhà T, đi xe máy khoảng chừng 5 phút là đến. Cô Hội, theo lời kể của mọi người thì trước đây cô ấy hay múa hát, nói linh tinh suốt ngày. Khi đi xem bói, nhờ thầy bà chữa trị thì họ kêu nhà cô phải mở Phủ. Từ khi mở Phủ, cô không còn ca múa một cách mất trật tự nữa, cô hoạt động một cách có giờ giấc hẳn hoi. Người đến để xem bói, cầu tài lộc cũng thường xuyên lắm.

Khi tôi vừa đến, cô H rất bình thường, ở nhà chỉ có một chút âm khí, không có dấu hiệu các linh thể ẩn cư một cách cụ thể. Tôi nghĩ có lẽ tất cả linh thể đã đi khỏi đây, giống với nhiều trường hợp mà tôi đã từng đi giải tà khí, khi nghe đến việc mình sẽ ghé thăm là họ đã rời khỏi nơi ấy hết rồi...

Sau một hồi T bắt chuyện, có một âm linh nhập xác cô Hội, ca tiếng dân tộc và giới thiệu em là cô bé Thượng Ngân, mất lúc khoảng 17 tuổi.

Khi múa hát xong, em bé cũng có chút run sợ, nhưng vẫn muốn thị uy và xem thực lực tôi thế nào. Em lại nói một tràng tiếng dân tộc, tôi nghe không hiểu gì hết, sau đó lại chỉ vào mặt tôi và bảo: “Ta đã biết rồi mà không muốn nói thôi.”

Nói xong là em thăng mất tiêu.

Lúc đó, có hai người nữ khoảng chừng 22 - 30 tuổi ghé vào xin quẻ. Cô H mời họ đến chỗ bàn thờ (được gọi là Phủ) rồi nói họ ngồi xuống cầu nguyện. Cô H gieo 3 đồng xu trên một cái đĩa, cả 3 lần đều không được. Cô bảo đây là lần đầu tiên bị như vậy, lạ quá, không thể xin quẻ được. Hai người nữ kia phải ra về. Họ vừa về thì linh thể lại nhập vào, lại múa hát trước Phủ. Lúc ấy tôi tiến lại chiếc chiếu êm đang ngồi rồi ngồi xuống đối diện một khoảng cách vừa đủ để đặt tay lên trán cô Hội. Em cũng biết ý định của tôi nên vội đứng dậy, lại múa hát và tỏ thái độ sợ sệt rõ ràng. Tôi ngồi bắt ấn Pháp Giới để phong tỏa sự hỗ trợ năng lượng từ Phủ kia, chỉ còn tôi và âm linh đó đối diện nhau trong Pháp Giới.

Tôi đặt tay lên mặt đất và kêu:

“Cô ngồi xuống đây nè.”

Em cũng ngoan ngoãn làm theo, ngồi xuống nhưng không chịu ngồi gần tôi. Vì đang bắt ấn nên tôi không thể di chuyển được, mà chỗ em ngồi thì xa quá nên tôi kêu em lại gần mình hơn. Em hoảng quá liền đứng dậy mở vội cánh cửa trước Phủ để chạy thoát thân, bỏ xác chạy lầy hồn.

Nhà cô H có ba cửa, một cửa chính và hai cửa phụ hai bên. Chỗ tôi ngồi gần cửa chính đang mở,

khoảng 1 m, nhưng do âm linh đó sợ đến gần tôi nên mở cánh cửa phụ trước Phủ để chạy.

Sau khi cô H chạy ra ngoài thì âm linh kia cũng xuất ra.

Lúc này, tôi cũng giải pháp giới nhỏ khi nãy ra và âm khí của cả Phủ vây lấy toàn thân mình, vô cùng nặng nề, làm cả thân thể tôi run lên. Nhưng không sao, mặc dù hôm ấy chỉ dùng có vài phần linh lực nhưng cũng đủ để tôi thiết lập một trận pháp tại Phủ này. Trận pháp được phong ấn kỹ, nếu tà khí xâm phạm lại gần thì được thanh tẩy hết tà khí liền. Sau khi thiết lập pháp trận xong, tôi ra chỗ tiếp khách ngồi tịnh tâm một chút để lấy lại năng lượng đã mất. Lúc này cô H ngồi từ xa, không dám đến gần tôi, chỉ dám nhìn lên và tỏ vẻ sợ sệt. Còn chồng cô ấy, ngồi trước cái quạt máy vù vù nhưng mặt thì đỏ dần lên, người toát mồ hôi, tay chân run lẩy bẩy khi nói chuyện với T, tôi thì chỉ im lặng ngồi nhìn cả nhà. Sau khi thuyết phục, chú ấy vẫn không đồng ý để chúng tôi giải trừ toàn bộ tà khí nơi này, chú nói:

“Đây là nghiệp, là Đạo của nhà, nghề truyền thống. Mỗi người có Đạo riêng, chúng tôi vẫn muốn giữ Tứ Phủ”.

Chúng tôi đành phải ra về với pháp sự dở dang, chưa thể kết thúc được.

Một tuần lễ trôi qua, Phủ ấy không làm gì được với trận pháp của tôi, họ tức lắm nên lại hành xác cô Hội, làm cô ấy bị bệnh, không ăn cơm và tiếp tục hát múa lảm nhảm ngoài đường. Khi cô ở trong nhà thì không thể coi bói, lên đồng nhập xác nữa và hoàn toàn bình thường do có pháp giới bảo vệ.

Chồng cô H đến nhà của T để yêu cầu chúng tôi phải để mọi chuyện trở lại bình thường như lúc chúng tôi chưa đến thăm nhà, nếu không sẽ báo cho công an chính quyền địa phương rằng chúng tôi đã hại cô Hội.

Tối hôm trước, khoảng một tuần sau khi tôi thiết lập trận pháp, âm binh đã kéo nhau về đó phá trận pháp. Nhưng chẳng xâm hại được, nên lại càng hành xác cô H thêm nữa để gây áp lực với gia đình, buộc chúng tôi phải rút lại trận pháp mình đã dựng nên. Bác chồng cô H vì lo sợ quá nên lại phải đi tìm các thầy bùa khác để hỗ trợ.

Vì tôi đã về Sài Gòn ngay sau khi đặt trận pháp vài hôm nên không thể trực tiếp giải quyết rốt ráo vụ này, đành nhờ các em ngoài ấy giúp sức một tay.

Ngày giải quyết trọn vẹn đã đến.

Từ sáng sớm, các anh em đã lên đường hành pháp sự. Ở nhà mình, tôi được các em liên lạc qua điện thoại về chuyển đi thực tế, bên cạnh đó tôi cũng

thường xuyên đổi theo tình hình nơi thế giới tâm linh, mọi việc vẫn chưa có gì nghiêm trọng xảy ra. Khi đến nhà cô H thì cô ấy đã ra đồng, ở nhà không có nhân vật chính nên cũng không thể làm gì được, mọi người đành về nhà của T để chờ đến trưa thì ghé qua nhà cô ấy lại.

Trưa hôm ấy, chồng cô H qua nhà của T làm dữ dội, họ kết luận rằng chính sự xuất hiện của chúng tôi ghé thăm nhà họ nên bây giờ thì cô ấy lại bị bệnh, bị hành bỏ ăn mấy hôm nay. Tình hình trở nên căng thẳng hơn sự suy đoán của chúng tôi. Tại nhà, tôi bắt đầu chuẩn bị lập trận pháp để hỗ trợ thêm cho các em. Nhưng rồi các em tôi bị gia đình của T cản không cho qua bên nhà của cô H nữa, vì sợ họ đang bức xúc, có thể sẽ làm lớn chuyện mà gây rắc rối cho tụi nhỏ. Lúc ấy thật sự là tiên thoái lưỡng nan, tiên lên thì gây khó xử cho ở nhà, người lớn trong nhà lại lo lắng, lùi về thì công sức chuẩn bị cho pháp sự này xem như bỏ đi hết.

Mấy em tôi tiếp tục chờ đợi thời cơ. Nghỉ ngơi tại nhà của T, chờ đến chiều một tí sẽ qua nhà cô H và làm công tác tư tưởng, hỏi thăm, chia sẻ với gia đình cô ấy.

Ở tại địa phận của mình, tôi cũng đã thiết lập xong hết những gì cần phải làm. Chuyến này vì lực lượng bên Tứ Phủ tập trung khá đông nên tôi có

nhờ đến các linh thần ở khu vực làng của T giúp tôi làm một buổi nói chuyện với các linh thể của bên Tứ Phủ.

Thời khắc đến, khi các em tôi đi qua nhà cô H để làm công tác tư tưởng với gia đình cô ấy, ở đây tôi cũng cho pháp thân mình gặp gỡ với các âm linh bên Tứ Phủ. Nào là cô bé Thượng Ngàn, nào là Địa Tiên Thánh Mẫu, gia thần, binh tướng... ôi chao đông quá chừng, ám khí tỏa ra cả một vùng rộng lớn.

Nhưng cũng nhờ sự hỗ trợ của các linh thần nơi ấy mà tôi đã có một buổi thuyết pháp với các âm linh Tứ Phủ thật êm đẹp. Rõ ràng chính họ cũng là nạn nhân của sự mê muội, bị một thế lực ác trực khác lợi dụng.

Sau khi chia sẻ về việc danh từ Tứ Phủ bị lợi dụng, các âm linh đã có được sự thấu hiểu rõ ràng, bình tâm, an nhàn tự tại. Họ cũng chịu vào các chùa chiền để tu hành, một số khác thì đi đầu kiếp để có thể lập công bồi đức tốt hơn ở kiếp lai sinh. Nhưng thế lực ác trực đã từng quấy nhiễu, dẫn dắt các âm linh này đi lạc đường đâu dễ dàng chịu bỏ cuộc, cho qua chuyện này một cách đơn giản như vậy. Họ bắt đầu rớt vào tâm thức các âm linh này những cám dỗ, đe dọa và mưu toan, làm cho một số âm

linh rơi vào trạng thái hỗn loạn, bất an và nộ khí xung lên dữ dội.

Ngay lúc ấy, để giữ vững pháp trận bình lặng mình vừa mới tạo được tức thì, tôi có đề lời kêu gọi và nhờ vả các vị Hộ Pháp như Huyền Long và ba vị Ngọc Kỳ Lân.

Pháp trận đã được thiết lập từ trước tại nhà cô H được hỗ trợ thêm sức mạnh từ chư vị Hộ Pháp, chư âm binh thế lực ác trược không xâm hại nổi, bỏ chạy tán loạn. Các âm linh bên Tứ Phủ tại làng của T đã quy thuận theo Chánh Đạo gần hết, chỉ còn một số ít do còn ham mê danh vọng, chưa được thỏa mãn nên vẫn còn lang thang đâu đó để tiếp tục những việc mà họ muốn làm. Mọi chuyện kết thúc êm đẹp. Những gì cần làm, tôi đã cố hết sức, chẳng phải hồ thẹn với bản thân mình nữa.

Hôm nay em T nhắn tin cho tôi rằng cô H đã hoàn toàn trở lại bình thường, cả gia đình mừng vui hạnh phúc lắm. Chỉ cần thấy một câu đó thôi, tôi cảm thấy hạnh phúc dâng trào mãnh liệt.

Nhờ vào sự dẫn dắt của Tôn Sư, tôi có thể giúp được cho những người rơi vào tình trạng bế tắc đường tâm linh có được một lối giải thoát cho số phận của họ...

Sau này T chính thức nhập môn tu Đạo, có Pháp Danh là Thanh Quang. Đệ ấy đã hỗ trợ cho tôi trong việc lấy thông tin các vụ việc tà thần ác trược ở Hà Nội làm loạn. Thanh Quang cũng có phần trợ duyên trong việc kết duyên giữa Cửu Thiên cùng với Đại Bạch Linh Xà ở một pháp sự khác nơi chùa Hương.

Có rất nhiều nhóm hội mượn danh Tứ Phủ để trục lợi cho họ. Tên Tứ Phủ được nhắc đến trong nhật ký lần này là Tứ Phủ khu vực gần sân bay Nội Bài ở Hà Nội gây hại chúng sanh, có liên quan đến Tứ Phủ chính thống hay không thì tôi không chắc. Cũng có thể đây chỉ là một nhóm nhỏ mượn uy danh Tứ Phủ để trục lợi mà thôi.

Tứ Phủ chính thống thì có Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh bảo hộ độ duyên. Ngài cũng là một trong Cửu Vị Tiên Nương nơi Diêu Trì Cung nhận Thánh Ý trực tiếp từ Đức Từ Mẫu độ duyên chúng sinh, nên chắc chắn môn đồ của Ngài không có chuyện nhận đồ cúng là vật thực sát mạng chúng sinh. Càng không có chuyện ban phát tài lộc như các lễ hầu đồng hiện tại mang danh nghĩa Tứ Phủ.

Mượn danh chư vị, mượn danh các hình thức hoạt động tâm linh tín ngưỡng để trục lợi là việc không có gì lạ ở thời buổi rối ren hỗn loạn về niềm tin. Chỉ mong rằng người tu tập cần phân biệt rõ con

đường Chánh Đạo, chắc chắn không có chuyện cầu phúc lộc, được ban ơn tài lộc thông qua những buổi đàn lễ tốn kém tiền của vật chất.

Nơi nào có sự tàn hại mạng sống của sinh linh để cầu an, cầu phú quý, sức khỏe, danh vị, tài lộc thì chắc chắn không phải là Chánh Đạo vậy.

Nhật ký pháp sự năm 2008

Tai nạn đột tử, sát nghiệp trả quả cuối đời

Đêm nay hữu duyên, chúng tôi tiếp nhận một pháp sự có liên quan đến việc chuyển duyên giải nghiệp cho người đã khuất. Đối tượng được gọi hồn về là một người đàn ông khoảng 60 tuổi, mất do tai nạn giao thông đột ngột, bị chết đứng dính trong máy tẩm chắn làm đường công trình giao thông.

Tuy nhiên, quá trình nhập xác vào đồng tử diễn ra khá chậm chạp. Dường như có một thế lực vô hình nào đó đã ngăn cản không cho chân hồn của người đàn ông ấy giáng nhập trọn vẹn.

Sau khi tịnh tâm quán chiếu, tôi cùng những huynh đệ có mặt trong pháp đàn chợt nhận ra sự hiện diện của vô số các âm linh xung quanh chân hồn của nạn giả. Các âm linh ấy phát ra những âm thanh vô cùng ai oán, bi thương khiến cho không gian ở nơi đây mỗi lúc một trở nên nặng nề, trầm mặc.

Khi ấy, chúng tôi được họ cho biết rằng, người đàn ông này chết là do đã gây ra những ác nghiệp rất đỗi nặng nề. Lúc còn sống, chú ấy đã từng ham thích việc nhậu nhẹt, ăn uống sát sinh rất nhiều, trong đó có cả chó, trâu, rắn... Dem chuyện này

hỏi lại K, người cháu của nạn giả, em ấy cũng khẳng định là có sự việc như thế. K còn kể thêm rằng, chú ấy con gì cũng ăn tất, có khi con cháu trong nhà còn đem về cả bao rấn.

Mặc cho những nỗ lực tìm cách giao tiếp, khuyên giải của chúng tôi, các bạn âm linh đáng thương kia chỉ trả lời bằng những lời lẽ đầy phẫn nộ:

“Các người làm sao hiểu được nỗi thống khổ của chúng ta? Làm sao mà buông bỏ được...”

“Không thể buông tha được!”

Trong số đó có bạn âm linh là rấn mẹ đang mang thai, cả nhà mấy mẹ con đều không may trở thành mồi nhậu cho những người tham gia bữa tiệc hôm ấy...

Sau khi biết rõ sự tình, nghe được thấu đáo những điều như thế, tất cả huynh đệ chúng tôi đều không khỏi nghẹn lòng, không ai có thể kiềm chế được những giọt nước mắt. Nỗi đau khổ, uất hận khi bị sát hại để ăn thịt, thật sự vô cùng đau đớn...

Pháp đàn hôm ấy đã không thể hoàn thành như mong đợi vì chúng tôi chẳng thể hỏi thăm, giao tiếp gì được thêm nữa. Chúng tôi đành khuyên K nói với gia đình trước mắt cần thành tâm sám hối, thay đổi lối sống hàng ngày bằng việc ăn chay, hành thiện. Thường xuyên cầu nguyện cho các âm linh kia được sớm buông xả những đau khổ, oán

hận nơi tâm thức, đồng thời cầu nguyện cho chân hồn của chú ấy được sớm hồi tâm, giác ngộ về những nghiệp bất thiện mà mình đã gây ra để không bị vướng mắc vào cõi ác đạo, sớm ngày chuyển sinh về miền an lạc.

Nhiều người thường nói đời là bể khổ, nước mắt và nỗi đau của chúng sinh tràn ngập khắp nơi. Nhưng tôi dám chắc, hầu hết những lời nói đó đều là đầu môi chót lưỡi, chỉ nghĩ vậy thôi chứ thật sự hiểu về các từ “nỗi đau của chúng sinh” chắc chẳng được mấy người đâu. Thế nên, người ta cứ mãi rao giảng về tình yêu thương đau xót, về lòng từ bi hòa ái nhưng vẫn vô tư sát mạng ăn thịt, vẫn thực hiện các hành động bất thiện với những giống loài khác một cách dửng dưng đầy thô. Người ta đâu nghĩ, đâu biết rằng nhân quả sẽ đến đòi họ trả lại những món nợ ấy không thiếu một li, không sai chạy bao giờ.

Giữa hai nhóm đối tượng chúng sinh, một bên là kẻ bị hại, là chủ nợ, một bên là kẻ gây hại, là con nợ. Khi nhân duyên bất thiện chờ đủ ngày giờ chín mùi, đến lúc phải kết tinh thành nghiệp quả, thì kẻ từng thủ ác giờ đây lại chính là những người kêu khổ, cần được cứu giúp. Vì vậy, dù là kẻ bị hại, hay là kẻ gây hại, chúng sinh hữu tình cũng đều rất đáng thương, đều cần được sẻ chia, giúp đỡ, cần

được hiểu biết về Đạo Pháp, hồi hướng về Chân, Thiện, Mỹ mà giải tỏa hết những sự khổ đau trong chính thân tâm của mình.

Để làm được việc ấy, hành giả cần phải chịu khổ cực nhiều lắm, phải hiểu được nỗi đau của chúng sinh, sẵn sàng hy sinh ôm lấy oán hận, bức xúc, đau khổ của họ, chuyển hóa nó thành thiện nghiệp mà hóa giải oán hận của hai nhóm đối tượng ấy.

Mạo danh Thần Tiên, yêu tà tác quái

Hôm ấy, chúng tôi có duyên cùng vợ chồng Pháp Ân và Bảo Liên đến thăm nhà của một vị đạo hữu nọ. Được biết hai vợ chồng chú Ba rất tốt, sống hòa đồng nhân ái với mọi người xung quanh, cuộc sống thường ngày cũng khá sung túc.

Vừa bước vào nhà hai bác, tôi cảm thấy có điều gì đó không ổn, hơi bất an. Nhưng rồi cảm giác khó chịu kia đã nhanh chóng được thay thế bằng sự nhẹ nhàng của hương thơm ngọt ngào từ những hoa quả phẩm trên bàn thờ đặt ngay ở phòng khách.

Lần đầu tiên tiếp xúc, tôi cảm thấy chú Ba là một phong thủy gia có tài, lại có tâm ý hoạt động tâm linh cao, nhưng tính tình hơi thiếu sự khiêm nhường. Ngồi trò chuyện với chú Ba một hồi thì thím Ba bước ra ngoài phòng khách. Dáng vẻ lúc ấy của thím trông rất mệt mỏi, uể oải, da mặt thì khô ráp, đen sạm vì thiếu ngủ và thiếu sinh khí, nói chuyện cũng vô cùng khó khăn do thiếu hơi.

Theo lời kể của gia đình, trước đây thím Ba đã từng có khả năng giao tiếp với thế giới tâm linh, với điển lực thiêng liêng từ chư vị Phật, Bồ Tát hay

giảng xuống để dạy Đạo, dẫn dắt mọi người xung quanh hành thiện. Sau một thời gian hoạt động thì thím bắt đầu bị các vong âm ám nhập để nhờ hai bác cầu nguyện cho họ được mau chóng siêu thoát. Do vậy, tình trạng sức khỏe của thím ngày càng suy yếu dần, lại mắc thêm căn bệnh tiểu đường. Điển lực thiêng liêng cũng từ đó mà không giảng nhập xuống nữa.

Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng, tôi quyết định sẽ rút trực khí trong người của thím để thím có thể mau chóng phục hồi sức khỏe. Vừa thanh tẩy trực khí xong thì da dẻ của thím Ba đã hồng hào trở lại, đôi mắt cũng sáng hơn, tinh thần phấn chấn, cơ thể khỏe khoắn và nói chuyện được lưu loát. Thím Ba kể lại rằng trong lúc tôi hành pháp thì thím có nhìn thấy một quang sáng trắng ngay phía trước trán mình, làm thím cảm thấy dễ chịu hẳn ra.

Ít hôm sau đó, chúng tôi lại đến nhà thăm hai bác, được gia đình thiết đãi một bữa tiệc chay thịnh soạn. Được biết vợ chồng chú Ba cũng là những hành giả trường chay rất nghiêm túc. Dùng bữa trưa xong, mọi người cùng ngồi thưởng trà luận Đạo. Lúc ấy, tôi quyết định dùng đến Di Hoa Chiết Mộc để đem tinh khí của những người hoạt động tâm linh có mặt ngày hôm đó truyền qua cho thím.

Pháp trận Di Hoa Chiết Mộc hình bán nguyệt bắt đầu được thiết lập. Ngồi ở đầu ngoài cùng đường truyền dẫn là chú Ba, kế đến là Thanh Liên, Ân Liễu, Thanh Phong, Pháp Ân, Văn (bạn Pháp Ân), Bảo Liên, tôi và cuối cùng là thím Ba, người sẽ nhận được linh khí từ mọi người.

Trong lúc pháp trận được khai triển, Thanh Liên thì thấy Lục Long hiện thân dữ tợn, Ân Liễu cũng thấy khí của Liễu Tiên Nương, còn Pháp Ân và Bảo Liên thì cảm nhận được sự xuất hiện của chư vị Linh Thú Hộ Pháp nhằm bảo vệ cho các sư đệ muội trước một pháp sự nguy hiểm. Lần đầu phát khởi pháp trận này, cũng do căn duyên thế nào mà lại quy tụ được đầy đủ 9 người có năng lực tâm linh.

Pháp sự tuy hoàn thành tốt đẹp, nhưng dòng khí lực vận chuyển vào người của thím Ba lại không được nhiều như tôi mong đợi. Trong cơ thể của thím Ba dường như có một nguồn năng lượng nào đó đã ngăn chặn dòng tinh lực mà chúng tôi truyền qua cho thím, nên thím chỉ nhận được một phần nhỏ mà thôi. Phần năng lượng còn lại thì vẫn tích tụ trên tay tôi, một lúc sau mới được hấp thụ hết. Trong người chú Ba lúc ấy cũng phát ra những luồng tà khí phản lực, do bị hóa giải nên tay chú ấy bỗng mỏi nhừ, tê đi.

Sau khi hành pháp, mọi người lại tiếp tục uống trà đàm Đạo, rồi cùng nhau lên chánh điện trên lầu để tham quan gian thờ nhà hai bác. Vừa bước chân vào, hầu hết mọi người đều có cảm giác bất an, khó chịu, tôi định tâm lại thì nhìn thấy có tà khí trong các bức tranh ảnh tượng. Xuống chỗ phòng thím Ba nằm nghỉ, tôi cũng cảm thấy ngột ngạt, có gì đó bất ổn. Thím bảo rằng mỗi khi không ngủ được, lấy chuối hạt ra lăn và niệm Phật thì lại càng thấy tỉnh táo hơn nữa, không thể ngủ được. Vậy nên sức khỏe của thím vì bị thiếu ngủ mà mau chóng suy sụp.

Trước tình hình ấy, tôi quyết định trần pháp Hồng Liên Trì Trận để cho không khí nhà chú Ba được trở nên thanh tịnh. Pháp trận vừa được phát động thì không khí nơi đây cũng nhẹ nhàng đi nhiều, thím Ba cũng cảm thấy dễ chịu mà chớp mắt được một lúc.

Khi ra về, huynh đệ chúng tôi có ghé quán nước để cùng nhau bàn bạc về cách giải quyết vấn đề này. Tôi được biết thêm câu chuyện về người con trai đã mất cách đây 6 năm của chú Ba. Anh ấy ra đi vào năm 38 tuổi, lúc anh đang tu luyện phép Tiên Đạo và đã có những thành tựu nhất định trong việc luyện đan. Khi đó, do gia đình chỉ có một người

con trai duy nhất nên mới bảo anh phải cưới vợ, sinh con cho gia đình.

Vì tu luyện đã lâu, Tinh huyết đã chuyển thành Khí Thần hết rồi, nên để chiều lòng cha mẹ anh ấy đành phải nghịch chuyển, ăn mạng phá giới để có Tinh huyết trở lại. Nhưng chuyện chưa thành, hai bác vẫn chưa có được cháu nối dõi, mà con trai duy nhất của mình phải ra người thiên cô. Trước khi chết, anh ấy còn bị tà quái hút sạch tinh khí, trở nên ốm yếu như người bị đói khát lâu năm vậy...

Tối đó về nhà, tôi quyết định thiết lập pháp giới để qua nhà vợ chồng chú Ba hành sự. Ngay lúc vừa chuẩn bị xuất pháp thân, tôi liền bị tiếng cồng chiêng, tiếng trống trận, tiếng tù và inh ỏi gây ồn ào ngay sát bên tai. Tôi đành xuất định và vận khí để chuẩn bị nhập pháp giới lần nữa.

Lần thứ hai, khi vừa nhập định thì những âm thanh chiến trận kia lại tiếp tục nổi lên làm tôi không tài nào tịnh tâm để xuất thân nhập pháp giới. Vào thời điểm lúc bấy giờ, do mới dẫn thân vào con đường tâm linh cũng như du nhập pháp giới khi thiên định, định lực và sự thanh tịnh nơi tâm thức tôi còn yếu kém nên cuối cùng tôi vẫn không thể làm gì khác được.

Ngày hôm sau, Pháp Ấn và Bảo Liên có liên lạc muốn qua nhà nhờ tôi giúp đỡ việc bị tấn công bắt

ngờ. Lúc ấy, Pháp Ân tự nhiên gặp phải một cơn đau xoáy sâu trong cổ, như thể đang bị một mũi khoan sắt nhọn đâm xuyên vào mình, còn Bảo Liên thì cứ cảm thấy mệt mỏi, uể oải trong người một cách kỳ lạ. Sau khi rút trực khí và giải cơn đau cho sư đệ muội, cả hai người đã trở nên sáng khoái trở lại, không còn các biểu hiện đau nhức, khó chịu nữa.

Sau đó, tôi đã gọi điện cho thím Ba, nói thím có gì cần thì cứ niệm danh Huyền Quang Đạo Sĩ, sẽ được vị ấy dẫn duyên giúp đỡ cho việc an thần, mất ngủ, hay mỗi khi đau nhức thì có thể niệm danh vị ấy để thân tâm được nhẹ nhàng, an lạc.

Mặc dù chúng tôi đã cố gắng hết sức, nhưng tình trạng sức khỏe của thím Ba vẫn không thể bình phục hẳn. Một phần do tuổi già, một phần vì quá nhớ thương người con trai quá cố của mình. Khoảng hai tháng sau ngày chúng tôi gặp nhau thì thím Ba mất...

Một mối duyên không trọn vẹn...

Con muốn quyết tâm tu Đạo, mà cha lại làm nghề liên quan đến chiêu tài cầu lộc, hướng người ta bám chấp vào vật chất hữu hình, cũng như gieo nghiệp bất thiện với thế giới tâm linh, nên ít nhiều

cũng phản kháng với việc tu Đạo vứt bỏ mọi thứ để trở về với không không tự tại.

Hai bác mê lầm, chưa hiểu rõ nguồn cơn của những hiện tượng kì lạ diễn ra xung quanh mình. Sau khi con trai hai bác nghịch tâm rồi lâm bệnh mà mất, những dòng điện linh thiêng ban đầu do chư vị cao trọng giáng hạ cũng không còn nữa. Thay vào đó là những luồng điện tà quái của các phần âm linh giả danh Thần Tiên đã ám nhập nơi thím Ba, làm người ta lầm tưởng nghe theo những điều họ sai khiến.

Con đường tu tâm dưỡng tánh của mỗi người, nếu chúng ta chẳng thể trợ duyên để giúp đỡ người ấy thành tựu, thì cũng không nên ngăn cản. Nhất là đừng nên vì những chuyện thế tục tình trường như lập gia đình, có vợ có chồng, rồi sinh con đẻ cái nối dõi tông đường... nếu vì những chuyện như thế mà khiến cho con đường trở về Chân, Thiện, Mỹ của ai đó bị cắt ngang, dang dở thì sẽ vô cùng đáng tiếc lắm. Đó cũng là một loại nghiệp bất thiện giữa cuộc đời này.

Đạo Hồ lợi dụng Thần Xà tạo linh dược

Sáng hôm ấy, sư huynh đang ngủ say thì sư đệ Thanh Quang ngoài Hà Nội gọi điện vào.

Thanh Quang: Huynh khỏe không?

Sư huynh: Ta khỏe, còn đệ?

Thanh Quang: Dạ đệ khỏe.

Thật ngại quá, mới sáng sớm đã làm phiền huynh, nhưng có việc này vô cùng hệ trọng mà đệ phải báo ngay cho huynh biết mới được.

Sư huynh: Không sao đừng ngại. Có chuyện gì đệ cứ tự nhiên, ta đang nghe đây!

Mà sao bên đệ ta nghe thấy nhiều tiếng ồn ào náo nhiệt thế?

Đệ đang ở đâu đó?

Thanh Quang: Đệ đang ở trong khu vực đền thờ của một nhóm người tự xưng là Đạo Hồ, họ đang chiêu mộ tín đồ.

Tín đồ gia nhập vào tổ chức này thì phải đóng 500.000 đồng và mua một cái thẻ nhỏ như sim điện thoại để kết nối tâm linh, theo lời chú giải của nhóm người tuyên truyền đạo ấy. Nhóm người này tuyên truyền rằng ai theo họ sẽ được cứu giúp thoát

khỏi hết tất cả mọi bệnh tật, sau khi tu học thì dễ tu, dễ hành, dễ thành, dễ chứng.

Sư huynh: Chà, ghê vậy...

Thanh Quang: Tín đồ khi nhập môn tại đền thờ xong, phải đi về vùng núi xa xôi cách đây khoảng hơn 100 km, leo lên núi và đến một ngôi đền khác gần trên đỉnh núi để lấy thuốc.

Thuốc trị bệnh là những chai nước suối được đặt trên bàn thờ, mọi người sẽ thắp hương, cầu khẩn và tụng kinh trì niệm. Nước sau khi cúng lễ sẽ thành Thánh Thủy, thuốc trị bá bệnh cho tín đồ đem về dùng.

Kinh sách của nhóm ấy thì có nhiều điều phản Đạo, sai lệch khiến người xem bị mê ảo và lầm đường lạc lối mà sa vào tà đạo.

Sư huynh: Ừm...

Thanh Quang: Ghê hơn nữa, sự náo loạn của nhóm này là việc họ khuyến khích ăn mạng và sát sanh. Giết và ăn thịt càng nhiều thì càng mau thành tựu. Nhất là thịt chó với cá chép, cá mè!

Sư huynh: Sao?

Lại có chuyện hoang đường đến thế ư?

Thanh Quang: Chỉ trong một thời gian ngắn khoảng chừng hai tuần thôi, bọn họ đã và đang phát triển thành một tổ chức to lớn ở miền Bắc Việt Nam. Họ thu nạp nhiều tín đồ thuộc tầng lớp trí

thức, tầng lớp khá giả và giàu có nhưng mắc nhiều bệnh trong người, hoặc có người thân mắc bệnh, hoặc do ham mê được sớm thành Thánh, thành Cô thành Cậu mà nhập môn cầu đạo.

Trong mấy hôm đầu khi bọn họ mới tuyên truyền mà người lên đền thờ nơi họ tập kết lần người lên núi để xin thánh thủy đã tăng lên con số cả ngàn người...

Hôm nay đệ và bác B lên đây, bác nhờ đệ chở lên để nhập môn xin thuốc nè. Bác đã đóng tiền 500.000 rồi, đang chờ để lấy thẻ nên đệ tranh thủ ra ngoài một chút để báo cho huynh hay.

Sư huynh: Bác B nào?

Là cô B bên năng lượng sinh học lần trước ta có gặp đó hả?

Cô ấy về Sài Gòn rồi mà, giờ lại đang hoạt động ngoài Hà Nội tiếp rồi sao?

Thanh Quang: Không phải huynh ơi.

Là bác tiến sĩ, bác trai chồng của cô B lần trước có mời huynh đệ mình qua nhà cô ấy, giúp hai bác nói chuyện với con của hai bác về việc phải ăn chay để giải nghiệp đó.

Sư huynh: À, thì ra là bác ấy.

Sao tiến sĩ mà lại dễ dàng tin vào mấy chuyện nhảm nhí như vậy nhỉ?

Nghe nói bác trai cũng có ăn chay trường được một thời gian mà phải không?

Thanh Quang: Dạ đúng rồi, bác ấy là tiến sĩ, nhưng có bệnh thì vái tứ phương đó mà.

Giờ lớn tuổi rồi, bác ấy lại đang bị bệnh hành nên cũng muốn đi thử xem sao.

Sư huynh: Thế theo đệ thì Thánh Thủy của bọn họ có linh nghiệm không?

Có nhiều người khỏi bệnh chứ hả?

Thanh Quang: Đệ cũng không rõ lắm, nghe những người ở đây kháo nhau rằng Thánh Thủy rất linh diệu. Chỉ cần uống vào thì ai bệnh gì cũng được chữa khỏi, Ngay cả những bệnh như cam, điếc, mù cũng có thể được chữa lành đó huynh, mà đệ chưa biết thực hư ra sao!

Sư huynh: Ly kỳ nhỉ, ta thấy chuyện này không đơn giản rồi. Người đứng sau những chuyện ly kỳ như thế này chắc hẳn không đơn giản.

Thanh Quang: Dạ đệ hiểu vậy.

Cho nên mới báo huynh từ sáng sớm nè để xem tìm cách ứng phó với họ.

Sư huynh: Thôi được rồi, đệ cứ theo dõi tình hình xem sao. Ta sẽ giải quyết ngay đây.

Thanh Quang: Thế thì hay quá, đệ có thể giúp gì được cho huynh không?

Sư huynh: Ừm, có!

Đệ đang ở trong ngôi đền của bọn họ phải không? Vậy bây giờ đệ lấy một mảnh giấy trắng nhỏ và ghi lên mấy chữ Huyền Quang Đạo Sĩ. Thần thức ta sẽ có thể ra đó được ngay.

Thanh Quang: Được, đệ làm ngay đây.

Trong lúc đợi Thanh Quang làm tám linh phù Đạo Hiệu của mình, sư huynh không bỏ sót một phút giây nào, liền sửa soạn pháp y để chuẩn bị hành pháp sự. Vừa thay pháp y xong, cũng là lúc Thanh Quang gọi điện lại cho sư huynh.

Thanh quang: Đệ đã ghi xong tám linh phù.

Bây giờ còn cần làm gì nữa không huynh?

Sư huynh: Được rồi, cảm ơn đệ.

Ta làm ngay đây.

Đệ chỉ cần bình tĩnh, giữ tám linh phù này trong tay và đứng gần chỗ bọn người đang tuyên truyền là được.

Thanh Quang: Dạ, đệ hiểu rồi!

Vừa tắt máy xong, sư huynh liền đại tịnh, thanh khí đại phát, xuất Pháp Thân đến nơi có tám linh phù mà Thanh Quang vừa mới làm xong tức thì.

Nơi Thanh Quang đang ngồi là một ngôi đền nhỏ, có thờ hình rần và mấy vị tướng mặc giáp phục uy nghiêm. Ở ngay phía Chánh Điện và bên ngoài cửa ra vào đều có nhóm người đang tuyên truyền, phát

giấy tờ và thu tiền lệ phí cũng như ghi lại danh sách họ tên của người muốn nhập môn vào đạo ấy. Ngôi đền thì nhỏ, người ta thì chen chúc, khói nhang nghi ngút, mùi mồ hôi người, tiếng ồn ào và bao dòng ý niệm tà kiến của những người nơi đây phát ra thật khiến người ta phải rùng mình. Khí đen ngốt ngạt cả một vùng, chẳng còn nhìn thấy bóng dáng ngôi đền đâu nữa trong linh giới.

Sư huynh tiến lại gần đám tà khí mù mịt ấy thì nhìn thấy các âm binh và vài vị Tà Thần Hộ Pháp của dòng phái này. Sư huynh mới nhẹ nhàng thuyết phục họ:

“Này hồi quý vị Hộ Pháp tu Đạo!

Vì có gì mà lại theo hộ trì cho những kẻ phá hoại Chân Đạo thế kia? Hãy quán chiếu thật rõ ràng những gì đang diễn ra, hồi tâm chuyên ý quay đầu là bờ...”

Bọn họ không chịu nghe, chỉ đáp trả bằng việc phóng các pháp khí về phía sư huynh, đồng thời cũng xua âm binh lao lên tấn công huynh ấy. Chẳng hề nao núng, với sự điềm tĩnh sẵn có, sư huynh liền hai tay kết thủ ấn thiết lập pháp giới bao bọc lấy toàn bộ khu vực chứa đầy ám khí vào trong linh giới. Rồi huynh lâm râm niệm chú:

“Khai Thiên Lôi Âm Trận phát động!”

Lời chú niệm vừa phát ra với uy lực dũng mãnh hào hùng, toàn bộ pháp giới liền tối sầm lại, mây đen ngùn ngụt xuất hiện, sấm chớp giạt khắp nơi bao phủ lấy toàn bộ khối ám khí đang tiến về phía sư huynh. Tiếp ngay sau đó, huynh lại hô lên:

“Linh Quang Thánh Vũ Trận phát động!”

Thêm một pháp trận nữa được phát động, trời đất nổi sấm chớp cuộn cuộn, mây đen giăng khắp nơi. Từ giữa không trung, nhiều cột ánh sáng ngũ sắc liền xuất hiện xuyên qua các đám mây, những cột sáng cứ lan rộng, xuất hiện liên tục mỗi lúc một nhiều. Ám khí đều phải chịu tan biến trước sự xuất hiện của ánh sáng nhiệm màu ấy. Sư huynh lại kết ấn rồi hô lớn:

“Hỏa Phụng Hoàng, xin hãy giúp ta thanh tẩy tà khí ác trược nơi đây!”

Ngay lập tức, giữa không trung trùng trùng ánh sáng ngũ sắc kỳ ảo, một cột hồng quang xuất hiện. Từ trong cột sáng đỏ hồng này lại có một tia lửa lấp lánh, tia lửa ấy mỗi lúc một lớn nhanh và hóa thành Hỏa Phụng Hoàng. Vừa xuất hiện, Hỏa Phụng Hoàng đã vỗ nhẹ đôi cánh của mình rồi lao thẳng xuống nơi ngôi đền có đám người đang truyền bá mê tín kia.

Thân ảnh vàng óng ánh, sắc đỏ lung linh ấy bay lượn một vòng đã tạo nên một con đường sáng lấp

lánh, xuất phát từ chỗ trước mặt sư huynh kéo dài quan ngôi đèn rồi quay về trước mặt sư huynh. Vỗ nhẹ đôi cánh, Hỏa Phụng Hoàng đã hóa thành một thanh niên tuấn tú toàn thân khoác đạo bào màu đỏ, lấp lánh ánh hoàng kim. Sư huynh cúi đầu mỉm cười cảm ơn Hỏa Phụng Hoàng:

“Đa tạ hiền đệ đã đến đây giúp ta thanh tẩy nơi này!”

Người thanh niên ấy cũng cúi đầu đáp lễ, vẫy tay ra hiệu không có chi và đáp lời:

“Có điều chi ta có thể giúp được thì huynh cứ gọi nhé. Phận sự của ta đã xong, ta đi đây!”

Vừa dứt lời chàng thanh niên kia đã hóa thành luồng hồng quang thẳng thiên mất dạng. Chỉ loáng chốc, toàn bộ âm binh và các pháp khí, Tà Thần Hộ Pháp cũng đều được thanh tẩy. Họ trở lại là những âm linh bình thường không còn sát khí phát ra dày đặc như lúc vừa rồi. Chư vị Hộ Pháp đã tịnh tâm lại, chịu tiếp xúc với sư huynh. Sư huynh lại nhẹ nhàng hỏi thăm:

“Hỡi quý vị Hộ Pháp nơi này.

Xin hãy tịnh tâm, hồi đầu, đừng để uổng phí một điểm sáng thiêng liêng của Từ Phụ đã ban. Hãy mau mau theo ta quy hồi Thiên Giới.

Nếu như còn lưu luyến hồng trần thì nên hộ trì cho Chánh Pháp độ người thoát khổ. Không nên giúp

những kẻ tà tâm gieo thêm ác nghiệp mà chẳng còn đường siêu thoát thanh tịnh. Nẻo Đạo rộng mở, ta sẽ độ duyên cho chư hiền hữu nơi đây.”

Chư vị Hộ Pháp nơi ấy hoan hỷ cúi đầu cảm tạ, rồi nhanh chóng hóa thành những chùm sáng thẳng thiên theo các cột sáng ngũ sắc trong pháp giới. Sư huynh lúc này mới chợt nhớ một việc liên hỏi tiếp:

“Có hiền hữu nào vui lòng dẫn ta đến ngọn núi mà bọn tà sư đang dụ dỗ chúng sanh về đó để xin Thánh Thủy chăng?”

Vừa dứt lời, đã có mấy chùm sáng trong số các vị Hộ Pháp vừa nãy hóa thành liên bay đến bên cạnh, đưa sư huynh rời khỏi pháp giới nơi ấy. Ngay lập tức lưu chuyển đến khu vực ngọn núi thiêng.

Theo lời đồn thì ngọn núi này là nơi có ngôi đền khi để nước bình thường trên bàn thờ, tụng kinh cầu nguyện nước đó sẽ biến thành Thánh Thủy có thể chữa được bách bệnh.

Vừa đến nơi ngọn núi ấy, các chùm sáng do chư vị Hộ Pháp hóa thành cũng liền thẳng thiên bay mất. Lúc bấy giờ, Pháp Thân của sư huynh thông thả bay lên phía trên đỉnh núi để xác minh thực hư những chuyện kỳ bí nơi này. Hoa thơm cỏ lạ, quả đúng thật nơi ấy tràn đầy linh khí sống động vô cùng. Không khí vẫn trong lành tinh khiết, mặc dù đã giảm đi phần nào do có nhiều đoàn người leo

lên ấy đi xin thuốc. Đang phiêu diêu tự tại thưởng ngoạn cảnh sắc nơi đây, bất chợt xuất hiện một quầng sáng trắng to lớn vô cùng từ phía trước trên núi cách sư huynh chừng 200 thước.

Vừa xuất hiện, khối ánh sáng ấy bạch quang đại phát. Một luồng bạch quang phóng thẳng về phía Sư huynh với uy lực mãnh liệt bạo lực kinh hồn. Mặc dù bị đột kích công pháp, nhưng với phản xạ nhanh nhạy, song thủ sư huynh liền kết Song Vô Úy Ấn. Một pháp giới hình cầu liền được thiết lập, bao bọc quanh pháp thân của sư huynh vừa kịp lúc luồng sáng kia phóng tới.

Gió rít thật to, tưởng chừng như bao nhiêu hơi lạnh từ băng tuyết, gió sương đang thổi ập vào pháp thân của sư huynh. May thay pháp giới đã được thiết lập chắc chắn, hơi lạnh ấy chỉ như làn gió thu phe phẩy dịu mát vô cùng mà thôi. Nếu không có pháp giới bảo vệ, e rằng hậu quả khó lường. Luồng bạch quang xạ kích kia đủ khiến cho những ai tiếp xúc phải tiêu tán nguyên khí tu luyện vài trăm năm. Định thần nhìn kỹ lại, quầng sáng trắng to lớn vĩ đại kia chính là một Đại Bạch Linh Xà có thân hình to lớn vô cùng. Ước chừng vài chục người ôm không hết vòng quanh thân cự xà ấy.

Trên đầu Thần Xà có vài đường gai xếp dọc theo thân, mỗi một gai sừng ấy to hơn bàn tay, ngay

phần mang tai lại có những chiếc gai nhọn dài tua ra khiến đầu rắn ấy trông rất giống đầu rồng, toàn thân được bao phủ lớp vảy trắng tuyết đẹp, ánh sáng lấp lánh không ngừng phát xuất.

Thần Xà đang nằm cuộn mình thành vòng tròn to lớn cỡ một phần ba ngọn núi ấy, đang ngóc đầu há miệng thật to đối diện cùng sư huynh. Hóa ra luồng bạch quang khi nãy là từ miệng của linh xà này phát xạ ra. Quả thật, so về hình thể Pháp Thân lúc bấy giờ, toàn thân của sư huynh chỉ lớn vồn vện bằng một chiếc răng nanh của Thần Xà ấy. Chỉ với một cái há miệng nhẹ nhàng, Thần Xà cũng có thể nuốt trọn Pháp Thân sư huynh chẳng mấy khó khăn.

Thần Xà tuy dáng vẻ oai hùng dũng mãnh bạo liệt, nhưng toàn thân lại phát ra bạch quang, cùng pháp giới là minh khí sáng trong mãnh liệt hình cầu không mang tà khí ác trược, hoàn toàn thuần khiết. Lúc bấy giờ, sư huynh liền nhẹ nhàng đưa một tay kết Vô Úy Ấn rồi nói với Thần Xà:

“Này hỡi Đại Bạch Linh Xà đang trú ngụ nơi đây. Vì sao hiền hữu lại giúp cho bọn tà sư kia tạo linh được mê hoặc chúng sanh trên đường tinh tấn?”

Lúc này, toàn thân Thần Xà đã tịnh lặng lại, ánh sáng trắng không mãnh liệt lấp lánh như lúc vừa

gặp, chỉ còn phát quang một cách dụi dàng, đầu khí không còn nữa. Vị ấy nhẹ nhàng đáp lời:

“Ta chẳng biết Đạo Sĩ đang nói về bọn tà sư nào cả.

Ta tu luyện nơi này hàng ngàn năm nay.

Từng cứu giúp cho nhiều người dân đi núi, nên họ có dựng một đền thờ trên đỉnh núi này làm nơi cúng bái. Tất nhiên, là một kẻ tu Đạo thì việc giúp người cứu đời là điều phải làm, nên ta ban cho họ Thánh Thủy để chữa bệnh thì có gì là sai?

Bản thân ta cũng lấy làm ngạc nhiên, chẳng hiểu vì sao mà trong mấy ngày qua lại có nhiều đoàn người lên đây hành hương, xin Thánh Thủy đến vậy.

Tuy tinh luyện nước thường trở thành Thánh Thủy cũng hao tổn thân khí của ta đôi chút... nhưng nhìn bọn họ leo núi vất vả, lại có lòng tin thành mạnh mẽ, nên ta cũng hoan hỷ giúp tinh luyện Thánh Thủy để chữa bệnh cho bá tánh vậy.”

Sư huynh vô cùng cảm động trước tấm chân tình của Thần Xà vì thương xót chúng sinh đang chịu nhiều bệnh tật mà cứu độ thì điều đó tốt quá, còn gì hay hơn thế. Rồi sư huynh cũng kể lại nguyên do sự việc cho Thần Xà hiểu:

Thực ra, giúp đời giúp người, nhất là những người bệnh khổ là điều nên làm. Nhưng hiền hữu biết

chăng, cái khổ ách bệnh tật ấy cũng có phần căn duyên của nó, nghiệp báo luân hồi vay trả. Đám tà sư kia đã mê hoặc mị chúng rằng phải sát sanh hại mạng nhiều sinh linh, phỉ báng các nền Chân Giáo khác là tu sai đường, phải theo họ mới là đúng.

Đa phần những người lên đây xin thuốc đều có ác nghiệp nhất định phải trả bằng bệnh khổ, khi họ được Thánh Thủy trị bệnh, họ quay về đời sống thường nhật để tiếp tục hành ác nghiệp, tiếp tục sát sanh hại mạng và ăn chơi vô tư, tửu nhục vô độ. Rồi lại mang bệnh, nhưng họ chẳng hề hiểu để sám hối hồi tâm sửa cải sai lầm của mình. Họ sẽ lại tiếp tục lên đây xin Thánh thủy, cứ ăn chơi cho thỏa thích, có bệnh thì đã có Thánh Thủy trị, không lo chi nữa...

Xin hỏi hiền hữu, liệu chúng ta tu Đạo, nhưng lại trợ duyên dưỡng ác cho những kẻ tà tâm, bạo hành vô đạo... Liệu cộng ác nghiệp đó của chúng ta, nước sông Hoàng Hà kia có thể rửa sạch mà không hồ thẹn giữa trời đất không...?

Cứu độ chúng sanh là điều nên làm của bậc hành giả. Nhưng cứu ai, khi nào và cứu như thế nào để họ ngộ ra được rằng họ cần thay đổi chính mình mà hành thiện nghiệp, để không tự gieo những ác nhân mà đến hồi gặt quả thì lại than trời trách đất, mong hiền hữu suy ngẫm lại...”

Thần Xà nghe đến đấy, tỏ ý lo ngại một chút rồi lặng lẽ đáp:

Ừm... Ta đã thông suốt tâm ý Đạo huynh. Không ngờ việc ta làm, tưởng chừng là cứu người giúp đời mà hóa ra lại là đang giúp cho những kẻ tà tâm dẫn chúng sanh vào mê lộ và phá hoại Chân Đạo.

Ta sẽ sửa cải những điều ấy ngay, chỉ giúp Thánh Thủy cho những ai có lòng thành tín hướng thiện, và suy xét thật kỹ trước những đoàn người hành hương mà đa phần họ chỉ tham danh lợi cầu tài phúc lộc, lợi quyền danh vọng...”

Sư huynh lại tiếp lời:

“Ta thấy hiền hữu tu Đạo nơi đây đã lâu, cũng chứng đắc quả vị. Ngày nay chúng sanh cứ kéo lên đây ngùn ngụt, khóc than kêu gào để đòi xin Thánh Thủy, mất đi vẻ thanh tịnh vốn có của linh sơn. Nếu hiền hữu không làm Thánh Thủy cho những người ấy, ta e rằng hiền hữu cũng khó nghĩ cho bản thân. Thôi thì cùng ta hồi Cửu Thiên, về Linh Thú Giới tiếp tục con đường tu hành Chánh Đạo của mình. Khi nào có chúng sinh hữu duyên, thật tâm hướng thiện và cầu Đạo, có nguyện cầu xin thuốc cứu người cứu mình, lúc đó hiền hữu giáng điển ban ân cứu giúp cũng hợp lẽ Đạo.”

Đại Bạch Linh Xà lặng lẽ cúi đầu:

“Ừm... Đạo huynh nói có lý.

Thôi thì hôm nay hữu duyên, có lẽ duyên đã đủ đây, đến lúc ta thoái ẩn nơi này. Khi nào có ai hữu duyên ta sẽ giáng lai giúp đỡ.

Vậy huynh để ta theo về Linh Thú Giới vậy!”

Dứt lời, toàn thân Đại Bạch Linh Xà lại đại phát linh quang, hóa thành quầng sáng trắng trước mặt sư huynh. Luồng sáng ấy thu nhỏ dần lại thành một đốm sáng trắng nhỏ chừng nắm tay, rồi bay vọt về phía sư huynh, nhập chung vào Pháp Thân của huynh ấy. Liên khi ấy, Đạo bào trên Pháp Thân Đạo Sĩ rung nhẹ một cái, rồi phát ra luồng bạch quang lấp lánh như khi Thần Xà còn đang thị hiện Pháp Thân to lớn vĩ đại, sáng lấp lánh giữa lưng chừng núi vậy. Sư huynh liền thu lại Pháp Thân, thần thức của mình. Thân xác phạm tục nơi tịnh thất của huynh cũng mở mắt ra, xuất tịnh hoàn toàn. Bao nhiêu biến cố xảy ra trong linh giới tâm thức, tưởng chừng lâu lắm nhưng chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi của buổi lễ chừng một giờ ban sáng mà thôi.

Sau đó vài hôm, Thanh Quang lại gọi điện vào báo tin vui cho sư huynh:

“Hôm rồi sau khi huynh làm phép thì ngay hôm đó mọi sự linh ứng của nhóm người tự xưng Đạo Hồ đã không còn nữa. Dân chúng sau khi đóng tiền nhập môn, đi lên núi xin thuốc cũng không còn linh

nữa. Vậy nên họ đã bỏ đám người này rồi huynh
oi. Nhóm người này chiêu mộ tín đồ tập hợp đông
đúc vô cùng nhanh chóng trong vài ngày, thì bây
giờ cũng chỉ trong vài ngày mà tín đồ họ chỉ còn
vài người

Đệ nghe đồn rằng đã giải tán hết cả rồi. Cả ngôi
đền chỗ họ tụ tập ở Hà Nội lẫn những dòng người
hành hương lên núi đông đúc cũng không còn
nữa.”

Sư huynh nhẹ nhàng nói:

“Được vậy thì tốt quá rồi, giải quyết sự rối loạn
phải đi từ gốc của nó mới giải được nhanh chóng
đệ à.”

“Dạ đệ biết rồi, sau này đệ mong rằng mình cũng
có thể làm được như huynh để giúp đỡ cho chúng
sinh bá tánh...”

Từ đó về sau, ngọn linh sơn kia theo lời đồn đãi
của chúng sinh, chỉ còn linh ứng với những ai có
tâm lòng chân thật, không tư lợi cá nhân và hồi
hướng về thiện hành mới có thể xin nước Thánh
Thủy trị bách bệnh được.

Linh sơn ấy đã trở lại sự thanh tịnh sẵn có của nó.

Việc tu hành một pháp môn chân chính chưa bao
giờ là dễ dàng. Người hành giả phải chịu biết bao
đau khổ, khảo đảo thử thách, trải nghiệm bao

chương ngại, vướng mắc mới có thể chúng được pháp tu của mình. Thế nên ai nói rằng tu tập là dễ tu dễ hành, dễ thành dễ chứng là hoàn toàn mỉa mai hoặc dân chúng. Chỉ có tà pháp bàng môn mới có chuyện dễ dàng như thế.

Thêm nữa, việc ăn chay hành thiện, tránh tối đa việc vướng mắc sát nghiệp là vô cùng quan trọng trên bước đường tu tập từ bi tâm, ngộ tính, trí tuệ của hành giả. Việc sát sinh hại mạng, nhất là những vật có tánh linh cao như chó, cá chép chỉ khiến cho oán khí, sát khí chất chồng, đeo bám lên tâm thân của người thủ ác, ăn mạng chúng sinh ấy. Không bao giờ có chuyện đi ngược lại với đức hiếu sinh của Thiên Địa mà lại đạt được sự an lạc, giải thoát giữa đời này.

Ở phương diện linh giới, chư vị Chánh Thần có khi cũng bị lợi dụng giống như Thần Xà trong phần này vậy. Do họ có lòng thương xót, muốn cứu độ chúng sinh, nhưng lại không có nhiều thời gian để tìm hiểu căn kẽ sâu dày các nhân duyên tạo nên quả bất thiện ấy. Chỉ mong, sau những biến cố, ma chướng đã trải qua trên con đường hồi hướng về với cõi Đạo, chư hành giả vẫn giữ được tấm lòng chân thành, thuần khiết với thiện nguyện độ duyên chúng sinh hữu tình trong Tam Giới.

Tất cả rồi cũng sẽ qua
Thời gian dù không trở lại
Ta vẫn quyết
Lòng son mãi độ đời...

Một lời thề nguyên, ngàn năm bi ai - Chuyện nàng Hồng Muội

Ở một vùng đất đầy rẫy sự tranh đấu, nơi mà mỗi ngày người ta đều phải chứng kiến những cảnh sinh ly tử biệt.

Chiến tranh liên miên

Vợ xa chồng

Con mất cha

Mẹ già khóc trẻ

Là những chuyện rất đổi bình thường của cuộc sống khắc nghiệt nơi ấy.

Khi người ta tưởng chừng chẳng còn biết đến tình yêu thương là gì, niềm an vui hạnh phúc là chi... bởi sự đau khổ, chết chóc luôn ám ảnh bao trùm khắp chốn. Giữa nơi hỗn loạn bi ai ấy, xuất hiện một mối tình vừa đẹp đẽ, đắm thắm, lại vừa nhuốm màu bi tráng của hoàng hôn lạng lẽ...

Vào khoảng thế kỷ X, triều đình nhà Tống thống nhất Trung Quốc. Họ thường xuyên cho quân binh xâm lược, chiếm đóng các vùng miền, bộ tộc nhỏ lân cận lãnh thổ của mình, trong đó có Miêu Tộc.

Quốc vương của Miêu Tộc, còn được gọi là tộc H'Mông, có một nàng công chúa đức độ, tài sắc

vẹn toàn, tính tình cương trực. Từ nhỏ, nàng đã theo cha tham gia chiến trường, xông pha trận mạc, bảo vệ bờ cõi trước ngoại xâm và thổ phỉ. Nhân duyên tốt lành, nàng được một vị đạo sĩ có đức hạnh cao thâm điểm Đạo, nhận làm đệ tử rồi đưa về núi tu luyện. Đến lúc trưởng thành, nàng được thầy cho xuất sơn để dùng công phu, đạo hạnh tu luyện bấy lâu của mình để cứu giúp Miêu Tộc.

Nàng có nét đẹp kiều diễm, đào hoa phong nhã, tài năng phi thường. Trong sinh hoạt thường ngày, nàng thích mặc y phục đỏ hồng, nên được dân tộc mình gọi bằng những cái tên như Hồng Cơ, Hồng Nương (hồng là màu đỏ tươi thắm, cơ là công chúa, nương chỉ người thiếu nữ có phẩm hạnh tốt đẹp). Tuy nhiên, nàng vẫn thường tự xưng là Hồng Muội để thể hiện sự khiêm nhường, hòa đồng nhân ái với mọi người.

Sát cánh cùng Hồng Muội lúc bấy giờ là một vị pháp sư trẻ tuổi vô cùng uyên thâm về Đạo Pháp. Chàng chính là sư huynh đồng môn của nàng, cũng là một đệ tử đắc lực của vị đạo sĩ ấy. Cả hai người đã từng có lời thệ ước, nguyện làm tri âm tri kỷ bên nhau như chim liền cánh, như cây liền cành chẳng cần danh phận. Thế nên, sau chừng ấy năm tu luyện, vị pháp sư kia cũng cùng nàng hội cung để giúp đỡ bá tánh. Nhờ có tài năng hô phong hoán vũ

của hai huynh muội họ, mà trong những trận chiến đấu khốc liệt trước triều đình nhà Tống hùng mạnh, một dân tộc thiểu số lại có thể chống chọi vững vàng qua nhiều năm tháng chiến tranh xâm lược đàng đẵng.

Không thể thắng nổi một đám người thiểu số với sự hiện diện của những pháp sư có đạo hạnh cao thâm, quân sư Tống triều quyết định dùng kế độc. Một mặt ra sức hỏi cưới nàng công chúa xinh đẹp cho thái tử điện hạ để làm phương án nghị hòa, không gây chiến nữa. Nhưng thực tế đó lại là một mồi tên trúng hai con nhạn. Vì Hồng Muội nếu phá vỡ lời thệ nguyện năm xưa của mình thì pháp thuật của nàng sẽ tiêu tan, còn sư huynh của nàng vì chia ly đau khổ cũng sẽ không thể hành pháp được nữa. Khi ấy, nhà Tống bọn họ sẽ không cần phải lo lắng khi xâm chiếm dân tộc nhỏ bé này.

Quá mệt mỏi với chiến tranh liên miên, lại nghe theo những lời ngon ngọt thuận tai của sứ giả Tống triều, vua Miêu quyết định nhận lời ép gả con gái của mình cho nhà Tống. Huynh đệ Hồng Muội sau khi quyết liệt tìm đủ mọi cách để ngăn cản vua cha, thì nhà vua đã cho bắt giam sư huynh của nàng để uy hiếp buộc nàng phải cưới kẻ địch. Đến bước đường cùng, nàng dùng đến cả cái chết của mình

để uy hiếp phụ vương nhưng cũng đành vô hiệu, vua Miêu còn ra lệnh nếu nàng dám liều chết thì chàng pháp sư đang bị giam giữ kia cũng sẽ chết thê thảm.

Trước số phận nghiệt ngã, sống cũng không yên, chết cũng không xong ấy, Hồng Muội quyết định dùng hết tất cả pháp lực, tâm huyết của mình để đặt một lời thề trước Thiên Địa. Nàng nguyện sẽ đánh đổi sự tự do nơi linh hồn mình để giúp cho người nàng yêu thương được tự do tự tại, không gì ràng buộc.

Lời nguyện vừa phát khởi, giông tố kéo đến bao phủ khắp đất trời. Thân thể Hồng Muội dần tê lạnh, nàng trút hơi thở cuối cùng chỉ trong khoảnh khắc ngắn ngủi. Đồng thời khi ấy, trong tử ngục của Miêu tộc, chàng pháp sư kia cũng dần tan biến theo làn gió chẳng còn tung tích...

Tự do vĩnh viễn của nàng đổi lấy tự do vĩnh viễn của chàng, khiến cho hai người chẳng thể nào tái ngộ được nữa.

Là si tình

Là yêu thương vô cùng tận

Là bi thương thống khổ

Cũng đều do một chữ Tình đã hóa thành bi kịch...

Hàng ngàn năm trôi qua...

Cõi U Minh Giới, nơi chỉ có cô đơn lạnh lẽo, dần vật đau khổ bởi các chơn hồn tội lỗi cư ngụ. Hồng Muội kiêu diễm, quyền uy ngày nào giờ đây lại trở thành một âm linh thống khổ đầy nỗi bi thương ai oán. Nàng phải chấp nhận sự ràng buộc mất tự do bởi các thế lực vô hình, do lời nguyện năm xưa của nàng đã được chư linh trong Tam Giới chứng giám. May sao hữu duyên, Hồng Muội được Quỷ Vương Tịnh Lệ nhìn thấy giữa nơi cô tịch u ám. Lúc bấy giờ, vị Quỷ Vương ấy đã dẫn duyên cho nàng gặp được ánh sáng của Đạo Pháp, hồi hướng về với Cửu Thiên thông qua thân xác của Hải Đường đồng tử. Ngày Hồng Muội nhập về cầu xin được cứu giúp, có vô số các âm hồn u uất bám theo để tiếp tục kiềm hãm sự giải thoát của nàng. Cảnh tượng thê lương ấy, thật khiến cho bao người phải kinh hãi khi chứng kiến những âm thanh thống khổ của nàng kêu gào giữa đêm vắng.

Thời gian trôi qua, hơn ngàn năm đặng đặng cũng là một quãng đường dài để nàng gánh chịu những đau khổ dày vò vì tâm chân tình của mình dành cho một người. Giờ đây, Hồng Muội đã có thể thật sự thông dong tự tại tại nơi cõi vô hình...

Nhân sinh đa tình
Dù nam tử hay nữ nhân cũng đều đổ lụy
Một chữ Tình
Thân bất do kỷ
Khô!
Lặng lẽ trôi lang thang giữa trầm luân khổ hải
Mãi kiếm tìm một hình bóng tri âm
Duyên duyên nghiệp nghiệp
Bao giờ có thể tái hợp cùng nhau dưới cội đào hoa
sắc thắm?
Những dây duyên tình ái giăng giăng khắp lối
Sợi nào sẽ níu được tay người...
Trăng soi bóng nước
Thân ảnh năm xưa biết có phai nhòa
Như nước mắt thiên không xót thương cho số kiếp
đào hoa
Hồng Muội!
Đã ngàn năm khổ lụy vì một lời nguyện với người
Cuối cùng cũng có thể như đóa sen trôi
Thong dong tự tại giữa trời Thiên Hỷ...

Rồi một ngày kia
Hồng Muội cùng sư huynh của nàng tái ngộ...

Tình phụ tử Tam Thế

Chuyện về Diệu Thanh và Niêm Ngự Đại Vương

Chiều hôm ấy, tại Sài Gòn có một cơn giông bão kì lạ đột ngột. Thời tiết biến chuyển nhanh vô cùng. Bầu trời trong veo thoáng chốc liền trở nên xám xịt, mưa như trút nước, gió gào thét từng cơn dữ dội. Nhìn thấy dị tượng như thế, sư huynh liền tịnh tâm quán sát rồi nói với mọi người:

“Cơn giông bão này chẳng bình thường. Có ai đó đang tác pháp.

Ta phải ngăn lại việc này, để kéo dài thật không hay.”

Ngưng thân an định một chốc, sư huynh xả thiền. Đúng lúc ấy sư muội Diệu Thanh liền lạc nói với sư huynh:

“Khoảng hai tháng nay, muội thường xuyên nhìn thấy một vị vua. Muội có gọi ngài ấy là đại vương, ngài ấy thì gọi muội là hài tử trong các giấc mơ. Có lúc thì nhìn thấy muội là đứa nhỏ chừng hai ba tuổi, lúc thì thấy khoảng chừng năm bảy tuổi...”

Mấy hôm trước, muội thấy ông ấy vô cùng tức giận, lúc đó mặt ông ấy biến dạng nhìn giống cá trê lấm. Ở gần ông ấy là thi thể của một thanh niên trẻ.

Từ lúc muội thấy ông ấy, nhà muội hay xảy ra những sự cố liên quan đến nước tràn, hư ống nước, vòi nước, làm nước chảy lênh láng trong nhà.

Hôm nay cơn bão này ngộ lắm, như dồn hết mưa gió vào phòng muội vậy. Phòng chị hai cũng có cùng hướng cửa sổ nhưng vẫn không hề hấn gì, trong khi phòng muội tự nhiên thất thế, nước ngập lênh láng. Giờ muội phải lau dọn cho xong, mai muội ghé đạo tràng gửi đồ ở đó nhé.”

Một chốc sau, mưa gió tịnh yên, bầu trời trong xanh. Diệu Thanh lại liên lạc nói:

“Hay là ngày mai nhà mình làm pháp sự giúp muội giải rõ việc này nhé. Nãy nói xong với huynh là cúp điện luôn, giờ mới có lại. Muội linh cảm có chuyện gì đó không ổn.”

Do có nhiều công việc lu bu, nên hôm sau, tôi hoàn toàn không nhớ chuyện Diệu Thanh có hẹn gặp nhau tại đạo tràng. Lúc ấy có Bạch Lạp đồng tử ghé qua, Diệu Thanh lại nhắc về việc làm pháp sự cho muội ấy. Rõ ràng do đủ duyên có đồng tử ở đạo tràng nên chúng tôi nhanh chóng tiến hành buổi pháp sự, mời vị đã từng xuất hiện trong mơ của Diệu Thanh nhiều ngày qua hỏi thăm căn nguyên.

Hải Đường phụ trách làm chủ lễ mời vị ấy về, giảng nhập vào Bạch Lạp. Tôi ngồi ở ngoài khu

vực pháp đàn nhưng khi điểm lực vị ấy vừa giáng nhập vào đồng tử, tôi đã nghe rõ mùi hôi thối nồng nặc như mùi tử khí, nặng nề ô trược vô cùng. Lúc bấy giờ vị ấy chỉ giáng nhập được một chốc thì điểm lực đã xuất ra không có nói gì được cả. Sư huynh cảm thấy khí lực của Hải Đường không phù hợp lắm nên mới nói để sư huynh mời lại vị ấy.

Nói rồi, sư huynh mời vị ấy giáng nhập, tinh thần một chút, có các huynh đệ khác truyền thêm khí lực để tạo lực tương tác giữa vị ấy và đồng tử. Một lúc sau thì vị ấy đã có thể nói chuyện được. Sư huynh liền nói:

“Xin chào hiền hữu.

Có thể vui lòng xưng rõ tôn danh quý tánh của mình được chăng?”

Vị ấy chậm rãi trả lời:

“Niêm Ngự...”

“Xin cho hỏi, hiền hữu có phải là người đã thị hiện trong các giấc mơ của Diệu Thanh chăng?”

Vị ấy gật đầu. Lúc này sư huynh nói Diệu Thanh hãy nắm tay đồng tử để tăng thêm lực kết nối, đồng thời kiểm tra xem cảm xúc của mình có đúng là vị ấy chăng. Diệu Thanh nắm tay đồng tử, rồi nhẹ nhàng hỏi:

“Xin lỗi, con không chắc việc ngài báo mộng cho con là vì sao. Con không hiểu rõ lắm. Giữa ngài và con có mối liên hệ gì vậy ạ?”

“Con là hài tử của ta!”

Bầu không khí của pháp đàn liền yên tĩnh đến lạ thường. Có lẽ lúc này, tất cả mọi người có mặt ở pháp đàn đều kinh ngạc trước việc đang diễn ra lắm vậy. Diệu Thanh lại hỏi:

“Vậy các hiện tượng sự cố có liên quan đến nước xảy ra với phòng con trong suốt thời gian qua... là do ngài làm đúng không ạ?”

“Đúng vậy!”

Ta muốn con dần hiểu rõ bản thân mình là ai.”

“Ngài muốn nhắn nhủ gì với con ạ?”

“Hãy sớm tìm hướng đi phù hợp. Việc nói trước tương lai của kẻ khác chẳng phải là việc phù hợp với tự nhiên.”

“Dạ, con xin nghe.”

“Hiện hữu có thể cho ta biết cơn giông bão hôm qua là do ai gây ra chẳng?”

“Không phải tự nhiên... là... do ta làm.”

Diệu Thanh lại hỏi:

“Con không hiểu vì sao ngài lại tức giận và thị hiện hình tướng như hiện tại?”

“Vì loài người... Tàn hại nơi trú xứ của chúng ta quá nặng nề.

Ta... trong lúc phần nộ, đã lỡ tay làm thiệt mạng vài người...”

Nghe tới đây, ai cũng cảm thấy nặng nề. Nguyên do vị ấy là một Thủy Thần cai quản một thủy vực rộng lớn, lại có mùi hôi thối nồng nặc khi vừa giáng điển đến đây. Mọi người lặng lẽ thở dài. Su huynh nhẹ nhàng nói:

“Chuyện đã lỡ rồi. Giờ quan trọng là hiền hữu thực tâm sám hối, rồi làm các việc khác để sửa chữa, bù đắp sai lầm ấy.”

“Ừm...”

“Hiền hữu có muốn rời nơi ô trược ấy, theo ta về Cửu Thiên tu tập không?”

“Ta... thực sự có thể rời đi sao...”

“Được chứ. Chỉ cần buông xả bám chấp với trú xứ ấy, nương theo ánh sáng từ bi của chư vị, hồi hướng về bến bờ an lạc là được.”

“Được, ta thực sự muốn đi”

Diệu Thanh lại hỏi vị ấy:

“Ngài còn điều chi muốn nhắn nhủ lại với Diệu Thanh nữa không?”

“Nếu có thể, con hãy về suối Tam Diệp, Ninh Bình. Người dân ở đó còn gọi là Suối Bò. Có thể con sẽ hiểu được thêm về mình.”

“Dạ, con xin nghe.”

Lúc này, mọi người lại yên lặng một lúc. Sư huynh liền họa hình ấn phù trong không trung rồi đọc mấy câu chú, điển lực của vị ấy rời khỏi thân xác đồng tử, hồi hướng về Cửu Thiên an lạc.

“Pháp Thành!”

Buổi pháp sự kết thúc viên mãn.

Chúng tôi được hiểu thêm nhiều điều, về tình phụ tử trải qua luân hồi sinh tử mấy kiếp của Diệu Thanh và Niêm Ngự Đại Vương. Hiểu thêm về lòng tham của con người đã gây ô nhiễm môi trường nặng nề, tàn hại các loài khác ra sao. Chúng tôi cũng hiểu thêm về việc phẫn nộ, sát nghiệp có thể khiến cho một vị Chánh Thần Thủy Thần cai quản một thủy vực rộng lớn biến ra hình dạng không còn đẹp đẽ nữa, lại mang đầy ám khí tử khí hôi thối chẳng khác chi các bạn ngạ quỷ đầy đau khổ...

Thế nên mới nói, tu tập càng cao, khảo đảo càng nhiều. Nếu không gìn giữ tâm ý mình trước thế sự thường tình của chúng sinh đầy Tham Sân Si, bản thân hành giả tu tập sẽ vướng mắc các chấp niệm, ác nghiệp. Sa đọa là rất khó tránh khỏi.

Sau pháp sự, chúng tôi có tìm kiếm thông tin về suối Bò, Tam Điệp, Ninh Bình do chẳng ai trong đạo tràng biết về địa danh này cả.

Ở đó người ta còn gọi là Suối Oan Hồn, do đã có vài người chết mà không rõ nguyên nhân. Nơi đó được tin là linh thiêng của thị trấn, khá yên tĩnh, là nơi có hoạt động tín ngưỡng tâm linh thuần túy từ bao đời nay của dân lành. Chẳng rõ vì sao xuất hiện một vài tin đồn nơi đó linh thiêng, có thể giúp người ta cầu khẩn gì đều được toại nguyện. Từ một nơi yên tĩnh nhanh chóng biến thành nơi náo nhiệt với các hình thức cúng bái mê tín, xả rác bừa bãi, quăng các đồ thờ cúng nhang đèn, lư hương, linh vị, giấy bùa chú, ảnh tượng... khắp nơi.

Việc ồn ào náo nhiệt, xả rác gây ô nhiễm nặng nề kéo dài. Sau một thời gian không có thuyền giảm, chỉ tăng mức độ tàn phá. Thế nên vị Chánh Thần cai quản nơi đó là Niêm Ngự Đại Vương đã tức giận, làm nên vài trận giông bão, nước cuốn ở các con sông, suối trong khu vực đó. Biện cố này làm vài người thiệt mạng, lại không tìm ra được nguyên nhân vì sao tử vong. Từ đó ở đây được gọi tên là Suối Oan Hồn. Người ta bắt đầu dè dặt, sợ hãi khi nghe nhắc tới, vì sợ bị Quỷ Thần vật chết.

Một nơi đang náo nhiệt nhanh chóng trở thành nơi hoang vắng, như rừng thiêng nước độc, không khí dần trở lại yên bình như thuở xa xưa lúc trước khi nó bị người ta tàn phá. Sự hồi phục này cần rất nhiều thời gian. Những đồng phé vật đổ nát, rác

thải mà bao người để lại mấy năm qua biết bao giờ mới tiêu hủy hết... Thế mới hiểu vì sao ngài Niêm Ngự Đại Vương là Thủy Thần ở đấy đã phẫn nộ vô cùng.

Nhiều người vì sự mê tín của mình, nghĩ rằng cúng vái cầu khẩn nhiều thì sẽ được ban phúc lộc.

Nhưng nhiều người quên rằng, việc có được phước báo ở đời, cũng đều do nhân quả từ thái độ sống. Tất cả mọi nhân duyên nghiệp quả của thân khẩu, tâm ý đều sẽ được kết quả. Thời gian cho hạt giống nảy mầm, đơm chồi kết quả của từng loại nhân duyên cũng khác nhau.

Nhật ký pháp sự năm 2017

Pháp sư bị phong ấn bằng Linh Thạch - Chuyện về Hồi Minh

Tôi và chị H quen biết nhau đã lâu, tôi biết chị có khả năng cảm ứng với các sự việc diễn ra quanh mình khá nhạy. Có chuyện gì sắp xảy đến là chị thường ngủ mơ thấy trước. Chị cũng thỉnh thoảng thấy các bạn âm linh.

Hôm ấy, chị H nhắn với tôi:

“Hôm rồi chị có tới điện thờ của một thầy pháp sư hỏi tí việc. Thầy bảo nhà thầy bày đời làm pháp sư rồi. Chị xem xong rồi về.

Tối ngủ mơ thấy chị ở chỗ nào đó rất đông người. Cả trai lẫn gái già trẻ có hết. Họ mặc đồ đen kiểu dân tộc Tày ý. Đang tập trận gì đó, rồi nghe lệnh theo một người đàn ông khoảng 60 tuổi.

Từ đêm đó chị bị ốm. Hôm sau mua thuốc chị uống thì càng nặng thêm. Chồng chị đêm kia nằm mơ thấy có một ông 60 tuổi cứ bảo là nhập vào xác của chị.

Nay chị điện về hỏi mẹ chị. Chị không nói gì tới mơ mộng hay đi xem xét ở đâu cả.

Mẹ chị thắp hương xong bảo luôn có vong thầy pháp sư theo. Già khoảng 60 tuổi hơn tí theo. Đông

âm binh lắm. Chiều nay làm lễ cúng họ. Mua nhiều giấy tiền đốt cho âm binh.

Em có hay nghe qua trường hợp thế này chưa?”

Tôi nói với chị:

“Thôi để em nhờ đồng tử cho mượn xác, rồi mời họ về hỏi thăm xem sao. Có gì em báo chị sớm nè.”

Tối hôm ấy, chúng tôi thiết lập pháp đàn mời âm linh pháp sư giáng lai để hỏi thăm rõ sự tình. Vừa giáng nhập vào đồng tử, âm linh ấy có đưa tay chào mọi người nhưng lại tỏ thái độ không xem ai ra gì cả. Trúc Diệp mở lời hỏi thăm:

“Xin chào hiền hữu.

Xin vui lòng cho hỏi, hiền hữu có phải là pháp sư đang theo chị H đúng không?”

Âm linh ấy liền gật đầu:

“Đúng vậy, là ta.”

“Xin vui lòng cho hỏi tôn danh quý tánh của hiền hữu là chi?”

“Tên ta à? Ta cũng chẳng nhớ nổi.

Từ lâu rồi người ta gọi ta là đại sư, nên ta cũng chỉ biết bản thân mình là lão đại trong mắt thiên hạ. Còn biết tên thật chi nữa làm gì? Ha ha ha.”

“Xin cho hỏi, vì sao hiền hữu lại theo chị H như thế?

Giữa hai bên có vướng mắc gì chăng?”

Pháp sư ấy tỏ vẻ đắc ý cười sảng khoái đáp lời:

“Ha ha ha. Ta muốn hấn phải tôn thờ ta. Không được xem thường ta.”

Trúc Diệp nói với pháp sư ấy:

“Sao lại phải tôn thờ hiền hữu?

Chi H có đắc tội gì với hiền hữu chẳng?”

“Ha ha ha.

Ta muốn làm bá chủ, trên hết tất thắng mọi người.

Người đời phải tôn thờ ta, kính phục ta.

Ha ha ha”

“Danh quyền địa vị ư?

Có ý nghĩa gì đâu chứ... Vì sao hiền hữu lại vương mắc như thế?”

Vị pháp sư kia lại cười lớn. Lúc này, trong giọng nói của âm linh ấy có phần mỉa mai ngạo nghễ:

“Ta dám hỏi các người.

Ở đây ai không tham danh quyền địa vị?

Đừng tự lừa dối mình như thế!”

Tất thắng mọi người trong pháp đàn đều lặng yên, chẳng ai nói lời nào. Có lẽ, trước câu hỏi thẳng thắn ấy, mọi người cũng thực sự phải chiêm nghiệm, quán sát lại thân tâm nguyện ý và thiện hành của mình. Có thực sự là đã hoàn toàn không đồng tâm trước danh quyền và địa vị chẳng. Có thực sự là các hành giả tu tập đã thực sự từ bỏ được lòng tham vị kỷ ấy chẳng...

Trong lúc mọi người lặng yên, pháp sư kia vẫn đang đặc ý nhìn mọi người cứng miệng trước câu hỏi của mình. Tôi lặng lẽ quán chiếu nhân duyên pháp sư ấy, vì sao lại ra nông nỗi này. Lúc bấy giờ, trước mắt tôi liền tái hiện những khoảnh khắc hằn sâu trong tâm cảm của pháp sư kia.

Năm đó, pháp sư luyện được dị thuật Độc Tâm Thuật và Thao Tâm Thuật. Với hai môn này, pháp sư ấy thao túng một số người quanh mình để lập nên một gia tộc tu luyện công pháp. Chẳng may dị thuật này bị bá tánh trong vùng phát hiện. Với người bình thường, kẻ có khả năng hiểu thấu tâm can của họ, điều khiển được tâm ý họ làm theo ý của kẻ ấy là điều vô cùng kinh dị, nguy hiểm và không thể chấp nhận được. Thế nên họ đã vây đánh, tiêu diệt toàn bộ gia tộc ấy.

Để tránh hậu họa về sau, hồn của pháp sư ấy có thể trở thành ác linh báo oán dân làng. Dân làng đã thiêu xác pháp sư, rồi đem tro cốt ấy chôn xuống ba tấc đất. Bên trên mộ huyệt có đặt một Linh Thạch để phong ấn, trấn yểm không cho chơn hồn chuyển sinh thành ác linh. Suốt nhiều năm trời, âm linh pháp sư kia bị giam hãm dưới Linh Thạch. Cho đến khi có người vô tình dời Linh Thạch phong ấn ra khỏi huyệt mộ. Chơn hồn pháp sư thoát ra. Oán hận tích tụ lại qua bao nhiêu năm bị

người ta phong ấn, pháp sư biến thành một oán linh, chỉ có một nguyện vọng duy nhất đó là trở thành Quỷ Vương bá chủ thiên hạ...

Quán chiếu nhân duyên pháp sư ấy xong, tôi hiểu được sự cô độc, oán hận, thống khổ là căn nguyên việc xung bá của oán linh trước mắt mình. Tôi lặng lẽ nhập định thông tâm với âm linh ấy rồi chia sẻ:

“Này hiền hữu.

Ta đã thấy biết nhân duyên của hiền hữu.

Việc bị một Thạch Tử phong ấn nhiều năm liền chẳng dễ chịu gì... Nhưng mà hiện thời, dù hiền hữu có trở thành bá chủ thiên hạ chẳng nữa. Như vậy có giải quyết được gì không?

Những người đã từng hại hiền hữu đã chuyển sinh không biết bao nhiêu kiếp rồi...

Nỗi đau khổ oán hận năm xưa, cũng chẳng thể nào nguôi ngoai hoàn toàn được.

Thôi thì buông xả những đau khổ oán hận trong lòng của mình... Không phải chỉ là tha thứ cho kẻ khác mà là tha thứ cho chính mình, chẳng phải chịu dày vò bởi cố chấp thêm nữa...”

Lúc bấy giờ, biểu tình ngông cuồng của pháp sư đã không còn nữa.

Một chút kinh ngạc hoảng loạn

Một chút bi thương khổ hận

Một chút ánh sáng ảm áp vừa được khơi gợi trong tận sâu thăm u ám uất hận ấy.

Pháp sư ấy hỏi tôi:

“Ngài là... vì duyên có gì lại có thể nhìn thấu được căn nguyên oán hận của ta...

Chẳng lẽ... ngài cũng là...?”

“Ta chỉ là một hành giả bình thường.

Chỉ là người quan tâm đến tâm tình, có sự của hiền hữu nên thấy biết...

Độc bá thiên hạ, chúng sinh phải tôn sùng mình, cũng chỉ là một con huyễn mộng, thực vô nghĩa lắm vậy. Hiền hữu hãy tịnh tâm, nghe ta một lần.

Tự tha thứ cho chính mình mà hồi hướng về cõi Đạo, trở về bến bờ an lạc, tự do vô ưu...”

Tâm tình pháp sư vừa có sự đột phá mãnh liệt.

Sự lặng yên bao phủ cả pháp đàn, tiếng cười và giọng nói mĩa mai đã im bật hoàn toàn. Tôi xuất định thông tâm giao tế với pháp sư, rồi nói với Trúc Diệp:

“A Diệp nè, đệ xem nói với bạn ấy buông xả những đau khổ chấp niệm trong quá khứ. Nếu bạn thích thì mình dẫn duyên cho bạn ấy tu tập nhé.”

Trúc Diệp nói với pháp sư ấy:

“Này hiền hữu, hãy buông xả những đau khổ oán hận của mình. Hồi hướng về Đạo Pháp, Chân, Thiện, Mỹ, thông dong tự tại nơi bến bờ an lạc...”

Pháp sư ấy cúi mặt lặng yên. Trong tâm tình người ấy vẫn còn đầy dẫy sự hỗn loạn, đấu tranh của oán hận cố chấp và khát khao được tự do an lạc, khát khao chẳng phải tranh hơn thua với Tam Giới này về việc độc bá thiên hạ. Ngay lúc ấy, Minh Chân khởi xướng lên Hồi Tâm Chú:

“Om Kyu Ten Soa Ha...”

Câu chú vừa được ngân lên, những người có mặt trong pháp đàn lúc ấy cũng liền phát khởi tâm tình, thanh âm của mình hòa chung nhịp điệu với nhau. Pháp âm vang vọng, rung động cả đạo tràng. Từng chữ từng câu một phát ra đều mang năng lượng của yêu thương, hồi hướng về an lạc thanh tịnh.

Lúc đó, pháp sư đã cảm nhận được trọn vẹn sự ấm áp của yêu thương hòa ái, chẳng còn lạnh lẽo của cô độc trơ trọi, không còn vướng mắc của khổ hận cố chấp. Nỗi thống khổ bi ai của người ấy được giải tỏa, nước mắt chọt tuôn rơi. Lúc này Trúc Diệp lại nói với bạn ấy:

“Hãy buông xả những đau khổ trong lòng mình.

Nếu bạn thích thì theo chúng tôi tu tập nơi Cửu Thiên nhé.”

Pháp sư ấy lặng lẽ gật đầu. Trúc Diệp lại nói:

“Nương theo điển lực của chư vị, chư môn nhân nơi Cửu Thiên xin giảng lai độ duyên cho âm linh nơi đây hồi hướng về Đạo Pháp.

Ohm Kyu Ten Soa Ha...”

Âm linh pháp sư xuất ngoại phi thiên theo điển lục chư vị dẫn độ. Không khí lúc bấy giờ liền nhẹ nhàng thanh thoát, không còn nặng nề ngột ngạt khó thở nữa.

“Pháp Thành!”

Pháp sư hoàn thành viên mãn. Mọi người đều cảm thấy niềm vui hân hoan dâng trào, vì đã hóa giải được nhân duyên bất thiện.

Pháp sư ấy có Pháp Danh là Hồi Minh, chơn hồn về nơi Tịnh Thủy Cung của Cửu Thiên Môn chuyên tu.

Ngày hôm sau, chị H lại nhắc cho tôi về việc cảm thấy nặng người mà có vẻ là đông hơn hôm trước nữa. Mấy anh em có tham gia pháp đàn hôm đó cũng thấy bị nặng người ửử oải như có người đeo bám. Chúng tôi lại thiết lập một pháp đàn mời âm linh đang theo ám mọi người hỏi thăm. Các bạn ấy là binh gia, hộ pháp bên gia tộc của pháp sư mà chúng tôi vừa dẫn duyên tu tập hôm trước. Âm linh hộ pháp ấy vừa giảng nhập thì chào mọi người, nhưng tỏ thái độ tức giận. Chúng tôi hỏi bạn ấy:

“Xin vui lòng cho hỏi, hiền hữu vì duyên có gì mà theo ám môn nhân Cửu Thiên và cả chị H?”

“Ta muốn hỏi về đại sư của chúng ta.

Hôm qua ông ấy đã theo lời triệu tập của các người đến đây. Vì sao lại không trở về phủ, các người có điều chi mờ ám chăng?”

“À, việc của pháp sư.

Mỗi người chúng ta đều có quyền tự do lựa chọn, tự do quyết định đường đi của mình trên bước đường inh tân. Ta không có điều chi phải giấu hiên hữu.

Nếu hiên hữu muốn gặp, ta mời pháp sư về đây để cả hai hội ngộ giải rõ các khúc mắc của mình nhé.”

Tôi mời Hồi Minh về pháp đàn để gặp gỡ vị hộ pháp của bên ấy. Cả hai gặp nhau hoan hỷ. Hồi Minh có chút áy náy về việc rời khỏi gia tộc mình đã gây dựng bấy lâu mà chẳng lời từ biệt. Âm linh hộ pháp sau khi gặp đại sư của mình rồi thì hoan hỷ chào tạm biệt, xuất ra khỏi thân xác đồng tử.

Sau hôm ấy, chị H đã hoàn toàn khỏe mạnh, không còn các cảm giác nặng người khó chịu nữa. Mấy anh em trong đạo tràng cũng vậy, mọi việc đều an ổn hết.

Việc tu tập, luyện Pháp huyền vi hay là học thuật uyên thâm của các hành giả rất dễ khiến họ trở thành những người dị thường trong mắt thiên hạ. Nhất là những học thuyết, Pháp huyền vi nằm ngoài sự hiểu biết của nhân loại. Người ta không

hiểu được thì họ dễ có xu hướng kì thị, e sợ và bài trừ, hành giả dễ gặp nguy hiểm nếu không biết sống ẩn mình.

Mặt khác, hành giả tu luyện đạt Pháp huyền vi khi có được quyền năng đặc biệt nơi mình, thì tự nhiên cái tôi ngã mạn, tự cao tự đại cũng dễ bộc phát. Con quỷ trong lòng họ mỗi ngày được họ nuôi dưỡng, cho ăn bằng những suy nghĩ tiêu cực về bản thân và mối quan hệ với thế giới quan quanh mình. Đến một lúc nào đó, con quỷ đủ lớn mạnh, sẽ nuốt chửng luôn tâm tình hướng thiện ban sơ của hành giả. Hành giả ấy sẽ sa ngã, đọa lạc vào những ác hành, gây nên nhiều nghiệp bất thiện, đau khổ cho chúng sinh. Lúc bấy giờ, trong mắt hành giả sa ngã ấy thường nhìn thấy chúng sinh quanh mình nhỏ bé như cỏ rác, giun dế. Họ tự cho rằng mình có toàn quyền sinh sát chúng sinh, nguy hại vô cùng.

Đức Lý Thái Bạch có từng dạy hành giả giữ mình, giữ Tâm được thiện lương, chân thành, chân thật, thuần khiết. Những điều ấy quan trọng vô cùng so với việc học thuật hay luyện Pháp huyền vi.

“Có công thì gắng sức nên công
Tu tánh đã xong tới luyện lòng
Kinh sách đầy đầu chưa thoát tục
Đơn Tâm chẳng định lấy chi mong...”

Nhật ký pháp sự tháng 9 năm 2017

Ham pháp tu đường tắt, duyên hành giả dang dở

Dịp Tết năm đó, tôi có gặp một người tên N. Nghe anh N nói đã tu tập công phu từ hồi 8 tuổi. Lúc ấy, bên môn phái khí công dưỡng sinh N tu tập đang có mấy chuyện nội bộ không vui. Trong nhóm bốn huynh đệ chân truyền của sư phụ BLT thì N là người thứ ba, trên mình còn có hai vị sư huynh lớn. Nhưng mà quyền Chưởng Môn sư phụ có ý trao lại cho N nên từ đó trong nội bộ có chuyện chia phe nhóm với nhau. Môn phái này có số lượng người tập khí công dưỡng sinh lên con số hàng chục ngàn người vào năm 2008.

N nhập về Cửu Thiên Môn làm môn nhân của Lô Âm Cung với Pháp Danh Lâm Phong, giữ vị trí hộ pháp trong đạo tràng.

Tôi có hỏi Lâm Phong:

“Vì sao đệ lại chấp nhận việc gia nhập về đây làm sư đệ ta, trong khi bên kia cũng là dưới một người trên vạn người rồi?”

“Chẳng giấu gì huynh, nếu đệ tiếp tục ở lại bên đó, thì việc tranh chấp vẫn còn diễn ra hoài. Đệ từ bỏ vị trí Chưởng Môn, để hai vị sư huynh kia chấp

chương. Việc về đây, gặp được sư huynh cũng là nhân duyên, định mệnh đã sắp đặt từ trước.

Đệ có một sư tử ở núi suối Ngõ, trước khi gặp huynh chừng 3 tháng thì hai tử đệ có gặp nhau. Tử nói đệ sắp gặp đệ tử chân truyền của Đức Hồng Quân Lão Tổ trong một đoạn nhân duyên kiếp này. Sư muội của đệ có ý muốn tập luyện khí công du già với bên nhà mình, nên có hỏi thăm đệ kiểm tra thử xem có tin tưởng được không. Trong lúc đệ kiểm tra về phần tâm linh thì nhìn thấy có điển lực của Đức Hồng Quân Lão Tổ, nên mới hẹn gặp huynh trao đổi về Đạo Pháp.

Hôm ấy đệ cũng có kiểm tra về Pháp huyền vi với huynh, nào ngờ bị pháp giới của huynh phản vệ lại hết, te tua toi tả luôn.

Đệ biết là gặp chân truyền thực sự ứng với tiên đoán của sư tử nên mới về đây cầu học, theo làm hộ pháp cho Cửu Thiên Môn một thời gian. Tuy không biết bao lâu, nhưng đệ trân trọng đoạn nhân duyên này. Tụ tán, ly hợp đệ đều sẽ không hối tiếc.”

“Cảm ơn đệ. Về mặt Pháp huyền vi có thể ta cũng cần đệ hỗ trợ truyền dạy cho chư môn nhân nhiều. Chỉ mong mọi người sẽ thực sự tinh tấn được, vì đa phần huynh đệ tuổi đời đều còn quá trẻ...”

Sau đó một thời gian, Lâm Phong có sự qua lại mật thiết với sư tử của mình trên núi suối Ngõ. Lúc ấy, Lâm Phong cũng hay rủ vài huynh đệ chơi thân chung nhóm luyện khí công và Giáng Thần Thuật, hay dân gian còn gọi là Thần Quyền, Võ Bùa.

Hôm ấy, đang công phu thì sư tổ của Lâm Phong xuất hiện nơi tịnh thất của tôi. Vị ấy nói với tôi:

“Ta mong hiền hữu cứu giúp cho Lâm Phong.

Đừng để nó xả bỏ hết công phu tu tập bấy lâu nay. Mong là nó chịu nghe hiền hữu mà suy nghĩ kỹ không bị sa cơ lỡ vận.”

“Vâng, ta hứa với đạo hữu sẽ cố sức khuyên nhủ Lâm Phong.”

Nhấn mấy lời ngắn gọn như vậy rồi vị ấy hồi cung. Tôi cảm thấy việc Lâm Phong thường xuyên qua lại với sư tử kia đang có vấn đề bất ổn. Tôi chủ động hẹn Lâm Phong ghé qua tịnh thất của mình để chia sẻ đôi điều.

Hôm ấy gặp nhau, tôi đem chuyện sư tổ của Lâm Phong đến gặp mình nhắn gửi. Đệ ấy tỏ thái độ không hoan hỷ, nói với tôi:

“Ui, mấy hôm trước lúc đệ vừa phát ý muốn xả pháp. Tổ sư cũng có xuất hiện trước mặt nhắc nhở, kêu đệ đừng xả công phu bấy lâu nay.

Đệ kệ thôi chứ biết sao giờ.

Xem như không nghe, không thấy, không biết ông có tới nói chuyện thì xong.”

“Nhưng mà... tổ sư đã dẫn dắt đệ từ nhiều năm nay. Bao khổ nạn, công lao dưỡng dục. Một chữ cũng là thầy mà sao lại...”

“Thôi huynh đừng nói nữa, kệ mấy ông đi. Tất nhiên chẳng ai muốn đệ tử mình không nhìn nhận sư tổ cả, đệ lại từ bỏ những gì họ truyền dạy nên mới vậy.

Đệ đã quyết tâm buông xả mọi pháp đệ từng học rồi. Chỉ tập trung vào một pháp duy nhất hiện giờ đệ muốn học thôi.”

“Rốt cuộc thì đệ và sư tử kia, đã xảy ra chuyện gì với nhau vậy?”

“Huynh đã hỏi thì đệ cũng nói thật. Đệ cũng tới lúc rời nhà mình. Đệ đã lạy bái sư tử, nhận sư tử làm sư mẫu rồi. Sư tử đã lập phái tu ở núi suối Ngõ.”

Nghe tới đó, tôi tuy không ngạc nhiên vì đã dự cảm trước, nhưng vẫn không khỏi bàng hoàng. Vì rõ ràng Lâm Phong cũng được xem là người có tu vi, đạo hạnh cao. Lại làm chuyện chối bỏ sư tổ, lại nhận tử làm mẫu, thật là rối loạn quá mà. Tôi lại hỏi thêm:

“Vậy sư tử của đệ đã truyền Pháp gì cho mọi người?”

Thu nhận môn nhân ra sao?

Thành tựu Pháp thì có thể làm được gì?

Phương thức tu luyện thế nào nè?”

“Thực ra, sư mẫu chỉ nhận đồ đệ là nam, mà phải là thầy bà pháp sư có tu luyện công phu từ trước.

Không nhận người bình thường, không nhận nữ giới.

Sư mẫu chỉ truyền pháp trì kinh Hoa Nghiêm - Pháp Hoa - Lăng Nghiêm.

Phải phát tâm tự nguyện buông xả hết các pháp đã từng tu luyện thì mới được.

Chỉ trì kinh thôi, sau 3 tháng sẽ đắc Lục Thông.”

Tôi nghe tới đó, thực sự thấy đây là con đường tu có sự mờ ám, có mùi tà thuật. Vì sao sư mẫu là nữ mà chỉ nhận toàn nam giới, lại là thầy bà pháp sư từng tu tập. Sao phải xả hết công phu, pháp huyền vi đã tu tập rồi chỉ trì kinh mà sau 3 tháng thì đắc Lục Thông. Đắc Lục Thông, ba chữ này nói ra sao mà nhẹ nhàng dữ vậy. Để chúng đắc được một thân thông thôi đã phải tu tâm dưỡng tánh, gìn giữ giới luật nghiêm ngặt, thái độ sống hòa thuận với đời này cực kì tốt mới có thể chúng đắc. Đẳng này chỉ 3 tháng... Tôi nghe tới đó, thấy ngán ngẩm vô cùng, lúc này tôi nói với Lâm Phong:

“Việc của đệ, ta có nhận lời khuyên giải, nên cũng nói vài lời.

Việc tu tập là hệ trọng cả đời, chẳng phải nói buông thì buông, nói bái lạy ai làm sư phụ sư mẫu thì bái.

Một kiếp sinh giữa đời này, may duyên gặp Đạo, ngộ Đạo, chớ để một niệm sai lầm mà sa cơ lỡ vận, uổng phí một mối duyên lành. Chẳng may lầm đường lạc lối thì khổ lắm vậy, biết kiếp sinh nào có đủ duyên để tu tập Chân Đạo đây...

Tin ai, làm gì, lựa chọn thế nào, là quyền tự do của đệ. Ta cũng chỉ có thể nhắc bấy nhiêu.

Chỉ mong đệ lưu tâm, vì sau hôm nay, chúng ta cũng đã không còn chung một nhà, nhưng mà ta và nhà này vẫn luôn rộng cửa chờ mọi người trở về...”

Nghe tôi nói, đệ ấy cũng đáp lời:

“Đệ cảm ơn huynh. Một đoạn nhân duyên với nhà mình, đệ đã hoàn thành trong mấy tháng qua. Sau này có duyên tái hợp hay không đệ không biết.

Nhưng mà, đệ cũng nói cho huynh rõ. Huynh thuộc Cung Từ Phụ lãnh trách nhiệm đến cõi này. Sư mẫu đệ căn duyên lại chính là Thập Nhị Cung Mẫu, nên mong huynh an tâm, đừng lo cho đệ.”

Tôi thực sự choáng váng khi nghe đệ ấy nói sư tỷ kia là hóa thân của Thập Nhị Cung Mẫu. Tôn danh này chỉ về Đức Từ Mẫu, còn Thập Nhị Cung chính là Thập Nhị Địa Chi đó vậy. Tôi lại hỏi thêm:

“Là đệ tự biết hay sao?”

“Đâu có, là sư mẫu nói cho đệ và mấy anh em khác biết. Ai vô xin nhập môn, cũng sẽ được soi căn duyên rồi nói cho biết rõ.

Như đệ nè, soi căn xong sư mẫu nói đệ là Thất Bảo Linh Dao, là một hộ pháp của Bà La Môn, có căn duyên sâu dày với Đức Thích Ca lắm.”

Tôi á khẩu. Càng nói chuyện tôi càng đơ não về những gì đang diễn ra. Tại sao Lâm Phong là một hành giả thuần hành đạo mạo như thế, lại dễ dàng bị những thứ phù phiếm mê hoặc đến thành ra như người ngây dại thế này. Chắc chắn là có vấn đề đã bị tác động đến thần thức, thần kinh có vấn đề rồi mới nói được những lời như thế. Còn sư tỷ kia, đến thời điểm hiện tại tôi dám khẳng định là đã bị sa ngã. Có thể lúc đầu sư tỷ đó tu hành được chứng Pháp, sau đó gặp chuyện khảo tâm nên sa ngã. Dám tự xưng là Thập Nhị Cung Mẫu thì thật là thua luôn rồi. Chúng tôi kết thúc buổi gặp mặt hôm ấy. Sự lo lắng của tôi dành cho Lâm Phong cùng những tin đồn khác đang theo nữ nhân kia ngày càng tăng lên.

Tôi liền nhờ Hạnh Duyên và tỷ muội Diệu Niệm cùng tôi điều tra vụ này. Cả bốn huynh muội chúng tôi tập trung quán sát về nơi tu tập của nữ nhân kia.

Bốn người có được kết quả tổng hợp sau khi xem xét cụ thể.

Nữ nhân ấy hiện được mọi người gọi là sư mẫu, sư thái. Nơi cô ấy tu luyện là một ngôi tịnh thất trên núi suối Ngõ ở Nha Trang.

Việc cô ấy chỉ nhận đệ tử là nam vì cô ấy có các âm binh là nữ rất đông, trong phương pháp tu luyện này sẽ để cho một nữ âm binh kết duyên với một nam đệ tử. Từ đó đưa họ vào sự mê hoặc, khiến cho tâm trí, thần thức điên đảo về việc tin vào nữ nhân ấy, tin vào pháp tu được chứng đắc Lục Thông sau 3 tháng công phu trì kinh.

Ở ngoài sân tịnh thất ấy, có một cây đa cổ thụ khoảng hơn 50 năm tuổi, mọc tự nhiên trên núi. Cây hấp thu linh khí trời đất nên tạo ra một trường năng lượng linh thiêng. Những ai đến tịnh thất này, vào trong trường năng lượng của cây thần đều cảm thấy sáng khoái dễ chịu. Do vậy, người tu tập như sư thái ấy chỉ ở đó một thời gian thì thiên phú phát triển, chứng đắc vài phép thần thông có thể mị hoặc chúng sinh hữu tình tham Pháp huyền vi.

Khi tâm tình sa ngã, phân nhân cách khác của sư thái này thị hiện rõ ràng thành một bóng người. Thân ảnh ấy khoác đạo bào đen tuyền toàn thân, là một lão bà khoảng chừng 70 tuổi, da dẻ nhăn nheo khô khốc. Pháp thân lão bà ấy, chính là một tiền

kiếp có tu luyện công phu của sư thái. Kiếp này có tu tập và vô tình đánh thức phần ý niệm tiền duyên ấy thức tỉnh theo hướng sa ngã vị kỷ hại tha. Bóng đen này vừa là hộ pháp cho sư thái, cũng vừa là lãnh đạo tinh thần của các nữ âm linh đang chịu dưới quyền chi phối của sư thái.

Sư thái có một chiếc tráp cũ kỹ bằng gỗ. Đây là một pháp bảo dùng để thu hút linh khí thiên địa. Năng lượng của các đệ tử khi đến đây xả pháp cũng được hộp báu ấy thu hút. Tráp ấy được đặt ở dưới gốc cây đa ngoài sân. Mỗi sáng sớm tinh mơ, sư thái đều đi công phu ra ngoài gốc cây hấp thu linh khí từ chiếc hộp và cây thân. Nhờ vậy nên có thể giữ được thanh xuân. Dù tuổi khoảng 50 nhưng nhìn như thiếu nữ đôi mươi mà thôi.

Việc sư thái mạo nhận tự xưng là Thập Nhị Cung Mẫu, chiêu dụ chúng sinh cũng là sự mất tự chủ không còn chế ngự được tâm ma của mình. Thầy cùng chư vị đã dạy rõ, nếu có ai đó tự xưng mình là Thần Thánh Tiên Phật, thì người ấy chắc chắn là mạo nhận mà thôi. Vì chư vị chẳng bao giờ cần phải khoe danh của mình cho chúng sinh tin theo cả.

Sau khi điều tra xong, tôi nhập định truyền tin, thông báo cho sư thái ấy chuẩn bị, hẹn ngày giờ tôi

sẽ đến đó làm minh bạch mọi việc, hóa giải ma chướng của chúng sinh nơi ấy.

Vài ngày sau đã tới ngày ước hẹn giữa tôi với sư thái.

Vào lúc thời Tý đầu ngày hôm ấy, tôi với vài huynh đệ cùng nhau đại tịnh, xuất pháp thân nhập vào pháp giới nơi núi suối Ngõ.

Khi đến đó, thật lạ vì chẳng thấy bóng dáng ai cả. Do được báo trước việc chúng tôi đến đây, nên chắc hẳn họ đã có sự chuẩn bị, tôi nhắc nhở mấy anh chị em:

“Mọi người thận trọng, có khả năng họ đã chuẩn bị trận pháp mai phục. Nếu gặp nguy hiểm quá thì nhớ lưu tâm một chuyện, đó là xuất tịnh ngay lập tức để thần thức trở về thân xác kịp thời nhe.

Ta lên trên nhìn xuống một lượt để coi hết tổng quan khí sắc nơi đây để hóa giải toàn bộ pháp giới. Mọi người có thể chia nhau đi tìm gốc cây đa có cái hộp gỗ, mở hộp ra hoặc hủy hộp luôn cũng được. Như vậy thì sẽ hóa giải được việc thần thức của các môn nhân ở đây bị mê, trong đó có cả Lâm Phong và mấy anh em khác trong nhà mình.”

“Vâng, mọi người sẽ thận trọng. Huynh cứ an tâm.”

Nói xong tôi nhẹ nhàng bay lên trên đi khảo sát xung quanh. Lúc bấy giờ có Tịnh Pháp theo sau tôi.

Hạnh Duyên và Tuệ Tâm thì hướng về khoảnh sân có cây đa. Do mấy ngày trước, lúc chúng tôi quán sát điều tra thông tin ở pháp giới này, Hạnh Duyên đã nhìn thấy vị trí cây đa và chiếc hộp. Lúc Hạnh Duyên và Tuệ Tâm bay đến gần chỗ cây đa, tức thì trước mắt xuất hiện một thân ảnh khoác áo bào đen tuyền, không nhìn rõ mặt, chính là pháp thân Lão Bà hộ pháp của sư thái đang bảo vệ hộp báu. Các Nữ Dạ Xoa trên tay cầm các loại pháp khí cũng xuất hiện bao vây xung quanh. Hai người ấy chưa kịp làm gì thì lão bà ấy vung tay lên, một luồng cuồng phong mãnh liệt từ không trung giáng thẳng xuống chỗ Hạnh Duyên, cuốn mọi ấy vào cơn lốc giữa không trung. Tuệ Tâm chỉ kịp khởi tâm triệu thỉnh vị Hộ Pháp Huyền Long. Từ không trung một tảng đá to lớn cỡ chừng 4 mét xuất hiện rơi thẳng vào đệ ấy. May thay Huyền Long xuất hiện kịp lúc nên gấp lấy đệ ấy bay rời khỏi pháp giới, tảng đá lúc đó sượt trúng ngang lưng Huyền Long.

Nhóm Hạnh Duyên cùng Tuệ Tâm chỉ vừa nhập pháp giới một chút đã gặp trận pháp mai phục nguy hiểm vô cùng. Họ được chư vị Hộ Pháp trợ duyên đưa thoát khỏi pháp giới an toàn. Tôi và Tịnh Pháp đang quán sát từ trên không, nhìn thấy cảnh hỗn loạn vừa diễn ra, tôi liền ngưng thần vận khí phát

động pháp trận. Các Nữ Dạ Xoa nhắm hướng chúng tôi bay đến công kích. Tịnh Pháp một mình đối phó với họ trong lúc tôi đang ngưng thần tác pháp. Trong vài sát na khi đã ngưng thần đại tịnh, tôi khởi động pháp trận Cửu Thiên Huyền Quang. Giữa không trung tích mịch, chỉ le lói vài tia sáng từ trăng sao, ánh sáng ngũ sắc linh diệu xuất hiện giữa không trung, hình thành những dải sắc quang huyền ảo bao phủ toàn bộ khu vực núi suối Ngõ ấy. Tất cả các Nữ Dạ Xoa và Lão Bà hộ pháp cũng đều khựng lại, không còn nhúc nhích được nữa. Từ không trung, khi ánh sáng ngũ sắc soi rọi khắp nơi, tôi quán sát một lần tất thấy toàn bộ khu vực này. Nhìn thấy các nam đệ tử của sư thái nằm la liệt khắp nơi trong khu vực sinh hoạt, ai cũng thiếu sinh khí. Sư thái thì đang ngồi tĩnh tọa vận tâm lực điều phối các Nữ Dạ Xoa và Lão Bà hộ pháp đối phó chúng tôi. Tôi dụng đến Hư Vô Tâm Chú:

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Liền tức thì ngay dưới gốc cây đa xuất hiện một vệt sáng mỏng, le lói phát quang. Tôi lại hô lớn:

“Này hỡi Bảo Hạp, hãy mau mau khai mở.

Trả lại tất cả năng lượng, khí quang, pháp lực trở về với chủ cũ của mình.”

Vừa dứt câu chân ngôn, dưới gốc cây đa đại phát ngũ quang, chiếc hộp mở ra, bao linh khí của thiên

địa, linh khí của cây đa, linh khí của các đệ tử nơi đây đều được phóng thích. Cảnh tượng ấy trông gần giống với một buổi bắn pháo hoa hoành tráng trên bầu trời vậy. Sau khi hóa giải việc thu thập linh khí của sư thái, sư thái vì tổn thất linh khí nặng nề nên pháp trụ nhan thuật đã không còn duy trì được dung mạo bên ngoài. Nữ nhân ấy cũng thi hiện lại nguyên dạng của mình là một nữ nhân trung niên độ tuổi 50. Tôi rời khỏi pháp giới, xuất tịnh trở lại với thân xác mình. Vừa xuất tịnh xong tôi liền hỏi thăm các anh chị em khác trong chat room yahoo. Lúc đó Hạnh Duyên cũng vừa hồi phục lại sức khỏe, Hạnh Duyên kể lại:

“Lúc muội vừa gặp Lão Bà ấy, chưa kịp làm gì hết đã bị lốc xoáy cuốn đi. May thay trước khi nhập pháp giới, muội có căn dặn Xích Quang ngồi gần muội. Nếu đệ ấy nhìn thấy thân xác muội có biểu hiện gì bất thường, nhất định phải gọi tên và lay thân xác để kéo thần thức muội về. Lúc đó bên ngoài pháp giới, thân xác muội rung giật toàn thân, mồ hôi tuôn ra lạnh ngắt. Xích Quang thấy nguy hiểm liền lay gọi thần thức muội trở về kịp lúc. Nếu không có Xích Quang lay kịp, thần thức muội chắc cũng bị hút vô cái hộp kia quá.

Muội xuất định rồi thì toàn thân lạnh ngắt. Nãy giờ ngồi điều khí, tỉnh táo xong mới online nói chuyện với mọi người được nè.

Pháp sự lần này guy hiểm quá. Không biết Tuệ Tâm ra sao vì muội bị cuốn đi trước hết.”

Tịnh Pháp thì nói với vẻ phẫn khởi lắm:

“Đệ đi chung với đại sư huynh nên không sao cả.

Lúc đầu thấy Nữ Dạ Xoa đông quá cũng hơi sợ một chút. Khi sư huynh phát động pháp trận rồi, đệ chỉ kịp nhìn thấy ánh sáng ngũ sắc xuất hiện khắp nơi, các nữ âm linh kia cũng tự nhiên lặng yên không tấn công nữa. Rồi lại thấy ánh sáng từ gốc cây đa phát ra bay tán loạn khắp nơi, nhìn không hiểu gì hết chỉ thấy đẹp.”

Mọi người đều lo lắng vô cùng, vì không liên lạc được với Tuệ Tâm. Pháp sự diễn ra trong chừng một canh giờ, kết thúc vào khoảng thời Sửu. Tôi nói với mọi người:

“Lúc ấy có vị Hộ Pháp Huyền Long xuất hiện nên chắc Tuệ Tâm ổn, không sao đâu. Mọi người đừng quá lo lắng.

Cảm ơn mọi người đã tham gia pháp sự lần này.

Sư thái kia tác pháp không còn linh nghiệm nữa, mọi người an tâm. Lâm Phong và mấy anh em khác chắc cũng sẽ sớm quay đầu khi pháp lực của họ được hồi phục, tâm trí cũng không còn bị các Nữ

Dạ Xoa chi phổi nữa, họ sẽ sớm nhận ra vấn đề bất ổn thôi.

Cũng khuya rồi, mọi người đi ngủ đi.”

Trưa hôm sau, Tuệ Tâm liên lạc với tôi, đệ ấy nhắn:

“Khuya hôm qua nguy hiểm quá chừng. Lúc nhìn thấy tảng đá lớn từ không trung rơi xuống mình, đệ tưởng mình tiêu luôn rồi... may nhờ vị Huyền Long cứu kịp. Đệ ngắt xỉu từ khuya đến giờ mới tỉnh thì nhắn tin cho huynh liền để không phải lo lắng.

Do tảng đá có rơi trúng lưng vị ấy, đệ cũng bị đau lưng ê ẩm từ tối qua. Không biết Huyền Long có sao không hen huynh?”

“Không sao đâu đệ, chư vị cao trọng dù có gặp chút tổn thương cũng sẽ nhanh chóng phục hồi nè. Đừng lo lắng nhé.”

Từ hôm ấy, Tuệ Tâm thực sự cảm thấy bất an mỗi khi nghĩ về các pháp sự lớn. Đệ nói với tôi:

“Bây giờ mỗi lần nghĩ đến pháp sự đệ vẫn nhớ như in cảnh tượng đêm đó... Thực sự sợ hãi.

Không biết rằng nếu lúc đó Huyền Long huynh không xuất hiện kịp thời, có lẽ hồn siêu phách tán.

Nên giờ đệ chỉ muốn quy ẩn, tập trung kinh kệ, tìm hiểu lý Đạo, chẳng muốn tham gia vào các pháp sự nữa...

Ngày nào đó, đệ vững tâm hơn, có thể đạt được kim cương tâm trước các lý sự diễn đến với mình, lúc ấy đệ sẽ tiếp tục cùng mọi người đi hành hóa vậy.”

“Ủm nè, đệ ráng bình tâm. Sớm ngày thành tựu.”

Năm đó, Cửu Thiên Môn tổn thất nặng nề.

Lâm Phong đang giữ vị trí hộ pháp thì ra đi, dẫn thêm mấy anh em khác rời khỏi đạo tràng.

Sự thái từ hôm ấy không còn hành pháp gì linh hiển nữa, nên tín tâm của môn đồ đối với cô ấy cũng giảm sút khi họ đến vì Pháp huyền vi. Nhiều người rời nơi ấy, trở lại với đời sống hiện thực, làm các việc họ từng làm trước đó.

Tuy một thời gian sau, tất cả nhóm anh em đã về núi suối Ngõ lúc ấy cũng bỏ bên kia, do thấu hiểu được các vấn đề không minh bạch trong việc tu luyện bên đó.

Rốt cuộc... cả đường Đạo lẫn đường đời của các anh em ấy gặp nhiều biến động khi lầm lỡ tin theo tà pháp. Có người ngưng hẳn đường tu tập.

Có người rẽ nhánh sang hướng tu khác.

Cũng có người nói với tôi:

“Em biết mình sai lầm rồi. Nhưng em đi xa quá rồi, không còn đường quay về với nhà mình nữa...”

Tôi nghe xong thì nói với đệ ấy:

“Cái đó do em nghĩ thôi.

Hồi hướng về an lạc, chưa bao giờ là muộn với bất cứ ai cả. Anh và mọi người vẫn luôn chào đón các em quay về mà.”

Pháp sự lần này, tôi chỉ gửi thông tin báo là sẽ đến đó giải duyên. Hoàn toàn không có chủ ý thuyết pháp với sư thái ấy. Do tâm ma đã thị hiện thành thực tướng rõ ràng, lại còn thao túng chúng Quý Nữ Dạ Xoa, cùng nhau hành nghiệp bất thiện vì tư lợi hấp thụ linh khí, pháp lực của các tu hành giả. Người đang đắm chìm trong mê ảo mộng huyễn của quyền lực thì chẳng bao giờ chịu nghe ai nói gì cả. Chỉ có cách là để họ mất đi thứ làm họ mê đắm, sa ngã, bám chấp và tự mãn. Lúc ấy họ mới có thể tịnh tâm, hồi hướng về Chân Đạo.

Tất nhiên, họ cũng không đáng trách vì họ đâu ép ai phải tin họ bao giờ. Họ đem mỗi dụ là Pháp huyền vi được chứng đắc dễ dàng.

Dễ tu, dễ hành, dễ thành, dễ chứng.

Tu học, tu hành đều là sự khổ luyện. Hành giả phải nếm trải, đối diện và vượt qua bao gian nan, khó khăn thử thách, khổ nạn. Lúc ấy mới đủ tâm tình bi thương, hòa ái mà chứng đắc thần thông, chứng đắc an lạc thực tại.

Đường tu Chân Đạo, chưa bao giờ là dễ dàng cả.

Cái gì khó khăn có được, thì thành quả của nó mới thêm phần quý trọng vậy.

Cái gì dễ dàng đạt được, sao có thể gọi là trân quý. Thế nên ai cóp rao giảng pháp môn tu tập nào dễ tu, mau chứng thì phải xem lại, đó chắc chắn là tà thuyết mị ngôn hoặc chúng.

Người nào còn Tham luyến Pháp huyền vi, tự nhiên dễ sa lưới, lọt bẫy những điều ngon ngọt như thế.

Tôi nguyện cầu những người có Duyên, có Tình với nẻo Đạo. Dù chỉ là một thoáng tư niệm, thì những sợi tơ duyên ấy sẽ giúp họ đan kết nhân duyên thiện lành với Tam Giới.

Một ngày nào đó, đủ duyên, họ lại trở về với Đạo.

“Ai gieo, ai trồng, ai chăm, ai bón.

Hạt yêu thương vun rải khắp Tứ Châu

Nơi đồng cỏ mênh mông đầy hoa thơm

Nơi ruộng sâu con nước cá vui đùa

Nơi hoang vu đất cằn đầy sỏi đá

Bãi tha ma ranh giới cõi âm dương.

Rồi ngày sau, khi hạt giống đơm bông

Kẻ đủ duyên lại trở về với Đạo

Lại đem, lại mang, rồi lại gồng gánh

Khối yêu thương sẽ kết quả từ bi.”

Nhàn cư vi bất thiện, uổng phí cả kiếp sinh

Hôm ấy, trong Thánh Thất có người đến cầu giải bệnh. Tôi tìm hiểu thì được biết người đó mắc bệnh AIDS, đang ở giai đoạn cuối, là cháu của một cô cũng ham thích học hỏi về Đạo Pháp.

Tôi cùng gia đình ấy vào thăm anh trong một trại cai nghiện. Nơi đây toàn là ám khí, trọc khí và đau khổ, dục vọng. Tôi có gặp anh và nhìn thấy anh cũng không thể vượt qua được. Hơn nữa, trại cai nghiện không cho gia đình đem người bệnh về nhà, có chết thì mới được mang xác về. Vậy nên tôi cũng không thể hành pháp được trong môi trường khủng khiếp đó. Tôi đến thờ còn không nổi nữa, khắp nơi nơi là mùi hôi thối, tiếng la hét, rên rỉ... quả thật là địa ngục trần gian.

Ít hôm sau, tôi và cô Tư Kim (là cô của anh mà tôi nhận trị bệnh) có đi tham gia một buổi thảo luận về tâm linh do một Thánh Thất ở Thủ Đức tổ chức. Trong lúc đang hội thảo, bỗng dưng tôi cảm thấy một luồng điện vô cùng đau khổ tiếp xúc với mình, một cảm giác không biết phải diễn tả thế nào, và rồi nước mắt tôi cứ chảy ra không cầm được. Rạng sáng hôm sau, từ trại cai nghiện gọi điện về báo

cho gia đình anh ấy là ảnh đã chết. Lúc đó tôi mới biết, luồng sóng điện đau khổ kia xuất phát từ trại cai nghiện, một sự uất ức nặng nề, không lối thoát của rất nhiều người đang là nô lệ của ma túy, của giam cầm thể xác, của dục vọng chẳng thể nào thỏa mãn... Mấy tháng sau, mẹ của anh ấy nằm mơ, thấy anh ấy mặc áo dài trắng, đội khăn đóng và về nói với nhà là anh ấy đang cùng nhiều người khác học Đạo tại thế giới vô hình, ảnh vui vẻ cười nói rồi biến mất. Vậy là bác gái cũng an tâm...

Những người trẻ khi còn sức khỏe, còn ham vui với đời thì thường không nghĩ đến các hậu quả nặng nề họ phải trả giá cho những thú vui nguy hiểm. Một vài lần lầm lỡ, dính vào nghiện ngập, hút chích rồi đến nỗi thân tâm tàn tạ khi dính bệnh nan y, lại mất đi tự do trong trại cai nghiện.

Gia đình thì lo lắng, đau khổ vì có con cái như thế. Để tránh được những việc đáng tiếc thương tâm như vậy xảy ra, người trong gia đình cần có sự quan tâm, chia sẻ với con cái. Giúp cho con mình hiểu rõ tác hại của ma túy, hiểu về các nhân duyên nghiệp thiện và bất thiện để không thử ma túy hút chích dù chỉ một lần, có khi phải uống phí một kiếp nhân sinh may được làm con người vậy...

Lỡ tay hái lan rừng, phá hoại nơi cư trú của Tinh linh

Tối hôm đó, Minh Tâm có nhờ Hải Đường xem giúp tình trạng sức khỏe của mình. Đạo này em ấy ăn uống rất nhiều nhưng lại ốm o xanh xao, cơ thể lẫn tinh thần đều cảm thấy mệt mỏi uể oải, có khi còn bị choáng váng ngất xỉu nữa.

Hải Đường xem xong thì hỏi lại Minh Tâm:

“Minh Tâm có hay cảm thấy nặng người không?”

Vì các biểu hiện của Minh Tâm là đang có bạn âm linh ám dựa.”

Minh Tâm nghe xong liền kể lại:

“Cách đó khoảng một tháng mình có gặp một chú kia cũng là hành giả tu tập. Chú ấy nhìn mình nói là có người theo, để ông làm phép mời bạn kia đi.

Khi ông ấy trì chú làm phép thì mình có cảm giác rõ ràng là có cái gì đó từ bên trong người mình thoát ra, rồi lúc đó ngất xỉu luôn.

Khi tỉnh lại có cảm thấy khỏe hơn ngay lúc đó. Nhưng về sau thì mệt mỏi uể oải, mặt mày xanh xao yếu ớt như hiện tại.”

Các anh em ở đạo tràng nói với Minh Tâm nên hóa giải dứt tận gốc khúc mắc với các âm linh đang theo ám mình. Nếu không thì mệt mỏi hoài và có

phần nguy hiểm nữa. Mọi người hẹn ngày để làm pháp sự mời các âm linh đang theo ám Minh Tâm. Pháp sự lần này Trúc Diệp làm đàn chủ. Bạn âm linh đang theo ám Minh Tâm được mời giáng nhập vào Bạch Lạp đồng tử để hỏi thăm. Vừa giáng nhập vào thân xác của Bạch Lạp, oán khí của bạn âm linh ấy khiến cho mọi người ngộp ngạt nặng nề vô cùng. Trúc Diệp liền chào hỏi bạn ấy:

“Xin chào hiền hữu, chẳng hay có thể khai nhãn khai khẩu, cho chúng tôi được biết rõ tôn danh quý tánh của hiền hữu được không?”

Bạn âm linh khẽ cúi nhẹ đầu chào mọi người, nhưng không khai khẩu nói chuyện được.

“Nếu hiền hữu không thể khai khẩu, vậy chúng tôi hỏi cái nào đúng thì hiền hữu gật đầu nhé.”

Bạn ấy gật đầu đồng ý.

“Hiền hữu theo ám Minh Tâm do có liên quan đến nhân duyên từ công việc kinh doanh của Minh Tâm đúng không?”

Bạn âm linh ấy nhẹ gật đầu.

“Hiền hữu có phải là âm binh của pháp sư do người ta muốn hại Minh Tâm sai khiến ám hại?”

Bạn âm linh lắc đầu không phải.

Ban đầu mọi người dự đoán do bạn bè làm ăn chung trong công việc thấy Minh Tâm làm được nên gây hại. Nhưng sau khi hỏi bạn âm linh không

phải như vậy thì mọi người bị lúng túng, không biết phải làm gì tiếp theo. Chỉ biết bạn ấy có oán hận, có liên quan công việc.

Lúc ấy, tôi tỉnh tâm lại quán chiếu nhìn thật kỹ thân ảnh, khí sắc của bạn âm linh ấy để tìm thêm manh mối hóa giải oán khúc giữa hai bên.

Vừa định thần quán chiếu, trước mắt tôi hiện lên hình ảnh của một cành lan trắng rất đẹp. Thấy vậy, tôi liền nói mọi người:

“Các đệ muội hỏi bạn ấy có phải là hiện thân của cây hoa lan không?”

Trúc Diệp liền hỏi:

“Bạn có phải là hiện thân của hoa lan trắng không?”

Bạn lại lắc đầu không phải. Tôi hỏi tiếp:

“Vậy bạn là âm linh trú trong cây hoa lan phải không?”

Lúc này thì bạn gật đầu. Cảm giác khô khốc toàn thân, uất ức, oán hận dâng trào mãnh liệt trong lòng tôi. Tôi quay sang nói với Minh Tâm:

“Ở nhà em có trồng giò hoa lan to màu trắng mà cây bị chết héo phải không?”

Minh Tâm nói:

“Dạ đúng rồi anh.

Trước đây em có làm kinh doanh hoa lan, nhập hoa từ miền Bắc về. Hoa thường được lấy từ trong rừng

sâu ở những cây cổ thụ lâu năm. Hoa rất đẹp, nhưng mà đem về không phù hợp khí hậu nên nhiều cây bị chết héo rũ tội lỗi.

Từ đó em cũng buông không nhập cây về kinh doanh nữa, mà việc này cách đây cũng mấy năm rồi. Việc mệt mỏi ứ ả cũng từ mấy năm trước.

Càng về sau càng mệt nên xuống sức như tình trạng hiện tại.”

Chúng tôi lại hỏi bạn âm linh để xác minh:

“Bạn có phải là anh linh tu tập từng nương tựa ở giò hoa lan trắng không?”

Bạn ấy gật đầu với biểu tình có chút hoan hỷ, khí sắc nhẹ nhàng hơn, bớt nặng nề oán hận. Có lẽ việc chúng tôi hiểu được nhân duyên bất thiện của bạn anh linh với Minh Tâm đã khiến cho bạn thấy nhẹ nhàng hơn.

“Trước đây Minh Tâm không hiểu việc có các bạn tu tập nương tựa nơi mấy cây lan, lỡ tay gây nên nghiệp bất thiện. Hiện tại Minh Tâm cũng đã hồi hướng về việc tu tâm dưỡng tánh, sửa mình, không còn làm kinh doanh hoa lan rừng nữa.

Chuyện đã qua mấy năm nay rồi, các bạn theo báo oán là hợp lý. Nhưng báo oán xong cũng không giải quyết được gì ngoài việc hả dạ một chút. Cuối cùng cũng là phí thêm thời gian, tâm tình của chúng ta cũng đều chẳng thể vui vẻ an lạc được...

Thế nên tôi mong bạn cùng chư anh linh khác có thể tha thứ, buông xả oán hận này. Để tự tâm thức mình an lạc. Hồi hướng về đường tu tập giải thoát. Chẳng hay bạn có đồng ý theo chúng tôi hồi Cửu Thiên tu tập?”

Bạn lặng yên một chút, rồi nhẹ nhàng gật đầu, chấp nhận buông xả oán hận hồi hướng con đường tu tập, giải thoát các vướng mắc oán hận trong lòng.

Pháp sự kết thúc viên mãn, qua lần này mọi người được nhắc nhở cần thật thận trọng trong việc tương tác với thế giới xung quanh mình. Nhất là việc kinh doanh những sinh vật sống, nếu lỡ chẳng may các loài ấy bị chết do môi trường không phù hợp, hay ta chăm sóc không chu đáo thì thật tội lỗi lắm.

Mà cơ bản việc buôn bán sinh mạng đã là một ác nghiệp. Thế nên người có tâm hướng thiện, thì không làm các ngành nghề liên quan đến kinh doanh sinh mạng chúng sinh.

Những cây cối lâu năm, hay hoa cỏ đang sống yên bình ở nơi của cây ấy sinh trưởng thuận lợi thì không nên hái đem về nơi của mình. Việc này dễ gặp nguy cơ có bạn âm linh đang tá dựa nơi cây ấy tu tập, hấp thu linh khí trời đất, chờ ngày đủ duyên lành chuyển sinh. Hoặc là chính cây hoa cỏ ấy có tu tập và thức tỉnh tánh linh. Nếu bứng đem về

trồng rất tai hại vậy. Vì chúng ta phá nhà của chúng sinh đang tu tập, hoặc là cắt ngang sinh mệnh đang tu tập, đó là ác nghiệp nặng nề lắm vậy. Tình thương yêu, hòa thuận với thiên nhiên, cần nhất là trân trọng từng sinh mạng nhỏ bé quanh mình.

Nếu chẳng thể trợ duyên cho chúng sinh hữu tình ấy được an lạc, tinh tấn phát triển, chẳng thể yêu thương được... cũng không nên ghét bỏ, trục lợi trên sinh mạng của chúng sinh đang trên đường tinh tấn hoặc trả nghiệp của họ.

“Người tình ái lòng thương như biển
Cả nước non hòa tiếng yêu thương
Thương hơi gió, lá nâng sương
Thương cây đỗ cội, thương tường che hoa

Thương tiếng dế hòa khóc bạn
Thương hơi cây gió thoảng ru đàn
Thương bày thú nhảy đầu san
Kết đôi chẳng đặng tiếng hờn chia bầu...”

(Đại bi thi ngâm - Thất Nương Diêu Trì Cung)

Nhật ký pháp sự ngày 29/11/2017

Ba lần giao tiếp với Tà Thần

Chuyện nàng Tịnh Hải

H là một cô gái năng động, vui vẻ hòa đồng với mọi người. Sau một chuyến đi chơi biển với bạn, về nhà khoảng một tuần thì em ấy bắt đầu phát bệnh lạ.

Tối hôm ấy, mọi người tập trung tại nhà của tôi để cùng bàn thêm về phương án giúp đỡ H trong bệnh viện Trung Vương.

Theo chẩn đoán lâm sàng của Lâm Phong thì H đã mắc phải triệu chứng âm linh dựa, âm linh có đẳng cấp Thần Hồn và trú ngụ ở các vùng sông, biển, hồ. Các biểu hiện của triệu chứng này như sau:

Khó ngủ, đầu đau giật tăng tăng.

Nóng sốt thất thường, lạnh từ trong lạnh ra, ớn lạnh cột sống.

Khi lên cơn hành thì tay chân co quắp lại, bụng đau quặn thắt, nhói từng cơn tại vùng bụng dưới.

Ở giữa hai cổ tay nổi lên hai đường gân máu bầm tím đỏ đen mỏng kéo dài lên cánh tay khoảng 5 cm.

Ăn uống không được, ăn vào là ói ra liền khiến cho nạn nhân mau chóng xuống sức.

Một số cách hóa giải:

Khuyên nhủ âm linh tự rời khỏi nạn nhân, có điều chi muốn thực hiện thì nhắn nhủ lại mọi người.

Khuyên nhủ hết cách vẫn không được thì buộc lòng dùng đến Pháp Lực để đẩy lùi âm linh ấy rời khỏi nạn nhân.

Dem tất cả quần áo đồ dùng của nạn nhân cho người khác dùng, hoặc đem đốt hết thì sẽ tự khỏi.

Trong lần giao tiếp đầu tiên, các môn đệ tham gia gồm bảy người: Đại sư huynh, Ân Liễu, Pháp Ân, Bảo Liên, Lâm Phong, Xích Vũ, Tịnh Không.

Lâm Phong sau khi chẩn đoán và xác định được tình trạng đúng như kinh nghiệm mình đã từng trải qua thì xin triệu điển chư vị thầy tổ giáng xuống, để nhanh chóng giải quyết triệt để sự việc.

Nhưng triệu điển hoài vẫn không thấy chư vị gia hộ giúp đỡ nên Lâm Phong tạm lui khỏi pháp đàn, nhường lại cho các anh em khác.

Lúc này sư huynh mời mọi người cùng ngồi thành vòng tròn để phát động pháp trận Bạch Liên Thanh Khí. Nhờ pháp trận này để xác định được cụ thể về ám khí đang ẩn bên trong cơ thể của H. Khi pháp trận phát động, trong cơ thể H liền nóng lên chỗ vùng bị đau do phản lực giữa ám khí và thanh khí từ Bạch Liên biến hóa ra. Pháp Ân nhìn thấy một

luồng khí mảnh nhỏ giống hình thánh giá, một lúc sau thì nhìn biến hóa trông như là một mũi tên đang chĩa về phía H ngồi. Ân Liễu thấy một luồng khí xanh có hình tam giác giống như dây cung đã được kéo căng cũng hướng về phía H.

Sau khi quán chiếu nhìn hết mọi thứ, lúc này sư huynh yêu cầu H ngồi vào giữa trận pháp để phát động pháp lực đẩy lùi âm khí ra khỏi người H.

Khi giao tiếp để khuyên âm linh ấy rời khỏi người H thì âm linh nhất quyết không chịu đi, còn nảy sinh phản lực.

Sư huynh thị hiện Pháp Thân hàng ma của mình nhưng âm linh ấy cố gắng trì kéo để lưu lại cơ thể nạn nhân không muốn rời. Theo lời khuyên của Lâm Phong, Xích Vũ sư đệ dùng đến các linh phù của thầy tổ để thổi âm linh ấy bay ra. Bên cạnh đó sư huynh cũng nhờ đến sự trợ lực của vị Hộ Pháp Hỏa Phụng Hoàng tạo ra Thánh Hỏa đẩy lùi âm linh kia.

Kết quả là H toàn thân nóng ran, đổ mồ hôi, hơi thở dồn dập một chút thì lấy lại sự điều hòa và cảm thấy dễ chịu nhẹ nhàng hơn nhiều.

Pháp đàn đầu tiên kết thúc, tình hình tiến triển có vẻ khả quan.

Sáng hôm sau, H bị nóng sốt lại và bị hành đau đớn vô cùng. Hai đường chỉ máu bầm trên hai cổ tay đã

đậm hơn hôm trước. Âm linh kia đã hồi phục thực lực và đang tiếp tục quây phá H.

Hôm nay Lâm Phong không tham gia trong pháp đàn này được vì Lâm Phong có thỉnh ý chư vị thầy tổ, có được nhắc rằng không được can thiệp khi nạn nhân còn ở bệnh viện. Chùng nào đưa về nhà rồi mới được phép hành pháp giải nghiệp.

Trong pháp đàn lần thứ hai, môn đệ tham gia lần này gồm có năm người: Sư huynh, Thánh Vũ, Pháp Liên, Bạch Quang, Tịnh Không.

Để phát động pháp giới, mọi người cùng nhau thiền định thiết lập kết giới bảo vệ mọi người trong pháp trận, đồng thời không để xung quanh bị ảnh hưởng bởi những khí lực phát ra từ trận pháp.

Khi định tâm thiết lập kết giới, Bạch Quang, Thánh Vũ và Tịnh Không đều nhìn thấy H bị bao phủ bởi một khối băng thật to, màu xanh sẫm và đen của ám khí bao phủ. Bên cạnh đó là một chú Linh Miêu to lớn như cọp đang cố gắng tìm cách phá vỡ khối băng ấy. Theo phỏng đoán của mọi người, có lẽ do H tuổi Mẹo, nên vị tướng tinh, linh thú hộ thân của H ở Cung Mão Thời đang muốn giúp đỡ, bảo vệ cho H khỏi khối băng ám khí ấy.

Mọi người cố gắng phát khí lực để phá tan khối băng ấy nhưng hoàn toàn vô hiệu với uy lực dững

mãnh của nó, còn bị nó thu hút lấy khí lực của mình và kéo vào trong khối hàn băng ám khí ấy nữa. Sư huynh quyết định cầu xin Đức Từ Mẫu giáng điển để hộ trì cứu giúp cho H mau chóng khỏe mạnh và hết bệnh. Lần này, khi tâm nguyện phát khởi, tuy Đức Phật Mẫu không giáng điển nhưng chư vị khác đồng thời hiển thị Pháp Thân và phát động uy lực Đạo Pháp vô biên. Pháp Lực của chư vị phát động, trời long đất lở, sấm chớp vân vũ, điển lực phát xạ khắp nơi, khối hàn băng ám khí đang bao phủ H liền bị tiêu trừ. Ám khí, khói bụi mịt mù khắp chốn.

Khi pháp trận kết thúc, chư vị hồi điển và chư huynh đệ muội cũng xả định rời khỏi pháp giới, trở lại thế giới hiện tại. Mọi người đều cảm thấy vô cùng sáng khoái và dễ chịu.

Hôm sau theo lời kể của H và Tịnh Không thì tình hình có chuyển biến khá rõ rệt. Trên tay của H xuất hiện vết sạm đen, đường chỉ máu màu đỏ bầm thì nhạt dần nhưng lại đang có ý hướng chạy vào lòng bàn tay. Kinh nghiệm của Lâm Phong cho biết rằng nếu như bàn tay nổi màu sạm đen thì khí của tà thần đó đang xâm nhập vào khu vực huyết luân xa thứ 4 để trốn các pháp sư công kích.

Nếu như chỉ máu màu đỏ bầm đó chạy vào đến giữa lòng bàn tay thì xem như hết phương cứu vãn. Lúc đó tà thần chiếm luôn xác của nạn nhân và đẩy chon hồn nạn nhân vào bên trong huyết thứ 4 nốt lại trong đó. Tình hình tuy có biến chuyển nhiều, nhưng mọi người đang lo lắng vô cùng vì Tà Thần kia tuy khí lực đã yếu, nhưng lại trốn vào khu vực huyết 4 nên rất khó để công phá.

Lần này là thử thách cực kỳ gian nan, bởi khi Tà Thần đã nấp ở huyết 4 thì các pháp sư không thể làm gì được nữa. Một vấn đề nan giải đặt ra cho mọi người đối mặt. Tối đó, chư huynh đệ có buổi họp nhóm khẩn cấp online và luận bàn tìm kế sách để thu phục Tà Thần này.

Các giải pháp được đưa ra như sau:

Sư huynh dùng Thủ Linh Bát hút chon hồn của H vào đó, bảo vệ không bị ảnh hưởng bởi sự chi phối của Tà Thần cũng như Pháp Lực của huynh đệ công phá Tà Thần có thể xảy ra.

Ân Liễu dùng Thánh Thủy thiết lập kết giới bảo vệ cho thân xác H không bị ảnh hưởng bởi Pháp Lực mà mọi người công phá Tà Thần.

Lâm Phong đứng ngoài cuộc để Hộ Pháp cho mọi người, ai gặp nguy hiểm thì gom về nhà.

Các anh em còn lại, ai có khả năng gì có thể công phá được thì thử sức. Sắp xếp đâu đó xong xuôi,

mọi người hẹn giờ nhập pháp giới là 00:00 rạng sáng ngày hôm sau.

Pháp đàn lần thứ ba khuya hôm ấy, theo đúng lời ước hẹn cùng mọi người quyết tâm thu phục Tà Thần ra khỏi cơ thể H, sư huynh đã chuẩn bị đầy đủ mọi thứ.

Khoảng 00:15, sư huynh dùng Thủ Linh Bát hút chơn hồn của H về bảo vệ.

Kế đến là phát động Pháp Trận Khai Thiên Lô Âm để thức tỉnh Tà Thần kia mau rời khỏi thân xác H không theo ám nữa.

Lúc này, nghe thấy tiếng sấm vang dậy khắp nơi cùng ánh sáng chói lóa chớp giật, Tà Thần vẫn ẩn mình trong cơ thể H nhưng đồng thời phát động một lực khiến cho các vong linh, tà khí ở khu vực bệnh viện đều thức tỉnh và tập trung bên trên vùng trời bệnh viện gần ngay cổng. Thấy tình hình trở nên phức tạp, sư huynh ngó xung quanh chỉ có một thân một mình đối diện với các âm linh cùng tà khí, các anh em khác đều chẳng thấy bóng dáng đâu... chỉ cảm nhận thấy một ít khí lực của Ân Liễu, Thánh Vũ, Tịnh Không. Vậy là chuyện này lại phải đơn độc đối diện với một quân đoàn hùng mạnh.

Vừa xuất hiện thì các âm linh cùng tà khí liền phát động phản lực tấn công vào sư huynh, ám khí cuồng phong xung lên dữ dội. Bên ngoài đời thực,

gió to cũng nổi lên dữ dội tại tư gia sư huynh. Không để đối phương được chiếm ưu thế, sư huynh liền phát động tiếp các pháp trận khác để cản phá cùng thanh tẩy các tà khí ác trược này.

“Lãnh Phong Trận phát động!”

“Linh Quang Thánh Vũ Trận phát động!”

Quả thật đúng như sư huynh dự đoán, các âm linh chỉ được số lượng đông chứ những đòn công phá của họ chỉ mang tính nhất thời bộc phát, không tạo được uy lực cộng hưởng mạnh mẽ nên không nguy hiểm. Sau khi sư huynh phát động cả ba pháp trận thì một trường hỗn loạn xảy ra, tà khí cùng các âm linh tháo chạy tán loạn khi nghe thấy tiếng sấm, chớp cùng mưa gió dữ dội khắp khu vực bệnh viện. Sư huynh lại nhẹ nhàng hô lên:

“Này hỡi Đại Linh Thụ! Xin hãy mau mau đến đây để hấp thu hết các ám khí trược khí nơi này giúp ta!”

Vừa được triệu tập đến, Hộ Pháp Đại Linh Thụ đã vươn những cành lá và các dây leo của mình hấp thu ám khí tà khí nơi pháp giới phía trên bệnh viện ấy. Ám khí đã tan, không khí trong lành tinh khiết trở lại. Nhưng đến lúc ấy, Tà Thần kia vẫn ẩn nấp kín đáo không chịu xuất đầu lộ diện. Sư huynh lại lâm râm niệm mấy câu chú rồi hô lên:

“Này hỡi khí lực của cả trận pháp Lôi Âm, Thánh Vũ và Lãnh Phong, hãy mau mau ngưng tụ lại, hòa hợp trong ánh sáng minh khí!”

Sư huynh tập hợp uy lực của 3 pháp trận lại thành khối linh cầu, sau đó thả khối linh cầu này vào H, với sức mạnh của Lôi, Thủy và Phong. Tà Thần kia bị lôi ra khỏi chỗ ẩn nấp và bị hút vào trong khối linh khí. Thân xác H đã được thanh tẩy nên sư huynh trả chơn hồn trở lại xác thân H. Đồng thời cũng thu khối linh cầu về trong Thủ Linh Bát để giữ lấy Tà Thần kia. Các vong linh cùng tà khí còn đang lờn vờn ở bệnh viện chưa chịu giải tán cũng được thu hút vào trong Thủ Linh Bát luôn.

Sau khi thu các pháp trận trở lại, sư huynh gửi các vong linh, tà khí cùng Tà Thần này đưa về Linh Giới để họ được định tâm, định trí, hồi đầu hướng thiện, không còn vất vương quây phá chúng sanh được nữa.

Hôm sau, khi gặp các anh em, thông báo tình hình pháp đàn thì được biết Lâm Phong có nhờ chư vị bảo hộ cho chư môn đệ Cửu Thiên Môn, đệ muội nào không đủ linh lực và yếu không thể đương đầu thì đưa về nhà hết, vậy nên hầu hết mọi người đều đã say giấc trước giờ pháp sự. Còn Thánh Vũ và Tịnh Không tham gia được một tí thì cũng chịu hết nổi mà về nhà. Tường Vi lại quên xả thiền mà ngủ

luôn nên cũng bị ảnh hưởng của trận đó khiến cho cả ngày hôm sau bị mệt mỏi lừ đừ. Chiều đó, mấy anh em vào thăm H thì mọi việc đã ổn hết. Vết sạm đen trên tay tiêu biến, đường chỉ máu bầm đã nhạt đi nhiều, sắp trở lại bình thường. Đâu đó trong bệnh viện, vết tích tàn dư của pháp trận tối qua vẫn còn đọng lại là những vũng nước với lá cây rơi rụng đầy ắp khắp nơi. Không khí bệnh viện hôm ấy cũng thanh sạch hơn trước khi pháp sự diễn ra, những tà khí ác trược đã được thanh tẩy sau pháp trận. Những luồng gió nhẹ thoảng qua, không khí trong lành của vườn cây trong bệnh viện khiến người ta có cảm giác như đang ngồi dạo chơi ở công viên...

H kể lại:

“Tôi qua em chỉ biết là có một dòng năng lượng ập vào người, rồi tự dưng ngủ quên lúc nào không hay. Đến khi tỉnh dậy thì mưa gió vẫn còn âm ỉ mà nghe trong người có nhiều sự khác lạ vô cùng. Nhẹ nhàng và thanh khiết lắm...”

Sau pháp sự ấy, H chính thức xin được nhập môn vào Cửu Thiên Môn, Pháp Danh là Tịnh Hải. Có vị Hộ Pháp là Tuyết Miêu xuất hiện bảo hộ trên bước đường tu Đạo.

Sau đó ít hôm, H có báo cho tôi hay là thỉnh thoảng H tự nhiên cảm thấy trong người có khí nóng lạnh

phát ra dữ dội và tức ngực. Trong đầu có lúc xuất hiện những dòng suy nghĩ kì lạ vô cùng. Tôi kiểm tra thì thấy ám khí của Tà Thần kia vẫn còn sót lại một chút. Tôi nhờ xin vị Hộ Pháp của Tịnh Hải là Tuyết Miêu để cho hiệp nhất khí lực của Tuyết Miêu và phần tà khí kia luôn.

Pháp giới hợp nhất khí lực lại được thiết lập, Tuyết Miêu thu hút hết phần ám khí kia, hợp nhập thành một. Từ đó về sau Tịnh Hải không còn bị cảm giác khó chịu và nóng lạnh nữa, mọi thứ đã trở lại bình thường hoàn toàn với muội ấy.

Ba lần tương tác với Tà Thần đã kết thúc, qua ba pháp đàn trong ba ngày liên tiếp, chư môn nhân đã hiểu thêm nhiều điều quý báu trong thực tế đời sống hành giả.

Tình yêu thương, sự quan tâm chia sẻ cùng nhau với tinh thần hòa đồng, trợ duyên nhau vượt qua mọi khó khăn, gian nguy hiểm là điều vô cùng quan trọng. Niềm tin mãnh liệt trong mỗi quan hệ anh em, bạn bè đồng môn với nhau khi cùng hướng về lý tưởng chung.

Chúng sinh, về cơ bản là ham sống sợ chết

Giữa đêm khuya, tự tôi dung cảm thấy cần phải mở tủ đồ cổ sưu tầm để kiểm tra. Quả thật vừa mở tủ là một mùi tử khí xộc ra ngay mũi. Tôi biết ngay mình cần phải dọn hết đồ ra ngoài và tìm xác của em.

Em là một chú chuột nhắt có bộ lông bóng mượt màu nâu hạt dẻ rất đẹp, em nằm dưới tủ với một ít đồ ăn còn vương vãi nơi đó. Đôi mắt nhắm nghiền, người co lại, thương tâm vô cùng. Nhìn một lượt hết cái tủ thì thấy có dấu vết cần để đào lỗ thoát ra ngoài nhưng em đã không còn đủ sức và thời gian để làm được việc ấy.

Tủ đồ rất kín, chỉ có một vài lỗ nhỏ li ti ở cạnh cửa tủ, và chẳng có đồ ăn trong ấy, thiếu nước, thiếu không khí và thức ăn thì em không thể nào đủ sức đào một lỗ thoát nạn. Nhìn thấy sự nỗ lực của em, vừa chạnh lòng xót xa, vừa cảm phục em nó, lại tự trách bản thân vì đã để sơ hở khi mở tủ ra lâu mà em chui vào đấy lại không hay mới ra có sự hôm nay.

Rõ ràng, trong mọi hoàn cảnh hiểm nguy, chúng sinh vẫn mong cầu tìm được một con đường sống.

Nỗ lực hết mình để có thể tiếp tục sống.

Cho nên hiếu sinh là thuận lẽ Đạo tự nhiên, hiếu sát là đi ngược lại với lẽ sinh tồn tự nhiên vậy.

Loài vật với nhau, vì để tồn tại, không ăn thì chết, nên vì lẽ sống của bản thân mà nó phải tàn sát nhau, chỉ để duy trì thân mạng, cho nên luật thiên nhiên của lẽ sống là mạnh được yếu thua.

Tất nhiên, loài người, nếu vì sự tồn tại của mình, không có gì bỏ vào miệng, như trường hợp những người sống ở môi trường khắc nghiệt, người Eskimo chẳng hạn, thì họ cũng phải sát sinh để sống được vì chẳng thể nào trồng rau củ quả nơi xứ tuyết băng giá ấy.

Nhưng loài người ở nơi đồng bằng, thuận lợi cho việc trồng trọt thì tốt hơn là nên dùng rau củ quả vì chúng ta có sự lựa chọn để giảm thiểu tối đa việc đổ máu, sát mạng cho một bữa ăn vậy.

Nếu ăn thân mạng của chúng sinh, mỗi miếng thịt đều chứa đựng trong ấy đầy dẫy những nỗi đau khổ, tuyệt vọng, oán hận, sợ hãi, thì liệu thể xác lẫn tinh thần của người ăn có thể mạnh khỏe, nhẹ nhàng được không?

Chắc chắn là các mầm mống của bệnh tật, phiền não, u uất, nặng nề thân tâm đa phần đều đến từ những bữa ăn do chính con người tự mình hấp thu

vào những năng lượng bất thiện, năng lượng xấu nên mới sinh bệnh tật, đau khổ nhiều đến vậy.

Tự nhắc bản thân vì trân quý sinh mạng của muôn sinh quanh mình mà phải luôn thận trọng trong mọi hành động.

Nga Quý Dạng giữa đời thường

Năm đó, Tịnh Lộ kể về chuyện vương mắc của cậu em cho chúng tôi nghe:

“Khoảng 20 năm trước, cậu em chạy xe không biết do say xin hay quáng gà mà té gần một cái miếu nhỏ bên đường. Lúc té thì xe chiếu thẳng đèn vào ngay miếu. Từ hôm ấy về nhà cậu bị sốt, hay nói nhảm, ngày càng nặng nên gia đình có đưa đi bác sĩ tâm thần, người ta cho thuốc uống rồi cũng không có dấu hiệu gì thuyên giảm.

Có khi cậu tỉnh táo, cậu nói lúc chạy xe thấy cái bóng đen chạy sượt ngang trước mặt, thẳng gấp để né bóng đen ấy nên mới té xe. Một người ở miếu ấy thấy cậu chiếu đèn vào nhà người ta, họ kêu thất lễ nên mới theo ám như vậy.

Gia đình tiếp tục tìm thầy chữa bằng nhiều cách khác nhau, suốt cả hai mươi năm nay, những hình thức như trừ tà, giải vong, bùa ngãi... nhưng tinh thần cậu đã bị tổn thương nên vô phương.”

Mấy anh em ghé về thăm để xem tình hình và tìm cách giải nghiệp cho gia đình Tịnh Lộ.

Ngôi nhà nằm trong một con hẻm nhỏ. Từ đường quốc lộ 22 rẽ vào nhà em có đi ngang qua mấy bãi

đất trống, một số ngôi mộ nằm lơ lửng ở các bãi đất ấy.

Vào đến sân nhà, tôi và Nguyệt Quang đã gặp ngay cậu của Tịnh Lộ. Chúng tôi bị gây chú ý bởi khí lực phát ra hết sức kì lạ từ thân hình của chú.

Khi mọi người vào trong phòng khách an tọa, Thánh Vũ vào nhà sau rửa mặt thì đi ngang qua chỗ ngủ của cậu ấy. Em có cảm giác những luồng dị khí kì lạ bám theo mình.

Khi Thánh Vũ trở lại phòng khách, toàn thân bốc hỏa khí nóng ran lên. Mặc dù bên ngoài lúc ấy trời đang đổ mưa tầm tã khá lớn, gió lạnh từng cơn liên tục xâm nhập phòng khách.

Tôi vào nhà sau, mời cậu ấy ra trước cùng nhau tâm sự. Lần đầu diện kiến, người chú ấy đã hóa thành Nga Quỷ Dạng thực sự. Thân người ốm nhom lòi xương, bụng thì to, cổ cao ốm, tóc thưa ít sợi dài tới vai. Hai mắt sâu hoắm, trông mắt hơi lồi ra, răng rụng lờm chớm. Chú ở trần, chỉ mặc duy nhất một chiếc quần ngắn đen cũ, trông rất đáng thương.

Cả tôi lẫn Nguyệt Quang đều giật mình, toàn thân chú bốc lên một mùi hương đặc trưng, phải có công phu luyện thân suốt khoảng một năm trời không tắm mới có thể tỏa hương này được.

Khi chú ấy ra ngoài, tôi ấn huyết luân xa số 4 ở trước ngực và sau lưng để chú ấy có thể lấy lại được bình tĩnh. Sau đó thì liên tục tác động khí lực lên các huyết luân xa số 5, 6 và 7. Việc này giúp cho thân tâm chú đầy sạch ám khí từ bên ngoài tác động suốt một thời gian dài. Nhờ vậy mà thần thức sẽ dần tỉnh táo hơn, không bị nghe thấy những thứ linh tinh do các bạn âm linh tác động cho nghe thấy.

Theo chẩn đoán của tôi, có thể vong nhập vào chú của Tịnh Lộ thuộc Cửu Huyền Thất Tổ, mang nghiệp gì đó chưa giải đặng nên cứ theo bám cả nhà. Lâu ngày nên thị hiện Ngạ Quỷ Dạng trên thân chú luôn.

Sau khi tôi kích thích các huyết, lúc ấy tôi yêu cầu Tịnh Lộ nấu nước sôi để làm Thánh Thủy giải trừ trực khí cho cậu ấy. Lúc này, Thánh Vũ và Ân Liễu vào cuộc để tiếp tục truyền khí lực cho cậu.

Sau một hồi làm hết các phương thức, các anh em đều đuối sức phải ra ngoài ngồi nghỉ mệt, điều tức tự phục hồi khí lực. Tôi, Tịnh Lộ và Bảo Liên ra nhà sau tinh luyện Thánh Thủy. Vừa vào gian bếp chính, một mùi xú uế, tử khí bốc lên nồng nặc khiến tất cả cảm thấy vô cùng khó chịu ngột ngạt.

Sau khi định tâm, tinh luyện Thánh Thủy xong thì mùi hương thơm từ chậu Thánh Thủy đã phát huy công dụng hiệu quả vô cùng, mùi xú uế tử khí kia đã tiêu biến hoàn toàn.

Lúc này, tôi nhờ Thánh Vũ, Pháp Ân, Nguyệt Quang cùng nhau lau mình cho cậu. Vừa làm, tôi vừa lấy Hồi Tâm Kính đưa cho cậu xem để có thể định tâm, định thần lại, mau chóng hồi phục trí não tinh thần. Bảo Liên cùng Ân Liễu thì trị bệnh truyền khí để giúp cho mẹ của Tịnh Lộ được khỏe mạnh, giải bớt trọc khí trong người ra ngoài.

Sau khi lau mình xong, cơ thể thiếu thốn sinh khí, tối sạm lúc nãy của cậu đã được hồi phục, trở nên hồng hào, đầy đặn tốt tươi rõ ràng. Nhờ có Thánh Thủy, Hồi Tâm Kính lần nâng lượng sinh khí do tất cả mọi người cùng truyền cho cậu từ đầu buổi đến giờ nên có kết quả tốt.

Sau đó các anh em cùng nhau tụng kinh cầu nguyện cho gia đạo bình an, chư âm linh được nhẹ nhàng mau chóng siêu thoát.

Buổi pháp sự lần này, các anh chị em làm việc hết sức hòa hợp với nhau. Mỗi người một tay làm việc cần làm trong khả năng của mình, chung sức giúp đỡ cho bệnh nhân được mau chóng hóa giải duyên nghiệp mà phục hồi sức khỏe, tinh thần tinh tấn...

Khoảng vài tháng sau thì Tịnh Lộ báo cho tôi biết tình trạng của cậu lúc này khá hơn trước nhiều. Ăn uống, tắm rửa đều đặn, không còn vụ để 6 tháng mới tắm một lần như xưa. Thần sắc của cậu cũng tinh táo hơn trước, gia đình cũng ăn chay nhiều hơn, mọi việc có kết quả tiến triển tốt sau khi chúng tôi đến thăm nhà em ấy.

Cậu của Tịnh Lộ vì một lần té xe do tai nạn bất ngờ, vô tình xảy ra việc thất lễ với chư âm linh trong miếu nhỏ ven đường. Họ có sự tức giận nên tương tác tinh thần, thêm phần vụ té xe làm thần kinh của cậu tổn thương, nên gia đình dùng các phương thức tâm linh lẫn y học hiện đại đều không giải quyết được. Khi chúng tôi đến thăm, giúp thanh tẩy tà khí trong nhà và khuyên gia đình ăn chay hành thiện để chuyển duyên thiện lành.

Cậu bị âm linh Nga Quỷ tương tác quá lâu, suốt cả hai mươi năm nên thân hình cũng thị hiện Nga Quỷ Dạng như các bạn luôn. Nhờ vào việc trì kinh chú, tắm Thánh thủy nên ám khí của các bạn cũng thuyên giảm. Sự tức giận của các bạn đối với việc thất lễ của cậu tạt nặng nề, suốt gần hai mươi năm nay phải chịu sống trong cảnh tinh thần bất tịnh, lúc tỉnh khi mê và phải ở dơ, ăn uống không sạch sẽ thương tâm vô cùng. May sao cuối cùng chướng

duyên cũng được hóa giải, cậu tỉnh táo nhiều hơn,
dần khôi phục lại, tự chủ thân tâm mình.

Nhật ký pháp sự những năm 2008 - 2009

Mối duyên kỳ lạ

Chuyện cây trà và các Thạch Tử

Hôm đó, L có liên lạc chúng tôi để nhờ hóa giải vướng mắc trong nhóm mình đang gặp phải. Theo lời kể của L:

Bên nhóm của L đang có hai bạn là bạn T và N bị âm linh tác động. Bạn N thì có bạn MM theo từ mấy năm trước, do thích bạn N nên theo, không có chuyện gì tiêu cực xảy ra cả.

Từ lúc bạn R chung nhóm đem một chậu cây trà về nhà nơi T và N đang ở đó thì nhà xảy ra các sự lạ, người trong nhà ngủ hay mơ thấy bị đuổi đánh, làm hại. Thường có tiếng kéo bàn ghế, tiếng gõ cửa mà chẳng có ai bên ngoài, cây trà thì bị héo rũ. Sau đó T có nằm ngủ mơ thấy một nam nhân nói là không được để chậu cây trà dưới đất, đặt cao lên và nhỏ bỏ mấy củ tỏi trồng ở gần đó đi, bạn nam không thích. Sau khi mọi người làm xong, bạn T lại tiếp tục mơ thấy nam nhân ấy nhắc là còn sót một củ tỏi trong chậu, sau khi kiểm tra thì đúng là còn sót một củ tỏi trong chậu gần chậu cây trà thật. Mọi người cảm thấy không ổn nên quyết định bỏ cây trà đi.

Hôm sau thì có một vị sư trụ trì chùa ở Trà Vinh hữu duyên có pháp sự ở Sài Gòn nên ghé nhà của

các bạn để làm lễ an vị tượng Phật nơi bàn thờ mọi người vừa đặt. Lúc vừa cúng an vị xong thì T bắt đầu có biểu hiện lạ, tự múa và không làm chủ được bản thân, múa rất duyên và đẹp. Khi múa như vậy, T hướng về phía N và R đánh chuông, làm bạn R bị bẻ chiếc vòng tay, nhưng lại không có đau tay.

Vị sư ấy có nói với âm linh trong nhà là dẫn duyên cho bạn trú nơi cây trà tu tập, thì bạn đó ám nhập vào T và khóc vì đã bị bỏ. Sư khuyên theo sư về chùa ở Trà Vinh để tu, rồi sư đưa cái chậu về chùa, chỉ có chậu còn cây trà thì đã bị bỏ không tìm lại không thấy.

Các sự lạ trong nhà vẫn tiếp diễn và có xu hướng ngày càng tăng, nhóm của L đón xe về Trà Vinh đến chùa của sư nhờ sư giúp. Sư có buổi lễ làm phép chúc lành, trong lễ ấy có một nữ nhân cũng có biểu hiện có âm linh theo ám nên phân múa trong T lại trỗi dậy và tấn công người đó. Sư thấy vậy thì tặng cho các bạn mỗi người một chiếc vòng để trừ tà, nhưng T đeo vào thì vẫn có biểu hiện tương tác được với các bạn.

Khi đi chùa Kỳ Quang, T có múa và sau đó về nhà thì diễn múa ấy không còn xuất hiện nữa. Đồng thời lúc sau này, bạn MM theo N bắt đầu có biểu hiện cụ thể, ám nhập chập chờn vào N và có ý tác

động xui khiến N tự tử để hai người được hạnh phúc bên nhau, do lúc ấy N đang gặp mấy chuyện căng thẳng phiền não nên dễ bị tác động, tâm ma trong người trở dậy mạnh và tương tác với bạn MM rõ. May sao L đã khuyên và ngăn cản được N không làm bậy.

Bản thân L thì có một sự dẫn duyên từ tâm linh vô hình cũng khá tốt. Qua các giấc mơ có liên quan đến MM, L cảm thấy rằng duyên của MM là muốn đi nhà thờ Công Giáo để thỏa nỗi lòng của mình. Vậy là L dẫn T đi cùng vào nhà thờ, lúc ấy MM cũng nhập vào T rồi khóc, cảm động lắm.

Tối hôm ấy, chúng tôi ghé qua bên nhà của T, N thì các bạn ấy vừa từ nhà thờ về được một lúc. Chúng tôi nhanh chóng sắp xếp đàn lễ để mời chư âm linh nơi ấy giáng nhập vào T hỏi thăm rõ ràng.

Sau bao cố gắng thì cả T lẫn đồng tử bên nhóm tôi đều không thể cho âm linh nhập vào nói chuyện cụ thể rõ ràng được. Tôi chỉ nhìn thấy được một bông hoa nhỏ màu vàng nhẹ xuất hiện trong pháp giới lúc triệu tập chư linh. Khi xuất định tôi có nhìn khắp xung quanh để tìm thì thấy có bông hoa nhỏ qua ngoài ban công giống với hoa tôi đã thấy. Tôi thấy máu chột sự việc có thể nằm ở chỗ cây khô qua này, nên tạm thời ngưng pháp đàn chờ tìm hiểu

thêm thông tin sẽ làm tiếp tục pháp sự này. Chúng tôi hẹn ít hôm nữa khi có đồng tử khác sẽ tiếp tục làm pháp sự này cho ổn thỏa.

Sau hôm đó, tôi nhận được tin từ L:

“Anh ơi, nhà bên nhóm có chuyện lạ. Sau đêm hôm qua, cây khô qua trong vườn nhỏ ở nhà hôm nay đã chín hết trái, có cả những trái non nhỏ xíu cũng chín vàng cam luôn.

Các thành viên trong nhóm em bị tác động tinh thần khiến mọi người mệt mỏi, sợ hãi và lẫn tránh nhau.

Em có nhận được thông tin từ người hộ mạng của em là có sự cản trở, một nguồn năng lượng rất lớn phát ra từ hướng mấy phiến đá hoa cương mà trước đó em đi đường thấy đẹp nên đem hai phiến đá hoa cương về nhà.

Phiến đá này dùng để lót cho chậu cây trà, khi nam nhân trú trong cây trà yêu cầu kê chậu lên cao không chịu để dưới đất.

Anh xem sắp xếp sớm để giải quyết ổn thỏa vụ này chứ em lo sợ mọi người sẽ gặp nguy hiểm quá.”

Sau khi nhận được tin, chúng tôi ghé qua nhà bên nhóm L để làm một buổi mời các bạn âm linh về hỏi thăm. Ban đầu là một linh thể giáng nhập vào đồng tử, tôi hỏi bạn ấy:

“Này hỡi hiền hữu đang giáng nhập trong thân xác Chân Tâm đồng tử, có thể vui lòng cho ta biết tôn danh quý tánh của mình được chăng?”

Bạn ấy không trả lời được, chỉ lặng yên và phát khởi ý niệm giao tiếp với tôi bằng tâm thức. Trước mắt tôi là hình ảnh một đồng tử trông giống bé trai, mặc bộ phục trang màu cam có chàm lấm tẩm. Vừa nhìn thấy bạn ấy, tôi có cảm giác có liên quan đến phiến đá hoa cương, tôi liền nói với L:

“Em có thể đưa phiến đá hoa cương ra đây được không?”

Mấy bạn bên nhóm L đem hai phiến đá hoa cương ra, tôi hơi ngạc nhiên một chút vì có tới hai phiến đá chứ không phải là một, do lúc kể L không nói rõ chi tiết này. Tôi hỏi bạn linh thể ấy:

“Hiền hữu có phải là Tiểu Thạch Tử, chơn hồn phiến đá nhỏ đúng không?”

Bạn ấy không nói chuyện được, chỉ có thể ra hiệu đúng sai bằng cách gật đầu, lắc đầu. Bạn liền gật đầu mấy cái. Sau đó tôi hỏi tiếp:

“Mấy sự lạ ở nhà này diễn ra do các bạn nơi phiến đá làm đúng không?”

Tiểu Thạch Tử gật đầu.

“Các bạn âm linh bị cản trở việc nhập vào là do bạn tác động phải không?”

Bạn ấy lắc đầu.

“Vậy việc ấy là do ai tác động? Bạn có thể cho biết được không? Vì năng lượng cản trở này rất mạnh.”

Tiểu Thạch Tử chỉ tay về phía đá hoa cương lớn. Lúc ấy tôi nhớ lại mình từng nhìn thấy một thân ảnh nữ nhân độ tuổi chừng đôi mươi, gương mặt thanh tú, mặc trang phục màu cam có lấp lánh ánh sáng rất đẹp. Nữ nhân ấy xuất hiện thấp thoáng trong pháp giới lúc tôi mời chư âm linh giáng nhập, nhưng không bạn nào nhập được vào đồng tử do bị cản trở. Tôi nói với Tiểu Thạch Tử:

“Vậy là các bạn âm linh khác không nhập vào đồng tử được là do bạn Nữ Thạch Tử tác động cản trở đúng không?”

Bạn ấy gật đầu.

“Bạn nam nhân trú ngụ nơi cây trà vẫn còn ở trong nhà này đúng không?”

Bạn gật đầu.

“Có phải bạn thích bạn nam ấy, muốn theo chơi chung với bạn ấy phải không?”

Bạn lại gật đầu, có phần vui mừng.

“Việc gây nên tiếng ồn ở nhà dưới làm chú chủ nhà khó chịu phải do các bạn làm không?”

Bạn lắc đầu không phải.

“Bạn có thể mời bạn nam nhân trú trong cây trà giáng nhập đồng tử được chăng?”

Bạn ấy gật đầu rồi xuất ra. Lúc này âm linh nam nhân trú trong cây trà được mời vào. Bạn này có thể nói được một chút, tuy có hơi khó khăn:

“Xin chào hiền hữu.

Có phải bạn là âm linh đã trú ngụ trong cây trà từ trước khi về nhà này?”

“Đúng vậy.”

“Có phải các bạn âm linh trong nhà này không thích bạn theo L về đây đúng không?”

“Phải.”

“Sau đó L lại đưa về hai phiến đá, mấy bạn ở nhà này có thích hai Thạch Tử đó chăng?”

“Rất thích. Vì nhờ có họ mà mấy người nhà này khỏe hơn nhiều. Cây trà tôi trú ngụ cũng tươi tốt lại khi có họ về.”

Khi bạn này được đưa về nhà, thì các âm linh đang trú ngụ trong nhà không có thích bạn ấy, cho nên cây trà mới dần héo rũ. Lúc đó may sao bạn L lại đưa về nhà hai phiến đá hoa cương, phiến đá lớn là một chơn hồn có tu tập, có năng lượng rất mạnh nên khi về nhà thì tác động năng lượng lên các âm linh ở nhà, kể cả MM đã theo N từ lâu và bạn trú ở cây trà này. Tôi lại hỏi tiếp.

“Bạn thích theo bạn T đúng không?”

Bạn ấy gật đầu rồi nói:

“Đúng vậy. Mà tôi không lại gần được do có vị kia bảo hộ.”

Bạn nam ở cây trà này trước khi có hai phiến đá về nhà thì có thích theo bạn T, mà bạn T thì có một phần điển của vị Hỷ Lạc Thiên Vũ theo hộ nên cũng không theo sát được. Khi hai phiến đá về, nhờ ảnh hưởng năng lượng từ bạn đá lớn nên cả khu vườn đều tươi tốt xanh um, cả cây trà cũng tươi xanh lại. Tôi hỏi tiếp bạn ấy:

“Vì Tiểu Thạch Tử thích chơi chung với bạn nên bạn Nữ Thạch Tử không thích bạn đúng không?”

Bạn ấy lắc đầu đáp lời:

“Không phải vậy. Do tôi nhắc người nhà kê chậu cây trà lên cao đón nắng, mà người nhà này lại lấy phiến đá hoa cương lớn kê chậu. Nên Nữ Thạch Tử mới không thích tôi.”

Do bạn này đã kê người nhà kê chậu trà lên, người nhà lại lấy phiến đá lớn kê chậu. Thế nên Nữ Thạch Tử rất không thích bạn này. Nhờ có Nữ Thạch Tử mà cây trà đã khỏe lên, giờ lại leo lên trên mình đứng như vậy thì không chấp nhận được, như kiểu làm ơn mắc oán.

Tôi tiếp tục hỏi thêm:

“Khi mấy người nhà này thấy nhiều chuyện lạ kỳ, họ sợ quá đã đem chậu cây trà đi nơi khác. Bạn

không bám theo chậu cây trà nữa mà tá túc vào cây khỏ qua đúng không?”

“Đúng. Hiện tôi đang ở chỗ cây khỏ qua. Tôi làm trái chín hết là gây chú ý cho mọi người biết vấn đề nằm ngoài ban công này, nơi có hai Thạch Tử.”

Hỏi đến đây mọi chuyện đã dần sáng tỏ. Tôi hỏi tiếp chuyện liên quan đến N:

“Việc bạn N muốn tự sát có phải liên quan đến bạn MM đã theo bạn ấy từ trước đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Bạn có thể giúp tôi mời bạn MM đang theo N giáng nhập được chứ?”

Bạn ấy gật đầu, rồi xuất ra. Tôi liền tịnh tâm mời bạn MM giáng nhập vào đồng tử. Bạn MM giáng nhập vào, liền cúi chào mọi người. Tôi hỏi bạn:

“Xin chào hiền hữu. Phải chăng hiền hữu là MM đang theo N từ mấy năm nay?”

Bạn gật đầu trả lời:

“Đúng vậy. Là tôi đây.”

“Vì bạn muốn ở bên cạnh N nên theo N lâu nay. Vậy vì sao lại xui khiến N muốn tự sát vậy?”

Bạn ấy cúi mặt, trả lời giọng buồn bã:

“Trước đây tôi theo N đâu có làm gì xấu đâu... Từ khi T có điển lực vị kia theo độ mạng, N và T lại ở chung trong nhà này, tôi cảm thấy khó lòng tiếp

cận N được nữa... Tôi sợ vị kia sẽ đuổi tôi đi, không cho tôi ở gần N...”

Tôi hỏi tiếp:

“Tuy khó tiếp cận, nhưng có phải do hai vị Thạch Tử xuất hiện trong nhà này nên bạn mới có đủ sức đề tác động xui khiến N muốn tự sát?”

“Vâng ạ...”

“Thật may vì N có bạn đồng nghiệp xung quanh nhắc nhở mới níu giữ được an toàn không bị tự sát. Nếu không thì bạn đã gây nên ác nghiệp nặng nề rồi... Bạn có biết xui khiến người ta như vậy là sai và ác nghiệp lắm không?”

Bạn MM buồn lắm, bạn đáp:

“Vâng... Lúc đó tôi mù quáng quá, không còn nghĩ gì được... Chỉ là cảm thấy mình sắp phải xa N, không còn tiếp cận được nữa... nên tôi mới làm vậy, muốn N theo tôi, bên cạnh tôi mãi mãi...”

Tôi biết lỗi rồi...”

Tôi nói với bạn ấy:

“Chuyện đã qua, tự mình biết lỗi và sám hối đừng gây nên sai lầm nữa là được.

Bạn có muốn theo chúng tôi tu tập không?”

Bạn ấy lắc đầu:

“Tôi chỉ muốn theo N thôi.”

Tôi nói với bạn ấy:

“Nếu bạn thích theo N, ta sẽ nói với vị Hỷ Lạc Thiên Vũ không xua đuổi bạn nè. Nhưng mà, âm dương cách biệt, việc bạn thường xuyên ở bên cạnh N sẽ không tốt cho N, người N sẽ đầy âm khí u ám, sức khỏe kém. Nên bạn cũng giữ mình đừng ở cạnh nhiều quá.”

“Vâng, tôi biết rồi. Cảm ơn quý vị.”

“Không có gì nè, đều là việc cần làm.

Cảm ơn bạn đã chia sẻ.

Giờ mời bạn thăng xuất khỏi đồng tử nhé.

Tạm biệt bạn.”

Bạn ấy cúi đầu chào mọi người rồi xuất ra. Tôi lại mời bạn âm linh nam nhân trú trong cây khô qua giáng nhập. Tôi hỏi bạn:

“Hôm nay chúng ta hữu duyên gặp nhau. Bạn có muốn theo chúng tôi tu tập không?”

Bạn ấy trả lời:

“Tu tập ở đâu? Ở đây tôi thấy cũng vui.”

“Bạn hãy nhìn xem nhé.

“Om Kyu Ten Soa Ha!”

Ngay tức thì trước mắt bạn nam nhân ấy là cõi giới tươi đẹp nơi Cửu Thiên. Tôi lại nói với bạn ấy:

“Theo chúng tôi tu tập, về nơi an lạc thiện lành ấy. Buông xả những phiền não, đau khổ của kiếp sinh tồn hiện tại. Bạn có đồng ý không?”

“Vâng, tôi đồng ý. Xin dẫn duyên cho tôi.”

Sau đó bạn ấy xuất ra, tôi lại mời tiếp hai vị Thạch Tử giáng nhập hỏi thăm:

“Này hỡi Tiểu Thạch Tử.

Hiền hữu có muốn theo chúng tôi tu tập không?”

“Vâng, tôi thích lắm ạ.

Về cõi đó vui, lại có anh bạn kia ở đó nữa.”

Tiểu Thạch Tử xuất ra, tôi mời tiếp Nữ Thạch Tử:

“Chào Thạch Tử. Hiền hữu có muốn cùng theo chúng tôi tu tập không?”

Bạn ấy trả lời:

“Đa tạ đạo huynh. Hiện tại việc ở đây đã thành toàn. Tôi còn tâm nguyện độ duyên nơi tôi đã ở. Hẹn một ngày đủ duyên chúng ta hội ngộ nơi Cửu Thiên.”

“Được. Vậy hiền hữu có tâm nguyện gì muốn chúng tôi giúp hoàn thành không?”

“Tôi muốn trở lại chỗ cũ.”

“Bạn yên tâm. Ta sẽ nói với nhóm L đưa bạn cùng phiến đá nhỏ về lại chỗ cũ nhe.”

“Cảm ơn huynh. Thôi ta đi đây.”

“Vâng, chào hiền hữu.”

Bạn Nữ Thạch Tử xuất ra, tôi lại truyền tâm thức của mình đến chư âm linh trong khu vực căn nhà ấy, nói rõ với họ:

“Hôm nay đủ duyên chúng ta gặp nhau. Quý vị âm linh đang cư trú nơi không gian này, nếu ai muốn

theo ta về Cửu Thiên tu tập thì bây giờ nương theo ánh sáng của chư vị mà hồi hướng về cõi Đạo. Còn ai không thích đi tu tập, không thích rời khỏi đây thì có ở đây cũng không nên làm những việc khiến người ta hoảng sợ bất an hoặc là tác động gây nên tâm tình suy nghĩ tiêu cực nhé.”

“Pháp Thành!”

Tất cả mọi sự bạn đã lớn làm, tác động cụ thể cũng vì muốn mọi người trong ngôi nhà ấy có được niềm tin rõ ràng, hồi hướng việc tu tập.

Bạn nam nhân này do được nhìn thấy pháp giới nơi Hoa Sơn tươi đẹp lung linh với muôn hoa thơm cỏ lạ nên phát tâm muốn đến đó, ở đấy cư trú. Chúng tôi trợ duyên để đưa bạn ấy về Hoa Sơn, bạn đã nhỏ cũng cùng theo về đấy.

Sau khi hiểu rõ các vấn đề đã diễn ra, nhóm L làm xong hết mọi việc theo ý nguyện của chư linh đã giao tiếp được lần ấy.

Giờ đây bên nhà của N và T ở đã bình ổn trở lại. Mọi người hoan hỷ, sống vui vẻ với niềm tin vào Chánh Pháp khi cả hai cùng đều quy y Tam Bảo.

Thế mới biết trong rủi có may, trong may có rủi. Mọi sự vận hành của thiện ác nghiệp nếu chúng ta thực tâm hướng về sự hòa đồng nhân ái, tôn trọng lẫn nhau, tin vào nhân quả và dám đối mặt với

những chướng ngại để giải quyết nó theo hướng tích cực nhất thì mọi việc chắc chắn sẽ viên mãn.

Trong cuộc sống chúng ta, có những lúc xảy ra nhiều chuyện ly kỳ khó lý giải, cũng vì sự không hiểu được rõ mà có thể gây nên sai lầm này đến sai lầm khác. Thế nên việc tìm hiểu cặn kẽ các lý sự quanh mình, để hiểu, rồi thương, thì tự nhiên ta có thể sống hòa đồng nhân ái với vạn vật, vạn linh.

Nhật ký pháp sự năm 2016

Hữu duyên gặp Thiện Tín Giả

Chuyện về Hương Cô

Hôm ấy, Tĩnh An ghé qua đạo tràng với sắc diện vô cùng mệt mỏi. Muội ấy trái lòng chia sẻ với các huynh đệ trong nhà về những gì đã diễn ra trong khoảng một tuần vừa qua.

Mỗi đêm khi nằm ngủ, Tĩnh An đều nghe tiếng gõ mõ tụng kinh, niệm danh “A Di Đà Phật” đến nỗi bị ám ảnh nhức đầu không thể ngủ được. Khi giật mình tỉnh giấc thì nhìn thấy bà cụ khoảng 70 tuổi đứng gần giường gõ mõ tụng kinh, nhìn mình ngủ. Có khi đi làm về, vừa bước lên cầu thang mở cửa vào phòng thờ thì nhìn thấy bà cụ đang ngồi trong phòng trước Thiên Bàn tại tư gia gõ mõ tụng kinh. Ngoài ra, muội ấy còn nhìn thấy mấy đứa trẻ cười giỡn, kéo chân, phá gây ồn làm không nghỉ ngơi gì được.

Tĩnh An có đem việc mình gặp các bạn âm linh như vậy kể cho mẹ nghe. Mẹ nói bà cụ đó trước khi ba Tĩnh An mất cũng thường thấy bà xuất hiện gần chỗ bác trai nằm, gõ mõ tụng kinh. Mẹ biết rõ nhưng thấy cũng không có vấn đề gì nên vẫn cứ ở đây thôi. Có lẽ cuộc đất nơi ấy bị động làm sao đó, chắc là phải dọn đi. Nếu ở đây hoài thì Tĩnh An có

thê sẽ gặp nguy hiểm với việc các đũa trẻ xuất hiện quấy phá.

Sau khi nghe thuật rõ câu chuyện, mấy huynh đệ trong đạo tràng quyết định hỗ trợ Tĩnh An giải quyết các khúc mắc của các bạn âm linh ở nhà muội ấy. Mọi người sắp xếp một buổi gọi hồn, mò quý vị âm linh ấy giáng nhập vào thân xác đồng tử để hỏi rõ nguyên do.

Trúc Diệp làm đàn chủ, chúng tôi mời bà cụ thường xuất hiện tụng kinh đến trước tiên. Khi bà giáng nhập vào đồng tử, rất khó khăn để giao tiếp. Trúc Diệp hỏi:

“Xin vui lòng cho hỏi, có phải âm linh đang ám nhập trong thân xác của Tĩnh Tâm đồng tử, là cụ bà thường xuất hiện tụng kinh ở chỗ Tĩnh an chăng?”

Bà gật gật đầu nhè nhẹ, vẫn chưa nói được

“Xin vui lòng cho hỏi bà họ tên là gì?

Có thể khai khẩu được không?”

Bà im lặng, lắc đầu vài cái.

“Vì sao bà lại xuất hiện gần chỗ Tĩnh An tụng kinh? Phải chăng bà có chuyện gì cần nhắc nhở hay muốn được giúp đỡ?”

Lúc này, bà cụ mới lấy tay chỉ chỉ về phía Tĩnh An, rồi nói:

“Giúp... cô đó...”

“Bà muốn giúp Tĩnh An phải không?”

Bà gật đầu.

“Bà và mấy đứa bé xuất hiện quấy phá có mối quan hệ gì với nhau không?”

Bà lắc đầu.

“Bà ở tại nhà đó lâu chưa?”

Bà gật gật đầu.

“Bà vì sao còn ở đó hoài mà không đi đâu thai hay đi tu?”

Hỏi tới đây thì bà rũ người cúi mặt xuống, chẳng muốn nói nữa, trông sầu thảm vô cùng.

“Vậy bây giờ bà có muốn theo Cửu Thiên Môn tu tập không?”

Bà chậm rãi hỏi lại:

“Cửu Thiên Môn?”

“Bà nhìn xem nhé.”

Vừa nói, sư huynh vừa họa hình thủ ấn để bà có thể nhìn thấy được cảnh giới tu tập. Sau đó chúng tôi hỏi lại bà:

“Bà có nhìn thấy rõ cõi giới tu tập ấy không?”

Bà gật đầu.

“Bà có muốn đến đó tu tập không?”

Bà lắc đầu.

Lúc bấy giờ, sư huynh liền kết Địa Linh ấn rồi niệm:

“Nam mô chư linh an nhàn cư Tịnh Thổ!

Lưu Ly Tịnh Thổ pháp giới phát động!”

Liền lúc đó, biểu hiện của bà có vài phần hoan hỷ.
Chúng tôi lại hỏi:

“Bà có muốn về nơi ấy tu tập không?”

Lúc này bà nhanh chóng gật đầu.

“Om Kyu Ten Soa Ha!”

“Nam mô hư không hiệp nhập vô nhất vật!”

Thần thức của bà cụ liền hoan hỷ rời khỏi thân xác của Tĩnh Tâm đồng tử.

Từ hôm ấy về sau, Tĩnh An cảm thấy bình yên. Tĩnh An đã có thể ngủ ngon giấc, không còn nhìn thấy bà cụ xuất hiện gõ mõ tụng kinh nữa. Mấy đứa trẻ cũng không còn hiện ra quấy phá muội ấy. Chúng tôi vẫn thường xuyên cầu nguyện, tụng kinh hồi hướng cho các âm linh ở đây được sớm tịnh tâm, tinh tấn.

Sau đó ít lâu, tôi có hỏi thăm tìm hiểu về bà cụ thì được biết bà tên Trần Thị Mười, bà ở gần nhà Tĩnh An. Nguyên do bà vào nhà Tĩnh An tá túc vì nhìn thấy trong nhà có Thiên Bàn tại gia, được hai mẹ con Tĩnh An thường xuyên công phu, trì tụng Kinh Nhật Tụng Tứ Thời nên ở đây có ánh sáng và linh khí tốt. Bà bám chấp mãi ở đó.

Tuy là một chơn hồn Thiện Tín Giả, nhưng bà chẳng thể siêu thoát được vì lúc còn sống thì bà muốn tu tập mà gặp chướng duyên từ phía người

thân trong nhà, làm cho bà ít công phu được. Do vậy bà mang chấp niệm khát khao đọc tụng kinh, trì chú thường xuyên những ngày cuối đời của mình. Nên lúc thân mạng chết đi, thần thức thoát xác trở thành một Thiện Tín Giả lẩn quẩn nơi khu vực đó, cảm thấy ai có duyên thì thị hiện giúp đỡ vậy.

Về cõi Lưu Ly Tịnh Thổ, chơn hồn bà chuyển sinh thành một Hỉ Lạc Thiên, với tâm nguyện công phu thiện hành là trì kinh xướng chú độ duyên cho chúng sinh. Hỉ Lạc Thiên Nữ ấy ở tu tập ở Lô Âm Cung, có Pháp Danh là Hương Cô.

Nhật ký pháp sự ngày 29/11/2017

Thu nhằm linh khí Quỷ Vương

Hôm ấy, chúng tôi hữu duyên tham gia một pháp sự liên quan đến việc hành giả công phu trì kinh niệm chú thì bị quấy phá nên cảm thấy sợ hãi.

Cô A là người trước giờ cũng có ăn chay niệm Phật. Năm đó, nhà cô có tang.

Vì phát nguyện hồi hướng, ăn chay làm lành lánh dữ, trì kinh tụng chú để âm linh thân nhân của cô được nhẹ nhàng, sớm được siêu thoát. Cô hành trì được một thời gian thì thấy những sự lạ, cảm giác đặc biệt mỗi lúc cô công phu. Theo lời cô kể, ban đầu cô chỉ cảm thấy có ai đó nhìn mình xa xa. Cô càng tụng kinh, trì chú thì càng cảm thấy có bóng đen ở gần mình, mỗi lúc một rõ ràng hơn. Cô cảm thấy năng lượng lạnh lẽo rất gần với mình. Cho đến mấy ngày trước cô thấy bóng đen áp lại sát bên mình, rồi đang trì kinh chú thì cô thấy đất trời điên đảo quay cuồng, rung chuyển dữ dội như là có động đất vậy. Rồi trong nhà tự nhiên mấy loài như rít, gián, chuột, côn trùng bay chạy tán loạn khắp nơi. Cô sợ hãi lắm, sợ mình đã làm gì sai, sợ mình bị ma quỷ ám nhập... nên mới tìm người cứu giúp hóa giải vấn nạn này.

Sau khi chia sẻ với cô, chúng tôi nói cô thử trì niệm kinh chú để kiểm tra thực hư thế nào. Cô đồng ý, rồi ngồi tịnh tâm lại bắt đầu trì niệm công phu như ngày thường cô vẫn hay làm. Chỉ chừng vài phút sau khi cô trì niệm kinh chú, tôi cảm thấy có một bóng đen xuất hiện gần sát bên cô, bóng đen mỗi lúc một rõ dần, âm khí lạnh lẽo vô cùng. Đồng thời lúc ấy, những người đang có mặt trong pháp đàn cũng đều cảm thấy lạnh lẽo, có người thấy bóng đen, có người không, nhưng cảm giác lạnh lẽo đến rợn ngווời làm cho mọi người bắt đầu thấy hoang mang, lo sợ.

Trước cảnh tượng ấy, tôi liền lấy Thủ Linh Bát ra mật niệm thần chú, sau đó hô lớn:

“Thủ Linh Bát!

Hãy mau mau phát huy khả năng diệu dụng của mình, giúp ta thu giữ lấy luồng âm khí đang ở bên cạnh nữ nhân này.”

Ngay tức thì, luồng âm khí lạnh lẽo ấy được Thủ Linh Bát thu hút vào. Không gian liền trở nên bình thường trở lại, không còn không khí lạnh rét đến run người gây hoang mang sợ hãi nữa. Cô A cũng không còn cảm thấy hơi lạnh bên cạnh mình nữa. Cô thấy ấm áp toàn thân, yên tâm là chuyện này đã giải quyết được rồi. Cô cảm tạ mọi người vì đã giúp cô hóa giải được nỗi sợ hãi ám ảnh cô lâu nay.

Ít hôm sau, chúng tôi lại nhận được tin báo là cô lại có cảm giác bất an nữa rồi. Có vẻ là âm linh theo ám cô không phải chỉ có một, mà là có nhiều nên hôm trước chỉ thu giữ được một phần. Những phần khác lại tiếp tục theo ám cô.

Chúng tôi hay tin, lại nhanh chóng thu xếp qua nhà cô. Lần này có sư đệ Lâm Phong tham gia. Đệ ấy là cao thủ Giáng Thần Thuật, đang giữ vị trí quyền chưởng môn của dòng Khí Công Dưỡng Sinh ở đạo tràng Padme. Lúc bấy giờ, chúng tôi lại nói cô tịnh tâm trì niệm kinh chú. Đồng thời Lâm Phong cũng tịnh thần lại, triệu thỉnh điển lực của sư tổ Lâm Phong cầu hỏi vị ấy giải rõ có sự lần này có gì uẩn khúc. Sau một hồi tịnh tâm, cô A và Lâm Phong đều xuất định. Cô nói với chúng tôi:

“Lúc nãy bắt đầu trì niệm kinh chú, cô lại cảm thấy có bóng đen âm khí lạnh lẽo ở gần bên cạnh. Sau đó thì không còn cảm giác đó nữa, hiện tại cô thấy an tâm lắm. Không biết thầy đây đã làm gì giúp cô không còn bị như vậy nữa.”

Lâm Phong lúc này mới giải thích cho mọi người hiểu, khi nãy tổ sư giáng điển về dạy:

“Việc cô A trì niệm kinh chú do trong số đó có các bản như Kinh Hoa Nghiêm, Đại Bi Chú, Kinh Pháp Hoa, Kinh Địa Tạng, Kinh Cứu Khổ và Kinh Cầu Siêu. Những bản kinh này, thường sẽ thu hút chư

âm linh, chúng sinh thấp sinh sống nơi âm thấp có âm khí nhiều như là côn trùng, gián, rết, chuột... tập trung về do cảm thấy được năng lượng âm áp thiêng liêng. Do vậy mà nhà cô xuất hiện nhiều loài vật bay chạy tán loạn những lúc cô trì kinh chú.

Trước khi trì niệm kinh chú thì nên đọc một bài An Thổ Chú, sẽ giúp cho năng lượng, tâm tình của mọi vật, mọi sự tồn tại trong không gian công phu được an tịnh, không bị loạn động, các loài nhỏ bé không bay chạy tán loạn nữa.

Việc cô cảm thấy trời đất điên đảo quay cuồng do cô bị thiếu máu, huyết áp thấp. Nên khi cô ngồi lâu muốn đứng dậy đột ngột thì dễ bị xây xẩm mặt mày. Vì đây là bệnh lý thường tình, nên chỉ cần chậm rãi đứng dậy tránh bị gây sốc thay đổi tư thế đột ngột, ăn uống điều độ, nghỉ ngơi đàng hoàng thì ổn.

Bóng đen và âm khí lạnh lẽo đến ghê người bên cạnh cô, càng trì niệm kinh chú thì càng cảm thấy rõ ràng chính là âm khí, năng lượng của một vị Quỷ Vương trong khu vực cô sinh sống. Vị ấy cai quản chúng quỷ, âm linh trong khu vực này. Vì thấy cô phát khởi tâm từ bi, lại cần mãi công phu thường xuyên khiến vị ấy cảm mến, muốn theo phù hộ độ duyên cho cô tu tập. Thế nên năng lượng âm

khí ấy ngày càng gần và rõ ràng theo thời gian cô công phu.

Bóng đen âm khí ấy đã được Thủ Linh Bát thu hút về chỉ là một phần năng lượng của vị Quỷ Vương ấy thôi. Sau đó, cô tiếp tục công phu thì phần điển lực năng lượng ấy lại xuất hiện bên cạnh là bình thường. Vị ấy cố tình như thế để có duyên gặp lại mọi người nơi đây giải rõ uẩn khúc lần này.

Sư tổ của Lâm Phong đã đề lời nói với vị Quỷ Vương ấy muốn làm Hộ Pháp cho cô A thì nên thị hiện năng lượng âm áp, nếu thị hiện âm khí lạnh lẽo thì hiển nhiên là chúng sinh sợ hãi rồi. Vị Quỷ Vương đã đồng ý như vậy, cho nên từ nay về sau cô A công phu sẽ cảm thấy âm áp, không còn cảm giác lạnh lẽo gây hoang mang sợ hãi nữa.

Việc đại sư huynh thu hút năng lượng của vị Quỷ Vương ấy vào Thủ Linh Bát là sự cố do hiểu lầm, chưa nhìn rõ nhân duyên. Vừa thấy thị hiện âm khí nặng nề lạnh lẽo thì hành sự có chút gấp gáp, vị Quỷ Vương ấy không oán trách.”

Mọi người có mặt ở đó sau khi nghe Lâm Phong truyền đạt lại lời của sư tổ mình thì ai nấy đều hoan hỷ. Hiểu được rõ ràng những chuyện xảy đến trong nhà cô và cũng mừng cho cô vị được một vị Chánh Thần theo hộ trì như vậy.

Sau đó tôi được biết cô tu tập ngày càng tinh tấn hơn, nhờ nhân duyên trong nhà có người mất, lại khiến cô tỉnh ngộ về một kiếp sống vô thường. Từ đó cô quyết tâm hồi hướng tu tập, hành trì công phu và làm các việc thiện nghiệp giữa đời này. Tự nhiên cô thấy an lạc giữa đời thường.

Về phần tôi, tối hôm ấy khi trở về nhà, tôi lại nơi bàn thờ đặt Thủ Linh Bát. Nhẹ nhàng mở nắp bát thì một hương thơm thanh khiết bay thoát ra. Năng lượng âm khí của vị Quý Vương ấy lại là mùi hương trầm dịu nhẹ. Điều này nói lên sự tinh tấn, đạo hạnh của vị ấy cũng thuộc hàng Thánh Vị.

Lần ấy tôi sám hối tội lỗi mình với chư linh Tam Giới vì hành sự có phần gấp gáp, chưa tìm hiểu rõ căn duyên đã vội dụng pháp thu phục chư linh. Tuy nói rằng vị Quý Vương ấy chẳng oán trách nhưng rõ ràng sai lầm gây nên điều bất thiện thì cần được sám hối sửa đổi để không vương mắc nữa. Từ đó về sau, tôi hành sự thận trọng hơn, hạn chế tối đa việc dùng Pháp Bảo để giải quyết pháp sự. Vì biết đâu được, chuyện người nhà đánh nhảm người nhà với nhau là khó tránh khỏi. Nếu không thực sự thận trọng trong việc hóa giải chướng ngại, có khi chính mình do hiểu lầm mà gieo trồng thêm ác nghiệp ngày càng nặng nề hơn.

Quý Vương là tên gọi chung các cấp bậc quản lý chúng sinh quý hèn. Tùy theo cấp độ cao thấp khác nhau, mức độ chịu trách nhiệm sâu dày các lý sự liên quan chúng quý trong vùng lãnh thổ họ cai quản khác nhau.

Quý Vương cũng được xem là Chánh Thần khi họ hành thiện nghiệp, gìn giữ trật tự Tam Giới theo đúng luật công bình Nhân Quả.

Các Quý Vương, Chúa Quý vì tâm niệm vị kỷ lợi mình sẵn sàng gây hại chúng sinh thì không được nhìn nhận như Chánh Thần. Do chúng sinh Tam Giới không có ấn tượng tốt với họ. Họ bị xem như là thế lực cường quyền tà quái ác trước gây nên đau khổ, gieo mầm tội lỗi trong Tam Giới.

Đức Thái Thượng Lão Quân từng dạy:

“Chánh, Tà. Cười!

Ngay đến lão đây cũng chẳng thể luận bàn.

Bởi trong lẽ chánh có sự tà, hoặc trong sự tà có ẩn tàng lẽ chánh là việc bình thường của tự nhiên tạo hóa. Mỗi sự chi trong Tam Giới đều có ý nghĩa tồn tại của riêng mình. Dù vai tuồng gì, thiện ác ra sao, quệt mặt hết lớp hóa trang, thì chúng sinh đều như nhau cả, đều đóng góp một phần trên đường tinh tấn của vũ trụ vậy.

Đạo cao thâm. Đạo cao thâm

Cao bất cao. Thâm bất thâm
Cao khả xạ, hê thâm khả điếu
Cao thâm vạn sự tại nhân Tâm.”

Ý nghĩa bài thơ, phô diễn ra tiếng Việt thì là:

Đạo cao sâu. Đạo cao sâu
Cao chẳng cao. Sâu chẳng sâu
Cao thì có thể bắn trúng được
Sâu thì có thể câu lấy được
Cao sâu cũng tại Tâm người mà thôi.

Bạch Hạc nguyện chuyển sinh thành Khổng Tử

Chuyện nàng Thiên Hương

Sáng hôm đó, một nữ nhân mền mộ Đạo Pháp đã ghé thăm thiền thất nhỏ của chúng tôi. Lần đầu tiên tiếp xúc, tôi thấy chị T là một người dễ mền, nói chuyện lưu loát, lại có tinh thần phụng sự chúng sinh, xiển dương Đạo Pháp rất tốt.

Sau khi uống trà đàm Đạo, chị có chia sẻ với chúng tôi hiện tượng về một dòng điện thanh nhẹ, dễ chịu thường hay giáng nhập, điều khiển hai tay của chị múa rất đẹp và duyên dáng mỗi khi chị thiền tịnh hoặc niệm Phật. Trước câu chuyện kì lạ ấy, tôi đã nhẹ nhàng đề nghị:

“Chị có thể tịnh tâm niệm Phật, để em coi qua thử xem sao?”

“Được! Vậy chị làm rồi Cường xem giùm chị hen.” Nói rồi, chị ngồi xuống tịnh tâm cầu nguyện. Đúng như lời chị kể, đang chấp tay niệm Phật thì hai tay của chị bắt đầu di chuyển, song thủ kết các ấn pháp rồi cúi chào một lần, sau đó bắt đầu thể hiện những điệu múa tuyệt đẹp. Tuy chỉ an tọa ngồi múa mà

thôi, nhưng hai tay của chị T vẫn thật linh hoạt và uyển chuyển vô cùng.

Nhìn vào thân ảnh đang múa của chị, đột nhiên tôi thấy thoát ẩn thoát hiện hình tượng của một vị Hỷ Lạc Thiên Vũ - Bạch Hạc Tinh Tử đang biểu diễn vũ khúc của Không Tước Thiên. Vị Linh Thú kia vẫn múa liên tục chẳng muốn dừng, dường như đang cố gắng hết sức để có thể thuận thực được vũ điệu đẹp đẽ ấy.

Lúc bấy giờ, tôi mới cất tiếng hỏi thăm:

“Này hỡi Bạch Hạc Tinh Tử, có thể dừng lại trong chốc lát để ta hỏi thăm được chăng?”

Hai tay của chị T liền kết ấn rồi dừng lại, cúi chào một cái rồi chú tâm lắng nghe điều tôi muốn nói.

Tôi bèn hỏi tiếp:

“Vì sao Bạch Hạc Thiên lại mãi múa Không Tước Vũ như thế?”

Nghe xong câu hỏi, chị T lại tiếp tục múa.

“Bạch Hạc Tinh Tử, xin hãy tịnh thân!”

Tôi vừa dứt lời, thì hai tay của chị T cũng kết ấn rồi dừng lại, không múa nữa.

Thấy vậy, tôi liền bắt đầu cuộc trò chuyện thân tình của mình cùng với vị Linh Thú ấy:

“Có cũng là không

Không cũng là không

Hư, Áo, Mộng, Huyền

Vô thường

Hãy cứ để vạn vật xoay vòng theo cái chu kì tự nhiên của nó

Không Tước phi Không Tước

Sao mãi bám chấp để tự mình làm khổ mình?”

Bạch Hạc chỉ dùng múa trong thoáng chốc, rồi lại tiếp tục vũ khúc còn đang dang dở của mình.

“Bạch Hạc Tinh Tử, xin hãy tịnh thân!”

Bạch Hạc lại kết ấn, rồi dùng múa một chốc.

Lúc này, tôi chợt ca ngâm một bài thơ điển của Đức Hồng Quân Lão Tổ:

“Trời trời mình không mới thiết bản

Một nhành sen trắng nấu nương thân

Ở nhà mượn đám mây xanh thăm

Đỡ gót nhờ con hạc trắng ngàn...

Bạch Hạc cũng có chỗ hay của Bạch Hạc, sao cứ phải vay mượn hình ảnh của Không Tước làm chi?”

Bạch Hạc chẳng đáp lời, chỉ im lặng mà thôi.

“Lung kê hữu mễ than oa cận

Dã hạc vô lương thiên địa khoan.

Chẳng phải làm một cánh hạc thông dong giữa trời đất bao la, tự tại vui thú lắm sao? Sao hiền hữu lại muốn làm Không Tước?”

(Chú thích: Đây là hai câu thơ của Đức Thái Bạch Kim Tinh nói về việc tu tập.

Bụng gà trong lồng thì đầy mà nồi nước sôi luôn chực chờ bên cạnh.

Chim hạc bụng đói mà thông dong khắp thiên địa.)

Bạch Hạc vẫn tiếp tục im lặng trước ánh mắt chờ đợi của mọi người...

Khi tôi và Bạch Hạc đều trở về với không gian tịch mịch, thì lúc này, tôi được Bạch Hạc giao tiếp bằng tâm thức, mật truyền từ tâm đến tâm với nhau. Bạch Hạc cho tôi thấy những nơi mà hiền hữu ấy đã từng đi qua trong khắp các cõi ở Trung Giới và Hạ Giới. Chúng sinh hữu tình có quá nhiều nỗi khổ đau vương mắc cần được cứu giúp...

Đối diện với những điều như thế, Bạch Hạc cũng chỉ tương tác được chút ít. Một cánh hạc thông dong chao lượn, một cánh chim mảnh mai đơn côi giữa thiên không mênh mông vô tận, bất giác gợi cho người ta tâm tưởng về sự tự do tự tại, về sự bình dị cô tịch. Được bao nhiêu người, vật khi nhìn thấy sự tự do bình dị ấy mà hồi tâm hướng về cõi Đạo, hay đôi cánh lẻ loi kia cũng chỉ có thể gợi chút cảm xúc buồn man mác rồi thôi...

Bạch Hạc biết rằng tâm tình của chúng sinh luôn mong muốn được nhìn thấy những hình ảnh xinh

tươi, đẹp đẽ như loài Khổng Tước. Tâm tưởng của họ cũng sẽ tràn đầy cảm xúc hân hoan khi nhìn thấy những sắc màu lung linh, lộng lẫy của loài Khổng Tước. Trong lòng Bạch Hạc cũng vì thế mà nuôi dưỡng ý nguyện chuyên sinh thành một Khổng Tước rực rỡ tự bao giờ. Là một Khổng Tước, Bạch Hạc sẽ có thể đem lại thật nhiều niềm vui an lạc, gieo trồng thật nhiều nhân duyên tốt lành đến khắp Tam Giới. Trải qua bao biến cố, đổi diện bao lý sự bi hoan thăng trầm, rốt cuộc đôi cánh mong manh muốn rệu rã kia cũng chỉ có cô độc làm bạn đồng hành, chẳng nơi nào có thể dừng chân...

Thấu hiểu được tâm tư của Bạch Hạc, tôi quyết định sẽ giúp đỡ vị Linh Thú ấy hoàn thành ước nguyện của mình.

“Bách Hoa Linh Sơn Trận phát động!”

Cảnh giới núi rừng bao la với vô số hoa thơm cỏ lạ đua nhau khoe sắc tức thì được tái hiện lại nơi tâm thức của Bạch Hạc. Lúc này, tôi nhẹ nhàng nói:

“Hiền hữu hãy xem qua cõi giới đầy an lạc nơi Hoa Sơn Cung nhé. Nếu hoan hỷ đừng bước trầm luân, cùng ta tịnh tu tinh tấn thì Cửu Thiên luôn rộng mở đón chào hiền hữu!”

Tâm nguyện của hiền hữu là xoa dịu nỗi đau, phiền não của Tam Giới, cho nên hãy dày công tu luyện cho thuần thục Không Tước Vũ Khúc để phù hợp với tâm nguyện ấy.

Ta cũng sẽ giúp sức để hiền hữu có thể chuyển sinh thị hiện Không Tước Dạng.

Chẳng hay hiền hữu có đồng ý không?”

Bạch Hạc song thủ kết ấn, cúi đầu ưng thuận.

Lúc bấy giờ, tôi liền họa Ngũ Hành Trận Pháp trợ duyên cho Bạch Hạc. Sau khi trì niệm mật chú, tôi hô lớn:

“Không Tước dạng thị hiện!”

Vừa dứt lời, ngũ sắc hào quang chiếu rọi khắp pháp giới, bao phủ lấy toàn bộ chân linh của Bạch Hạc. Bạch Hạc rùng mình một cái, trong thoáng chốc toàn thân đã hiện hóa thành thân ảnh Không Tước với sắc trắng tinh khôi, quang minh chiếu diệu đẹp đẽ vô cùng. Vừa thị hiện Bạch Không Tước Dạng, vị Linh Thú ấy lại tiếp tục biểu diễn vũ khúc quen thuộc, lan tỏa khắp không gian những làn thanh khí thật tươi vui và an tịnh. Sau đó, Không Tước cúi đầu cảm tạ rồi phi thiên hồi cung.

Một thời gian sau, chúng tôi đã có duyên gặp lại nhau một lần nữa. Hôm ấy, Tịnh Tâm đạo hữu tâm ma bộc phát, đang muốn quậy phá thì vị Bạch

Không Tước khi xưa thị hiện pháp thân của mình nơi chị T. Chỉ sau vài động tác múa tay nhẹ nhàng, tâm ma của Tịnh Tâm đã không còn cảm thấy phiền não, loạn động nữa mà chợt lắng dịu lại, dần chìm vào giấc ngủ. Thân tâm của đệ ấy cũng thanh tịnh, an vui đến lạ.

Ít lâu sau, khi các bạn âm linh ám nhập vào thân xác của Tịnh Tâm để cầu xin được giúp đỡ, vị Không Tước ấy lại xoa dịu nỗi đau cho họ bằng khí lực thanh tịnh của mình qua Không Tước Vũ. Chấp niệm về những cơn đau thể xác bị dày vò trước lúc chết của các bạn âm linh kia tức thì được hóa giải, khiến cho tâm thức của họ đều cảm thấy an lạc, hoan hỷ.

Bạch Hạc tượng trưng cho sự thanh nhẹ, an lạc, giản dị và là một sứ giả truyền tin cao trọng. Trong Cửu Thiên Môn, Thái Hư và các môn nhân khác vẫn thường hay được chư vị Bạch Hạc thị hiện báo tin nhắc nhở về việc tu tập, cũng như cứu giúp trị bệnh, thanh tẩy trược khí, tà khí cho mọi người.

Không Tước tượng trưng cho sự an vui, uy nghiêm, trách nhiệm và phát triển ngày một huy hoàng, bền vững. Vì nguyện lực của mình, Bạch Hạc đã không quản ngại khó khăn, ngày ngày ra sức tu luyện bản thân, để rồi qua bao thăng trầm của tâm tình thể thái, Bạch Hạc Tinh Tử cuối cùng đã có thể chuyển

sinh, hóa thân thành Bạch Khổng Tước Tinh Tử. Tâm nguyện đem niềm an vui, giúp chữa lành những phiền não nơi thân tâm của chúng sinh trong Tam Giới năm xưa giờ đây đã thành hiện thực. Điều ấy vô cùng trân quý...

Đối với các hành giả tu Đạo, khi đã phát khởi tâm nguyện tu hành tinh tấn, việc tự giải thoát chính mình khỏi những vướng mắc chấp niệm là điều tất yếu.

Kế đến cần đủ tâm tình từ bi, thương mình thương người, thương cả muôn sinh vạn loại thì mới không uổng phí một kiếp phù sinh may duyên hiểu biết Đạo Pháp.

Và cuối cùng, để có được thành tựu trên con đường mình đã chọn, chúng ta cần kiên trì nhẫn nại, bền tâm tinh trí, nhận thức rõ ràng với những việc bản thân đã, đang và sẽ thực hiện. Biết dũng cảm đối diện và chấp nhận những khó khăn khổ nạn, để rồi sau những khảo đảo thử thách, nguy nan trở ngại được vượt qua, hóa giải, thì khi ấy hành giả mới có thể gặt hái thành quả, đạt thành Đạo Pháp vậy.

Bạch Hạc Tinh Tử đã trải qua một thời gian dài nếm trải những đau khổ cùng cực khi nhìn thấy chúng sinh hữu tình nơi Tam Giới phải chìm đắm trong cảnh khổ mà bản thân lại bất lực, vô phương

cứu giúp chuyển duyên cho họ. Thế nên Bạch Hạc Thiên ấy đã quyết tâm khổ luyện Khổng Tước Vũ, tôi luyện thân tâm của mình để sống với những tâm tình, ý nguyện như một Khổng Tước Thiên thực thụ.

Hữu duyên gặp nhau trên bước đường hành Đạo, tôi đã trợ duyên cho Bạch Hạc ấy chuyển sinh hiển hóa thành Bạch Khổng Tước, lại độ duyên cho hiền hữu ấy về Cửu Thiên Môn tiếp tục làm một vị Linh Thú hộ trì chánh pháp.

Từ đó về sau, chị T cũng nhập môn tu tập, pháp danh là Thiên Hương. Nhờ sự đồng hành của Bạch Khổng Tước, chỉ trong vài năm hành Đạo mà Thiên Hương đã trở thành pháp sư có tiếng một vùng, được nhiều người yêu mến.

Vướng mắc tài vật

Chuyện về Thanh Diệu

Chị B đã mất được vài năm do tai nạn. Gia đình của chị đã dọn nhà đi nơi khác sau khi chị mất.

Trước cửa ngôi nhà cũ ấy, vào lúc sáng sớm tinh mơ người đi đường vẫn thường hay gặp một bóng hình nữ nhân đứng khóc trước cửa. Những người nhìn thấy chị, họ đem đồ cúng đến thắp hương, khăn nguyện cho chơn hồn của chị được sớm siêu thoát. Chủ nhà khi mở cửa ra thấy đồ cúng, hỏi người gần đó thì được biết có sự như vậy. Họ liên lạc lại với người thân của chị để gia đình có hướng giúp đỡ chị.

Em trai của chị là sư đệ Minh Chân, em kể chuyện này với tôi nên chúng tôi quyết định mời chơn hồn của chị về hỏi thăm sự tình.

Tôi hôm ấy, sau khi thiết lập pháp đàn, chúng tôi mời chơn hồn chị B về. Lúc vừa giáng nhập vào thân xác của đồng tử, chị liền một tay ôm phía đầu trái, biểu hiện đau đớn vô cùng. Lúc này sư huynh liền sử dụng vài ấn chú tương tác với chị. Một lúc sau chị đỡ đau hơn. Chị khóc thút thít, nói không nên lời. Chúng tôi hỏi chị:

“Xin vui lòng cho hỏi, người đang thị hiện trong thân xác của Bạch Lạp có thể xưng rõ tôn danh quý tánh của mình được chăng?”

Âm linh ấy cố gắng nói mà không nên lời, điển lực vẫn chưa tương thông với đồng tử được tốt. Lúc bấy giờ, Minh Chân mới cầm tay của đồng tử rồi nói:

“Chị ba, có phải chị ba đó không?”

Người ấy nghe mấy lời này, liền biểu hiện thái độ mừng rỡ, mắt rung rung, tay nắm lấy tay Minh Chân. Tuy chưa nói được nhưng chị vẫn cố gắng gật gật đầu. Cảm xúc từng người có mặt lúc ấy đều dâng trào mãnh liệt, Minh Chân cũng cố gắng kiềm nén để không rơi nước mắt. Lúc ấy, Minh Chân hỏi chị:

“Chị ba nè, có phải chị hay về nhà cũ đứng đó khóc phải không?”

Chị ra dấu chỉ tay vào ngực mình, mắt rung rung, giọng run run cố gắng nói thành tiếng:

“Nhà... Nhà...”

Mấy anh em có mặt ở đạo tràng hỏi thăm chị:

“Chị muốn về ở nhà cũ phải không?”

Chị gật đầu. Minh Chân nói tiếp, giọng chậm rãi có chút xót xa:

“Nhưng mà bây giờ, nhà đó đã bán cho người ta rồi. Chị về ở với mẹ bên nhà mới đi. Chị về đó hoài người ta thấy rồi sợ, tội nghiệp người ta...”

Chị lắc đầu mấy cái. Biểu hiện bi thương rõ ràng hơn, không cầm được nước mắt, tay vỗ nhẹ vào ngực, miệng vẫn cố nói “nhà... nhà...”.

Hình ảnh ấy tái hiện lại rõ ràng những gì Minh Chân đã kể tôi nghe, người dân ở khu vực đó nói nhìn thấy chị thị hiện như vậy trước cửa nhà. Mọi người lại khuyên chị:

“Chị nè, bây giờ nhà đó là của người ta rồi. Chị nếu thích thì lâu lâu có thể về thăm nhà được. Nhưng đừng thường xuyên về như vậy, mấy người đi đường lỡ thấy rồi sợ, tội nghiệp người ta.

Chị về nhà ở với mẹ bên nhà mới nhe.

Mọi thứ vật chất chúng ta bám chấp cũng đều là hư huyễn cả.”

Chị lặng yên, dường như trong tâm tình chị cũng đã dần định tĩnh lại, thần thức tỉnh táo hơn, bớt hoảng loạn, bớt bi ai khổ não một chút. Minh Chân nói thêm với chị:

“Chị theo em tu tập nhe, lang thang vất vưởng như vậy khổ sở lắm. Hồi hướng về Đạo Pháp, tu tâm dưỡng tánh, thường hành thiện nghiệp, sớm có ngày an lạc, thông dong tự tại nhe chị.”

Chị lặng lẽ gật đầu, dần dần thả trôi tâm tình bi thương, những tiếng nấc nghẹn ngào không còn nữa.

Lúc bấy giờ, sư huynh mời các tử muội nơi Cửu Cung đến an ủi giúp chị nhẹ nhàng hơn.

“Xin mời Huệ Hoa, Huệ Hương giáng lai độ duyên cho nữ nhân nơi đây được hồi hướng về Đạo Pháp.”

“Bây giờ chị nương theo chư vị tử muội nơi đây về Cửu Thiên tu tập nhe, những đau khổ của chị dần sẽ vơi đi và sớm ngày an lạc nè.”

Chị lặng yên định thần hồi lâu, nét mặt có phần an lạc hơn, rồi chị lặng lẽ gật đầu nói:

“Được!”

Sư huynh lại họa hình Minh Triết Ấn rồi nhẹ nhàng hô lên:

“Om Kyu Ten Soa Ha...”

Hồi cung!”

Chơn hồn của chị rời khỏi thân xác Bạch Lạp đồng tử. Không khí nặng nề u uất, những đau khổ bi thương nơi pháp đàn đã tiêu biến hoàn toàn. Mọi người cảm thấy nhẹ nhàng, an lạc hơn.

Sau khi về Cửu Thiên Môn, chị có Pháp Danh là Thanh Diệu

Theo lời kể của Minh Chân thì chị bị tai nạn mất vào dịp Tết, chấn thương phần đầu và tử vong ngay tại nơi xảy ra tai nạn. Gia đình đưa tên tuổi chị vào chùa mong là chị sẽ ở đó tu tập. Nào ngờ chấp niệm của chị vào căn nhà quá lớn. Căn nhà ấy là công sức mồ hôi nước mắt của chị cùng mấy anh chị em khác làm lụng vất vả mới có được. Sau khi chị mất, gia đình phải dọn đi nơi khác nên chị không cam lòng. Vẫn thị hiện về đó thường xuyên. Thế mới biết, khi còn sống chúng ta trân quý yêu thương thứ gì thì sẽ bám chấp nặng nề với nó. Nếu bám chấp này không được chuyển hóa theo hướng tích cực thì tự nhiên chúng ta bị vướng mắc theo hướng tiêu cực, mất tự do với chấp niệm ấy. Khi sống tự niệm tùy tướng như thế nào, lúc mất đi thân mạng rồi thân thức cũng vẫn còn tự niệm như thế ấy, nhất là với các trường hợp người mất do đột tử bởi tai nạn, bệnh tật.

Lúc mời chị về, tôi có nghe loáng thoáng là chị ba của Minh Chân, hỏi lại thì đúng như vậy. Nếu thực sự đúng người đúng việc, nhất định sẽ có cảm ứng chính xác. Cảm xúc, tâm tư tình cảm của những thân nhân sẽ chẳng thể nào giả được.

Khi mời một chơn hồn nào đó nhập xác, chúng tôi đều căn dặn thân nhân rất kỹ phải có các phương thức để xác định đó là người thân của mình. Bởi vì

việc giả mạo hình dáng, cử chỉ, giọng nói của một người là rất dễ đối với các âm linh khi họ có khí lực mạnh. Duy chỉ có cảm xúc, tình cảm giữa người thân với nhau khi tái ngộ tạo nên xúc động mạnh mẽ là không thể giả được thôi...

Nhật ký pháp sự ngày 16/05/2017

Vị danh lợi tiền tài, trần yểm phù chú gây hại âm linh

Hôm ấy, Hạnh Duyên ngỏ lời nhờ Huyền Quang sư huynh giúp đỡ một pháp sự có liên quan đến âm linh ám trong quán cà phê sân vườn ở khu ngoại ô Sài Gòn.

Theo lời kể của chị chủ quán, đã nhiều ngày liên tiếp chị bị các âm linh quấy phá, chị ngủ trên căn phòng kế phòng thờ ở lầu một, nhưng hễ đang ngủ thì chị nghe tiếng ồn ào của tivi được bật xem, chị mở mắt giật mình thấy có nhiều bóng người ngồi trước tivi vừa xem, vừa nói chuyện huyền ảo nữa... chị cũng cố gắng ngủ lại.

Rồi những lần khác, chị nhìn thấy các em bé đến đùa giỡn với chị, cho đến khi chị nhìn thấy một người nữ trẻ tuổi, mặt đầy bi ai ngồi gần chị với ánh mắt đau khổ vô cùng, chị thật sự không thể chịu đựng thêm nữa mới nhờ Hạnh Duyên tìm người giúp đỡ...

Sau khi liên lạc được với nữ chủ nhân của quán sân vườn ấy, mấy huynh đệ chúng tôi cùng nhau đến thăm chị ngay trong đêm đó, khi gặp là chị đang hoảng loạn vì những gì diễn ra mấy ngày qua.

Tối hôm ấy có mấy huynh đệ ở lại trò chuyện cho chị đỡ sợ, rồi một đêm bình an cũng trôi qua, vẫn chưa có động tĩnh gì từ phía chư âm linh.

Hôm sau chúng tôi ra về, sau đó lại nghe sư huynh nói chị ấy gọi báo khi mọi người về hết, chị lại tiếp tục nhìn thấy các âm linh đến đùa giỡn với chị. Lần này sư huynh lại nhờ cả ba đệ muội là Ân Liễu, Hải Đường và Ngọc Liên giúp việc giao tiếp thông linh cùng chư âm linh tìm hiểu rõ nguyên nhân. Sau khi thiết lập pháp đàn, mời chư âm linh đang ở đó về hỏi thăm... chỉ có Ngọc Liên là có thể cho âm linh ở đó mượn xác giáng điển khai khẩu. Vừa giáng nhập, âm linh cố gắng khai khẩu mấy chữ:

“Đau quá... Ác quá...”

Đau... Ta hận...”

Sư huynh cùng mấy huynh đệ khác liền tập trung truyền khí lực vào phần cổ giúp âm linh ấy có thể nói rõ hơn, đồng thời cũng họa phù cho âm linh có thể khai nhãn.

Chốc lát sau, âm linh đã có thể khai nhãn khai khẩu hoàn toàn, lúc này âm linh ấy nhìn thẳng về hướng của chị chủ quán, ánh mắt đầy sát khí, cảm phần vô cùng, tay chỉ thẳng mặt chị ấy rồi la lớn:

“Người... chính người hại... chúng ta... như... thế này... người ác lắm!...”

“Tĩnh tâm!”

Sư huynh liền đưa tay kết Vô Úy Ấn giúp âm linh ấy được tịnh lặng lại những biểu tình của mình. Sự bức xúc mạnh mẽ ấy có thể gây tổn hại thần khí của cả âm linh lẫn thân xác của Ngọc Liên. Sư huynh nhẹ nhàng hỏi thăm:

“Này hỡi hiền hữu, có thể cho ta biết vì sao lại oán hận người nữ này như thế? Giữa các vị đã có những oan trái duyên nghiệp gì?”

Hôm nay chúng ta đến đây cũng vì muốn giúp đỡ các vị hóa giải duyên nghiệp, đồng thời nếu vị nào hữu duyên, có thể theo chúng ta tu tâm dưỡng tánh, sớm được an lạc nơi cõi vô hình, không phải chịu đau khổ dày vò nữa!”

“Đi tu ư?”

Rời khỏi... nơi này ư?”

Giờ chúng ta có... muốn cũng không được!

Ah... đau lắm... đau... khó chịu vô cùng!”

“Nam mô Thân hoa cốt ngọc hồi nguyên khí!”

Nhìn những biểu tình trên gương mặt và thân thể của Ngọc Liên rung lên từng cơn, chúng tôi cảm nhận được rõ ràng nỗi đau đớn, sự căm phẫn uất ức mà chư âm linh đang phải gánh chịu. Sư huynh nhanh chóng kết ấn niệm chú giải trừ cơn đau đớn đang ám ảnh chi phối tâm cảm của họ.

“Này hỡi hiền hữu kia, đã hết đau đớn chưa?”

Hãy tịnh tâm kể rõ sự tình vì sao lại khổ sở như thế?”

“Chính cô ta đã... nhờ người giam... giữ bọn ta ở đây!

Đây là chỗ chúng tôi cư trú... đã lâu... vậy mà bây giờ... lại chẳng đi đâu được!”

“Các bạn bị pháp giới giữ lại nơi này đúng không?”

“Phải!”

“Đó là gì?”

“Chúng tôi cũng chẳng rõ... chỉ biết là không cách nào ra khỏi đây... vật ấy nguy hiểm lắm, càng đến gần là chúng tôi càng khó chịu và đau đớn nên chẳng biết thực ra nó là gì nữa!”

Quay sang phía chị chủ quán, sư huynh liền nói với chị ấy:

“Ở đây có bùa yểm chiêu tài lộc!

Chị xem nói chuyện với âm linh, xin lỗi họ để hóa giải những oán kết giữa hai bên nhé.”

Chị chủ lúc này mặt biến sắc, xanh xao sợ hãi vô cùng, rồi chị tiến đến gần nói chuyện với âm linh ấy:

“Các bạn nè, mình biết đó là gì rồi, mình sẽ tháo nó ra cho các bạn dễ chịu nhe.

Nhưng mà mình cũng mong các bạn có thể giúp đỡ cho mình ở đây được đông khách, buôn bán thuận

tiện, các bạn phải giúp mình nhé, vì kế mưu sinh của mình cũng phải được thuận lợi nữa!”

Bạn âm linh biểu tình vẫn còn khó chịu lắm, nhưng cũng cố gắng gạt đầu đồng ý với chị chủ. Sư huynh nói tiếp với các bạn ấy:

“Hôm nay hữu duyên, ta sẽ hoá giải hết các bùa chú trấn yểm nơi này, chư hiền hữu không còn gì phải lo nữa!”

Nói xong, sư huynh lại kết Thánh Hoả Ấn rồi niệm:

“Nam mô chân hỏa tiêu trừ oan nghiệt chướng!”

Sau đó đến Hư Vô Ấn rồi niệm tiếp câu chú:

“Nam mô hư không hiệp nhập vô nhất vật!”

Lúc này, biểu tình trên khuôn mặt của Ngọc Liên đã trở nên hiền diệu, không còn khó chịu, tức giận nữa. Sư huynh tiếp tục hỏi bạn âm linh ấy:

“Bây giờ chư hiền hữu đã hoàn toàn tự do, không gì còn ngăn cản chư hiền rời khỏi nơi này.

Hiền hữu nào muốn theo chúng ta tu tập, sớm được an lạc thì xin mời theo ta... Còn ai chưa muốn rời khỏi đây có thể tiếp tục ở lại, vui vẻ với những người sống nơi này, mong các bạn đừng thị hiện thường xuyên khiến cho mọi người sợ hãi nữa nhé.”

“Vâng, chúng tôi biết rồi, xin đa tạ pháp sư!”

“Chư hiền hữu còn điều gì muốn nhắn nhủ nữa không?”

“Đói, chúng tôi đói lắm...”

“Được rồi, chị chủ ở đây sẽ thường xuyên mời các bạn dùng bữa, các bạn không phải sợ đói nữa.”

“Cảm ơn...”

Nói xong, âm linh xuất ngoại rời khỏi người Ngọc Liên. Sau khi chúng tôi dặn dò chị chủ quán về việc ăn chay, hành thiện tích đức hoá giải các ác duyên của mình, chị cũng tâm sự là trước đây khi mới về mở quán, chị có nhờ thầy phong Thủy đến làm phép cho làm ăn buôn bán được thuận lợi.

Chị có biết thầy phong thủy đó chôn phép xuống mấy gốc cây ngoài sân vườn, còn dặn chị canh chừng có gì lạ báo ngay cho người đó nữa. Nhưng chị đâu ngờ bùa ngãi cầu tài lại gây nguy hại đến các âm linh nơi này như vậy.

May thay chị ấy cũng đã hồi tâm sám hối việc làm sai trái của mình trong việc nhờ thầy làm phép trấn yểm như vậy. Do sự ham muốn vật chất phù phiếm và cái tôi của một người làm ăn kinh tế vẫn còn, nên chị ấy đặt điều kiện với âm linh phải giúp chị có nhiều khách mới chịu gỡ.

Dù chị ấy có muốn gỡ hay không, dù âm linh có đồng ý điều kiện của chị đưa ra hay không, pháp trấn yểm nơi đó cũng sẽ được sư huynh hóa giải,

nhưng huynh ấy muốn các oan gia trái chủ tự hoá giải với nhau, những khúc mắc giữa hai bên mới hoàn toàn được giải một cách trọn vẹn từ gốc của vấn đề.

Con người, vì ham muốn đạt được quyền lợi của mình, cũng như cái tôi tự mãn mà nhiều người bất chấp sự cân bằng của tự nhiên, họ dùng sức mạnh vay mượn từ nhiều nguồn khác nhau trấn áp, sai khiến kẻ khác phải nghe lời mình, đem lại quyền lợi bất chính cho mình, thảm thay...

Rồi khi nghiệp quả đến với họ, họ lại cầu tìm một sự trợ giúp hóa giải rắc rối đó.

Một bàn tay không thể che hết mặt trời.

Tất cả những gì bất thiện rồi cũng phải tiêu vong, chẳng thể lâu bền được.

Giữa cuộc sống đời thường, những người làm ăn kinh tế thường hay nhờ các pháp sư, ngãi sư, phong thủy sư giúp sức cho họ được thuận tiện việc kinh doanh, nhưng đa phần các loại bùa phép chiêu tài lộc ấy đều có sự tác động đến âm linh trong khu vực làm phép trấn trạch. Một lúc nào đó đủ duyên, chính gia chủ là người phải gánh hậu quả từ việc ấy.

Các pháp sư, ngãi sư, phong thủy sư, tuy họ làm được việc trấn áp, điều khiển các âm linh, âm binh phải làm theo ý họ giữa đời này, nhưng nhân quả

chẳng sai chạy bao giờ, ác nghiệp của họ sẽ phải nhận lãnh hậu quả theo nhiều hình thức khác nhau, có khi là bệnh, tai nạn đột tử hoặc là tán gia bại sản, có khi chết rồi trở thành âm linh bị đọa vào đường dữ, bị đau đớn dày vò tinh thần bởi các âm linh đã từng chịu dưới quyền họ sai khiến...

Tùng ngày lã đẵng chết từng ngày
Bỏ lỡ thời gian bỏ lỡ duyên
Thân tạm bợ quán trần tạm trú
Hờ hững hết hơi hết hững hờ...

Thiện duyên ở Long An

Hôm đó, tôi nhận được một tin nhắn nhờ giúp đỡ từ một sư muội trong môn phái. Muội ấy nói rằng bạn thân của muội có người anh trai tên T, bị tình trạng ám nhập, tính khí thất thường đã gần hai mươi năm rồi. Mà thời gian gần đây bỗng nhiên triệu chứng có vẻ trở nên khác lạ hơn nữa, làm gia đình lo lắng lắm.

Chúng tôi sắp xếp một chuyến về Long An ghé thăm gia đình của T.

Khi mới bước vô nhà, ấn tượng đầu tiên của tôi là nhìn thấy gian bếp ăn từ thiện ở ngay bên cạnh sân nhà bước vào cổng chính. Vào nhà thì được ba má, em gái và chị gái của T đón tiếp rất niềm nở thân mật như người quen tự bao giờ vậy, có lẽ tình quê mộc mạc chất phác làm cho chúng tôi được gần gũi nhau hơn.

Ba má của T thấy chúng tôi đến thì vui mừng lắm, rồi mọi người ngồi lại nói chuyện cùng nhau, chia sẻ sơ về tình trạng bệnh tình của T và những biểu hiện lạ bất thường mấy hôm rồi. Sau khi hiểu sơ về các biểu hiện của em T, tôi nói gia đình mời T ra để hỏi thăm xem sao.

T xuất hiện, là một thanh niên dáng người cao ráo khỏe mạnh, chỉ có điều gương mặt hơi thất thần, dù đôi mắt của em rất sáng lại đầy nét u buồn luôn nhìn xa xăm về một nơi nào đó chẳng thuộc về cõi này. Em đi ra rồi lạy bàn thờ Phật Quán Âm và Cửu Huyền Thất Tổ. Chúng tôi ngồi đó cùng gia đình đợi em lạy xong sẽ hỏi thăm em. Em lạy xong, vừa lạy vừa biểu hiện nét hoan hỷ tươi cười nơi mặt, ánh mắt tràn đầy niềm vui ngây thơ trong sáng của một đứa trẻ.

Em ngồi xuống, tôi hỏi thăm, thì em có trả lời những không thành tiếng. Nhìn theo khẩu hình cũng có thể đoán được ít nhiều các câu nói của em. Biểu hiện của em có lúc tỉnh táo rõ ràng, có lúc lại như đứa trẻ con ngây ngô cười cười ngờ nghệch. Thấy vậy tôi mới dụng mật chú để mời âm linh đồng tử đang ám nhập trong thân xác của em.

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Câu chú đọc lên, hoàn toàn không có tác dụng. Lúc này chúng tôi có thể xác định được đó không phải là âm linh đồng tử nào bên ngoài ám nhập cả. Chỉ có hai khả năng một là tâm ma trong lòng của em T thị hiện đồng tử, hai là đồng tử ấy là người thân trong gia tộc thì câu chú mời âm linh xuất khỏi thân xác sẽ không có tác dụng. Tôi lại ngâm lên mấy câu Vô Thường kệ để xoa dịu tà tâm ngũ yền.

Bài kệ đọc xong, biểu hiện em có chút dịu lại, có tinh táo hơn một chút, nhưng nét trẻ con ngây thơ vẫn hiện hữu thoát ần thoát hiện. Lúc này tôi tịnh thần lại, dụng pháp Thông Tâm Truy Tung để xem lại thần thức của em có phần nào lưu lạc bên ngoài và đã đi đâu.

Tôi thấy em đã từng trải qua nhiều chuyện đau lòng, bản thân em không muốn chấp nhận cuộc sống hiện tại, rất chán nản, chỉ muốn từ bỏ mọi thứ, từ bỏ luôn chính sự tồn tại của mình, nên tính tình dễ cáu gắt với người xung quanh. Rồi thần thức em được dẫn đến vài nơi trong Tam Giới để vui chơi ở đó, chẳng muốn về nữa nên thân xác ấy hơi ngơ ngơ, không tinh táo như bình thường. Còn đồng tử kia, vốn dĩ đã có duyên với em từ rất lâu, đã có những sự tương tác nhất định cho nên tính tình của em thường hay thay đổi biểu tình cảm xúc rất nhanh lẹ.

Sau khi xem xong, hiểu được phần nào hiện tại của em. Tôi lại hỏi:

“Vui lòng cho ta hỏi, là ai đang thị hiện trong thân xác của T?”

Xin xưng rõ tôn danh quý tánh của mình.”

Bạn âm linh ấy cũng chỉ cười cười đùa giỡn, không khai khẩu.

Mẹ của T mới nói:

“Từ khoảng 2 tuần nay, em nó không nói chuyện gia đình buồn lo lắm. Nhưng mà thực ra thỉnh thoảng có người nào em nó quý, thì em nó sẽ nói mấy câu.

Như hôm rồi có chị kia lúc trước cũng hay gặp hỏi thăm nó, cái nó thấy chỉ từ xa đi lại gần nhà thì liền hỏi thăm chỉ. Chỉ mới nói hôm nay dì Tám coi như trúng số nhe. T nó nói chuyện được thì như ai cho Dì mấy cây vàng rồi hen.

Nhưng mà thiệt tình, ai cho mấy cây vàng tui hồng ham, không mừng bằng đôi được mấy tiếng nói của con nó...”

Hỏi đi hỏi lại vài lần mà T vẫn cười cười, nói mà không ra tiếng như vậy, tôi liền nói gia đình lấy giấy viết ra giúp tôi. Rồi tôi đưa giấy viết cho T và đồng tử ấy nói với hai em:

“Thôi giờ không nói thì viết hen.”

Tức thì đồng tử ấy xuất ra, T trở lại là em ấy. Em quay qua nói với mẹ em:

“Nói được mà, khỏi viết.”

Câu nói ấy làm cho cảm xúc của người mẹ thương con chột chực trào, cố gắng kiềm chế biểu tình của mình dữ lắm, rồi cô nói:

“Con ơi, con khỏe không.

Nay có mấy anh chị ghé thăm con nè, con hỏi thăm mấy anh mấy chị đi.

Ai lớn hơn thì mình gọi anh chị, ai nhỏ hơn thì mình gọi em hen.

Bình thường con hay thích giao lưu lắm mà. Mấy anh chị này cũng tu tập nè...”

Thần thức của T hơi thiếu tỉnh táo, lại có sự ẩn hiện của âm linh đồng tử nên có lúc hỏi chuyện mọi người rất rõ ràng, có lúc thì cười cười ngơ ngơ. Buổi nói chuyện của mấy anh em với T rất thoải mái, sau đó gia đình mời chúng tôi ở lại dùng bữa cơm thanh đạm, dì Tám làm đồ ăn rất ngon, ăn xong chúng tôi và dì lại ngồi tâm sự với nhau. Dì chia sẻ thêm nhiều điều với chúng tôi đại khái các việc như sau:

“T từ năm 14 tuổi là bắt đầu bị mắt kém, nhìn không rõ nữa, chỉ thấy mờ mờ. Từ đó tính tình của em cũng không vui vẻ, thất thường dữ lắm.

Sau đó chừng 10 năm, chợt em nó có thể nhìn thấy được rõ hơn một chút, có ý hướng tu tập, thích đi chùa.

Chị của T cũng là người bị yếu thần kinh bẩm sinh, nhưng hiện tại rất tỉnh táo, biết hết xung quanh, cũng ăn chay trường, thường xuyên đi chùa, thích đứng hầu Đại Hồng Chung cho chùa gần nhà.

Em gái T thì vừa lấy chồng. Lúc em nó lấy chồng T cũng có sự không thoải mái vì em gái đi xa làm ăn với chồng không ở nhà nữa.

Ở nhà này có ông nội tụi nhỏ là ăn chay trường, có tu. Ông mất hồi năm rồi. Lúc còn sống ông hay làm từ thiện lắm, bếp ăn từ thiện ở nhà cũng do ông khởi xướng đầu tiên. Sau khi ông mất, dì với chú cũng ăn chay theo luôn. Nhưng mà kẹt cái là bếp chay từ thiện này cũng có nấu đồ mạng thịt cá nữa, do mấy người chủ chi hiện tại muốn vậy cho người bệnh có thêm đồ ăn ngon. Cô tuy chỉ phụ nhóm bếp lửa nhưng cũng thấy áy náy, mà không làm khác được. Coi như phần của mình nấu chay thì lo phần mình còn người ta nấu mạng kệ họ vậy.

Cô có bán bánh bò ở trước cửa nhà, mỗi ngày tầm 8 giờ tối thì đi ngủ, sáng chừng 2 - 3 giờ là thức dậy nấu bánh và làm cơm từ thiện.

Ở nhà có bốn người, cô chị cũng hơi yếu thần kinh nhưng thích nói nhiều lắm, đũa em thì ngơ ngơ nói chuyện không ra tiếng, chồng cô bị lãng tai nói chuyện phải la lớn mới nghe.

Nghiệp nhà cô lạ kì.

Cô có hai người chị em từng bị vong linh ám nhập. Họ thị hiện rõ, xưng tên tuổi đảng hoàng, nói muốn dẫn đi tu. Dần dần thì hai chị em đó cũng ổn định tinh thần hơn...

Trước đây em T nóng tính lắm, thường hay nói chuyện lớn tiếng với dì. Khoảng hai tuần nay, trước lúc em nó không nói chuyện thành tiếng thì có nói với dì là em T gặp ông nội. Ông kêu ông sắp đắc Thiên rồi, con lo tu đi có khi còn đắc Thiên trước ông nữa.

Mà dì có biết đắc Thiên là gì đâu.

T nói với dì là ông nội dẫn con đi mấy chỗ, mà ông dặn con không được nói với mẹ.

Thiên cơ bất khả lộ nhe.

Con mà nói ra thì con cũng bị phạt nè, mẹ cũng bị phạt nè, ông cũng bị phạt nữa. Từ hôm ấy thì T không nói chuyện thành tiếng nữa, chỉ toàn nhép miệng thành khẩu ngữ không lời...”

Chúng tôi trò chuyện vui vẻ với nhau, nhìn thấy dì Tám đã mở lòng nhiều lắm, đang vui vẻ trò chuyện nên tôi hỏi dì:

“Dì có từng bị sảy thai phải không ạ?”

Dì nghe câu hỏi đó, hơi chùng cảm xúc xuống một tí rồi dì cũng thẳng thắn tâm sự:

“Thiệt tình là trước đây dì làm cực lắm, lúc nào cũng làm việc hăng say quên nghỉ ngơi. Lúc đó có bầu mà không hay. Dì cũng vác mấy bao lúa gạo đi rải rải bước chân có biết kiêng dè gì đâu...”

Cho tới lúc lao động quá sức rồi sẩy thai mới biết mình đã có thai. Rồi thôi đi cũng không biết phải làm gì thêm nữa, cho qua chuyện đó lâu rồi.”

Tôi hỏi tiếp:

“Vậy thai ấy là trước hay sau em T ha dì?”

“Trước T đó con”

“Vậy là đồng tử này là anh của T rồi.

Vì đồng tử ám nhập em T là người trong gia tộc, nên lúc dụng mật chú thì con không mời ra được.

Vì nguyên tắc duyên gia tộc mình không có lọt chốt can dự vô được đó dì.”

“Vậy giờ mình cúng kiếng có cần cầu khẩn gì để em nó ổn định không con?”

“Thực ra, thần thức của em T đang đi chơi vài nơi, chẳng muốn về. Việc này do em nó chán sống, chán thực tại, muốn phủ nhận luôn bản thân mình. Từ đó, tà tâm trong người trở dậy và âm linh đồng tử bên ngoài cũng tác động dễ dàng, nên em nó thường hay có tính khí thất thường. Có lúc dễ nổi cáu, có lúc hiền lành dễ thương hay cười đùa vô tư như con nít.

Em nó có từng gặp ông nội, ông cũng muốn độ duyên cho em nó tu nên mới như hiện thời. Nhưng rõ ràng hiện tại em nó như vậy đỡ hơn trước nhiều lắm. Dì đỡ phải lo nghĩ buồn phiền, lúc nào nói chuyện mà em nó nói không thành tiếng, muốn

nghe nói chuyện thì dì cứ gọi tên T oi, mẹ nói chuyện với con, T oi... Thì tự nhiên thần thức đang đi chơi sẽ về nói chuyện được.

Còn bình thường cứ vậy cũng không sao nhe dì.

Âm linh ám nhập là đồng tử anh của T, cũng không nguy hại gì cả. Có khi chính nhờ đồng tử này mà em T còn sống được đến giờ, do em nó đã chán nản cuộc sống từ lâu lắm rồi.

Dì yên tâm nhe, mọi việc ổn rồi không sao đâu.

Lúc cúng thì dì tụng kinh, cầu nguyện cho em nó được mạnh khỏe.

Dì nên đặt tên cho em đồng tử kia, rồi cũng cầu nguyện cho em nó sớm an lạc là được.”

Dì vui mừng lắm:

“Ừ thì đúng là bây giờ thấy đỡ hơn trước nhiều.

Tại thấy nó im im nên dì cũng không biết làm sao mới lo lắng. Giờ nghe con nói vậy là yên tâm rồi, không sao nữa hen.

Đúng là có duyên với nhau.

Có nhiều nhóm người cũng muốn đến đây giúp giải cho nó, mà nó đâu có chịu. Nó còn đuổi người ta về, đá dếp người ta ra ngoài kia. Nhóm mấy con hợp duyên lắm nó mới chịu ngồi tiếp, rồi còn hỏi thăm nói chuyện vui vẻ nữa nè.

Hồi bữa, có lần dì nghe người ta kêu đi ra ngoài tiệm thuốc Tây mua thuốc an thần, bổ não thần

kinh. Dì cố tình nhờ cô kia nói dóc nó là thuốc bổ dễ ngủ. Ai dè đâu không hiểu làm sao mà nó biết được. Cái nó trách dì là nói dối gạt nó, đừng cho nó uống thuốc Tây hại não lắm. Nó giận nên không muốn nói với dì nữa.

Từ sau đó ít bữa thì nó im luôn. Dì sợ có liên quan do nó giận mà không thềm nói với dì.

Nhưng rõ ràng nghĩ lại thì không phải nó giận dì.

Con thấy đó, nói chuyện với nó nó vẫn vui vẻ cười cười và trả lời đàng hoàng, chỉ là không ra tiếng à. Nên dì cũng nghĩ là không phải giận mà do nguyên do khác. Nay rõ hết rồi thì dì yên tâm, không lo nữa.

Hồi tuần trước có cô kia nói với dì là cầu nguyện Bồ Tát đi, Bồ Tát sẽ đến cứu giúp. Dì cũng hiểu, Bồ Tát không phải là mấy ông Phật hiện ra giúp mình. Mà là khi mình cầu nguyện, sẽ có duyên lành gặp đúng người, đúng duyên có thể giúp được. Như vậy chính là bồ tát cứu giúp đó vậy.

Nay gặp mọi người ở đây, các vương mắc được giải không còn lo âu nữa, dì vui lắm.

Khi nào có dịp thì mấy đứa về đây chơi thăm dì nhe.”

“Dạ con không dám hứa. Nhưng nếu có dịp tụi con sẽ ghé về thăm gia đình.”

Chúng tôi ra về, lòng bồi hồi hoan hỷ vô cùng, vì cảm nhận được nỗi đau của những người gặp các chướng ngại mà không hiểu rõ được mình đang bị gì. Có thể giúp họ tháo gỡ khúc mắc, mọi chuyện minh bạch thì tất cả đều được an lạc trong tình thương Đạo Pháp vậy.

Lúc về, em T còn chủ động bắt tay tôi, em nói:

“Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ.”

Rõ ràng em tinh táo và biết rõ đó chứ đâu phải ngo ngơ.

Tôi chúc em khỏe, chúc gia đình an lạc.

Ngoài kia, tuy bầu trời có hơi âm u lất phất những hạt mưa phùn đầu mùa. Nhưng trong lòng mỗi người chúng tôi, và cả những người trong gia đình nữa, ai cũng thấy ấm áp dễ chịu.

*** Ghi chú:**

- Đắc Thiên chính là cách nói về việc chơn hồn một người được tiến nhập vào Thượng Giới, Thiên Giới, các cõi Thiên.

- Cấp độ tiến hóa của linh hồn ấy là từ 4/9, tương đương cấp Thánh Hồn trở lên.

Nhật ký pháp sự ngày 04/06/2017

Gặp bạn trong mơ

Chuyện về Bích Hải

Từ khi mấy anh chị em chúng tôi dọn về đạo tràng ở một căn hộ trên chung cư, ai cũng cảm thấy rõ ràng ở đó có nhiều bạn âm linh muốn tương tác với chúng tôi. Người thì nhìn thấy trong mơ, người thì bị chọc ghẹo lúc đang lim dim nửa tỉnh nửa mê. Tôi thì từng nghe rõ ràng, có tiếng nam nhân độ tuổi tầm hơn ba mươi năm ngủ ngáy o o trong phòng nhỏ.

Sáng hôm ấy, Ân Liễu kể lại cho mọi người biết rằng lúc tối muộn ấy đang ngủ thì tự nhiên quơ tay một cái trúng chân của ai đó. Mở mắt ra thì nhìn thấy dáng dấp của Bạch Lạp đồng tử, Bạch Lạp lại hỏi về sư huynh Huyền Quang là ai. Ân Liễu nhìn ra ngoài thì thấy sư huynh vẫn đang nằm ở ngoài phòng lớn. Cảm thấy có gì đó không ổn, muộn ấy đi ra ngoài phòng lớn chỗ sinh hoạt của các anh chị em trong nhà nằm nghỉ cho an tâm. Chúng tôi quyết định sẽ mời bạn âm linh đó nhập vào đồng tử để hỏi rõ nguyên do, có gì cần giúp đỡ không.

Tối hôm đó, Ân Liễu làm đàn chủ mời âm linh nam nhân mà Ân Liễu đã gặp trong giấc mơ của mình. Vừa nhập vào thân xác của Bạch Lạp, nam nhân ấy

liền khẽ cúi đầu chào mọi người. Ân Liễu nhẹ nhàng hỏi:

“Xin vui lòng cho hỏi, có phải hiền hữu là nam nhân đã gặp tôi trong mơ và giả dạng thân ảnh của Bạch Lạp đúng không?”

“Đúng vậy!”

“Hiền hữu có thể cho biết tôn danh quý tánh của mình được chăng?”

“Cao Minh Tài!”

“Vi sao hiền hữu lại cho Ân Liễu nhìn thấy như vậy?”

“Vi thấy cô bé này hay buồn, nên muốn an ủi cho vui đó mà.”

“Cảm ơn hiền hữu.

Hiền hữu muốn hỏi thăm về sư huynh có việc chi cần giúp, hay có gì khúc mắc không?”

“Tui chỉ muốn biết ông ấy là ai?”

Khi các người đến đây, ở đây đông vui hẳn.

Có nhiều âm linh đến đây lắm.

Tui không biết mọi người làm gì nên hỏi.”

Ân Liễu chậm rãi trả lời giải đáp khúc mắc của âm linh ấy.

“Sư huynh là một hành giả của Cửu Thiên Môn. Chúng tôi đến đây để tu tập. Các bạn âm linh khác cũng tới đây theo chúng tôi tu tập đông lắm.”

“À... tu tập...? Là làm gì, tui không hiểu?”

“Những lúc chúng tôi họp mặt các anh em ghé về đây ngồi tụng kinh, hoặc thiền chung với nhau gọi là công phu. Việc trì kinh mỗi ngày sẽ giúp cho mọi người được thân tâm an tịnh, cảm thấy bớt khổ hơn.

Tu tập là sửa mình mỗi ngày, làm lành lánh dữ, sống lương thiện với đời.”

“Ừ. Tui thấy mọi người đông vui, có ánh sáng thường xuyên chiếu rọi nơi này ấm áp.

Mà tui hông hiểu nên hỏi.

À mấy câu thơ tui nghe, ánh sáng tốt lắm, tui cũng muốn được nghe và nhìn thấy thêm.”

Mọi người mới nói với nhau, có lẽ bạn ấy nói về mấy câu kinh, chú mà chúng tôi thường trì niệm lúc công phu theo giọng ca ngâm. Mọi người mới đọc thử cho bạn nghe vài câu, hỏi xem bạn thích câu nào mà thấy ánh sáng nhiều. Khi đọc tới mấy câu kệ:

“Nhất vi u ám tất giai văn

Nhất thiết chúng sinh đồng đẳng bỉ ngạn

Án đà ra đế dạ ta bà ha...”

Bạn nhìn với ánh mắt hoan hỷ, biểu tình vui sướng vô cùng. Bạn nói:

“Đúng rồi, là mấy câu này nè.

Ấm áp lắm, sáng lắm.

Tui thích lắm!”

Ẩn Liễu hỏi bạn tiếp:

“Vậy bạn có muốn theo chúng tôi tu tập không?”

“Theo tu tập?”

Rồi tui ở đâu?

Có được ở đây nữa không?”

“Bạn xem nhé.”

Ẩn Liễu nói xong, sư huynh liền họa hình ấn pháp giới, giúp bạn âm linh ấy nhìn thấy cảnh giới tu tập Cửu Thiên Môn. Sau đó Ẩn Liễu hỏi lại bạn ấy:

“Bạn có thấy rõ không?”

“Sáng lắm, đẹp lắm.

Mà sao mấy người ở đó khác với mấy người ở đây quá vậy?”

“Thì khi tu tập công phu nhiều, tinh thần nhẹ nhàng, tâm trí sáng lạng thì tự nhiên nhìn sẽ sáng như vậy đó.

Bạn có thích đến đó tu tập, mai một giống họ không?”

Thái độ bạn âm linh ấy hoan hỷ vô cùng, nhưng chợt có chút lo lắng, bạn hỏi lại:

“Tui thích lắm.

Nhưng mà... tui đi tới đó vậy... rồi mai một tui có về đây chơi được không?”

“Được chứ. Vì nơi này cũng là đạo tràng chung cho chư môn nhân Cửu Thiên về đây tu tập mà.

Bạn thích về đây lúc nào cũng được.”

“Ừ, vậy tui chịu!”

“Om Kyu Ten Soa Ha!”

“Nam mô Hư không hiệp nhập vô nhất vật.”

“Pháp thành!”

Buổi pháp sự viên mãn, chúng tôi cảm thấy vui lắm vì có thể độ duyên được cho các bạn âm linh cảm thấy an lạc, hồi hướng tu tập chuyển sinh về cõi lành.

Sau này Cao Minh Tài có pháp danh là Bích Hải, là môn nhân thuộc Thánh Hỏa Cung trong Cửu Thiên Môn.

Mỗi người chúng ta đều có những nhân duyên nhất định, được đan kết với nhau bởi những sợi tơ niệm của tâm tưởng, và hành tàng.

Những nơi có người công phu hành trì kinh chú, tu tập nghiêm túc thì tự nhiên sẽ có chư âm linh tụ hội về ấy. Do họ nhìn thấy ánh sáng âm áp, thiên lương giữa biển đời đầy sự khổ đau bởi vô minh. Họ an trú với không gian chứa đầy tâm tình yêu thương, hòa thuận và hướng thiện của chư hành giả hồi hướng về cõi Đạo. Khi họ nhìn thấy có người không vui, tâm tình hỗn loạn phiền não, họ cũng muốn tương tác giúp đỡ, đem an vui đến người ấy. Đó chính là việc gieo duyên lành, hành thiện nghiệp của hành giả tu tập độ duyên cho chúng

sinh Tam Giới cùng hồi hướng về bờ giác, cùng nhau tinh tấn, thông dong tự tại vậy.

Nhật ký pháp sự ngày 29/11/2017

Hữu duyên hóa độ oan gia trái chủ và thiện tín giả - Chuyện về Toàn Thiện và Phát Tâm

Hôm ấy P liên hệ với tôi kể về trường hợp bác của em ấy. Nhà bác gái ở khu chung cư, bác khoảng 70 tuổi, mỗi đêm khi đang thiu thiu ngủ thì giật mình thức dậy do nghe có tiếng lục đục trong nhà. Có hôm thì bác nhìn thấy bóng người đang đứng lục tủ của bác, lúc thì bác nhìn thấy người khác đến nhờ bác giúp cầu nguyện cho người đó. Có lúc lại nhìn thấy mấy đứa nhỏ chạy giỡn trong nhà, hoặc là đứng nhìn về phía bác hoài nên bác không ngủ được.

Chỉ trong vòng vài tháng, tình trạng của bác ấy ngày càng nghiêm trọng hơn, bác dễ nhìn thấy các bạn âm linh hơn, mỗi ngày một rõ ràng hơn, mật độ nhìn thấy cũng nhiều và liên tục. Bác mất ngủ nên sức khỏe kém, ăn uống khó khăn, gia đình lo quá mới chuyển bác về quê có nhà người thân để tịnh dưỡng cho an thân.

Khi về nhà người quen ấy, bác không còn nhìn thấy nhiều người lạ nữa, bác chỉ thấy có một vài người quen đã mất ở nhà ấy. Gia đình có hỏi thăm kỹ thì bác nói mấy người kia hay gặp bác tâm sự, nói về

các việc trong gia đình, vị trí một số đồ vật được cất nơi đặc biệt... Hầu hết các thông tin ấy đều chính xác, có những việc người nhà hoàn toàn không biết, không để ý đến. Khi bác kể lại đã gặp người quá cố và họ chỉ về các việc ấy ra sao, gia đình kiểm tra lại thì thấy đúng như lời bác kể.

Ban đầu người quen và gia đình sợ rằng bác bị yếu thần kinh, lớn tuổi nên dễ nảy sinh hoang tưởng. Nhưng qua những thông tin được kiểm chứng thì họ tin chắc bác không hoang tưởng, mà là có sự giao tiếp thực sự với các bạn âm linh và thông tin chính xác như bác kể.

Do vậy nên P tìm tôi nhờ giúp đỡ giải quyết các khúc mắc giữa bác và các bạn âm linh ở nhà bác, đồng thời giúp bác không còn nghe nhìn thấy họ nữa, để cuộc sống của bác được bình yên, không còn bị làm phiền mất ngủ khó ăn.

Sau khi lấy thông tin đầy đủ, chúng tôi sắp xếp một buổi pháp đàn gọi hồn mời các bạn âm linh đã tương tác với bác, làm bác nhìn thấy họ và giao tiếp rõ ràng.

Pháp đàn hôm ấy, chúng tôi mời được hai bạn âm linh về hỏi thăm các vấn đề khúc mắc của họ để giúp đỡ. Trước tiên là bạn âm linh thường hay xuất

hiện lục tử của bác gái. Khi âm linh giáng nhập, chúng tôi hỏi thăm:

“Xin vui lòng cho hỏi, hiền hữu có phải là người đã xuất hiện lục tử đồ của bác gái tên ... phải không?”

Âm linh gật đầu, nói chuyện hơi khó khăn một chút:

“Phải... là tôi.”

“Hiền hữu có thể cho chúng tôi biết tôn danh quý tánh của mình được không?”

“Nguyễn... Văn... A.” (Tên đã được thay đổi)

“Hiền hữu có thể cho chúng tôi biết vì sao lại xuất hiện lục tử, mà bác gái lại thấy rõ như vậy?”

“Vì nữ này... thiếu nợ tui.”

“Bác gái nợ tiền của hiền hữu phải không?”

“Đúng vậy.”

“Vậy bây giờ hiền hữu đã tìm được tiền như mình muốn chưa?”

“Vẫn chưa... không thấy...”

“Hiện thời có thân nhân của bác ấy ở đây.

Hiền hữu muốn chúng tôi làm gì để trả nợ cho hiền hữu xin cứ tự nhiên. Chúng tôi sẽ cố gắng đáp ứng theo ý nguyện của hiền hữu.”

“Tui... cũng không biết nữa...”

“Nữ nhân ấy thiếu nợ tiền với hiền hữu, cũng lâu lắm rồi. Vậy bây giờ chúng tôi gửi lại số tiền này

cho hiền hữu nhe, mong rằng hiền hữu có thể hoan hỷ đón nhận.”

Vừa nói xong, sư huynh liền tịnh thần lại một chút, hai tay kết Hiệp Chưởng ấn giữa ngực. Sau đó sư huynh đưa hai tay về phía trước theo thế Song Thí Nguyệt Ấn rồi nói:

“Đây, xin hiền hữu hãy nhận lấy.”

Âm linh đang thị hiện trong thân xác của đồng tử liền tỏ vẻ hoan hỷ đón nhận, giọng nói có phần vui vẻ và nhanh hơn lúc đầu:

“Ôi tiền nhiều quá... Cảm ơn... cảm ơn...”

“Bây giờ, hiền hữu đã có thể vui lòng rời khỏi căn nhà ấy, rời xa không thị hiện lục tử nhà bác gái ấy nữa chăng?”

“Được chứ... tui đã lấy được tiền rồi mà!”

“Hiền hữu, sắp tới sẽ đi đâu về đâu?”

“Tui... cũng chưa biết nữa...”

Biểu tình của bạn âm linh lúc ấy là trông rỗng, hoang mang và mất phương hướng. Mục đích tồn tại của bạn ấy là đi đòi nợ tiền, giờ đi được rồi thì lòng đã thỏa mãn. Nhưng rõ ràng, tiếp theo đó là làm gì, đi đâu thì bạn ấy hoàn toàn chưa từng nghĩ đến. Thế nên mới nói chư âm linh còn vô minh, mờ mịt chẳng hiểu mình thì thương tâm lắm vậy. Nhìn họ chỉ thấy sự khổ của bám chấp và vướng mắc. Đến khi gỡ được vướng mắc, lại chẳng biết mình

đang tồn tại vì điều gì nữa. Khi đã thực hiện xong tâm nguyện quan trọng của mình, họ để rơi vào trạng thái mất phương hướng, không có gì để bám víu với ý nghĩa tồn tại của bản thân. Đây chính là lúc họ cần được chỉ dẫn một ý hướng, một con đường về với cõi Đạo, về với tự tánh thanh tịnh của mình vậy.

Nhìn thấy bạn âm linh có vẻ hoang mang, sư huynh mới hỏi tiếp:

“Chẳng hay hiền hữu có muốn theo chúng tôi đi tu tập không?”

“Tu tập...? Là đi đâu...?”

Bạn âm linh vừa hỏi câu ấy xong, sư huynh lại tịnh tâm, họa phù giữa không trung rồi nói với bạn ấy:

“Đây là cảnh giới an lạc Cửu Thiên.

Nếu hiền hữu thích, ta có thể độ duyên hiền hữu cùng đến đây tu tập. Tu tập là hồi hướng tâm tình của mình về điều chân thật, thiện lương. Rèn luyện cho bản thân được tịnh tâm, tinh tấn. Buông xả được các ý niệm bất thiện hoặc bám chấp vào lý sự quanh mình, lúc ấy tự nhiên sẽ an lạc, thông dong tự tại.”

Bạn âm linh ấy nghe xong thì có chút hoan hỷ, yên lặng suy nghĩ một chút rồi nhẹ nhàng gật đầu:

“Nếu có thể vậy thì tốt quá!

Được, tui muốn đến đó!”

Sư huynh lại họa phù giữa không trung, rồi niệm mấy câu:

“Om Kyu Ten Soa Ha!”

“Nam mô Hư không hiệp nhập vô nhất vật!”

Hồi Cung!”

Vừa dứt mấy câu niệm, bạn âm linh liền rời khỏi thân xác đồng tử với tâm tình hoan hỷ, nhẹ nhàng thanh thoát.

Sau khi tiễn bạn âm linh A về Cửu Thiên Môn tu tập, chúng tôi mời tiếp bạn âm linh thứ hai, là âm linh thường xuyên xuất hiện nhờ bác gái cầu nguyện cho âm linh ấy. Khi bạn âm linh vừa nhập vào thân xác đồng tử, liền khẽ gật đầu chào, chúng tôi cũng chào lại bạn ấy rồi hỏi thăm:

“Xin vui lòng cho hỏi, hiền hữu có phải là âm linh thường thị hiện nhờ bác gái cầu nguyện giúp mình không?”

“Vâng, là tôi.”

“Hiền hữu có thể vui lòng xưng rõ tôn danh quý tánh của mình được chăng?”

“Tôi tên Nguyễn Văn B.”(Tên đã được thay đổi)

“Hiền hữu có phải là người Công Giáo không?”

“Đúng vậy!”

“Những lúc bác gái cầu nguyện cho hiền hữu, hiền hữu có thấy an lạc hơn không?”

Bạn âm linh gật gật đầu

“Có, vui...”

“Đồng tử này cũng là người Công Giáo, hiền hữu có hoan hỷ theo đồng tử này tu tập không?”

“Ừm... Có hay đi nhà thờ không?”

“Có chứ nè.”

“Ừm... nhớ cầu nguyện cho tôi nhé...”

“Được chứ hiền hữu.”

“Ừm... cảm ơn!”

“Vậy hiền hữu có đồng ý theo chúng tôi đi tu tập, rời khỏi bác gái ấy. Sau này không xuất hiện nhờ nữ nhân ấy cầu nguyện cho mình nữa nhé.”

“Được, tôi đồng ý!”

Sau khi bạn âm linh đồng ý không thị hiện cho bác gái thấy nữa, sư huynh lại họa phù trong không trung rồi niệm mấy câu chú độ duyên cho bạn âm linh ấy đi tu tập nơi Cửu Thiên Môn.

Pháp sự hôm ấy viên mãn trọn vẹn khi chúng tôi độ duyên hóa giải khúc mắc được cho các đối tượng có liên quan.

Từ đó đến nay cũng đã vài tháng, tôi vẫn thường xuyên hỏi thăm về tình hình sức khỏe của bác gái. Tôi được P cho biết từ ngày hôm ấy, bác gái đã khỏe hơn nhiều, ăn uống ngủ nghỉ dễ chịu, không còn nhìn thấy các bạn âm linh xuất hiện nữa.

Hai bạn âm linh ấy sau này có Pháp Danh là Toàn Thiện và Phát Tâm trong Cửu Thiên Môn.

Do sức khỏe của bác gái đang yếu, lại bị thiếu ngủ nên thần thức mông lung, dễ nhìn thấy các bạn âm linh nơi Trung Giới. Nhờ việc bác gái nhìn thấy như vậy, cho nên chúng tôi mới có cơ hội tìm hiểu rõ nhân duyên của bác với các bạn âm linh. Từ đó hỗ trợ gia đình bác hóa giải vướng mắc, như vậy thì cuộc sống của bác sẽ nhẹ nhàng hơn khi đã giải được các oan gia trái chủ với mình.

Khi có vướng mắc, khổ não thì chúng ta cần đổi diện nó, rồi quán chiếu thân tâm ý nguyện của mình. Từ đó nhìn nhận sự khổ ấy, chấp nhận nó, hóa giải nó theo hướng tích cực nhất có thể.

Bao cuộc vui, nỗi buồn, lỗi lầm, quyết định lựa chọn sai đường... Chúng ta đều sẽ phải là người tự chịu trách nhiệm với chính những quyết định ấy của mình. Chẳng thể chạy trốn được những nhân duyên tự mình đan kết tơ niệm, gieo trồng với đời.

Sinh tồn giữa bể khổ trầm luân đầy những phiền não này, người ta cố tìm vui, cố tìm an lạc bằng cách đấu tranh, lặn ngụp với sự khổ trong một vòng tranh đấu lẫn quẩn. Khi những phút giây hoan lạc nhất thời kết thúc, chúng ta có mong mỗi điều gì khác ngoài hai chữ an lạc tự tại...?

Phong hoa nguyệt tuyết chẳng còn chi
Tứ thú buồn vui cũng mãi thì
Hỉ ái căn gieo miền mực lạc
Dứt tình tục thế dứt sầu bi...

Nhật ký pháp sự năm 2017

Duyên với nẻo Đạo - Chuyện nàng Mỹ Dung

“Vàng mây tản do nơi luồng phong khí
Hạt sương rơi vì bị ánh thái dương
Ôi cõi đời, thật lắm cảnh tai ương
Kẻ thiếu Duyên, sao mãi lờ với Đạo...”

Mỗi lần nghĩ đến bốn câu thơ của Đức Thái Bạch Kim Tinh đã từng ngâm, tôi khắc khoải nhớ về câu chuyện một âm linh nữ nhân trong những ngày đầu hành Đạo...

Hôm ấy là một ngày đẹp trời, theo đúng hẹn, chúng tôi tập trung tại nhà chị Hạnh Duyên, cùng nhau đến nhà chị H giúp gia đình giải vong ám nhập nơi đây.

Khi đến nơi, người trong đoàn cảm nhận một trường khí lực u ám nơi này. Vương vĩ trên sân nhà là những gì còn sót lại của buổi nhậu hôm trước. Thật tình, nhìn thấy những món ấy, tôi thất vọng và ngán ngẩm lắm vì đã dặn trước với gia đình phải ăn chay để nơi ấy thanh tịnh mới có thể hành pháp được viên mãn.

Sát nghiệp nếu cứ gieo hoài sao có thể giải...

Sau khi nhắc nhở mọi người giữ nghiêm trang thanh tịnh cho buổi lễ, chúng tôi khởi tụng Kinh Cầu Siêu giúp các âm linh nơi ấy được mau chóng thanh tịnh siêu thoát. Tụng kinh xong hết, chúng tôi mời mọi người vào ngồi thiền, bao gồm các anh chị em trong đoàn và cả chị H là gia chủ, cũng là nạn nhân các vụ vong ám gây nguy hiểm trong nhà. Khi thiền tịnh, Huyền Quang sư huynh có đưa tất cả mọi người vào pháp giới của Hoa Sơn Cung cho thần thức được an dưỡng nơi ấy, vì nơi đó đầy hoa thơm cỏ lạ, vô cùng thanh tịnh. Tới lúc xả thiền, chị H vẫn còn đang cúi gục đầu xuống, thân thể lúc này lạnh toát làm mọi người rất lo lắng. Thấy vậy, sư huynh liền hỏi:

“Xin làm ơn cho hỏi, là ai đang thị hiện pháp thân hình tướng nơi thân xác của H đó vậy?”

Chị H dần dần ngẩng mặt lên, đôi mắt tràn đầy sát khí, liền giật mạnh tay, bắt ấn rồi họa phù vào sư huynh. Sư huynh đưa tay kết Vô Úy Ấn, mọi tà thuật của âm linh ấy đều không thể xung nhập được vào những người đang có mặt ở đó. Nguyệt Quang liền dùng tay đặt lên tay người đó rồi niệm chú... ngay lập tức cánh tay đang vẽ phù giữa không trung ấy mất hết khí lực, liền dừng lại, rồi thả lỏng xuống đất xụi lơ.

Sư huynh lại nghiêm nghị hỏi tiếp:

“Này hỡi âm linh kia, hãy mau xưng rõ tôn danh quý tánh của mình.

Vì sao ám nhập trong thân xác này?”

Âm linh ấy không trả lời, vẫn muốn tiếp tục gây hại chúng tôi, nhìn chúng tôi bằng ánh mắt đầy sát khí. Lúc bấy giờ, sư huynh liền mở túi vải, lấy ra một chiếc quạt huyền vũ phiến với những sợi lông vũ đen tuyền ánh lên màu lục quang rất đẹp, sư huynh đưa quạt lên ngay trước mặt rồi nhẹ nhàng hô lên:

“Tiêu Diêu Phiến! Hãy mau phát huy khả năng diệu dụng của mình!”

Trước tình thế không thể giải quyết theo chiều hướng thương thuyết, sư huynh đã dùng đến Pháp Bảo Trấn Cung của Thanh Phong Cung là Tiêu Diêu Phiến, một chiếc quạt thần diệu có thể tạo nên luồng thanh khí xua đi tà khí, ám khí đang ám nhập trong thân xác phàm tục, cũng như có thể dẫn duyên giúp các chơn hồn chưa thanh tịnh được sớm thanh tịnh mau siêu thoát.

Vừa được quạt một cái nhẹ, âm linh ấy đã xuất ra khỏi xác chị H. Thân thể chị H lả đi một chút, rồi lại run lên, chị bất ngờ mở mắt to tròn sáng rỡ, lắc đầu vài cái, mỉm cười rất dễ thương.

Sư huynh hỏi:

“Xin vui lòng cho hỏi, là ai đang trong thân xác H đó vậy?

Hãy mau xưng rõ tôn danh quý tánh của mình!”

“Dạ, em là H nè!”

Vừa nói, mặt chị này lộ rõ nét tà gian ám muội. Chúng tôi đã biết đó không phải chị H, một âm linh khác đang cố tình giả dạng lừa dối mọi người có mặt lúc ấy.

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Thấy tình hình không ổn, sư huynh dùng Tâm Chú Hư Vô Cung mời âm linh ấy xuất ra, liền đó thân thể chị H lặng yên được một chút... rồi lại run nhẹ, đầu từ từ ngược lên nhìn, hai mắt lim dim như người bệnh nặng lâu ngày chưa khỏi.

Mọi người cùng nhau hỗ trợ truyền thêm khí lực cho âm linh này có thể đủ sức nói chuyện, giải bày hết những oan ức của mình.

Sau khi truyền khí vào đỉnh đầu, trán, cổ, hai vai, sau gáy và hai lòng bàn tay, âm linh ấy dần dần khỏe hơn, có thể mấp máy môi được.

Sư huynh lúc này lại nhẹ nhàng hỏi:

“Này hỡi âm linh kia, có thể cho ta biết rõ tôn danh quý tánh của mình được chăng?”

Âm linh ấy mấp máy môi nhưng lại không nói thành tiếng được, chỉ có thể thều thào trong miệng

mà thôi. Sư huynh lại đặt tay mình nơi cổ của chị H
rồi niệm:

“Hãy mau mau khai nhãn khai khẩu!

Hãy mau mau khai nhãn khai khẩu!”

Lúc này âm linh mới có thể mở mắt ra được lớn
hơn, nói chuyện dễ dàng, mạch lạc hơn.

“Này hồi âm linh kia, xin hãy mau xung rõ tôn
danh quý tánh của mình.

Có điều chi oan ức cần được giải bày xin cứ tự
bạch, chúng ta sẽ giúp đỡ cho!”

Hơi nghiêng đầu dường như khó nghe được lời sư
huynh nói, nhưng âm linh ấy vẫn gật gật đầu rồi trả
lời bằng tiếng Âm, là ngôn ngữ của người cõi âm,
được dùng chung gần giống các tiếng Pali, Trung
Hoa. Trong đoàn có hai người là Diệu Niệm và
Hạnh Duyên có thể nghe được, hiểu những từ tiếng
Hoa trong câu nói của người ấy.

“Mỗi... Yōng...”

Mọi người liền hỏi lại, đó có phải là tên... không?
(liệt kê mấy tên có phát âm tương ứng trong tiếng
Hoa) Âm linh với nét mặt buồn rười rượi, chỉ khẽ
lắc đầu thôi. Định thần một chút, tôi chợt hiểu được
âm linh ấy nói gì, tôi liền hỏi lại một lần nữa:

“Có phải chị tên là Mỹ Dung phải không?”

Nét mừng rõ hiện lên trên khuôn mặt, người nữ ấy gật đầu lia lịa, mắt sáng rỡ. Lúc này tôi đặt tay lên trán Mỹ Dung, dùng tâm thức để giao tiếp.

Tôi mật niệm trong tâm những câu hỏi hơi nhanh một chút thì chị lại nghiêng nghiêng đầu kiểu như nghe không kịp, không rõ được.

Tôi liền suy nghĩ thật chậm rãi, hỏi từng chữ thì chị trả lời bằng miệng bên ngoài cho mọi người nghe rõ ràng...

“Vi sao Mỹ Dung mất, mất khi bao nhiêu tuổi?”

Mỹ Dung chỉ im lặng, gương mặt lộ vẻ buồn tui, lắc lắc đầu.

“Chị quê quán ở đâu?”

“Đã mất bao lâu rồi có nhớ không?”

Vẫn là sự im lặng, Mỹ Dung khẽ lắc đầu trả lời:

“Bù... bù...” (ý nói là không nhớ, không biết)

“Bây giờ chị có muốn chúng tôi giúp chị điều gì không?”

“Jĩn... jĩn... tài...” (Nói nhiều chữ lắm, mà chúng tôi chỉ có thể nghe được vài chữ là tiền, rất nhiều.)

“Vi sao chị muốn có nhiều tiền vậy?”

“Khi sống tôi nghèo khổ... thèm có được nhiều tiền... được ăn mặc đẹp, đi chơi đây đó, thèm lắm...” (những từ chúng tôi nghe được hơi đứt quãng, sau khi ráp chữ và suy ngẫm thì nội dung là vậy)

“Những lúc gia chủ này cúng đồ ăn, vàng mã...
Mỹ Dung không nhận được hả?”

“Do ở đây có nhiều người, họ dữ lắm, mạnh lắm...
nên tôi không giành lại được... chỉ có thể đứng xa
xa nhìn...”

Sư huynh lúc này hỏi tiếp:

“Cho ta hỏi, ở đây có khoảng bao nhiêu âm linh
đang cư ngụ?”

“Khoảng 50 người ạ...”

Vừa nói, Mỹ Dung vừa đưa tay chỉ ở các góc tường
đều đang có người đứng nhìn.

“Vây bây giờ gia chủ cúng vàng mã cho các bạn,
các bạn vui lòng không gây rối loạn trong nhà này
nữa nhé, mọi người cùng chung sống hòa thuận
bên nhau.”

Mỹ Dung vui vẻ gật đầu lia lịa:

“Đa tạ... đa tạ...”

Lúc ấy, chị giúp việc trong nhà chạy đến gần hỏi
thăm:

“Chị ơi, cho tui xin số đề đi!”

Tôi nhắc chị ấy ngay:

“Chị này, không được như vậy.

Xin số sẽ làm tinh thần âm linh không an tịnh, lại
còn gây ác nghiệp cho cả hai bên đó.

Chị đi mua giấy tiền vàng mã về cho mọi người ở
đây đi.”

Được nhắc nhở, hơi ngượng một chút, chị ấy gật đầu đi mua liễn. Lúc này sư huynh mới nói tiếp với chị Mỹ Dung:

“Chị có đồng ý theo chúng tôi tu tập không?”

“Bù... bù.” (Không... không.)

“Vì sao không chịu?”

“Không thích, không được, không hợp.”

“Khi tu tập rồi, chúng ta không còn bị các dục vọng chi phối, sẽ không còn ham muốn, không còn bị đau khổ chi phối, thật nhẹ lòng không còn phiền não...”

“Không được đâu, tôi không hợp...”(chị ấy cứ lắc đầu nguầy nguậy rồi thôi)

Ra sức thuyết phục mãi vẫn không chịu, lúc đó xe của chị giúp việc vừa chạy về tới gần cửa, ở trong nhà chị Mỹ Dung đã cảm ơn rồi rít, mặt vui mừng lắm, chị chấp tay cúi đầu tạ ơn lia lịa.

“Đa tạ... đa tạ...”

Vừa nói xong, chị chấp tay xá xá chúng tôi rồi xuất ra.

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô Nhất vật!

Thần thức của H, hãy mau mau thức tỉnh! Mau mau thức tỉnh!”

Chị H dần dần tỉnh lại. Vừa tỉnh dậy, chúng tôi hỏi chị:

“Nãy giờ chị có hay biết gì không?”

Có nhớ được gì không?”

Chị H kể lại:

“Hồi nãy đang ngồi thiền, em thấy mình đi đến một nơi toàn là hoa, khắp nơi chỉ thấy hoa là hoa, đẹp vô cùng.

Em đang dạo chơi chợt nhìn thấy một cái am nhỏ rất xinh đẹp nên vào đó chơi... vào đó xong rồi em chỉ muốn ở đó, không muốn về.

Một hồi em muốn về thì lại lang thang ra vườn hoa, đang lúc ấy chợt nghe tiếng anh này gọi tên mình rồi em giật mình thì thấy đã tỉnh dậy nè.”

Sư huynh lại hỏi thêm:

“Nãy giờ chị đã được đưa đến Pháp Giới của Hoa Sơn Cung, chị đã thấy thoải mái dễ chịu tinh thần nhiều chứ?”

“Dễ chịu tinh thần sáng khoái lắm, mà sao hai tay với vai, đầu em có hơi nặng nặng, mỗi tay quá vậy nè?”

“Vì nãy giờ có ba âm linh nhập vào chị, các âm linh đó có âm khí nặng nên chị vẫn còn một chút dư âm. Không sao đâu, mọi việc sẽ ổn, chút nữa chị khỏe lại à.”

“Dạ cảm ơn mọi người nhiều lắm.”

Buổi pháp sự kết thúc trong niềm vui của mọi người có mặt hôm ấy.

Được biết trong nhà chị H đã xảy ra vài việc rất kinh khủng. Theo lời kể lại của chị H...

Một đêm nọ, trước khi chúng tôi qua hành pháp thì tối đó chị thức dậy lục đục dưới bếp, đang bắt bếp và nồi nước sôi thì anh chồng người Pháp thấy vậy hỏi chị đang làm gì vậy?

Chị trả lời:

Trong lòng chị tự nhiên có gì đó thôi thúc muốn dậy để cooking baby (nấu em bé) anh chồng nghe vậy đánh chị ấy rất nhiều...

Sau khi chúng tôi hành pháp xong, tuy đã dặn gia đình phải lo ăn chay mười ngày mỗi tháng là tối thiểu, nhưng họ vẫn không thay đổi, thích đánh đê và ăn mạng rất nhiều, ít khi ăn chay.

Thế là một ngày nọ, khi chị giúp việc đang nấu gà kho, một chảo rất to, lửa đang cháy phùng phùng thì anh chồng chị H nhào tới dùng tay không xúc gà trong chảo lên rất nhiều rồi cho vào miệng ăn ngẫu nhiên đến nổi bỏng tay...

Đó là chuyện hành sự đầu tiên tôi tiếp xúc với âm linh nhập xác một cách rất tự nhiên. Nên khi ấy chưa có được đầy đủ các Pháp phương tiện giúp đỡ hóa duyên họ thật tốt.

Sau này may duyên, Thầy truyền dạy tôi một Pháp là Tương Thông Việt Ngữ có thể giúp âm linh tương thông tốt với người cho mượn xác mà nói

chuyện giao tiếp bằng tiếng Việt để chúng tôi và âm linh dễ hiểu, thông cảm cho nhau...

Việc cúng đồ ăn và giấy tiền vàng bạc chỉ làm cho các âm linh cảm thấy được thỏa mãn nguyện vọng của họ lúc ấy, do rung động tâm cảm với người cúng. Thực tế bản thân âm linh không hề được nhận gì cả. Cúng vàng mã nhiều là đốt tiền, hoại của, cũng là một ác nghiệp hoang phí đó vậy.

Lúc ấy, tôi biết rõ những điều này, nhưng vẫn phải chấp nhận nói gia đình mua tiền vàng mã... vì không có Pháp phương tiện nào giúp cho âm linh được cảm thấy an lạc thỏa mãn những ước nguyện bấy lâu của mình.

Sau này, tôi được dạy thêm một Pháp có thể giúp họ nhận được những gì họ muốn nơi linh giới bằng Tâm Thức.

Chuyện của chị Mỹ Dung, càng làm tôi thấm thía hơn câu nói:

“Đạo là phải đủ Duyên, thiếu Duyên thì có đến rồi cũng sẽ đi, như hạt giống chẳng được chăm bón đầy đủ, cũng đáng tiếc lắm vậy...”

“Rồi ngày kia khi hạt giống đơm bông
Kẻ đủ Duyên lại trở về với Đạo
Lại đem

Lại mang

Lại gồng gánh

Khối yêu thương nay kết quả từ bi...”

Tôi tin rằng, một ngày nào đó, chúng tôi sẽ gặp lại Mỹ Dung, khi chị ấy đã xài hết số tiền chị ấy cảm nhận được bằng tâm thức trong lần ấy.

Có lẽ lúc đó, chị ấy sẽ hiểu được vô thường của bề khổ dù là âm linh hay phạm nhân cũng đều chẳng khác nhau.

Duy chỉ có tu Đạo, từ bỏ dục vọng của mình thì mới có được niềm hạnh phúc chân thật, an lạc yên vui, tự tại thông dong, hoàn toàn tự do ngao du khắp chốn...

Tất cả những sự chi của đời thường, những cảm tình thế tục, luyện ái, bi thương, đau khổ, hận thù, tiền bạc, danh lợi... mất rồi cũng trở về hư không hết cả. Người ra đi, kẻ ở lại, biết ai sâu hơn ai...

Những người có tâm ý hồi hướng về Đạo Pháp, sống tốt đẹp, lương thiện giữa đời sẽ có ngày an lạc nơi thế tục lần khi đã ra người thiên cổ.

Đạo cao thâm, Đạo cao thâm

Cao bất cao, thâm bất thâm

Cao khả xạ hề thâm khả điều

Cao thâm vạn sự tại nhân tâm.

Đạo cao sâu, Đạo cao sâu
Cao chẳng cao, sâu chẳng sâu
Cao có thể bắt được, sâu có thể câu được
Cao sâu vạn sự tại lòng người.

Nhân quả chẳng sai chạy bao giờ - Chuyện về hai chú tiểu ngư

Nạn giả lần này là một em trai mười bảy tuổi, khi vừa nhìn qua chúng tôi đã thấy rõ thần sắc em ấy quá yếu ớt, đồng tử đảo liên hồi, thất thần, sắc diện xanh xao tái mét, một phần thần thức, ý niệm đã phiêu lãng nơi nào chưa về...

Người dẫn duyên cho em ấy đến với buổi giải nghiệp là chú họ xa của em đó. Được biết trước đó khá lâu, em ấy cũng đã từng bị các bạn âm linh dẫn dắt, khiến cho đi lang thang khắp nơi không biết đường về, khi người thân trong nhà tìm ra em, thấy em ngơ ngẩn, thất thần.

Mới hôm trước, em ấy đi xe đạp ngoài đường thì nhìn thấy có hai cái bóng đi phía trước, thế là tự dưng như có gì đó xui khiến em ấy cứ đạp xe theo hoài, chẳng biết gì nữa, cứ vậy trưa trưa cho đến tận 12 giờ đêm chợt bừng tỉnh. Em lấy điện thoại ra gọi về nhà nói người nhà ra dẫn về mới biết trong máy điện thoại có rất nhiều số nhỡ và tin nhắn, trong lúc thất thần em hoàn toàn không hay biết điện thoại đã reo nhiều lần như vậy.

Sư huynh quyết định mời chư âm linh đang theo ám em ấy thị hiện. Khi họ được mời về giáng nhập vào xác của đồng tử liền khóc rất to.

Sư huynh nhẹ nhàng hỏi:

“Này hỡi chư hiền hữu đang ám nhập trong thân xác của Tịnh Tâm đồng tử, có thể khai khẩu, giải bày những oán khúc của mình được chăng?

Vì duyên có gì theo ám nam nhân này...?

Chúng tôi sẽ giúp hóa giải duyên nghiệp của đôi bên.”

“Um... aaa... aaa... ouuu... ummm...”

Âm linh ấy đầu hơi lắc qua lắc lại, chẳng thể khai khẩu, chỉ khóc thút thít... nước mắt chảy dài, kêu rên trong miệng, đau đớn khổ sở vô cùng mà chẳng nghe rõ thành tiếng...

Hải Đường tịnh tâm định thân, quán chiếu thấy biết được hình ảnh hai chú bò con đang đi lang thang ngoài đường đất, có một người chạy xe đạp theo. Hải Đường cho mọi người có mặt trong buổi giải nghiệp ấy biết mình đã thấy những gì, sư huynh lại hỏi chư âm linh ấy:

“Này hiền hữu, phải chăng có hai âm linh đang theo ám nam nhân kia?”

Âm linh gật gật đầu

“Có phải quý hiền hữu là hai tiểu ngu, chẳng phải người?”

Âm linh gật gật đầu.

“Bây giờ, cả hai hiền hữu nên nghe lời ta khuyên, xả bỏ những đau khổ, oán hận của mình, theo chúng ta tu tập, hồi hướng về Đạo Pháp. Bám chấp những đau khổ từ quá khứ như vậy... mất nhiều thời gian mà không tinh tấn được, lại gây khổ não cho nam nhân kia cũng tội... thôi thì ta mong chư hiền có thể buông bỏ ác nghiệp ấy, lấy tha thứ xóa bỏ thù xưa là điều quý lắm thay... chư hiền sẽ sớm ngày an lạc!”

Nghe xong, hai âm linh ấy lại gật gật đầu, nước mắt rơm rớm chực chờ muốn rơi. Sư huynh liền hành pháp dẫn duyên đưa hai âm linh ấy xuất ngoại, hồi hướng tu Đạo. Sau khi hai chú tiểu ngưu rời khỏi thân xác đồng tử, lúc này mọi người gọi em trai bị theo ám thức dậy. Trong lúc hành pháp sự mời chư âm linh về, mọi người đã để em đó nằm nghỉ tại phòng ấy.

Mọi người kể lại sự tình đã diễn ra và uẩn khúc của âm linh khi theo ám em trai đó. Em kể lại hồi lúc nhỏ khoảng chín, mười tuổi có thấy ba của em ấy mua bò về giết thịt bán...

Thế mới hiểu, nhân quả chẳng sai chạy bao giờ.

Nếu đủ duyên trong thời gian ngắn, ác nghiệp đến đòi trực tiếp đương sự gây ác hành, nếu duyên chờ

lâu ngày mới kết quả có thể truyền đến con cháu đời sau...

Cũng còn may mắn vì các chú tiểu ngu ầy chỉ đến dẫn em trai đó đi chơi chứ không làm hại em ầy, đó chính là sự lương thiện, tính hiền lành của các loài vật dù bị con người gây hại sát mạng cũng vẫn còn lương tâm, chỉ biết đau khổ, biết gào khóc, uất ức... rồi cũng chỉ có thể theo ám làm người ta khó chịu chứ không nỡ đòi mạng...

Thiện Tánh trong mọi chúng sinh đều hiện hữu!

Các âm linh ầy khi nghe được lời thuyết pháp, nghe đến việc tu Đạo liền phát khởi tâm hoan hỷ, một lòng hồi hướng Đạo Pháp, sớm được siêu thăng, thanh tịnh và tinh tấn.

Lành thay cho những mối duyên kỳ ngộ, từ nghiệp bất thiện đã chuyển hướng thành thiện duyên trọn vẹn.

Hoàng hôn lặng lẽ rơi

Chim muông bay về tổ

Tiền phu chắt đầy củi

Bếp chiều gạo thơm nồng...

Giữa đời này, biết đủ là điều đáng quý.

Vì cuộc sống mưu sinh của mình, con người thường dễ bị vật chất cám dỗ, gây nên ác nghiệp với chúng sinh. Nếu họ mong muốn có được cuộc sống an vui, phúc lạc, nhất định phải làm những

việc không gây hại chúng sinh trong quá trình kiếm sống giữa đời. Bởi lẽ chẳng có hạnh phúc, niềm vui chân thật nào lại được xây dựng từ những nỗi đau, xương máu của kẻ khác.

Con người, vì cuộc sống mưu sinh, cũng nên giữ mình lương thiện, tránh những sát nghiệp, ác nghiệp, đó cũng là sự trân trọng cuộc sống của chính họ và con cháu của họ về sau...

Mạo danh Thần Tiên, đồng tử gây loạn ở Tây Ninh

Hôm ấy là một ngày đẹp trời, tôi vừa về đến nhà ngoại thì được Tuyết Liên kể cho nghe câu chuyện về một nhóm người dùng khí công, nhân điện hành pháp sự. Họ có nhận giúp giải các vấn đề về bệnh tật, những chuyện liên quan đến âm linh, vót vong, tà quái, bói toán... Nghe qua tôi cũng bán tín bán nghi, liền nói với tiểu muội Tuyết Liên sắp xếp tối hôm ấy đi qua chỗ muội ấy vừa kể.

Đến tối khoảng tầm bảy tám giờ, hai huynh muội chúng tôi cùng nhau đi tìm đến địa điểm được nhiều người truyền tụng có các vị cao trọng giáng điền trị bệnh, coi bói ấy. Việc tìm kiếm không khó khăn lắm bởi lẽ khi hỏi đến họ, người dân trong vùng ai cũng biết rõ và chỉ chỗ một cách nhiệt tình.

Ngoài đầu hẻm, chúng tôi nhìn thấy xa xa một ngôi nhà có khoảng sân khá rộng, đèn bật sáng trưng, xe cộ được sắp xếp một dãy từ trong nhà đầy hết ra sân, kéo dài đến tận ngoài cổng và lán cả ra con hẻm ấy. Không khí ồn ào náo nhiệt nơi đó khiến tôi có cảm giác bất an...

Tôi thoát nghĩ ở một vùng ven gần giữa thị xã như thế này, tụ tập đông đúc náo nhiệt lại không bị chính quyền địa phương dòm ngó, nhắc nhở giải tán cũng lạ thật. Tôi mừng tượng được rằng những gì mình lo ngại chuyện giả dạng chur vị để làm gì đó bất bình thường là hoàn toàn có cơ sở... Chúng tôi dẫn xe vào trong sân, tiểu muội đứng bên ngoài trông xe, tôi chậm rãi bước vào ngôi nhà, trong ấy có ba nhóm người.

Nhóm ngồi gần Thiên Bàn trong nhà kê toa chỉ thuốc, đoán bệnh, cũng là nhóm thủ lĩnh cầm đầu nơi này.

Nhóm ngồi gần bên trong cửa ra vào thì chia sẻ tâm sự với các bệnh nhân, họ cũng không quên phần quảng cáo cho sự hiển linh vi diệu của nơi này đã chữa hết cho rất nhiều bệnh nhân nan y.

Nhóm đứng gần bên ngoài cửa thì vẽ bùa, phun rượu ào ào, vỗ vào tay, chân, lưng của các bệnh nhân để trừ tà.

Tiếng nói cười rôm rả, tiếng phun rượu làm phép, đọc thần chú lung tung, tiếng khóc lóc than khổ kêu bệnh, tiếng của những người nhiều chuyện hỏi han và quảng cáo um sùm... Không khí nơi ấy thực sự rất hỗn loạn, ồn ào chẳng thấy nét thanh tịnh của Thần Tiên như những lời đồn thổi đâu cả.

Trong lúc đang chậm rãi tiến vào ngôi nhà ấy, tôi đi với điệu bộ lê lét mệt mỏi, vừa đi vừa ngáp, hai mắt lờ đờ thất thần... Tôi tấp vào một nhóm người đang ngồi ở góc nhà phía sau cửa có mấy cô, mấy thím ở đó đang nói chuyện rất xôm tụ. Tôi bắt chuyện hỏi một cô:

“Cô làm ơn cho hỏi ở đây muốn được trị, giải bệnh thì làm sao cô?”

Cô ấy đáp với vẻ rất thành thạo công việc này:

“Cậu bị sao?”

Vừa hỏi vừa nhìn kỹ gương mặt tôi rồi phán:

“Mặt mũi lờ đờ thế này chắc có liên quan vong hay căn rồi! Ngồi đây đợi tí đi. Xong người kia đang được xem thì tới con vô nhờ cô Bảy coi cho nhe!”

“Dạ cảm ơn cô ạ!”

Tôi ngồi một chút xíu thôi, tất nhiên vừa ngồi vừa lim dim ngáp, tỏ ra vô cùng uể oải. Chốc lát sau, người trước tôi đã được kê toa xong, chuẩn bị được giải, tới lượt tôi đến chỗ cô Bảy kia. Tôi vừa ngồi xuống ghế, người này dòm tôi phán một câu:

“Ừa thân sắc hồng hào mà, chỉ có mỗi cái mắt nhìn thiếu ngủ à, cậu này đâu có bệnh gì đâu.”

Có vẻ đã gặp người có trình độ xem tướng đoán bệnh thật, tôi liền nói ngay:

“Dạ, cứ hễ chiều chiều khoảng bốn giờ trở đi đến tầm mười giờ khuya là con hay bị buồn ngủ lạ kì

lắm cô, lúc đó còn nghe văng vẳng bên tai có tiếng nói nữa!”

“VẬY HẢ? CẬU NGHE CÓ RÕ KHÔNG?

NGHE ĐƯỢC NHỮNG GÌ CÓ NHỚ KHÔNG?”

“DẠ CŨNG CÓ NHỚ, THƯỜNG HAY NGHE TIẾNG NGÂM THƠ LẮM!”

“CẬU CÓ GHI CHÉP LẠI MẤY BÀI THƠ ĐÓ KHÔNG?”

“DẠ ÍT KHI LẮM, NHƯ BÂY GIỜ CON CŨNG ĐANG NGHE NÈ CÔ!”

“HAY QUÁ! VẬY CẬU NGHE ĐƯỢC GÌ? ĐỌC LẠI CHO MỌI NGƯỜI Ở ĐÂY NGHE VỚI ĐƯỢC KHÔNG?”

“DẠ ĐỂ CON ĐỌC LẠI HEN!”

Dứt lời, tôi liền nhắm mắt định thần, ngâm mấy câu:

“Cửu kiếp cư trần cửu kiếp tu

Thiên thu quy Đạo thiên thu nhàn

Huyền linh ngự giáng huyền linh thuyết

Mẫu thuyết chân kinh Mẫu thuyết hoàn!”

Tiếng ngân nga cất lên vang vọng từ trong nhà ra tuốt ngoài sân, chấn động tất thấy người, vật nơi ấy. Mọi sự hỗn loạn, náo nhiệt khi nãy tức thì im bật, không gian lặng yên, họ tập trung lắng nghe bốn câu thơ điển về Đức Phật Mẫu mà tôi đang ngâm. Tất cả mọi ánh nhìn trong khu vực ấy đều đổ dồn hết sự chú ý về phía tôi. Cô Bảy và nhóm

người đang ngồi gần tôi nhất có sự hứng thú vô cùng, họ liền nói với tôi:

“Chà... cái này là có căn duyên tốt lắm nè, phần theo độ con không phải nhỏ đâu, lớn lắm đó nghen! Cậu còn nghe thêm gì nữa không vậy?”

“Dạ còn nữa nè cô, con đọc cho mọi người nghe nhe:

Gấm lót ngõ chưa vừa gót ngọc

Vàng treo nhà, ít học không ư...”

“Hay quá! Thì ra là có căn duyên của Cửu Vị theo độ. Mà hình như là bà Tứ Nương!”

Tôi làm điệu bộ ngờ ngác hỏi lại:

“Là sao vậy cô? Tốt hả cô?”

“Ừ tốt lắm đó, ráng lo tu nhe. Thôi giờ cô đưa cho cái này ăn vô sẽ hết bị lờ đờ ngay à!”

Nói xong, cô đó đi đến bàn thờ thỉnh một nhánh hoa huệ đang được chưng cúng trên ấy xuống, xá xá mấy cái rất trang nghiêm, rồi ngắt một phần đọt dài cỡ ngón tay với nhiều nụ hoa trắng tinh khôi cho hã vào một ly nước. Ly nước này lại được cầu nguyện cẩn thận rồi đưa tôi uống. Tôi cầm ly nước uống cạn ly, cả đám bọn họ lại nói với tôi:

“Còn chùm bông kia con, ăn luôn cho được phước báu của Thầy Mẫu, tốt lắm đó. Nào giờ không có ai được cho chùm bông như vậy đâu, con là người

đặc biệt nên được tặng cho chùm bông đó, ăn hết đi đừng có bỏ nhé.”

Tôi lặng lẽ cầm mấy chùm đọt hoa ấy cất vào túi, nói một cách nhẹ nhàng với họ:

“Hoa thơm dâng cúng lên chư vị, mình chỉ là người bình thường, yêu hoa... chẳng thể nào ăn một đóa hoa được. Hoa phải được nâng niu gìn giữ. Chùm hoa này con cảm ơn cô, con xin giữ đem về chứ không ăn!”

Cả nhóm họ trở mắt nhìn tôi với sự ngạc nhiên thể hiện rõ trên mặt. Tôi lại tiếp lời:

“Con lại nghe có bài thơ này nữa nè, giờ đọc cho mọi người nghe luôn nhé:

Giáo sĩ tri thời bất giảng tư
Tông tam khả hiệp khứ lai từ
Đại Nam tịnh đắc nhân nhân lạc
Đạo hóa động Thiên vật vật ư.”

Nghe xong mấy câu thơ, cô Bảy đang ngồi đó liên rung lắc mạnh toàn thân, lúc ấy có âm linh nhập vào thị hiện. Vừa vào thân xác cô Bảy, âm linh liền hát múa, ca ngâm... đại khái nội dung là con đường tu tập của âm linh ấy đang bước chập chững, đồng tử ấy chỉ là một đồng tử nhỏ bé, một hạt cát lót đường cho chúng sanh giảm đạo hướng về Đạo, về Thầy Mẫu, vừa nói vừa khóc trông đáng thương vô cùng...

Tôi liền ngồi thuyết cho họ một hồi, giải rõ chuyện âm dương cách biệt, nếu muốn mượn xác nhập hồn thì phải khiêm nhường, từ tốn chứ không tự xưng Thần Tiên rồi hành xử với mọi người theo kiểu bề trên với kẻ dưới. Nếu mượn xác chỉ để thỏa thích ham vui, được chúng sinh kêu gọi là Thần Tiên, bái phục, bản thân lại không thể dẫn duyên hướng dẫn người ta đường lối tu tập đúng đắn, khi đó là đang gieo ác nghiệp.

Tự mình đã mê còn dẫn thêm một đoàn người đi vào mê lộ chung với mình, nghiệp đó nặng nề khó giải lắm vậy... phải ráng lo tịnh tâm, tu tập tinh tấn mỗi ngày mới được.

Thuyết xong, tôi nhắm mắt định thần lại, song thủ kết ấn quyết dẫn độ đồng tử ấy về linh giới tu tập. Đồng tử xuất ra khỏi người cô Bảy, nhìn mặt cô ấy thất thần vô cùng, cô ngơ ngác hỏi mọi người xung quanh:

“Nãy giờ xảy ra chuyện gì vậy...?”

Sao tự nhiên tui chảy nước mắt nhiều vậy nè?”

Mọi người kể lại những gì vừa mới diễn ra khi nãy cho cô Bảy biết... còn tôi cứ thế lặng lẽ ra ngoài, hai huynh muội đi về trong niềm vui an lạc vì mình đã giúp được nhiều người... Để lại sau lưng sự ngơ ngác, ngỡ ngàng của bao con người có mặt tại đó. Một bệnh nhân đến xin được trị bệnh lại chuyển

thành người đi giải nghiệp vong ám cho chính bà thủ lĩnh của nơi ấy.

Cuộc đời có lắm điều kỳ dị bất ngờ như thế. Thời mạt pháp, các âm linh thường hay giáng nhập thị hiện, tự xưng ông này bà nọ, cô cậu thánh thần ban phúc cho dân, có những âm linh mạo nhận mình là các vị nổi tiếng của các tôn giáo như Đức Jesus, Đức Đạt Ma, Đức Quán Âm, Đức Tế Công, Đức Phật Mẫu, Đức Di Lạc... tất cả những sự tự xưng Thần Tiên như thế đều là giả mạo, bởi lẽ chư vị cao trọng thật sự chẳng bao giờ tự xưng danh tánh của mình để thu hút đức tin của tín giả. Chư vị lặng lẽ âm thầm hóa duyên, có chăng là để lại một vài dấu tích, chỉ có ai đủ căn duyên, đủ ngộ tính, tùy theo dấu tích được để lại ấy mới hiểu được mình đã may duyên được chư vị nào gieo duyên.

Đời này kiếp này, hễ chúng ta nghe ở đâu, thấy ở đâu có người xưng này xưng nọ, cứ nhìn thẳng vào việc họ làm cho đời, cho Đạo, họ có hướng dẫn cho người đời hồi hướng tu tập hay không, có hướng người ta về điều hay lẽ phải, thiện lành hay không, hay chỉ biết cho số đề, chỉ cách người ta làm giàu, thành công, thành danh mặt đời... tự nhiên ta sẽ hiểu.

“Tất thấy pháp hữu vi
Nhu mộng huyễn bào ảnh
Nhu sương sa chớp giạt
Có đó rồi mất đó
Bỗng chốc hóa hư không...”

Đoàn quân quy thiện - Chuyện về Thanh Tâm Tướng Quân

Nợ cung kiếm chiến chinh là nghiệp,
Giúp quốc dân sánh kịp tha bang.
Xông pha ra chốn chiến tràng,
Đắng cay cam chịu gian nan không sờn.

(Tiên nương Đoàn Thị Điểm)

Tối hôm ấy, nhận được tin có một nạn nhân đang bị âm linh ám nhập, thị hiện rõ ràng trong tiết trời mưa gió, sư huynh liền đến giải duyên. Người em dẫn duyên pháp sự ấy kể rõ sự tình:

“Các âm linh này mạnh lắm, từ ngày hôm qua vong nữ thị hiện hành xác, giấu quần áo không cho mặc đồ, giữa trời mưa gió lột hết quần áo nạn nhân rồi chạy ra đường lăn lộn ngoài ấy...”

Nghe vậy, sư huynh liền hỏi:

“Làm sao ở nhà biết rằng đó là vong nữ nhập vậy em?”

“Dạ, vì gia đình đánh dữ quá nên nó khai rõ.

Gia đình cũng làm nhiều chiêu theo sự truyền miệng dân gian như là lấy nước tiểu tắm vào quần lót rồi chup lên đầu, lấy roi dâu tằm đánh, tưng

kinh niệm Phật... rất nhiều cách, nhưng âm linh kia vẫn không chịu xuất ra...”

Sư huynh giải rõ cho em ấy hiểu hơn:

“Thật ra, các phương pháp giải quyết mang tính bạo lực đều không thể giải dứt tận gốc được em à.

Chúng ta phải hỏi rõ vì duyên có gì âm linh lại nhập vào nạn nhân, âm linh muốn gì, mình có thể giúp gì cho họ giải hết các oan khúc, luyến tình... Khi ấy họ có thể thanh thản ra đi...”

Đệ ấy thắc mắc khi thấy sư huynh chỉ đi tay không:

“Huynh nè, hôm trước lúc đệ qua nhà huynh giải cho đệ, huynh có đầy đủ pháp khí nên làm nhanh được, còn bây giờ đi đột xuất như vậy không biết mình sẽ giải thế nào huynh nhỉ?”

“Chuyện đó đệ không phải lo, Vạn Pháp đều từ Tâm mà biến hiện, chỉ cần mình muốn giải sẽ có thể giúp được họ thôi.”

“Dạ, đệ hiểu rồi.”

Khi mấy huynh đệ vừa đến nhà, lúc ấy nam nhân kia đang ngồi trên chiếc ghế gỗ to, vóc dáng tiêu tụy, tinh thần uể oải... bấy giờ âm linh nữ nhân kia vẫn còn đang thị hiện trong thân xác ấy.

Tôi có hỏi xin gia chủ hỗ trợ cho mượn một bát hương, vì không có bát hương mới nên gia chủ dùng bát gạo trắng để cắm 9 cây hương theo lời

yêu cầu của tôi. Sau khi cầu nguyện Thầy Mẫu cùng chư vị dẫn duyên hộ trì giúp cho mỗi duyên hôm nay được trọn vẹn phước lành, độ dẫn chư âm linh tu học, sư huynh bắt đầu hỏi thăm âm linh ấy: “Này hỡi âm linh nữ nhân kia, vì sao lại theo ám nhập người nam nhân này?”

Nữ nhân ấy đáp lời:

“Dạ, vì thấy người này hiền lành, dễ tính nên thích theo cho vui.”

“Này nữ nhân kia, âm dương cách biệt đôi nẻo. Việc ám nhập gây cho nam nhân này và gia đình đau khổ, như vậy là không tốt, nàng có biết rằng làm như vậy là đã gieo ác nghiệp không?”

Âm linh ấy gật đầu im lặng đồng ý, đôi mắt đượm vẻ u buồn.

“Hôm nay hữu duyên, hãy theo ta tu tâm dưỡng tánh, rời bỏ chôn hồng trần, cho gia đình này được yên ổn trở lại những tháng ngày an lạc nhé.”

Nói xong, sư huynh tịnh tâm cầu nguyện rồi kết thủ ấn, đưa âm linh ấy xuất ra khỏi thân xác nam nhân kia. Nam nhân kia tựa người vào ghế ngồi yên bất động, tôi hỏi gia đình họ tên, tuổi đầy đủ của nam ấy để gọi thần thức người ấy tỉnh dậy. Nhưng bất ngờ, một âm linh khác liền thị hiện với biểu tình và thái độ rất kỳ lạ. Sư huynh hỏi người ấy:

“Này hỡi âm linh kia, xin vui lòng xưng rõ tôn danh quý tánh của mình.”

Người ấy chậm rãi trả lời:

“Tôi tên ...”

“Hiện giờ ở đây có mấy người ám nhập trong thân xác nam nhân này?”

Âm linh ấy xòe hai bàn tay ra dấu là có mười người. Lúc bấy giờ người nhà đang ngồi quanh đấy đều rất lo lắng hoảng sợ. Sư huynh lại ngưng thần, rồi dụng mật chú:

“Nam mô Tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng!

Này hỡi âm linh đang ám nhập trong thân xác của Định, hãy mau mau tịnh tâm, rời khỏi thân xác này theo ta tu tập.”

Âm linh ấy tịnh tâm, an thần định trí rồi xuất ra, nam nhân lại ngất đi. Lúc này thân xác của Định rung lắc mạnh, một âm linh khác thị hiện tiếp. Sau vài lần xuất nhập, hết âm linh này đến âm linh khác thị hiện, sư huynh có hỏi thêm:

“Chư âm linh, chư hiền cần gì, có tâm sự gì muốn giải bày không? Chúng ta có thể giúp đỡ được gì cho chư hiền hữu?”

“Dạ, đã lâu lắm rồi, chúng tôi không được ăn ngon, không được uống ngon, thèm lắm... đói dữ lắm thầy ơi...”

Vừa nói, âm linh vừa nhăn mặt muốn khóc. Tôi liền nói với gia chủ lấy một bát com chay với một chén nước cho họ dùng. Gia chủ lấy bát com trắng và một bát nước để các âm linh ấy uống.

Họ bốc ăn ngấu nghiêng com trắng trông ngon lành lắm, uống nước ừng ực, nhìn cảnh ấy lòng tôi đau như cắt, phải cầm lòng lắm mới có thể không rơi lệ. Có lẽ với họ, cảm giác được ăn một bữa com nóng ấm đã không còn từ rất lâu nên giờ đây khi được ăn com, họ thấy hạnh phúc đến vậy, dù chỉ là một bát com trắng. Người này ăn xong rồi xuất ra, lại một âm linh khác nhập vào. Lần này rất lịch sự lễ nghĩa đủ đây:

“Xin kính chào thầy!”

Vừa nói, âm linh vừa cúi đầu chấp tay trước sư huynh khi vừa xuất hiện.

Sư huynh liền nói:

“Xin chào hiền hữu. Thực ra, hiện giờ ở nơi đây quý hiền hữu còn bao nhiêu người nữa vậy?”

Người ấy ra dấu ngón tay là còn sáu người, do những người trước, cứ hễ ai thị hiện ra, sư huynh liền dẫn độ người ấy đi tu học nơi cõi vô hình. Sư huynh hỏi thêm một lần nữa:

“Xin vui lòng cho ta hỏi lại hiền hữu một lần nữa, thực ra còn bao nhiêu người xung quanh đây?”

Chúng tôi cảm nhận rất rõ có nhiều tiếng xì xầm, lao xao quanh mình, nhiều lắm so với con số sáu mà âm linh vừa ra dấu. Người ấy im lặng một chốc, rồi ra dấu một bàn tay năm ngón xòe ra.

“Là năm người phải không?”

Âm linh lắc lắc đầu, đưa tay xuống sàn nhà viết chữ, nói là âm linh ấy có năm ngàn âm binh theo mình.

“Lính dưới quyền của hiền hữu hả?”

Âm linh gật gật đầu.

“Vì sao chư hiền hữu lại ám nhập trong thân xác nam nhân này, có duyên có gì chẳng?”

“Tôi cư trú ở vùng đất này, tất nhiên muốn quân binh của mình ngày càng hùng mạnh... tôi muốn chiêu mộ nam nhân này làm âm binh...”

“Chiêu mộ làm âm binh ư?”

Hiền hữu muốn bắt hồn nam nhân này làm âm binh cho mình khi thọ mệnh của người ta chưa dứt, đó chẳng phải là trái đạo lý lắm sao?

Dù cho thọ mệnh có hết đi chẳng nữa, muốn chiêu mộ âm binh cũng cần được sự tự nguyện của âm linh, chứ đâu thể ép buộc bằng cách hành hạ như vậy!

Mạnh được yếu thua, đó chẳng phải là đạo lý để muôn loài tồn tại trong hòa ái đâu hiền hữu à!”

“Vâng... Tôi sai rồi...”

“Có thể giác ngộ, hiểu được những việc làm chưa đúng lẽ Đạo tự nhiên trong Trời Đất là điều đáng quý. Thôi thì... hiền hữu và chư âm binh nơi đây cùng ta hồi hướng về đường tu tập, quay đầu về bến bờ an lạc... tranh tranh đấu đấu, đến khi nào mới thông dong tự tại được...”

Âm linh gương mặt đầy xúc cảm, mắt rung rung gật gật đầu nói:

“Tôi đồng ý với thầy...”

“Hiền hữu họ tên đầy đủ là chi? Ta sẽ xin Pháp Danh cho hiền hữu cùng tu tập với chúng ta.”

Âm linh ấy trả lời tên bằng tiếng Hoa, tôi không nghe rõ lắm:

“Dạ là...”

Tôi xin gia chủ cho mượn cây viết và tờ giấy để ghi lại. Âm linh ấy viết lại trên giấy, viết được hai chữ Hán Tự. Sư huynh liền hỏi:

“Tên hiền hữu chỉ có hai chữ thôi hả?”

Âm linh lắc đầu nói:

“Tên tôi có ba chữ, mà tôi không nhớ rõ chữ kia viết thế nào nên không thể viết hết.”

Nghe thương tâm quá, vì đã lâu lắm rồi không dùng đến bút viết nên không còn nhớ được rõ tên mình viết chữ ra sao... Sư huynh tiếp lời:

“Bây giờ ta dẫn hiền hữu cùng các âm linh xung quanh, chư âm binh của tướng quân đây cùng nhau đi tu tập hết nhé.”

Âm linh nghe thấy vậy vui mừng lắm, liền chấp tay xá xá, cúi đầu cảm ơn rồi hỏi:

“Vậy tôi theo thầy mỗi ngày tôi có được đãi ăn uống và nghe tụng kinh không?”

“Được, gia chủ ở đây sẽ cúng cho chư hiền hữu mỗi ngày.”

Âm linh liền nói:

“Không, chúng tôi theo thầy, thầy có cúng cho chúng tôi mỗi ngày không? Là thầy mời chứ không phải gia chủ ở đây mời đó!”

Sư huynh im lặng một chốc rồi đáp lời:

“Được, ta sẽ mời chư hiền hữu.”

Âm linh chấp tay xá xá, mừng rỡ hoan hỷ vô cùng.

“Bây giờ hiền hữu xuất ra khỏi thân xác nam nhân này nhé, cùng theo ta hồi Cửu Thiên!

Nam mô Hư không hiệp nhập vô nhất vật!”

Lời chú niệm vừa dứt, người Định ngã ra sau, sư huynh lại dùng pháp phong ấn thần thức và thân xác Định để em ấy không còn bị các âm linh xung quanh ám nhập nữa. Mọi việc kết thúc, Pháp Sư viên mãn, trong lòng tôi trào dâng niềm hạnh phúc an lạc. Từ hôm nay, Cửu Thiên lại có thêm hơn năm ngàn huynh đệ cùng theo tu tập. Đã lâu rồi,

cảm xúc yêu thương đại ái, lòng nhiệt tình hết tâm phụng sự chúng sinh và mong muốn cứu độ vạn vật, vạn linh lại dâng trào mãnh liệt đến vậy, chúng tôi chỉ biết làm hết sức mình thuyết phục, giải thích cho những người còn đang chìm đắm trong vòng mê ảo được thức tỉnh, hồi tâm hướng thiện, hướng về lối sống cao thượng trong tình yêu thương, hòa ái cùng Đạo Pháp.

Một ngày vô cùng mệt mỏi nhưng đầy ý nghĩa, hạnh phúc. Chúng tôi có dặn gia chủ việc phong ấn sẽ chỉ linh nghiệm khi gia đình chịu hồi tâm hướng thiện, chịu ăn chay tối thiểu mười ngày trong mỗi tháng, đặc biệt là em Định, phải luôn giữ ăn chay và nhất tâm nhất niệm trên đường tu tập. Nếu không, em sẽ dễ dàng bị các âm linh khác tiếp tục đến ám nhập quấy phá. Ngoài ra, chúng tôi còn để lại một tấm linh phù và dặn gia đình nếu có tình trạng ám nhập nữa hãy đặt lên trán của em ấy, sẽ tịnh tâm lại được.

Khoảng giữa trưa hôm sau, tôi nhận được tin của bố em Định. Chú ấy nói:

“Qua nay, từ lúc các thầy làm xong, nó thấy dễ chịu và đi ngủ được.

Sáng nay vẫn hoàn toàn bình thường... đến giữa trưa khi nó đang ngồi ăn cơm thì nó lại có biểu hiện kỳ lạ, rồi nó lên cơn. Tôi có lấy tấm bùa của

thầy hôm qua để lại đặt lên trán nó, nó khai rằng nó là âm binh của ông tướng hôm qua còn nấp ở nhà tôi nên hôm nay nhập vào xin tiếp...”

“Được rồi, chú đợi tí, chút nữa con chạy qua đó xem sao!”

Chúng tôi nhanh chóng thu xếp công việc rồi qua bên nhà của Định. Lúc đến nơi, em ấy đang nằm ngủ nên tôi không muốn gọi dậy, vì biết rằng mấy ngày nay em ấy đã mất sức nhiều lắm. Tôi ngồi xuống hỏi chuyện gia đình, một chút sau em Định thức dậy. Bác gái mẹ của Định có pha nước cam vắt mời chúng tôi dùng, rồi cô vào bếp pha thêm một ly khác cho Định cùng âm linh kia dùng. Âm linh nhìn chúng tôi, vuốt vuốt mặt vì Định vừa ngủ dậy, rồi chấp tay xá xá chào. Âm linh nhìn thấy ly nước cam, chỉ chỉ vào đó nói:

“Ngon quá, nước gì nhìn ngon quá!”

Vừa nói vừa liếm mép và ánh mắt sáng rực.

“Đây là nước cam, em có muốn dùng thì dùng một ít nhé.”

Vừa nói, tôi vừa rót ra ly cho âm linh dùng. Lúc ấy mẹ của Định cũng đã đem ly nước cam mới vừa vắt xong ra ngoài phòng khách rồi nói với âm linh: “Con dùng chén này này, của thầy để thầy dùng!”

Âm linh lắc đầu nguầy nguậy:

“Không, thích dùng của thầy à, của thầy ngon hơn.”

“Thì đây, em cứ tự nhiên!”

Lúc này tôi đã chia ra ly cho âm linh từ ly của tôi. Âm linh đưa hai tay cầm ly rồi cúi đầu cảm ơn tôi, đoạn uống hết rồi liếm mép khen:

“Ngon quá!”

Lúc này sư huynh lại hỏi:

“Này âm linh kia, hiền hữu từ đâu đến đây?”

Âm linh ấy lễ phép đáp lời:

“Dạ, tôi là lính của ông tướng hôm qua đã được thầy dẫn đi cùng với binh đoàn tôi!”

“Thế vì sao hôm qua hiền hữu không theo tướng quân của mình, giờ lại còn ở đây?”

“Dạ thưa thầy, tôi qua trước khi ông ấy vào nhập xác, có dặn tôi nấp ở góc tủ này (âm linh chỉ tay về phía cái tủ gần đó) đợi xem tình hình ra sao? Chờ cơ hội thuận tiện dẫn thẳng này đi theo luôn.”

“Có thể vui lòng cho ta biết rõ tôn danh quý tánh của hiền hữu không? Bây giờ tướng quân của hiền hữu đã theo ta tu tập rồi, hiền hữu cũng nên theo luôn, chứ ở đây làm gì nữa?”

“Dạ thầy ơi, thẳng lính tiểu tốt như tôi thì còn nhớ gì tên mình nữa chứ!”

Tôi thấy bọn họ kéo đi cả rồi, giờ còn mình tôi ở đây tha hồ hưởng lộc. Đi theo tướng quân, tôi lại tiếp tục bị sai bảo cũng chẳng thích. Ở đây được mọi người cúng cho đồ ăn, quần áo mặc, một mình hưởng phước sướng hơn chứ thầy!”

“Ta sẽ cho hiền hữu những thứ hiền hữu đang thiếu, nhưng phải ra khỏi thân xác nam nhân này, theo ta tu tập khi đã cảm thấy không còn vướng bận vào ham muốn nữa nhé.

Giờ hiền hữu còn cần gì nữa nè?”

“Dạ kiếp hèn mọn này, tôi chỉ mong một ngày nào đó tôi có được nhiều tiền bạc, đi đây đi đó.”

“Được! Tiền vàng đây, hiền hữu hãy nhận lấy!”

Sư huynh đưa tay ra, tạo nên nhiều tiền vàng trong pháp giới cho âm linh ấy tiếp nhận.

“Ôi, nhiều quá, đã quá, tiền vàng nhiều quá!”

Vừa nói, âm linh vừa đưa hai tay ra hứng lấy tiền vàng từ trong không trung rơi xuống rồi hót, ôm vào lòng mình với vẻ sung sướng hạnh phúc thể hiện rõ ràng trên gương mặt cùng ánh mắt.

“Đã có nhiều tiền vàng rồi, bây giờ hiền hữu còn muốn điều gì nữa chăng?”

Ngồi suy nghĩ một hồi, âm linh ấy chỉ tay về phía cái khánh thờ còn mới tinh đang đặt ở góc cửa trước nhà rồi nói:

“Tôi muốn có cái đèn thờ như vậy, cái đèn đẹp quá!”

Ba của Định vừa nghe thấy thế liền la:

“Cái đó không cho được, của ông địa và ông thần tài, ta mới đặt xong mà đòi xin cái gì?

Xin cái khác thì cho chứ cái đấy không được!”

Âm linh tỏ vẻ buồn rười rượi, rồi lại nhìn chúng tôi với ánh mắt van nài:

“Xin thầy làm phép tạo cho tôi một cái khánh với, có được không ạ?”

Sư huynh im lặng một chút rồi đáp:

“Uhm... được thôi, không chỉ là một cái khánh đơn giản đâu, hãy nhận lấy đây!”

“Ồ... ngôi đèn đẹp quá, tôi thích ở đây quá, đẹp lắm. Xin đa tạ thầy ạ!”

“Rồi, bây giờ hiền hữu đã chịu đi chưa, chịu rời khỏi thân xác này chưa?”

“Thôi tôi không muốn đi đâu... ở đây vui hơn, thầy tốt với tôi quá chừng, trước giờ chưa ai tốt với tôi đến vậy, tôi xin gì cũng cho mà còn cho thứ ngon, thứ đẹp không nữa... tôi không muốn đi rồi bị người ta ăn hiếp đâu... hu... hu... hu...”

“Nhưng hiền hữu đi tu tập rồi sẽ không phải chịu sự chi phối của dục vọng, không phải đau khổ suy nghĩ về những điều đó, tất nhiên cũng giống như

hiền hữu đã được thỏa mãn hết tất cả mọi ham muốn đòi thường của mình đó vậy!”

“Nhưng... mà... tôi không đi đâu... không muốn đi... hic... hic...”

Âm linh đang lưỡng lự chân chừ, bất chợt một tiếng nói khác vang lên:

“Mày đi mau! Đi khỏi xác tao nhanh lên!

Tao đánh mày cho mày chừa nè!

Tham lam hả mày! Mày tham hả?”

Vừa la hét, tay Định vừa đánh vào toàn thân của mình, đánh trên đầu, ngực, khắp tay chân hết, vừa đánh vừa mắng. Phần tà tâm hung bạo của Định đã thức dậy, đang chống cự giành xác với âm linh kia. Âm linh kêu la thảm thiết:

“Tha cho tôi, đau quá, tha cho tôi... cứu tôi với! Cứu tôi với! Thầy ơi cứu tôi...”

Định lại nói:

“Bố, lấy cho con bó hương!

Mẹ lấy hương thắp khẩn các cụ giúp con với!”

Vừa nói với thái độ ra lệnh cho bố mẹ của mình, tà tâm của Định vẫn tiếp tục đánh vào thân thể mình. Khi đã cầm bó nhang trên tay, tà tâm của Định liền ngậm bó nhang đang cháy ngùn ngụt vào miệng, một chốc sau nhả ra thì miệng vẫn bình thường không bị bỏng, nhang vẫn tiếp tục cháy mà không hề tắt khi không có không khí và tiếp xúc với nước,

đó là một trong những việc rất kì lạ diễn ra lúc ấy khiến tôi ngạc nhiên... Bó nhang ấy lại được cắm chìm vào thân thể Định, tiếng la thất thanh của âm linh cùng tiếng la hét đuổi âm linh rời khỏi xác của Định náo loạn cả nhà.

Tôi nghe thấy tiếng cầu khẩn các cụ trong nhà về cứu em Định ở phía trên căn gác nhỏ có gian thờ Cửu Huyền của gia đình ấy. Lúc này, lại có một giọng nói the thé của người phụ nữ cao tuổi miền Bắc, vừa quát vừa lấy tay bóp cổ Định:

“Tao bảo mày đi ra ngay, không được làm hại cháu tao. Mày còn ở đây quậy phá nữa tao bẻ cổ mày nghe con!”

Nhìn thấy tình hình là một cảnh tượng hỗn loạn, mẹ của Định vừa khóc vừa khẩn các cụ, ba của Định đứng lắc đầu tặc lưỡi nhìn con mình như hóa điên, phần thân xác của Định đang bị giằng co bởi bốn dòng điện lực:

Một là của bản thân Định, hai là phần tà tâm hung dữ của Định, ba là phần của âm linh kia, bốn là phần của bà cụ cố trong nhà vừa nhập vào.

“Nam mô Hư không hiệp nhập vô nhất vật!”

Câu chú vừa niệm xong, Định ngã người ra đất ngất lịm. Tôi nói với cả nhà:

“Mọi người tịnh tâm lại, đừng bị tà tâm chi phối làm rối loạn cả nhà lên như vậy không giải quyết

được gì đâu. Bây giờ chúng tôi về chuẩn bị, tối nay sẽ quay lại đây tụng kinh cầu siêu cho các âm linh và dẫn các bạn đi hết nhé.”

Ở đây, cô chú tuyệt đối phải giữ bình tĩnh, dù có chuyện gì xảy ra cũng phải hết sức bình tĩnh, đừng bị loạn động tinh thần mới có thể giải được. Mình loạn lên thì tà tâm, tà quái càng mạnh trong việc chiếm giữ thần thức, thân xác của em Định.”

...

Tối hôm đó, ba huynh muội chúng tôi đến nhà em Định tụng kinh giải nghiệp cho gia đình ấy. Theo lời dặn của chúng tôi từ buổi trưa, gia đình đã chuẩn bị sẵn một bát hương, chín cây hương, một tô nước trắng, ba ly rượu nhỏ, một ly nước trắng nhỏ, một ly nước trà, một ít muối và tinh dầu cùng với một nhánh cây nhỏ để hành pháp Tắm Thánh Giải Oan.

Tôi thấy âm linh vẫn còn đang chấp chờn nơi thân xác của Định, tôi nói mọi người tịnh tâm lại, bây giờ chúng tôi tụng Di Lạc Chân Kinh cho các âm linh ở đây nghe, hồi hướng về đường an lạc.

Trong lúc tụng kinh cầu nguyện, âm linh đã xuất ra và theo điển lực của chư vị tu học. Khi tụng kinh xong, tôi xoay qua hỏi thăm:

“Bây giờ em thấy trong người thế nào rồi?”

“Em thấy đỡ đỡ rồi.”

Vừa dứt lời, mắt em ấy sáng quắt lên đầy sát khí, tay liền chụp lấy chiếc dùi bằng gỗ tôi vừa dùng gõ chuông tụng kinh, đoạn liền tiếp đánh vào đầu của Định, miệng tiếp tục chửi mắng:

“Mày trốn hả, mau ra đi, đi đi, tao đánh mày chết, mau cút đi!”

Tôi chụp chiếc dùi lại từ tay tà tâm của Định, đồng thời niệm tiếp:

“Nam mô Hư không hiệp nhập vô nhất vật!”

Vừa niệm, hai tay vừa kết Hư Vô Ấn đưa phần âm khí còn sót lại ra khỏi người Định, phần khí bên Cửu Huyền đang còn lẫn quần trong người Định cũng xuất ra hết. Mặt của Định biến sắc, trở nên dị lại không còn sát khí, tà khí nữa. Được một chốc, lại trở mặt, lấy tay tự đánh vào người Định:

“Mày đi chưa, đi ngay, đi mau, đi!”

Sư huynh liền hô lên:

“Tịnh tâm!”

Này hồi tà tâm kia, sao còn chưa chịu ngủ yên trong thân xác nam nhân này? Lại muốn trôi dạt làm rối loạn tinh thần chúng sinh vậy?”

Vừa nghe chân ngôn, tà tâm ấy dị lại rồi buông tay, không đánh vào người mình nữa. Lúc này tôi mới dùng nhánh cây đã chuẩn bị khi nãy chắm vào Thánh Thủy rồi vẩy lên người của Định ba lần, mỗi lần ba nhịp tổng cộng là chín.

Sư huynh liền đặt tay lên trán của Định rồi nói:
“Này hỡi tà tâm kia hãy nghe ta thuyết:
Có cũng là không
Không cũng là không
Hà có gì phải cứ lấy cái Có để làm đầy cái Không?
Lại nữa, sao muốn lấy cái Không để che đậy chấp
kiến?
Hư ảo mộng huyễn
Do đâu vì đâu
Chung quy
Vẫn là Có trong Không, Không cũng Không
Thì thôi
Cứ để vạn vật xoay vòng trong cái chu kỳ tự nhiên
của nó
Đạo
Hảo
Khả
Cố
Diệt
Tận
Thanh
Mãn
Tịch
Cửu tự tự thân kiến giải liễu Đạo thành...
Này hỡi tà tâm, hãy mau yên nghỉ trong mộng ngàn
thu... đừng thức tỉnh gây loạn chúng sanh nữa.”

Lúc sư huynh tuyên thuyết Vô Thường Kệ, hai mắt của Định nhắm nghiền. Lời bài kệ vừa dứt, Định mở mắt ra, thần sắc tỉnh táo hẳn, cả gia đình gồm bố mẹ, cô dì và mấy người quen, hàng xóm ngồi dọc dọc bên ngoài cửa đang xem giải nghiệp cho Định đều xúm vào chúc mừng em hết bệnh.

Quả thực, khi chứng kiến cảnh tượng ấy, tất cả huynh đệ muội chúng tôi mới thấu hiểu được niềm an vui hạnh phúc khi ta có thể đem lại niềm vui, hạnh phúc cho người khác tuyệt vời như thế nào. Không chỉ một người hạnh phúc thoát nạn, là cả một gia tộc đều vui mừng trước việc hết bệnh của em Định, như một sự hồi sinh, một cuộc sống mới tươi đẹp đó vậy...

Tình yêu thương vô ngại, sự nhiệt tâm, chân thành nhất định sẽ có thể hóa giải được các chương ngại, ác nghiệp duyên trong Tam Giới.

Sau khi về Cửu Thiên, Thanh Tâm Tướng Quân cùng với sự thống lĩnh chỉ huy năm ngàn binh lính dưới quyền của mình đã giúp đỡ, bảo vệ hộ trì cho chư hành giả về mặt hữu hình lẫn vô hình trước các thế lực tà quái, âm linh muốn gây hại chư hành giả tu Đạo. Lòng trung dũng, quả cảm của một vị tướng thống lĩnh cả năm ngàn quân dưới trướng của mình khi đã được giải rõ tranh đấu chẳng thể

đem lại an lạc. Người ấy hồi tâm về đường tu tập, lại tiếp tục chiến đấu, nhưng ở một cuộc chiến chẳng vị danh, chẳng vị quyền, chẳng vị kỷ, mà vị đạo lý tự nhiên, giúp kẻ yếu thế cô chống chọi trước thế lực cường quyền, tà quái, giúp bảo vệ tình yêu thương hòa ái trong Tam Giới. Một vị tướng cả đời oanh liệt, chìm đắm trong vòng tranh đấu bi thương, si mê chẳng biết bến bờ an lạc... khi thác làm Thần coi giữ cuộc đất nơi mình an trú, hữu duyên ngộ Đạo, được thông dong tự tại nơi cõi hằng sinh.

Tiên nương Đoàn Thị Diễm có đề tặng mấy vần thơ văn tế tưởng nhớ chiến sĩ:

Nợ cung kiếm chiến chinh là nghiệp
Giúp Quốc dân sánh kịp tha bang
Xông pha ra chốn chiến trường
Đắng cay cam chịu gian nan không sòn.

Nguyện lấy sức đèn ơn cương thổ
Đốc lòng lo báo bổ ơn Nhà
Trần hoàng gió bụi xông pha
Dựng nên Tổ Nghiệp mái nhà thiên nhiên.

Gày việc cả truân chuyên lăm nỏi
Lướt trận tiền mở lối chông gai

Ngăn quân là bậc thiên tài
Đỡ nâng Quốc thể đến ngày hiển vinh.

Đạp giá tuyết phận mình cam chịu
Một kiếp sanh bận bịu giang san
Muôn dân thất Quốc căm hờn
Định an nước cũ chi sồn lòng trai.

Ách nô lệ ngày nay hầu dứt
Nước quật cường nhờ sức toàn dân
Hồn thiêng rày đã tỉnh lần
Muôn năm chung hưởng hồng ân của Trời.

Cờ tiên hóa đời đời chiếu rạng
Giữ nghĩa nhân rọi sáng Đạo màu
Bảo sanh bủa khắp năm Châu
Toàn cầu chung hưởng phép màu Chí Linh.

Mưu định quốc anh linh trị nước
Giúp giống nòi bảo được tự do
Hiển linh là phước Trời cho
An nguy vận nước chung lo mỗi giềng.

Nay nhân quả tiền khiên vừa mãn
Cõi hư linh lánh đặng trần ai

Hồn thiêng nương bóng Cao Đài
Theo vàng Nhật Nguyệt ra ngoài Càn Khôn.

Trọng nghĩa bạn linh hồn thương nhớ
Trợ cho nhau nâng đỡ nghiệp nhà
Rượu nồng xin chớ bỏ qua
Tình thâm hưởng cạn mới là tri âm.

Bóng chinh chiến nay gần tỏ rạng
Đuốc Từ Bi rọi sáng tâm hồn
Lọc lừa thế giới bôn chôn
Lần theo đuốc huệ bảo tồn chúng sanh.

Công viên mãi đường mây nhẹ tách
Lánh bên mê phủi sạch bợn trần
Sống làm tướng, thác làm Thần
Hiển linh xin chứng tâm lòng tiết trung.

Tiên vương Đoàn Thị Diễm

Bà cháu đoàn viên nơi cửa Đạo - Chuyện về Diệu Tâm

Chiều hôm đó, chúng tôi có duyên được tham dự một buổi gọi hồn tại gia đình Tịnh Tâm đạo hữu. Lần này người được mời về là bà nội của Tịnh Tâm. Khi bà vừa nhập vào Chân Tâm đồng tử, bà không thể nói gì được cả, toàn thân khí lực yếu ớt vô cùng... nổi đau, sự khổ não là những gì chúng tôi cảm nhận được một cách rõ ràng khi bà thể hiện điều ấy qua những cử chỉ run rẩy toàn thân Chân Tâm.

Huyền Quang sư huynh hỏi bà:

“Xin vui lòng cho hỏi, là ai đang thị hiện pháp thân, hình tướng trong thân xác của Chân Tâm?

Có biết ai đang ngồi gần đây không?”

Bà cụ không nói được, hai tay run run, nước mắt tuôn rơi mà hướng về phía Tịnh Tâm rồi nắm chặt lấy tay của đệ ấy, lúc này Tịnh Tâm cũng ráng đè nén nước mắt mà hỏi:

“A má à, có phải a má không vậy.

Là con A Pó nè...”

Bà gật gật đầu, miệng mếu máo, muốn nói nhưng chẳng thốt nên lời...

Tịnh Tâm lại hỏi:

“Sao a má nói không được vậy?”

Bà chỉ tay vào chỗ phần bụng trái ra dấu là đau, rồi chỉ tay vào cổ ra dấu là cổ nhỏ xíu không có nói được.

“A má lúc này thế nào rồi?”

Có khỏe không, có được no ấm không?”

Bà ôm hai tay vào người, run rẩy, ý là đang lạnh lắm.

“Đồ cúng của nhà mình cúng cho a má, a má không nhận được hả?”

Bà ra dấu là có nhiều người xung quanh ngăn cản làm cho không nhận được, nên đói lắm.

“Vậy bây giờ a má có chịu theo sư huynh tu tập được không?”

Bà ra hiệu là không theo được, có sự cản trở lớn lắm. Quả thật duyên nghiệp kiếp sanh, muốn hóa giải không phải chuyện đơn giản, khi thân xác chết đi, người ta phải tiếp tục chịu trách nhiệm với những hành tàng của mình trong kiếp sinh tồn ấy.

“Phải làm sao mới giúp a má được đây?”

Bà ra dấu rồi viết là nhờ đọc Kinh Cầu Siêu với Giải Oan của Đại Đạo Tam Kỳ là được. Ra dấu xong thì bà cụ thẳng, để lại bao cảm xúc vui buồn lẫn lộn trong tâm cảm những người có mặt buổi ấy...

Ít lâu sau, vào một đêm khuya, sau giờ đọc kinh của mấy huynh đệ tại thiền thất, lúc bấy giờ bỗng nhiên Tịnh Tâm cảm thấy lâng lâng, có cảm giác dường như ai đó muốn giáng nhập.

Sư huynh liền nói mọi người chuẩn bị chu đáo rồi mời âm linh đang ám dựa Tịnh Tâm giáng nhập trực tiếp vào người đệ ấy.

Vừa nhập xác, âm linh ấy liền kêu khóc thảm thiết, lúc bấy giờ mấy huynh đệ xúm lại truyền thêm năng lượng, rồi sư huynh kết ấn chú Tịnh Thủy giúp âm linh được an tịnh lại. Sư huynh hỏi:

“Này hỡi âm linh đang ám nhập trong thân xác của Tịnh Tâm, xin vui lòng cho biết rõ tôn danh quý tánh của mình.

Có điều chi oan ức xin hãy giải bày, chúng ta sẽ giúp đỡ cho hiền hữu”

Âm linh ra đầu, nói chuyện không rõ ràng được, hơi lơ lơ nên chúng tôi cũng không thể nghe rõ, âm linh chỉ chỉ vào người của Tịnh Tâm rồi lại vỗ vỗ ngực mình.

Sư huynh nhìn thấy vậy nên hỏi:

“Có phải là bà nội của Tịnh Tâm không?”

Âm linh tỏ ý vui vẻ gật gật đầu.

Một tiểu đệ liền đi mời bố mẹ của Tịnh Tâm đến thiền thất gặp gỡ bà nội của đệ ấy.

Khi gặp được bố mẹ của Tịnh Tâm, bà liền thể hiện niềm vui mừng trên gương mặt, hai người có hỏi thăm thì bà cũng đáp lời bằng tiếng Hoa, mặc dù rất khó khăn và hơi khó nghe. Cuối cùng, bà nhấn nhủ lại mọi người trong nhà phải lo tu tâm, hành thiện... bà đau khổ lắm vì lúc sống thiếu tu nên giờ khổ vô cùng.

Thấy cúng đồ ăn nhiều vậy chứ có ăn được gì đâu, bà cũng muốn được mọi người dẫn duyên tiếp tục tu tập nơi cõi vô hình với chư vị. Buổi gặp mặt đã kết thúc trong niềm an vui hoan hỷ của cả gia đình Tịnh Tâm và những người có mặt hôm ấy.

Pháp danh của bà khi về Địa Linh Cung là Diệu Tâm, tâm diệu giác đã hướng về an lạc.

Những ai nhìn thấy người thân đã quá vãng của mình trong tình trạng đau khổ, bị mang chấp niệm vào đói rét, thiếu thốn nơi vô hình, cũng vì lúc sinh sống không biết tu, làm nhiều việc bất thiện... cảnh tượng đau lòng ấy thật khó có thể quên được.

Có nhiều huynh đệ nhờ vào buổi gọi hồn ấy, họ nhận thấy rằng mình cần phải ráng lo tu tâm dưỡng tánh thật tốt, từ đó dẫn duyên thêm cho gia đình, như vậy mới mong trả được chữ Hiếu trong Đạo làm con giữa đời này.

Dù cho ai đó có của cải tiền tài, phú quý vinh hoa một đời sung túc ấm no, nhưng sống chẳng biết tu thân tích đức, sống thiếu tình thương hòa ái nhân hậu giữa đời, khi chết đi cũng là những âm linh chất chứa đầy đau khổ của chấp niệm, của ham muốn đời thường chẳng thỏa mãn được... khổ lắm thay.

Về phần các âm linh chưa giác ngộ, khi sống còn bám chấp vào tham sân si, khi chết rồi vẫn tiếp tục như thế chẳng khác. Nên họ cũng nghĩ rằng có sự đói khát, có sự tranh giành đồ ăn, có sự ức hiếp lẫn nhau mạnh được yếu thua... tất cả chỉ là chấp niệm trong tâm cảm, tâm thức của họ từ chỗ si mê mà thành.

Nếu may duyên gặp Đạo, hoặc do con cháu thường xuyên cầu nguyện, tưởng nhớ, tụng kinh hồi hướng, khuyên nhủ các âm linh ấy tịnh tâm, buông xả các chấp niệm đau khổ, tham sân si, tự nhiên thân thức của họ dần dần an tịnh, lúc ấy có thể thông dong tự tại không bị chấp niệm si mê chi phối nữa. Từ chỗ giác ngộ, quay đầu hồi hướng về bến bờ an lạc, họ sẽ tiếp tục trả những mối duyên nhân quả đời thường của mình theo nhiều hình thức khác nhau, có người sẽ đầu thai tái sinh kiếp khác, có người sẽ tiếp tục tồn tại nơi linh giới tu tập, trợ duyên cho Tam Giới.

Nhân Quả chẳng sai chạy bao giờ...
Chung quy tất cả duyên nghiệp đều từ một Niệm
của chính họ chi phối, tự làm rồi tự chịu trách
nhiệm với những hành tàng của chính mình.

Đã lần lữa phong vân giăng lối
Luyện tóc tơ vò rối cơ duyên
Lôi Âm sấm khởi đưa thuyền
Soi đường nhân nghĩa nào phiền tiêu tan.

Nhân đắng trái chẳng ngọt

Chuyện về ngải sư Hồi Tâm

Mấy năm trước, tôi được sư muội của mình nhờ giúp đỡ một trường hợp hy hữu, đó là chị ngải sư tên Thanh. Chị này được nhiều người biết đến là một thầy bùa ngải có tiếng ở bên Mỹ, cũng thường xuyên giúp đỡ cho nhiều người bùa ngải về cầu tài, kinh doanh, tình duyên, giải quyết các khúc mắc của họ trong cuộc sống đời thường.

Sư muội cho biết tình hình của chị ấy bây giờ đang bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, không biết có thể cứu được chẳng. Sau khi kiểm tra tình trạng sức khỏe của chị, nhìn thấy các âm linh đang theo bám chị nhiều, sư huynh thiết lập một buổi gọi hồn hỏi rõ sự tình vì sao các âm linh ấy bám theo chị. Khi các âm linh được mời về hỏi thăm, họ khóc lóc kêu gào thảm thiết:

“Oan ức quá... oan ức lắm... oan quá...”

Sư huynh nhẹ nhàng hỏi họ:

“Này hỏi chư âm linh, có điều chi oan ức xin hãy giải bày. Chúng ta có thể giúp được quý vị.”

Khó khăn lắm họ mới cố gắng khai khẩu nói chuyện thật chậm rãi:

“Chúng tôi... nữ pháp sư kia là... chủ nhân của... chúng tôi... bà ta... bắt chúng tôi... làm những việc... chúng tôi không muốn làm...”

“Nữ nhân ấy đã bắt các quý vị làm gì?”

“Nhiều lắm... rất nhiều việc...”

“Có phải chẳng là nữ ấy buộc quý vị phải theo giúp người ta chuyện tài lộc, tình duyên chẳng...?”

Họ gật gù đáp lời, đáng thương vô cùng:

“Dạ... đúng vậy ạ...”

Họ muốn được đòi lại công bằng cho họ vì chị Thanh là chủ nhân của họ trước đây, đã sai khiến họ phải làm những điều họ không muốn làm. Họ là các âm binh được làm phép đi theo các lá linh phù, các loại ngải mà chị Thanh dùng gửi cho những người muốn làm ăn phát tài phát lộc, cầu duyên được tình duyên tốt đẹp như ý. Trên phương diện cuộc sống mặt đời, chị Thanh đã giúp được cho những người đến nhờ vả chị rất nhiều, rất linh. Đó là việc can thiệp vào luật tự nhiên của luân hồi nhân quả, cưỡng ép gượng cầu các mối duyên mang tính tư lợi cho những người dùng quyền năng tâm linh để đạt được mục đích của mình.

Vậy nên sau một thời gian dài hành nghề Ngải Sư chuyên làm bùa cầu tài, cầu duyên, chị Thanh phải trả nghiệp bất thiện của mình... các âm binh đã từng bị chị sai khiến làm việc bây giờ quay lại đòi

nợ chị. Đại sư huynh tìm cách khuyên giải các âm linh ấy, đồng thời khuyên chị Thanh nên ăn chay, hành thiện, sám hối những căn duyên nghiệp quả của mình, không gieo thêm nghiệp dữ.

Các âm linh không đồng ý, đợi chị Thanh sám hối họ mới nghĩ đến việc tha thứ. Về phía chị Thanh, chị ấy nói không thể ăn chay được, do thèm thịt và đồ mặn, khó khăn lắm mới ăn chay được ít buổi. Và lại chị vẫn cố chấp định ninh rằng trước giờ chị luôn làm điều tốt, chị luôn giúp đỡ cho người ta có tiền tài dễ dàng thuận lợi, giúp cho người ta công thành duyên toại cả công danh lẫn tình duyên... sao lại là chuyện xấu được. Tình trạng cả chủ nợ lẫn con nợ đều không ai chịu buông bỏ, vì thế mỗi ác duyên sớm được kết quả. Chị Thanh bệnh ung thư giai đoạn cuối chuyển biến nhanh chóng, chị mất khoảng một năm sau khi chúng tôi nhận giúp đỡ giải bệnh nghiệp chướng của chị.

Khi chị mất, gia đình cũng không nhìn nhận chị, không cho thờ cúng trong nhà... người quen của chị phải hỏa táng rồi đưa về một ngôi chùa nhỏ ở Sài Gòn - Việt Nam lưu hài cốt. Trụ trì chùa này có mối quan hệ chú cháu với chị ấy...

Lúc chị còn sống, chúng tôi không thể giúp được chị ấy hồi tâm sám hối, đến hồi thân xác chị chết đi, tôi biết chơn hồn của chị cũng không thể nhẹ

nhàng siêu thoát được... nên chúng tôi quyết tâm làm một buổi gọi hồn chị về hỏi thăm tình hình của chị, tiếp tục khuyên nhủ chị hồi tâm tu tập sớm có ngày giải thoát khỏi những đau khổ, dục vọng của mình.

Lần đầu tiên gọi hồn chị về, không khí đang bình thường bỗng nhiên lạnh lẽo vô cùng, toàn thân đồng tử trung gian trở nên lạnh toát, tất cả những ai có mặt đều thấy ngọt ngọt khó thở. Vừa giáng nhập hoàn toàn vào đồng tử, chị la lên làm rúng động tâm can mọi người:

“Á á á... cứu... cứu... cứu... á á á á á...”

Làm ơn... cứu tôi với... á á á... lạnh... lạnh...”

Chị la hét thất thanh, khóc lóc cầu xin chúng tôi giúp chị thoát khỏi hoàn cảnh thê lương lúc bấy giờ. Đang khóc, chị bị các âm binh kia lôi kéo đi, không cho giao tiếp với chúng tôi nữa.

Sau lần đó, chúng tôi cố gắng làm thêm vài buổi gọi hồn chị ấy, mong sao có thể hóa giải ác nghiệp duyên của chị với các âm binh kia.

Thời gian vùn vụt, thấm thoát cũng đã một hai năm trôi qua... Những lần gọi hồn về sau, chị bớt khóc hơn, đỡ la hét thảm thiết hơn, các âm binh kia cũng không quá gắt trong việc lôi kéo ngăn cản chị giao tiếp với chúng tôi. Lần trước, sư huynh tôi có hỏi

chị đã hồi tâm chưa, có đồng ý theo chúng tôi tu tập không, chị vừa tính cúi đầu, chưa kịp trả lời liền bị các âm linh lôi ra khỏi thân xác đồng tử.

Theo đúng quy luật độ duyên, chỉ khi nào âm linh đồng ý việc tu tập bằng cách gật đầu, hoặc nói đồng ý, nói có, lúc đó chúng tôi mới chính thức can thiệp được vào duyên nghiệp, đứng ra chịu trách nhiệm bảo hộ cho các âm linh hồi tâm chuyên ý trước các âm linh đang mang đầy nỗi oán hận tìm họ trả thù.

Lần cuối cùng của pháp sự ấy, khi gọi hồn chị về nhập vô đồng tử, đại sư huynh có khuyên giải các âm linh cho chị ấy được nhẹ nhàng một chút, họ vui lòng đứng sang một bên, sư huynh hỏi chị:

“Này hỡi chơn hồn của Tống Thị Phương Thanh, hiền nữ đã cảm thấy nhẹ nhàng hơn nhiều chưa?”

Chị ấy gật gật đầu, lúc bấy giờ đã hoàn toàn thanh tịnh, không còn la hét khóc lóc nữa, chị đáp lời:

“Dạ... cũng đỡ nhiều rồi... bớt bị các âm linh kia hành...”

Sư huynh lại hỏi tiếp:

“Hôm nay đủ duyên, hiền nữ có đồng ý theo ta tu tập chăng?”

“Dạ đồng ý!”

Chỉ chờ có câu hỏi đó, chị liền gật đầu nói đồng ý theo đúng nghi thức thủ tục nhập môn cầu Đạo. Tất

cả mọi người nghe được câu nói ấy, nhìn thấy biểu tình trên gương mặt đồng tử vô cùng hoan hỷ, an lạc, cảm thấy hạnh phúc vô cùng, mừng cho nghiệp chướng của chị từ nay đã được giải tỏa. Sư huynh tuyên thuyết trước toàn thể chư âm linh đang theo bám chị ấy:

“Này hỡi chư âm linh đang theo nữ nhân này, chư hiền hữu đã hành cho thần trí của nữ nhân này đau khổ vô cùng trong một thời gian... giờ đây đã có thể giải tỏa được phần nào những uất ức mà nữ nhân này đã từng gây ra với quý vị khi xưa lúc còn sống nơi thế gian. Nay nữ nhân này đã hồi tâm chuyển ý, sám hối nghiệp quả của mình, đã về với nẻo Đạo.

Ta mong chư âm linh cũng hồi hướng về đường tu tập, ta sẽ dẫn duyên cùng về với Đạo, chẳng hay mọi người có đồng thuận chăng?”

Phần đông chư âm linh hiện hữu ở đây lúc bấy giờ đều hoan hỷ vui mừng, hồi hướng về đường tu tập. Chỉ có một số ít âm linh vẫn chưa muốn đi tu, họ thích lang thang đây đó cho vui, muốn tái kiếp làm người, sống một cuộc đời mới. Pháp sự viên mãn, một câu chuyện kéo dài suốt mấy năm trời mới đến hồi kết được giải quyết êm đẹp trong tình thương, tha thứ và an lạc.

Chị Thanh từ một Ngải Sư có tiếng ở đất Mỹ, sau một thời gian dài hành nghề rất thành công lại gây nên nhiều ác nghiệp với đời, với chư âm linh bị bắt ép làm âm binh, hỗ trợ cho bùa ngải linh hiển. Cuối đời chị phải trả quả cho những mối duyên bất thiện ấy khi mang trong mình căn bệnh ung thư, mất lúc khoảng năm mươi tuổi...

Những tưởng mọi việc sẽ kết thúc ở đó nhưng về mặt vô hình nơi cõi linh giới, âm linh của chị lại phải tiếp tục chịu sự hành hạ dày vò từ các âm binh của mình trước đây, phải tồn tại ôm chấp niệm đau khổ, lạnh lẽo cô độc trong một thời gian dài.

Nhờ mối duyên lành của chị với Nữ Pháp Sư Liên Hương, tử ấy đã hộ niệm, tụng kinh hồi hướng, thường xuyên dành nhiều thời gian quan tâm, khuyên nhủ các âm binh theo hành chị Thanh cũng như an ủi giúp phân thân thức, tinh thần của chị Thanh sớm được an tịnh, sám hối, hồi hướng đường tu Đạo...

Ngải Sư khi xưa đã về với Thánh Hỏa Cung nơi Cửu Thiên có Pháp Danh là Hồi Tâm. Hồi Tâm tiếp tục tu tập, hồi tâm chuyển ý, có thể hành thiện nghiệp nơi cõi vô hình, trợ duyên cho cõi hữu hình, sớm ngày trả dứt hết các mối duyên ác nghiệp chị đã từng gieo, gây đau khổ cho các âm linh và cả những người dương thế trước đây.

Duyên nghiệp chẳng bao giờ có thể tự xóa bỏ mất đi dù cho người ta đã sám hối... đã gieo thì sẽ phải gặt đủ hết, chỉ là thời gian được giãn ra, ác nghiệp cũng được chia nhỏ ra thành nhiều lần trả quả theo thời gian, người gieo ác nghiệp sau khi hồi tâm có thể trả được đầy đủ cho những nạn nhân của họ.

Câu chuyện của chị như một hồi cảnh tỉnh cho những pháp sư, ngải sư, phù chú sư đang dụng Pháp vào việc chiêu tài lộc, cầu tình duyên can dự vào tự nhiên nhân quả của chúng sinh.

Có nhiều lúc, chúng ta ngỡ rằng đang giúp người giúp đời, nhưng trên thực tế lại đang gieo những nhân bất thiện, rồi một ngày nào đó duyên đủ đầy, nhân ấy kết thành quả chẳng lành... chắc chắn người phải lãnh hết hậu quả ấy chẳng ai khác ngoài chính người đã gieo trồng nhân đó.

“Chân tâm định lối dẫn đường tu
Hỏa tính phàm phu khá diệt trừ
Tiêu tán oan khiên bồi gốc Đạo
Tai nguy bi khổ luyện công phu
Chú trì luyện đắc gieo linh dược
Thánh cốc trọn duyên ắt bội thu
Hỏa luyện tu nhân nên thượng phẩm
Cung Thiên Phật xứ ngự thiên thu...”

Tình nhi nữ

Chuyện nàng Huệ Hoa

Tôi có một người em tên Hưng, một hôm nọ em ấy tâm sự muốn nhờ tôi giúp gọi hồn người bạn gái của em ấy đã mất cách đây hai năm, không biết tôi có thể giúp cho hai em gặp lại nhau được không.

Tôi hỏi rõ hơn về mối quan hệ của hai người, được biết Hưng và Huyền quen nhau cũng khá lâu, nhưng vì hai em chưa đủ tuổi cưới nhau nên gia đình hai bên chờ cả hai đủ tuổi rồi cưới cũng không muộn. Hưng kể lại chuyện của hai em:

“Em buồn lắm, hôm ấy cách sinh nhật của Huyền khoảng một tuần, em với Huyền có đi cửa hàng chọn quà sinh nhật cho em ấy. Em có mua tặng Huyền đôi giày, nhưng Huyền vẫn nhất quyết chưa chịu mang, đợi đến đúng ngày sinh nhật sẽ mở hộp quà rồi mang luôn.

Mà em thấy lạ lắm, mấy ngày liền Huyền hay nhắc đến chuyện chết, nào là khi em ấy không còn ở đây nữa thì em sẽ ra sao, em có nhớ, còn yêu Huyền không hay là em sẽ tìm một người con gái khác...

Chiều hôm đó, gia đình Huyền có gọi báo em biết Huyền mất tích, người ta tìm thấy chiếc dép của Huyền nằm chỗ bờ sông gần nhà, nhiều người đã

tìm kiếm nhưng không thấy. Mấy hôm sau, người ta vớt được xác Huyền ở gần đây...

Tính đến nay Huyền được mười chín tuổi, lúc Huyền mất là sắp sinh nhật mười tám tuổi đó anh...”

Hung kể đến đây, giọng nghẹn ngào, đôi mắt bi thương cố gắng kìm nén những giọt nước mắt đang chực chờ tuôn ra khi nhớ về những kỷ niệm xưa giữa hai người. Tôi an ủi em ấy:

“Thôi em đừng buồn nữa, mọi việc rồi sẽ ổn.

Anh hứa sẽ dẫn duyên cho hai người gặp nhau.

Nhưng ngày mai, em phải cung cấp đầy đủ thông tin cho anh gồm: họ tên đầy đủ, ngày tháng năm sinh, nếu có thêm được hình ảnh của Huyền càng tốt, sự tương thông điện lực sẽ dễ dàng tiếp cận hơn... Hẹn em ngày mai nhé!”

Hung mừng rỡ vô cùng:

“Tôi mai em sẽ đem hình qua cho anh, nhưng em chỉ cần tấm hình thẻ thôi có được không?”

“Ừ được chứ, miễn là hình ảnh nhìn rõ được khuôn mặt nhé em.”

Tối hôm sau, đúng theo lời hẹn, tôi gặp Hung.

Hung đưa cho tôi tấm ảnh thẻ có kèm theo thông tin đầy đủ của Huyền. Tôi căn dặn Hung:

“Tối nay, khi ngủ em thả lỏng người, buông bỏ hết những tạp niệm nhé.

Anh sẽ gọi Huyền về gặp em trong giấc mơ của em. Hãy luôn giữ bình tĩnh, nếu em xúc động quá, em sẽ ra khỏi pháp giới do anh dẫn hai người đến với nhau, sẽ rất khó để em có thể gặp tiếp nữa.”

“Được, tối nay em ngủ sớm, khoảng mấy giờ anh hành pháp nhỉ?”

“Khoảng 12 giờ đêm nay anh hành pháp, nhớ ngủ trước 12 giờ là được nghe em.”

“Dạ được anh. Cảm ơn anh...”

Đây có thể xem là lần đầu tiên tôi dụng pháp Triệu Hồn kết hợp Mộng Trung Du Hành vừa gọi hồn của Huyền, vừa dẫn duyên cho Huyền với Hưng gặp nhau trong cõi mộng.

Khoảng 12 giờ đêm, tôi tịnh tâm nhập thiền, đoạn đặt tay lên bức di ảnh của Huyền nhằm tìm gặp chơn hồn của Huyền trong linh giới.

Vừa chạm nhẹ tay vào bức di ảnh, một dòng điện lực cực mạnh tiếp xúc với tôi... lạnh lẽo, u uất, đau khổ... tất cả những kí ức giữa Huyền và Hưng như ùa về chỉ trong thoáng chốc thôi, nỗi đau khổ bi ai khi chia ly ấy làm tôi không cầm lòng được.

Tôi nói với Huyền:

“Muội nè, Hưng nhớ muội lắm... rất nhiều.

Kỷ vật cuối cùng của hai người lại là món quà sinh nhật chưa được trao tay cho muội... muội đã ra người thiên cổ... sự ra đi đột ngột của muội làm mọi người suy nghĩ nhiều lắm, không biết muội có điều chi buồn phiền mà phải tự tận như vậy...?”

Huyền chỉ lặng lẽ cúi đầu, chẳng nói lời chi cả, tôi lại nói tiếp:

“Ta có hứa với Hưng đêm nay sẽ mời muội về giúp hai người gặp nhau, bây giờ chắc Hưng đã say giấc rồi, muội cũng nên qua đó hội ngộ nhé.”

Tôi vừa dứt lời, toàn bộ âm khí đang tiếp xúc với tôi lúc đó liền tan biến ngay tức khắc, em ấy đã dịch chuyển đến nhà của Hưng.

Tối hôm sau, tôi chạy qua chỗ Hưng hỏi thăm tình hình đêm qua thế nào, Hưng kể lại:

“Tối qua em về nhà nằm một chút là ngủ say rồi. Nhưng em vẫn không gặp được Huyền, mặc dù đã mở cửa sổ, che hết các tranh ảnh hình Phật và kính soi trong phòng để Huyền có thể dễ dàng vào phòng em, nhưng em vẫn không thấy được...”

Sáng nay, mẹ kể lại với em trong ngạc nhiên là đêm qua mẹ ngủ thấy Huyền về hỏi thăm mẹ khỏe không, vẫn cách gọi như ngày xưa là: chị khỏe không?”

Tôi ngạc nhiên khi nghe điều đó.

“Chi? Chi... là sao vậy em?”

“À, vì người nhà của Huyền, chị lớn của Huyền cũng cỡ tuổi mẹ em, nên Huyền gọi mẹ em là “chị” không à, ít khi nào gọi cô lắm, em cũng không biết nói sao luôn.

Mẹ nói thấy Huyền mặc bộ đồ hôm Huyền mất, nhìn Huyền buồn lắm, nói với mẹ là thiếu đồ mặc, lạnh dữ lắm, đặc biệt nữa... Huyền nhắc muốn dùng đôi giày em tặng Huyền... lúc ấy mẹ nhìn lại chân Huyền mới thấy em ấy đi chân trần.

Mẹ giật mình thức dậy, nhớ rất rõ mọi chuyện nên sáng nay kể lại cho em nè.”

“Hồi trước giờ mẹ em có thường gặp Huyền không em?”

“Dạ thực ra hồi dịp cúng 49 ngày cho Huyền, mẹ thường xuyên nhìn thấy Huyền về, khi nằm mơ, khi thấy trực tiếp lúc thức.

Nhưng sau 49 ngày rồi thì hiếm lắm, lâu lâu mới gặp lại... hình như cả năm rồi mẹ em mới gặp lại Huyền vào đêm qua đó anh.”

“Do duyên của hai người chưa đến lúc gặp nhau, hoặc cũng có thể Huyền biết rõ khi gặp lại em, cả hai xúc động nhiều sẽ khó có thể tâm sự được nên Huyền chỉ báo mộng thông qua mẹ em cho em biết

rằng Huyền có ghé nhà em đêm qua nhưng chưa tiện gặp đó thôi...

Thôi để anh mời thêm một lần nữa xem sao.

Em đừng mất hy vọng nghe em.”

“Dạ em cảm ơn anh nhiều lắm.

Tuy chưa gặp lại được Huyền, nhưng em tin mình sẽ có thể gặp lại sớm thôi vì những gì xảy ra đêm qua với mẹ em, em hoàn toàn tin tưởng vào việc gọi Huyền về được.”

Tối đêm thứ hai, tôi thử tiếp xúc và gọi Huyền về, nhưng lần này thì khí lực yếu ớt, nhanh chóng tan biến... dường như em ấy không muốn đến gặp tôi vào lúc đó. Tôi cũng không cố tìm kiếm em nữa, đành chờ dịp khác xem sao, có lẽ chuyện tối qua cũng làm em ấy khó xử.

Hôm sau, vừa gặp tôi, tôi chưa kịp kể lại những gì đã diễn ra, Hưng đã nhanh chóng kéo tôi lại khoe với vẻ mặt hết sức vui mừng:

“Anh biết không, tối hôm qua nói chuyện với anh xong em về nhà. Kì lạ thay, em không thấy đôi giày đâu hết, đôi giày em mua tặng cho Huyền ấy. Em đặt nó ở góc phòng suốt hai năm nay, hôm qua cái hộp vẫn còn nguyên, đôi giày bên trong hộp đã biến mất. Em có hỏi mẹ, mẹ bảo không biết, em

tìm kiếm khắp nơi vẫn không thấy đâu, đang buồn quá chừng, tính đi ra ngoài thì em gặp Huyền...

Huyền đứng ngay chỗ gần cửa ra vào, em thấy rất rõ, như người còn sống bằng xương bằng thịt, vui lắm anh ạ...

Bao nhiêu chuyện buồn phiền, suy nghĩ, em đã tâm sự được hết rồi. Lời hứa hẹn ba năm trước, khi nào hai đứa đủ tuổi sẽ cưới nhau, cuối cùng chúng em không thể đến được với nhau...

Em có hỏi Huyền bây giờ có người khác muốn đến với em, Huyền có thấy thoải mái không nếu em đến với người khác, Huyền đồng ý để em quen người khác, Huyền bây giờ không thể đem lại niềm vui cho em được nữa, chỉ có thể xem nhau như anh chị em thôi... Em nhìn thấy Huyền đang mang đôi giày em đã mua tặng Huyền, em vui lắm anh à...

Anh nè, anh có thể giúp dẫn duyên cho Huyền cùng theo anh tu học được chứ? Em thấy hình như Huyền không có vào chùa, chỉ lang thang phiêu bạt vất vưởng đó đây thôi..."

"Uhm... có lẽ vậy, vì khí lực của Huyền lạnh lắm, chắc ít khi hưởng nhang khói hương hỏa mới cảm thấy lạnh lẽo u sầu đến vậy."

"Vậy anh thử thuyết phục Huyền theo anh tu học xem sao anh nhé! Nếu được vậy em mừng lắm, tụi em cảm ơn anh nhiều lắm."

“Được, tối nay anh hỏi thăm em ấy.”

Tối đó, tôi lại gọi Huyền về, lần này dòng khí lực đã nhẹ nhàng, bớt lạnh lẽo u uất hơn hôm đầu tiên tôi gặp. Tôi khuyên Huyền:

“Muội thấy đó, giờ đây Hưng đã có người quan tâm chăm sóc cho nó, muội cũng nên nghĩ cho bản thân mình.

Thay vì lang thang phiêu bạt khắp nơi, hãy theo ta tu tập nơi Cửu Thiên, hằng ngày đều nghe kinh, chú vị thuyết giảng, rồi muội sẽ nhanh chóng được tịnh tâm, tinh tấn trên con đường thiêng liêng hằng sống, sớm trở về cùng Thầy Mẫu, trở về với Đạo.

Còn như muội không muốn tu tập mà muốn đi đầu thai, ta cũng sẵn lòng giúp muội, muội có quyết định thế nào xin tự nhiên định liệu...”

Huyền nhẹ nhàng đáp lời:

“Dạ, cảm ơn huynh đã giúp cho muội và Hưng đoàn tụ... thôi thì Duyên, Tình cũng đã tận, muội chẳng luyến tiếc cõi hồng trần thị phi này...”

Xin huynh cho muội được theo tu học, giúp đỡ huynh bất kì lúc nào huynh cần nhé.”

“Được vậy tốt quá! Ta sẽ xin Pháp Danh cho muội, mong rằng muội cũng sớm ngày thành tựu Đạo quả cùng chư huynh tử đệ muội nơi Cửu Thiên.”

Pháp Danh của Huyền lúc ấy được Thầy ân ban là Huệ Hoa, sự tinh khiết, thánh thiện của muội ấy như đóa hoa huệ ngát hương vậy. Sau này có nhiều việc hữu hình lẫn vô hình nhờ có Huệ Hoa giúp sức đã thành công viên mãn. Một mối duyên lành đã đan kết từ hôm ấy.

Có hai bài thơ về nàng Huệ Hoa:

Huệ hương ngào ngạt khắp tầng Thiên
Hoa thắm tinh khôi chón cửa thiền
Sắc trắng nhẹ nhàng lòng ái chúng
Từ tâm chan rưới dựng đài liên.

Khi nàng vừa nhập môn tu Đạo, bài này nói về căn duyên và những gì nàng làm trong đường tu tập của mình.

Huệ hương ngào ngạt khắp nhân gian
Hoa thắm gieo duyên dựng Đạo tràng
Tiên cốt hợp thời quy cựu vị
Nữ nhân trọn tiết nhập Tiên Bang.

Bài này nói về Đạo quả của nàng khi đã hành được nhiều thiện nghiệp và tinh tấn trên đường thiêng liêng hằng sống.

Huệ Hoa là một nữ tử tiết hạnh đủ đầy, căn cơ của nàng là Thiên Nữ còn vương chút ân tình hẹn ước từ tiền duyên nên kiếp này gặp lại để trả cho hết ân nghĩa ấy.

Vì duyên với thế gian chẳng sâu dày nên trả xong hết nàng cũng thoát xác đấng tiên.

Tình nghĩa ấy, cũng vì lời hứa hẹn trong một kiếp sống mà nàng phải chịu lang thang vất vưởng, đến khi giải rõ sự tình, an tâm về người mình thương mến nàng mới quy hồi duyên xưa, lo tu hành trở về với Đạo.

Tình trường bi khổ...

Tình cảm nơi thế gian, có được mấy người là chân thành với người mình thương mến khi người ấy đã hóa ra người thiên cổ?

Hoan lạc thú

Ly biệt khổ

Chân tình được mấy ai...

Đồng tử nhớ mẹ

Chuyện nàng Thiên Hương

Thiên Hương là một nữ tu thường xuyên dẫn duyên cho những người bị bệnh lạ liên quan đến âm linh ám nhập, bị dính bùa ngãi được hồi hướng về con đường tu tâm dưỡng tánh... Tỉnh thoảng, trong người của tử ấy bỗng nhiên có dòng khí lực mạnh mẽ chạy rần rần khắp sống lưng, sau đó có âm linh thị hiện là ông cóc của tử ấy nói về chuyện sắp xảy ra, đồng thời cũng giúp mọi người trị bệnh liên quan tâm linh.

Hôm đó tử ấy đến thiền thất chia sẻ việc tu tập với mọi người, bỗng nhiên tử hỏi sư đệ của tôi, người có khả năng cảm nhận, nhìn thấy rõ các phần âm linh:

“Mấy huynh đệ có thấy ai đang ở sau lưng tử không?”

Hiện giờ người tử đang có dòng điện chạy dọc sống lưng nè, mấy lần ông cóc của tử về đều cảm nhận như vậy rất rõ nè!”

Vừa dứt lời xong, người Thiên Hương tử rung nhẹ, chỉ vài khắc là thần thái của tử đã thay đổi nhiều, biểu hiện trông giống như một ông lão, ngồi dáng

ng nghiêm trang, tay làm điệu bộ đang vuốt râu. Sư huynh liền hỏi:

“Xin vui lòng cho hỏi, là quý vị nào đang thị hiện trong thân xác của Thiên Hương?”

Một giọng nói hơi lơ lớ, cà lăm, nói chậm rãi:

“Cốc... cốc... là cốc của... người nữ này nè!”

“Này hỡi âm linh kia, có thể xưng rõ tôn danh quý tánh của mình được chăng?”

“Ta... ta là cốc... cốc của... của... nữ này...”

Âm linh có vẻ hơi lúng túng lo sợ khi trả lời, lúc này sư huynh đã đến ngồi trước mặt Thiên Hương tử và phần âm linh ấy. Sư huynh song thủ kết ấn, rồi từ từ họa hình Minh Triết Ấn, sau đó hỏi tiếp:

“Này hỡi đồng tử kia, vì sao lại mượn danh ông cốc của nữ nhân này để ám nhập?”

Âm linh ấy trả lời với giọng điệu run run:

“Dạ...dạ... con... con... con nhớ mẹ...”

“Này linh tử, là đồng tử cung nào, động nào đến đây? Có phải chăng đang tu tập nơi Phổ Đà Sơn với Quan Âm Đại Sĩ?”

“Dạ, vâng ạ!”

“Âm dương cách biệt, linh tử có nhớ mẹ thì về thăm chốc lát rồi hồi cung tu tập. Đừng ở quá lâu để sinh chuyện rối loạn âm dương, con có hiểu không?”

Đồng tử ấy cúi đầu, hai tay chấp lại ngoan ngoãn trả lời:

“Dạ con biết rồi ạ!”

“Bây giờ nghe lời ta, hồi Thiên Cung, trở về Phổ Đà Sơn tiếp tục tu tập!”

“Dạ... cho con... ở lại thêm chút nữa... con nhớ mẹ lắm...”

Nhìn đồng tử ấy quyền luyện với Thiên Hương tử, hai tay nắm lấy tay tử, ôm cổ tử mà lòng đau xót xa, thương cảm vô cùng. Cũng bởi âm dương cách trở, các chư linh chỉ có thể về thăm, thông điệp vài ngày một lần trong thời gian ngắn. Nếu về giao tiếp thường xuyên rất dễ gây rối loạn âm dương, khiến người dương gian quyền luyện, thương cảm, phát sinh ý muốn níu kéo, làm chư âm linh ấy khó lòng tịnh tâm, tu tập tinh tấn, dễ đau lòng do động tình, nuôi tiếc chấp niệm muốn được bên cạnh người thân của mình... Chờ đồng tử ấy nắm tay tạm biệt mẹ xong, sư huynh lại họa ấn rồi hô lớn:

“Hồi Cung!”

Cơ thể Thiên Hương tử lại run nhẹ, điện lực đồng tử xuất ngoại khỏi người của tử ấy hoàn toàn.

Buổi gặp gỡ ít phút, nhưng đã lấy đi nước mắt của nhiều người có mặt hôm ấy.

Đến bây giờ, mỗi khi kể lại chuyện này, bản thân tôi cũng không cảm được dòng lệ khi nhớ đến mấy chữ đồng tử ấy nói:

“Con nhớ mẹ...”

Khi nữ nhân đã mang nơi mình giọt máu đào, dù hoàn cảnh gì đi chăng nữa cũng nên cố gắng gìn giữ đến khi hạ sinh đứa trẻ ấy. Bởi bé đã đến với thế gian này, cũng đều do có duyên, có nghiệp với cha mẹ của mình, với cuộc đời này.

Dù duyên thiện lành, sinh ra nơi gia đình tốt đẹp, đời sống tốt đẹp, thân thể đủ đầy, hay nghiệp ác trược, sinh ra ở nơi bất thiện, thân thể không trọn vẹn phải chịu đau yếu, tật nguyên, đứa trẻ ấy cũng phải đối diện... đó là quyền được sống, trách nhiệm trả các mối duyên ân tình với thế gian. Cha mẹ, gia đình và xã hội đều phải đối diện, chăm lo cho bé khôn lớn nên người hữu ích giữa đời này.

Nếu lỡ chẳng may, vì nguyên do nào đó sảy thai, đứa trẻ ấy đau khổ lắm, bé thường xuyên theo mẹ hoặc bố của mình để có được cảm giác gần gũi, ấm áp mà nó xứng đáng có được... nếu bé được sinh ra giữa đời này.

Vì lý do nào đó, phải hủy bỏ đứa bé, cắt ngang cuộc sống của bé, tước đi quyền được sống của bé, tự nhiên bé càng đau khổ, tự dần vật vì sao mình

không được chào đời như bao sinh linh khác... khó khăn lắm mới có thể dùng các phương thức chia sẻ, an ủi, giao tiếp và khuyên nhủ các âm linh ấy từ bỏ đau khổ, oán hận của mình... bằng các kinh, chú với sự thành tâm yêu thương có thể cứu giúp được các em ấy.

Lỡ như không may nữa, các âm linh đồng tử ấy bị tà sư luyện âm binh bắt được, dụ dỗ và đặt giao ước với các âm linh đồng tử khiến các em làm âm binh cho họ... tai hại vô cùng, đau đớn cho số phận các linh tử ấy bị mất tự do lại phải chịu sự sai khiến của tà sư nên thường gây hại cho đời, cho người để làm nên danh tiếng, vì tư lợi của các tà sư ấy... các linh thể như thế bị người đời gọi là tiểu yêu, tiểu quỷ, vì gây hại cho người nên họ sẽ tìm cách tiêu diệt, trấn yểm, bắt nhốt các linh tử vô tội ấy.

Nếu như có ai đó hữu duyên gặp các linh nhi đồng tử mang đầy nỗi đau khổ, oán hận nơi mình, lại có khi chịu sự chi phối sai khiến từ kẻ khác, khi ấy chúng ta cố giữ bình tâm, lấy tình yêu thương xoa dịu nỗi đau của các âm linh ấy, khuyên nhủ và an ủi. Khi các đồng tử ấy cảm nhận được yêu thương, những đau khổ, cô đơn của các em ấy sẽ sớm được hóa giải, các em ấy tự do, khi đó tự nhiên sẽ về với bến bờ an lạc.

“Lánh đường trần tục đến non thiêng
Mượn nước nhàn dương rưới lửa phiền
Trái đắng trần duyên sao độ hết
Thảnh thơi tung cánh khắp Cung Thiên.”

Duyên Đạo hữu tái ngộ

Chuyện về Diệu Hiền

Tôi có đứa em quen thân, thường qua nhà em ấy chơi. Mẹ của em ấy cũng hay nhắc về các vấn đề tâm linh, có kể đến một người gọi là chị Q. Mẹ em ấy rủ tôi gặp mặt chị Q hoài vì nghe đồn chị ấy có phần độ mạng thường hay về xác dẫn duyên cho mọi người tu tập và giải quyết các vấn đề tâm linh lẫn cuộc sống gia đạo.

Hôm ấy, cô rủ tôi qua nhà chị Q có đám giỗ. Sẵn dịp mọi người cùng nhau trao đổi chia sẻ học hỏi thêm kinh nghiệm sống. Khoảng gần 12 giờ trưa, chúng tôi bốn người gồm ba mẹ con em ấy và tôi đi phà qua khu nhà chị Q.

Khi đến nơi, lúc đó ở trên lầu có một người đang tụng kinh trước Thiên Bàn, thoạt nhìn tôi thấy người ấy rất quen nhưng nhất thời chưa nhớ ra được người ấy là ai, đã gặp nhau ở đâu. Ngồi trước bàn thờ Cửu Huyền có một linh thể đang nhập trong người chị Q, âm linh ấy nói chuyện với mấy môn nhân đệ tử của chị Q. Vừa nhìn thấy, tôi có cảm giác hơi khó chịu do âm điển mạnh, Hư Vô Tâm Chú được mật niệm ngay:

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Liền khi đó, âm linh đang ám nhập trong người chị Q ngay lập tức đưa tay lên ra hiệu với mọi người có mặt trong phòng và nói:

“Thôi ta đi đây, có việc gấp!”

Âm linh ấy xuất ra. Sau khi mọi người dùng cơm chay xong hết, vị huynh đệ khi nãy tôi thấy trên lầu cũng xuống dùng bữa, tâm sự với mọi người. Anh ấy tên Bảo, là đạo hữu bên Thánh Thất Từ Vân. Tôi với anh ấy có gặp nhau một đôi lần cách đây khoảng năm năm hơn rồi, giờ hữu duyên gặp lại vui mừng lắm.

Tôi hỏi chị Q có ăn chay trường không, chị nói rằng chỉ thỉnh thoảng ăn thôi, tùy duyên chứ không có trường chay. Tôi cảm nhận về việc âm linh ám nhập trong người chị thuộc phần Trung Giới, chưa phải âm linh tu tập ở cảnh giới cao. Tôi hỏi thăm gia đình về tình trạng của chị Q, anh Bảo nói gia đình hiểu có phần âm linh ám nhập trong người em gái mình từ lâu. Nhưng má không chịu cho trực ra vì âm linh cũng thường xuyên về tâm sự với má... và lại hay nhắc nhở mọi người khi ai có bệnh tật hoặc gặp khó khăn trong công việc làm ăn thì được chỉ cho đánh số đề, cách dùng bùa bình an, trị bệnh...

Tôi ngỡ lời có thể giúp được gia đình phong ấn lại thân xác và thần thức của chị Q, tình trạng ám nhập

sẽ không còn diễn ra thường xuyên như hiện giờ nữa. Anh ấy vui mừng lắm vì theo ý anh ấy cũng đã có tính tìm người giúp nhưng vòng bên đây cứ xung cô cậu, hộ pháp dạy bảo người ta nên cũng bất tiện trong việc giải trừ. Giờ có tôi giải thì gia đình vui lắm, mặc dù anh ấy biết chắc rằng má của huynh sẽ phản đối chúng tôi tiến hành giải vong ám cho chị Q. Tôi mời chị Q ngồi xuống đối diện tôi, tôi nói với chị:

“Bây giờ chị có thể mời mấy vị theo độ chị về được không? Em có vài điều muốn hỏi thăm!”

Chị Q gật đầu, hai tay bắt ấn, ngồi xếp bằng, nhắm mắt lại. Chỉ tích tắc vài giây thôi, người chị run lên bần bật, hai tay chị giơ lên cao, từ từ dang ra rồi hạ xuống nhẹ nhàng. Tôi chậm rãi hỏi thăm:

“Xin vui lòng cho ta hỏi, là ai đang trong thân xác của cô Q?”

Âm linh ấy liền hò ngâm một bài thơ nói về Pháp Danh của mình, theo tôi nhớ không lầm là Diệu Hiền, vì chuyện này đã rất lâu rồi, giọng ngâm thơ ấy là của một nữ nhân, giọng ngâm rất du dương và hay. Người ấy ngâm xong, tôi hỏi tiếp:

“Hiện nay hiện hữu tu tập nơi đâu?”

“Ta tu ở một ngọn núi... Mà huynh tên gì vậy?”

Người ấy hỏi lại tôi. Tôi cũng ngâm một bài thơ Pháp Danh mình:

“Huyền môn để dấu bước chân ai
Vi lẽ thương sanh chịu khổ hoài
Vạn kiếp gieo duyên tùy ngộ tính
Quang minh dẫn lối hồi thiên thai.”

Vừa nghe xong bài thơ Pháp Danh ấy, Diệu Hiền khóc nức nở. Tôi nhẹ nhàng giơ tay kết Vô Úy Ấn rồi hỏi thăm âm linh ấy:

“Tĩnh tâm! Này hỏi hiền hữu kia, vì sao khóc?”

Âm linh lắc đầu không trả lời, khóc nhiều hơn.

“Hiền hữu có điều chi oan ức cần giải bày?”

“Vì sao lại ám nhập trong thân xác nữ nhân này?”

“Tôi ở đây giúp đời, cứu người mà!”

“Vậy cho ta hỏi hiền hữu đã làm gì giúp họ, cứu họ? Có khuyên bảo họ hướng về đường tu tập Đạo Pháp để thay đổi cuộc đời trở nên tốt hơn chăng?”

Âm linh lặng yên, còn hơi thút thít nhưng không trả lời.

“Việc cho số để người ta làm giàu không phải là việc làm đúng với Đạo Pháp đâu, mong hiền hữu suy nghĩ lại. Hành giả tu Đạo, xả bỏ những mê chấp danh vọng lợi quyền là điều nên làm...”

“Hic hic hic... dạ... tôi biết rồi...”

“Tu tập chưa đúng Chánh Pháp chỉ uổng phí thời gian công phu mà chẳng đạt kết quả, chẳng biết đâu là bến bờ an lạc. Bây giờ hiền hữu có muốn theo ta hồi Cửu Thiên tu Đạo thực sự không? Ta có thể dẫn duyên cho hiền hữu.”

Âm linh vừa khóc vừa gật gật đầu.

Tôi liền ngâm bài thơ của Đức Từ Mẫu, xin Người trợ duyên dẫn lối tu tập cho nữ nhân ấy.

“Cửu kiếp cư trần cửu kiếp tu
Thiên thu quy Đạo thiên thu nhàn
Huyền linh ngự giáng huyền linh thuyết
Mẫu thuyết chân Kinh, Mẫu thuyết hoàn.”

Vừa ngâm xong bài thơ điển ấy, các tử muội nơi Cửu Thiên liền giáng lai dẫn độ cho Diệu Hiền hồi Cửu Thiên tu tập. Âm linh xuất ra, chị Q ngã người ra sau. Nhìn thấy con gái mình vừa mới khóc lóc quá chừng, giờ lại ngã vật ra im hơi lặng tiếng, bà cụ má của chị Q cũng giận dữ và quát chúng tôi làm gì con gái của cụ vậy?

Huynh bảo giải thích cho má mình hiểu là chị đã bị vong ám, giờ mọi người đang giúp đỡ cho chị chứ không có làm hại gì hết.

Vừa có một âm linh xuất ra, một âm linh khác liền nhập vào chị Q, thị hiện hình tướng hung tợn, gầm

lên một tiếng, bàn tay co lại như bàn tay cộp, theo lời kể của mấy người thường gặp người này thì họ gọi đây là Ông Hồ thường về giúp họ trừ tà. Ông Hồ ấy nhập vào xong liền xoay đầu ra phía sau, vái xá chư vị nơi bàn thờ các phía, xong đầu cúi cũng chấp tay chào rồi thẳng luôn.

Ông Hồ vừa thẳng xong lại có một âm linh khác thị hiện, người này cũng vô cú đầu chào rồi thẳng. Theo lời kể lại thì người thứ ba được gọi là ông Trạng, cậu Trạng. Chư âm linh nơi linh giới thường đi chung thành một nhóm ba người, một người sẽ xưng Cô, chuyên về bói toán, cho số đề, tình duyên.

Một người sẽ xưng Ông Hồ, chuyên về trị bệnh tà, cho bùa ngải.

Một người sẽ xưng Cậu Trạng, thường chỉ dạy về làm ăn, tài lộc.

Sau đó tôi phong ấn thân xác và thần thức của chị Q để không bị các âm linh ám nhập nữa.

Từ đó về sau, gia đình anh Bảo vui vẻ hơn, chị Q đã đỡ nhiều lắm... Giờ chỉ còn phần tà tâm từ ý niệm của chị ấy. Nếu chị ấy không chịu buông xả việc có người nhập vào mình, vẫn còn thích có ai vào để có quyền năng, hoặc tự huyền hoặc mình có quyền năng... chị ấy sẽ lại bị vong khác tiếp tục mượn xác quấy nhiễu thôi...

Tiểu Tâm tìm đến cửa hư không
Giác thể vô thường sắc thị không
Cõi thể không tranh tâm tịnh lặng
Tâm không mới đặng hiệp hư không.

Nhân duyên Thiên Hỷ

Chuyện nàng Tử Vân

“Lung kê hữu mẽ than oa cận
Đã hạc vô lương thiên địa khoan.”

Lý Thái Bạch - Thi Tiên đời Đường, nước Trung Hoa.

Con gà nuôi trong lồng, lúc nào cũng lúa thóc đầy bụng mà nồi nước sôi chực chờ
Con hạc bụng trống khi đói khi no thế nhưng ung dung tự tại khắp thiên địa...

Theo lời kể của Diệu Niệm và Thiện Duyên, gia đình của chị em ấy thường xuyên xuất hiện những bóng đen, bóng trắng bay lờn vờn trong nhà. Riêng Thiện Duyên, muội ấy có khả năng nhìn thấy được âm linh khá rõ.

Cả gia đình trước khi gặp chúng tôi đã từng có tu tập theo các dòng pháp về tịnh luyện phù chú, cũng có được vài khả năng nhất định mà người đời tạm gọi là thần thông đó vậy.

Ngày kia, khi Thiện Duyên nhìn thấy một âm linh nữ nhân ẩn nấp chỗ tủ áo của mình, mọi việc ly kỳ đã bắt đầu từ đó...

Âm linh ấy lớn vồn trong nhà, thường ẩn ẩn hiện hiện ngay cả ban ngày vào buổi trưa nắng. Gia đình quyết định nhờ một người quen giúp đỡ cho âm linh mượn xác nhập vào hỏi chuyện, chị này tên Liên, là đồng cốt bên Tứ Phủ.

Khi âm linh nữ nhân ấy nhập vào chị Liên, không thể khai khẩu được, nên cả nhà cũng chẳng thể hiểu và giúp gì được cho âm linh.

Sau đó, chị Liên cùng gia đình lại mời thêm một anh nữa, anh này tu theo Mật Tông, là người đỡ đầu cho hai chị em trong những ngày đầu tu tập theo Mật Giáo. Nhờ sự giúp đỡ của anh ấy, âm linh nữ nhân nhập vào chị Liên đã có thể nói được, giải rõ sự tình...

Nàng ấy tên Linh, có một con gái là bé Nhi, cả hai mẹ con đã trú ngụ nơi căn nhà đó từ xưa đến giờ, nên xin mọi người đừng đuổi nàng ấy đi tội nghiệp. Linh thường thị hiện cho người trong nhà thấy vì nàng cảm thấy cô đơn, lạnh lẽo, thiếu thôn quần áo mặc. Nàng là người gốc Hoa nên thêm được gia đình cúng cho một chiếc sườn xám, một cái gương soi, nhiều đồ mỹ phẩm, nhu yếu phẩm mà phụ nữ

thích dùng nữa... Linh rất thích được làm đẹp, đã lâu rồi không được điểm tô son phấn.

Gia đình Diệu Niệm đáp ứng hết mọi yêu cầu của Linh. Ngay hôm sau khi gia đình đốt giấy tiền vàng mã những thứ nàng yêu cầu, Thiện Duyên đã thấy nàng làm đẹp trước gương, son phấn má hồng điểm tô, tóc chải thật đẹp, lại còn mặc bộ sườn xám nữa chứ. Ai nói rằng âm linh không thích làm đẹp, ai nói rằng âm linh sợ nhìn vào gương, kính, tôi không biết họ nghĩ gì, nhưng với tôi, các bạn âm linh ấy cũng y như người sống chúng ta mà thôi, hiển nhiên có người vậy người khác... vì sao lại sợ nhìn vào gương nhỉ? Chuyện bình thường khi các cô gái muốn làm đẹp!

Thực ra, người ta thường che gương lại và nghĩ rằng âm linh sợ nhìn vào gương là do đa phần âm linh lúc mất, thân ảnh của họ thị hiện giống với hình ảnh thể xác lúc vừa tắt hơi, nên nhìn vào sẽ thấy xanh xao nhợt nhạt, rũ rượi, hoặc là bị tai nạn nên thân thể không lành lặn, máu và thương tật... khi ấy họ nhìn thấy bộ dạng của chính mình trong gương kinh khủng như vậy họ sẽ trở nên hoảng loạn, sợ hãi thì tội nghiệp...

Linh là một nữ nhân thích làm đẹp, lại mất đã lâu nên lực tinh thần vững vàng, việc soi gương chăm

sóc sắc đẹp là việc nàng ấy ưa thích. Sau khi được làm đẹp xong, Linh còn có khao khát của thiếu nữ đã lâu không được ra ngoài vì cứ phải lẩn trốn nơi tủ gỗ trong nhà...

Nàng xin gia đình Diệu Niệm mua đót cho nàng một chiếc xe máy để tung tăng đi chơi đó đây, gia đình cũng chịu lòng, vì ba của Diệu Niệm đã xem nàng như con gái trong nhà khi được biết về hoàn cảnh bi thương của nàng không nơi nương tựa mà phải chăm lo cho con gái nhỏ nữa.

Ngay hôm sau, nàng thị hiện hình tướng đang ngồi trên chiếc Dream đời mới thật đẹp cho Thiện Duyên được chiêm ngưỡng nhan sắc của nàng khi đã lên đờ, lên xe là sao. Từ lúc ấy, nàng ít thị hiện trong nhà, lâu lâu hai chị em có thấy, hỏi thăm thì được biết do nàng thích đi chơi nên lang thang phiêu bạt giang hồ, thỉnh thoảng ghé nhà thăm một chút rồi đi tiếp.

Gia đình bàn tính với chị Liên đưa Linh vào tu học theo Tứ Phủ, đi chơi hoài cũng không nên, lỡ bị tà sư bắt làm âm binh thì khổ.

Sự vắng mặt của mẹ con Linh trong căn nhà đó càng ngày càng dài hơn, gia đình lại thấy lo lắng, nhớ Linh nhiều lắm, mặc dù ai cũng biết rằng nàng đã được gửi vào Tứ Phủ tu học.

Gia đình có hỏi thăm thông qua chị Liên, chị này cho hay là do âm linh vừa nhập môn nên cần nhiều thời gian được dạy bảo. Nếu gia đình muốn gặp thì chị Liên sẽ xin cho Linh về thăm một chốc. Với vai trò là Thanh Đồng, Người Trung Gian trong Tứ Phủ, chị Liên dễ dàng xin phép các vị bề trên của mình cho Linh được về thăm nhà.

Linh về thăm mọi người, nhan sắc không còn tươi tắn nữa, nhìn nàng có vẻ u buồn, không có bé Nhi đi theo đùa giỡn như mọi khi. Thay vào đó, có một phụ nữ mặc áo bà ba đi chung với Linh, kiểu như theo giám hộ. Đặc biệt, nàng không nói chuyện cười đùa được nữa, chỉ đứng nhìn, ra dấu đơn giản rồi thôi. Nàng cùng người phụ nữ kia biến mất sau ít phút ghé thăm nhà.

Sau đó một thời gian ngắn, chị em Diệu Niệm hữu duyên đến với Cửu Thiên, họ nhờ sư huynh xem tình trạng của Linh thế nào, sao tự nhiên bị á khẩu như người câm chẳng còn giao tiếp cười nói vui vẻ với nhau như xưa, gia đình lo lắng lắm...

Cùng thời điểm ấy, một huynh đệ khác là Tuệ Tâm cũng có một giấc mơ kỳ lạ.

Đệ ấy nhìn thấy khắp nơi nơi nhà cửa bị dán bùa vàng chữ đỏ, nằm trong sự cai trị của một giáo phái

thần bí. Trong cảnh giới ấy, mọi người chạy tán loạn, chạy trốn khỏi sự truy quét của nhóm người giáo phái kia. Trong số những người chạy trốn ấy, có hai mẹ con dắt nhau chạy, gặp Tuệ Tâm nhờ cứu giúp. Tuệ Tâm nói đệ ấy không có đủ khả năng giúp hai người, nhưng biết một người có thể giúp cả hai tránh khỏi kiếp nạn này được.

Hai người ấy tạ ơn rồi rít ròi cùng với Tuệ Tâm nhanh chóng chạy đến một ngôi nhà, khi vừa mở cửa bước vào, mọi người đã thấy đại sư huynh ngồi ở đấy.

Tuệ Tâm giới thiệu hai mẹ con rồi lặng lẽ rời khỏi nhà, đó cũng là lúc Tuệ Tâm tỉnh giấc, một giấc mộng du hành khi thần thức của đệ ấy gặp được hai âm linh kia rồi dẫn qua gặp sư huynh.

Tuệ Tâm đem chuyện giấc mơ tối đó kể cho tôi nghe, tôi cũng không chú ý mấy nhưng cảm giác rằng một vài hôm nữa sẽ có biến cố gì đây... vì đó là một điềm báo trước chúng tôi sẽ gặp và giúp được hai mẹ con kia...

Nào ngờ chị em Diệu Niệm trong buổi gặp mặt họp nhóm đem chuyện hai mẹ con Linh ra nói với chúng tôi rồi hỏi mọi người có cách nào giúp đỡ không, vì gia đình cảm thấy có gì đó không ổn.

Từ lúc Linh tu học theo bên Tứ Phủ, chỉ về nhà được có vài lần, lần nào theo về cũng có một hoặc

hai người nữ mặc áo bà ba túc trực bên cạnh, Linh không nói chuyện được, lại ra hiệu giống như là muốn cầu cứu sự giúp đỡ đưa cô ấy ra khỏi Tứ Phủ. Sư huynh giải thích cho mọi người hiểu:

“Thực ra, các dòng pháp tu luyện đều do người ta tự nguyện tu tập theo mà thôi, chẳng ai có thể ép buộc ai bao giờ. Chỉ những tổ chức, nhóm hội có hành động bất chính họ mới hành xử mang tính cưỡng ép môn nhân như vậy.

Nhưng tình hình hiện giờ, theo lời các muội nói thì hai mẹ con Linh chắc đang bị giữ chân theo kiểu có người quản thúc, nhưng không sao đâu, muội cầm cái này về rồi thiêu hóa, lúc đó nhớ nói gửi cho chị Linh và bé Nhi là được.”

Nói xong, sư huynh làm một tấm linh phù đưa cho hai chị em Diệu Niệm.

Hôm sau gặp lại, hai người kể cho chúng tôi thêm chi tiết về chuyện đã xảy ra.

“Vừa đốt linh phù xong, tối đó chị Linh đã tự về nhà được mà không có ai theo bên mình, chị Linh nói với tụi em là bên đó tu tập khó khăn lắm, phải làm việc này việc kia, thiếu tự do.

Hôm nay bé Nhi không theo về vì nó còn đang ham chơi với mấy đứa bé trong phủ, tụi nhỏ kia được dạy học từ nhỏ để sau này làm Trạng, mà người đời hay gọi là các cậu trạng đó.

Bây giờ có linh phù của sư huynh, chị Linh đã tự do rồi, nhưng không biết là ngày nào sẽ bị họ bắt lại. Chị Linh không muốn theo bên ấy nữa, không biết huynh có thể giúp dẫn duyên cho chị ấy theo tu tập bên nhà mình được không?”

Sư huynh vui vẻ nhận lời:

“Được chứ!

Nếu chư âm linh tự nguyện muốn theo tu tập thì mình dẫn duyên được, không sao cả. Huynh sẽ xin chư vị ban Pháp Danh chính thức cho cả hai mẹ con của Linh cùng về đây tu tập với chúng ta, mọi người yên tâm nhé.”

Sau đó, chư vị đã ban Pháp Danh cho Linh là Tử Vân, bé Nhi là Tiểu Phong, mẹ như mây, con như gió. Vì con, chăm sóc con khôn lớn nên người thì người mẹ sẵn sàng hy sinh mọi thứ, hết mực thương yêu, vun đắp cho thành công và hạnh phúc của con mình sau này.

Từ khi nhập môn tu tập, Tử Vân vẫn thỉnh thoảng ghé nhà chị em Diệu Niệm. Nàng cũng thường ghé thăm mọi người trong các buổi gặp gỡ của môn phái như là các buổi thông điển, triệu hồn, cầu cơ... chia sẻ tình hình tu tập của chư môn nhân hữu hình lẫn vô hình. Tử Vân, Huệ Hoa và các tỷ muội khác đã trở thành một nhóm nữ tu chuyên dẫn độ các âm linh đang chịu nhiều vương mắc, oán hận

với thể tục. Trong các lần hành pháp sự, khi các âm linh cảm thấy đau khổ, e dè, run sợ... các tử muội ấy cùng giáng lai dẫn duyên đưa họ về nơi an lạc. Nếu có ai đó cảm thấy lo sợ, cô đơn... chỉ cần nhắc tên các nàng, ngay lập tức các nàng ấy sẽ giáng lai bên cạnh an ủi, chia sẻ, làm cho người ấy hết cảm thấy bất an, lo sợ.

Diệu Niệm có từng hỏi tôi:

“Vi sao từ khi tu học theo bên mình, mỗi lần chị Linh về nhà muội đều thấy mặc đồ trắng thôi à, không còn mặc đồ màu sặc sỡ như trước nữa, cũng không có điem tô son phấn hay đi xe máy nữa.

Đặc biệt là chỉ không có nói với nhà muội cúng thêm gì cho chỉ nữa, hồi xưa cứ hay nhắc cho đồ mặc và tiền hoài à.”

“Do Tử Vân đã ngộ ra rằng mọi sự ham muốn thế gian trần tục đều là hư ảo.

Biết đủ tự nhiên sẽ đủ, không đủ thì cứ mãi thiếu hoài!

Lý Đạo cao sâu là thế, nhưng chỉ cần một niệm có thể thông suốt được, ngay lập tức chẳng còn vướng bận, chấp trước vào tham muốn đời thường thế tục, buông bỏ được là tốt lắm muội à...

Việc không thấy Tử Vân trang điểm hay thích làm đẹp nữa... việc đó cũng bình thường thôi, bây giờ nàng đã là một vị nữ tu, có quan trọng chi chuyện nhan sắc. Chỉ với một màu trắng tinh khôi, sự đơn giản ấy cũng đủ thể hiện hết nét cao quý, thanh tao của một chơn hồn thánh thiện trong sạch, chẳng vương bụi trần.

Các muội cũng thấy Tử Vân bây giờ tươi tắn và đẹp hơn trước rất nhiều. Vì không còn mê chấp hình tướng, tự nhiên sẽ đẹp đẽ vẹn toàn như đúng với bản chất của chân tâm thị hiện tướng đó vậy...”
“Uhm... đúng như vậy thiệt, tuy không ăn mặc cầu kỳ lòe loẹt son phấn như xưa nhưng muội thấy chỉ đúng xinh đẹp hơn xưa nhiều lắm. Giờ huynh giải thích muội mới hiểu rõ đó chứ!”

Từ một âm linh ẩn náu trong góc tử áo, chịu chi phối bởi những ham muốn thường tình, nàng Tử Vân đã trở thành một nữ tu hướng thiện. Nhưng rồi dòng đời đưa đẩy khi nàng chưa tìm được nơi nàng thực sự thuộc về, phù hợp với tâm nguyện của nàng, ung dung tự tại, vui thú an nhàn và đem niềm an vui ấy chia sẻ khắp nơi.

Gió dập hoa vùi, trải qua bao thăng trầm đau khổ, cuối cùng nàng cũng đã về được bến bờ phúc lạc, Thiên Hỷ Cung nơi Cửu Thiên. Từ đấy về sau, Tiên Tịch đã lưu danh thêm một hiền nữ...

“Bụng trống thành thơ con hạc nội
Lúa đầy tưng thiếu phận gà lồng.”

Ý vị biết bao...

Duyên cùng Đạo Pháp

Chuyện về chiêm bốc sư khiếm thị

Hôm ấy tôi có dịp tâm sự cùng bà Tám, là em ruột của bà ngoại tôi, tôi được hiểu thêm về cuộc đời của bà, mối duyên với Đạo thật ly kỳ, cảm động vô cùng.

Từ lúc tám tuổi, bà đã mù hoàn toàn do chứng nỗ đồng tử, y học lúc bấy giờ chẳng thể chữa trị được. Bà tâm sư học Đạo, sau này tự sinh tồn với nghề chiêm bốc tùy hỷ người ta cho gì lấy đó, cũng được biết là bà thầy bói nổi tiếng một vùng ở Tây Ninh. Khoảng năm bốn mươi tuổi, trong một lần đi về vùng Sa Đéc, bà bỗng dưng trở bệnh cảm lạnh nặng. Khi về đến nhà, gia đình mời bác sĩ cứu giúp, người ta dùng kèm kẹp da thịt không thấy cơ thể có phản ứng gì hết... bác sĩ nói rằng dây thần kinh đã đứt rồi, gia đình nên lo chuẩn bị hậu sự.

Sau khi nằm vài hôm, bà dần tỉnh dậy, nói chuyện rất lạ. Những người tới thăm bà đều được nhắc nhở phải lo tu đi, ai tu nói ăn chay mà còn ăn trứng, tôm khô thì bà đều điếm mặt nói thẳng. Ai tính tình còn nóng nảy, nói xấu người khác, toan tính

chuyện xấu với người khác cũng đều được nhắc nhở.

Người nhà đem đồ ăn đã nấu chín thì bà không ăn được, nước đã đun sôi đưa dùng cũng không uống được, chỉ có thể dùng trái cây tươi, nước mưa, nước lạnh bình thường chưa qua đun nấu. Đặc biệt một điều, khi bà Tám khỏe lại từ cõi chết trở về, bà thường xuyên ngâm thơ rất hay, thơ Đạo khuyên tu cho những người xung quanh đến thăm. Đó là việc vô cùng kỳ lạ bởi lẽ trước kia bà Tám chỉ nổi danh với nghề xem bói toán, chưa từng biết làm thơ là gì.

Lúc đó bà Tám còn nói với bà cô của tôi rằng:

“Phải đưa con Hương vào gặp ngài Bảo Đạo coi số nó còn sống được bao lâu!”

Hương chính là tên thiệt của bà Tám, người nói lúc ấy là một vị khác đang mượn xác bà Tám nói. Người nhà đưa bà Tám đi đến một bà đồng cốt hỏi nhờ xem tình trạng của bà Tám là sao, có thể trực giải được không.

Khi bà Tám được đưa đến bà đồng cốt đó, người đang theo bà Tám liền nhập vào xác bà đồng nói chuyện cho rõ. Ông xưng là cụ cố Năm trong nhà, đã mất cả trăm năm về trước tính đến thời điểm bà Tám bị bệnh nặng ấy. Bà Tám lúc đó mới hỏi:

“Sao ông lại muốn bắt cháu mình?”

Ông đáp trong ghen ngào:

“Chít ơi chít... ông là ông của chít, làm sao muốn bắt chít đi đâu chứ?”

Ông muốn mượn xác chít xin theo vào Đạo, mà đã có người giữ xác rồi nên ông không vào được!”

Bà Tám lại nói:

“Vậy bây giờ ông làm theo con nghe.”

Dứt lời, bà Tám nắm tay bà cốt xoay mặt bà cốt hướng về phía Thiên Bàn tại tư gia, mặc dù lúc bấy giờ bà Tám hoàn toàn không nhìn thấy, nên việc ấy khiến mọi người có mặt lúc đó tại nhà bà cốt đều kinh ngạc. Song thủ bắt Thiên Địa Ấn, bà Tám kêu ông đọc theo:

“Nam mô Phật, Nam mô Pháp, Nam mô Tăng

Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát

Nam mô Lý Đại Tiên Trưởng Kiêm Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Nam mô Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân...”

Vừa đọc đến đây, bà cốt giơ hai tay lên cao như vùng thoát ra... Lúc ấy bà cốt giật mình mở mắt, hoàn toàn không biết những gì vừa xảy ra, bà cốt hỏi với sự ngạc nhiên vô cùng:

“Sao cô nắm tay tui vậy?”

Trong sự chứng kiến ngỡ ngàng đến kinh ngạc của mọi người có mặt lúc ấy, ngày thường bà cốt chuyên giải vong ám giúp người ta, hôm nay bà cốt được một nữ nhân mù giải nghiệp cho mình...

Theo lời kể của những người lớn trong nhà, bà Tám được biết là cụ cô Năm lúc còn sống cũng làm thầy pháp, để tóc dài chấm gót, búi lại.

Cụ thường xuyên giúp người dân trong vùng giải bệnh kỳ lạ liên quan đến tâm linh với sự nhiệt tâm vô cùng, được nhiều người quý mến. Một ngày nọ, khi cụ lặn xuống sông hái thứ gì đó, búi tóc bị tụt ra, tóc ấy quấn vào người cụ khiến cụ khó bơi lên nên chết đuối. Linh hồn cụ cô Năm không thoát khỏi nơi ấy cả trăm năm, khi gặp bà Tám đi ngang khu ấy, do bà có tu nên hạp điện, cụ cô Năm dễ dàng tá theo thoát khỏi khúc sông ấy rồi lại nhờ giúp đỡ việc đi tu Đạo... Cụ chỉ tá điện theo, không nhập vào xác bà Tám được, vì đã có một vị tiên nương cao trọng khác đang theo hộ điện giúp gìn giữ thân xác của bà Tám.

Con đường tu Đạo của bà đầy những khổ hạnh như bao hành giả khác, nhưng lòng chân thành, nhiệt tâm của bà đã giúp bà vượt qua hết các chướng ngại, khổ nạn. Bà đã thành danh cả mặt đời lẫn mặt Đạo giữa cuộc đời, trở thành một bậc sư thường

xuyên giúp đỡ mọi người giải quyết các vấn đề khúc mắc của mình trong cuộc sống.

Tôi may duyên khi tuổi thơ của mình được thường xuyên tiếp xúc với bà, được bà dạy những điều hay, lẽ phải, đối nhân xử thế giữa đời thường sao cho luôn giữ được tình hòa ái, sống chân thành, hữu ích với đời.

Chi lan mọc lẫn cỏ hoa thường
Chẳng để mũi gần chẳng biết hương
Hiền ngõ rủ sanh thời bạo ngược
Dù trong Thánh đức cũng ra thường...

Phá nhà trên cây, âm linh báo oán

Theo lời kể sơ lược của Pháp Liên, nạn giả pháp sự lần này là một bác gái tuổi ngoài năm mươi, khoảng một tuần trước đó bắt đầu có những biểu hiện lạ... người hay nóng ran như bị sốt cao độ, mệt mỏi uể oải, tối tối thường hay thức giấc giữa đêm rồi đi qua đi lại trong nhà tới sáng, khi mệt quá thì nằm thiếp đi. Bác gái thèm ăn đủ thứ đồ độc lạ, nghe người nhà kể là bác còn đòi bắt mấy chú chim bồ câu trong chuồng chim nuôi ở nhà ăn trị bệnh nữa, mà thái độ thay đổi thất thường như nhiều người khác nhau biểu hiện ra ngoài vậy.

Hay tin xong, sư huynh sắp xếp qua gia đình ấy xem xét tình hình ra sao, nếu nhẹ huynh ấy giải luôn, còn như có duyên cớ gì sâu xa sẽ tính cách giải quyết tiếp.

Khi đến đây tìm hiểu, sư huynh đã nhìn thấy ám khí, oán khí dày đặc khắp khu vực trong nhà, ngoài vườn... nhất là xung quanh người của bác gái kia. Sư huynh thông báo cho các huynh đệ khác biết tình hình nơi ấy cho huynh đệ nào hữu duyên có thể tham gia pháp sự.

Hôm sau, Hải Đường được giao trách nhiệm làm đồng tử mời các âm linh giao tiếp cùng mọi người, ngồi tịnh tâm một hồi thì Hải Đường chỉ có thể nghe thấy những tiếng kêu la ai oán, không thể mời các âm linh giáng nhập trực tiếp vào người mình được. Lúc bấy giờ, Ngọc Liên cảm thấy nặng đầu, người lâng lâng, sư huynh mời Ngọc Liên ngồi tĩnh tâm lại rồi mời chư âm linh đang có mặt nơi ấy giáng lai tùy duyên, tùy nguyện ý.

Ngọc Liên vừa ngồi một chút đã gục đầu xuống, thần thức phiêu diêu tự tại, lúc bấy giờ có vài âm linh giáng nhập vào, có bạn tức giận la hét, có bạn buồn tủi khóc thút thít... các tiếng nói cứ thay phiên nhau chuyển đổi liên tục nói với mọi người:

“Các người đến đây làm gì, không phải chuyện của các người!”

“Hic hic hic...”

“Sao phá nhà của tui, sao tự dưng phá nhà tui... oa oa oa...”

Sư huynh tịnh tâm, song thủ kết Tịnh Thủy Ấn rồi niệm:

“Nam mô tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng!”

Các âm linh thị hiện nơi thân xác của Ngọc Liên đang khóc thút thít, có những biểu tình thái quá, phản nộ... ngay lập tức tất cả đều lặng yên, không khí trở nên yên tĩnh vô cùng.

Lúc bấy giờ, sư huynh lại nhẹ nhàng hỏi thăm các bạn âm linh:

“Này hồi chư âm linh đang ám nhập thị hiện nơi thân xác của Ngọc Liên, có thể giải rõ những oán ức của mình hay không?

Có điều chi cần giải bày, hãy tịnh tâm, từ từ kể rõ, chúng ta sẽ giúp đỡ cho chư hiền hữu!”

Âm linh đáp lời, chậm rãi từng chữ một, tuy có hơi khó khăn một chút:

“Nhà... của... chúng tôi... bị phá rồi... do bà ta... nên chúng... tôi mới hận... mới theo... ám... vì chẳng... còn... chỗ nương thân...”

Sư huynh liền ra hiệu cho chư huynh đệ truyền khí thêm vào ngay cổ và sau gáy của Ngọc Liên giúp các âm linh được thông khí lực dễ dàng, đủ sức nói chuyện rõ hơn.

Sư huynh nhìn quanh sân rồi hỏi:

“Có phải nhà của chư hiền là thân cây trong vườn nhà ở đằng kia phải không?”

Tay của Ngọc Liên được nhẹ nhàng nhắc lên, mắt vẫn đang nhắm nghiền, rồi chỉ theo hướng sư huynh đang nhìn về phía một gốc cây lớn ở trong vườn đã bị chặt ngang gần sát gốc.

“Đúng là chỗ đó!”

Sư huynh lại quay sang bác gái đã bị ám nhập mấy ngày qua rồi hỏi:

“Có phải bác là người đã kêu đốn cây đó phải không?”

Bác gái hơi hoảng sợ, lúng túng một chút nhưng cũng thiết tình trả lời:

“Đúng rồi!

Đó là cây mận lâu năm của nhà này, cách đây chừng hai tuần, tự nhiên cây bị sâu kiến đục thân, thấy cây chắc chết rồi nên bác kêu người đến đốn cho an toàn, chứ lỡ trời mưa to gió lớn cây mục ngã nguy hiểm cho mọi người...”

Sư huynh tiếp lời với bác gái:

“Ồ đó là nhà của các âm linh đang trú ngụ, rất nhiều... bác là người kêu chặt cây nên họ chỉ biết tìm bác tá túc, báo oán, do họ không còn nơi nương tựa nên mới như vậy.”

Sau đó, sư huynh lại nói tiếp với âm linh đang thị hiện nơi thân xác của Ngọc Liên:

“Này hỡi chư hiền hữu đang ám nhập trong thân xác của Ngọc Liên và đang có mặt xung quanh nơi đây.

Do nữ nhân ấy không biết rằng có chư hiền đang trú ngụ nơi thân cây đó nên mới kêu người đốn cây đột ngột... là lỗi của nữ nhân ấy, nhưng hành xác như thế này... đáng thương quá...”

Bây giờ, chư hiền ám nhập nữ nhân này, gây nên sự đau khổ cho cả gia đình họ, họ tìm cách đuổi

trục các bạn đi, oan gia báo oán, cứ thế vay vay trả trả với nhau.

Nếu nữ nhân này lỡ như mất mạng vì sự hành xác quá nhiều của chư hiền, gia đình này sẽ đau khổ vô cùng, còn quý hiền cũng đâu có được an lạc mà lại gây thêm ác nghiệp sát mạng...

Thôi thì... nếu chư hiền nào còn muốn tiếp tục ở lại khu vực ngôi nhà này... có thể tá túc đỡ trên các cây khác, hoặc là chư hiền hữu nào muốn theo ta tu tập, giải hết các oán tình thế gian, xả bỏ hết chấp niệm gây đau khổ nơi mình, ta sẽ dẫn duyên về Cửu Thiên cùng ta tu tâm dưỡng tánh, sớm có ngày trở về với Đạo!

Chư hiền hữu có đồng ý chẳng...?”

Lúc bấy giờ, âm linh đang ám nhập nơi thân xác Ngọc Liên liền hoan hỷ mỉm cười nhẹ nhàng, biểu tình vui vẻ an lạc, xả bỏ những đau khổ bi ai đầy oán hận từ trước đến giờ nên thần sắc tươi vui... rồi họ gật đầu đồng ý.

Sư huynh định thân, song thủ kết Hiệp Chương Ấn, lâm râm niệm chú sau đó họa ấn giữa không trung rồi hô lớn:

“Nương theo đường dẫn của ánh sáng thiêng liêng từ Minh Triết Ấn, ta Huyền Quang Pháp Sư xin tạo đường tương thông giữa Tam Giới cùng ngôi nhà này. Xin chư vị dẫn duyên cho chư âm linh nơi đây

được hồi hướng tu tâm dưỡng tánh, sớm về với Đạo!”

Vừa dứt lời, các âm linh trong người của Ngọc Liên cũng ngược mặt lên, xuất ngoại theo ánh sáng từ bi của chư vị cao trọng. Chỉ có một số ít chư âm linh chưa muốn tu tập còn ở lại nương tựa vào các thân cây lớn khác trong ngôi nhà ấy.

Sau đó, sư huynh có dặn dò bác gái chuẩn bị một bàn lễ nhỏ, trên ấy bày đủ hương, hoa, trà, quả, nước trắng, rượu, bánh kẹo tùy thích... mỗi thứ một ít gọi là cửa lễ, cúng tạ lỗi cùng chư âm linh nơi ấy do bác gái không biết rõ nên lỡ làm các âm linh khổ sở một thời gian, nay lập đàn lễ sám hối mong giải các duyên nghiệp bất thiện. Đồng thời gia đình cũng phải hồi hướng về việc ăn chay, hành thiện tích đức, tránh nghiệp sát nhiều hơn để tạo thiện nghiệp cho đời sống an vui.

Pháp sự hoàn thành viên mãn, chư âm linh hữu duyên hồi hướng tu Đạo, các oán khúc giữa âm dương hai cõi đều được giải rõ, người người trong nhà đều an vui khi thấy bác gái là bậc trưởng bối trong nhà đã hoàn toàn khỏe mạnh, không còn bị bệnh lạ mà bác sĩ đông tây y chẩn đoán rồi cho thuốc dùng nhưng không có tác dụng...

Trong cuộc sống, có nhiều khi chúng ta thích gì làm đó, không suy nghĩ sâu xa, cũng như do thiếu hiểu biết mà gây nên những oán hận, ác nghiệp với các sự tồn tại vô hình quanh mình.

Khi oan gia nghiệt chướng đến đời sẽ gây nên những chuyện căng thẳng nguy hiểm, lúc bấy giờ cần phải tìm hiểu lại thật rõ căn duyên vì sao xảy ra những hiện tượng lạ, giải quyết triệt để tận gốc theo hướng tích cực nhất, dĩ hòa vi quý...

Hòa ái giác tâm diệt tục trần
Hỷ lạc chân thành phá tham sân
Âm dương đôi nẻo tùy duyên phận
Thô thạch tôi rèn hóa ngọc trần.

Hóa giải oán thù

Chuyện về Ngũ Tinh Đoàn

Một ngày nọ, Liên Hương liên lạc với tôi hỏi thăm và nhờ giúp đỡ chuyện của gia đình muội ấy:

“Sur tử của muội bị gì đó mà cả tuần nay không ăn uống gì được hết, cứ ăn uống vào là ói ra. Đi bệnh viện bác sĩ khám không ra được bệnh.

Ở nhà cũng có đi bên Đông Y, cũng không tìm ra được nguyên nhân căn bệnh là gì, vì mọi thứ kiểm tra sức khỏe của tử ấy đều bình thường hết. Bác sĩ, y sĩ không tìm được nguyên nhân triệu chứng bệnh nên cũng không dám đoán bừa cho thuốc. Giờ NH tử nhìn tiều tụy lắm, cả nhà muội lo sợ vô cùng, huynh có cách gì giúp tử ấy được không?”

“Được chứ, Liên Hương gửi cho huynh họ tên đầy đủ, ngày tháng năm sinh, nếu có hình của tử ấy càng tốt. Huynh sẽ kiểm tra ngay cho!”

“Cảm ơn sư huynh nhiều lắm, muội gửi liền.”

Vừa nhận được thông tin với tấm hình của chị NH, tôi đã thấy ngay có biểu hiện âm linh đang theo ám. Tôi sợ mình nhầm lẫn, định thần nhìn kỹ hơn nữa thì chắc chắn có biểu hiện vong ám thật. Tôi báo ngay cho Liên Hương:

“Liên Hương ơi, huynh thấy NH tử có biểu hiện vong ám nặng lắm!”

Liên Hương cũng vô cùng ngạc nhiên với kết quả ấy:

“Kỳ vậy, cả nhà muội ăn chay và tu tập nào giờ mà, sao lại có chuyện như vậy nhỉ?”

“Huynh cũng ngạc nhiên khi nhìn hình, nhưng chắc chắn là như vậy. Huynh cũng biết cả nhà muội ăn chay từ xưa giờ, hồi xưa soi căn cốt thấy có căn duyên tiên nữ nữa, sao lại có thể xảy ra tình trạng này. Huynh sẽ hỏi thử quý vị âm linh ấy xem sao?”

“Uhm... vậy cảm ơn huynh nhiều lắm!

Huynh hỏi thử giùm muội xem thế nào, họ vì sao mà theo NH tử, có cần chúng ta giúp đỡ gì không?”

“Được rồi, huynh sẽ tập hợp huynh đệ lại làm buổi lễ gọi hồn chư âm linh ấy về hỏi thăm xem sao.”

Cứu người như chữa lửa, chúng tôi nhanh chóng tập hợp mấy huynh đệ lại trong thời gian sớm nhất có thể tại tịnh thất của sư huynh. Đại sư huynh thiết lập pháp giới triệu tập các âm linh đang theo ám chị NH về hỏi thăm xem sao. Vừa hành pháp triệu tập xong, một luồng âm khí lạnh giá kéo đến, không khí trở nên nặng nề u uất, khó thở vô cùng. Cuồng phong thổi lên, cây cối bị thổi rạp xuống, đồ đạc bay tứ tán. Trước cảnh tượng ấy, hiển nhiên bất kì ai cũng có thể hiểu rằng những âm linh vừa được

triệu tập đến chẳng phải bình thường, họ thuộc hàng cao thủ với khí lực cực mạnh.

Vừa nhập vào thân xác của Hải Đường, một giọng nam trầm, hơi nóng hừng hực đã la quát chúng tôi bằng tiếng Âm nên tôi không biết đã nói những gì:

Đại sư huynh liền kết Lô Âm Ấn rồi hô lên:

“Tương thông Việt ngữ!

Tịnh Tâm!

Khai nhãn khai khẩu!”

Vừa bắt Ấn và dụng Chân Ngôn, âm linh kia đã có thể nói được bằng tiếng Việt, lần này chúng tôi đã có thể nghe rõ được tiếng la hét ấy là gì:

“Grùmmm!!!

Các người gọi chúng ta về đây làm gì?

Đây không phải chuyện của người, đừng có xen vào!”

Giọng nói đầy phẫn nộ, ra lệnh quát vào mặt chúng tôi. Sư huynh rất bình thản trước những gì đang diễn ra, song thủ kết Tịnh Thủy Ấn rồi nhẹ nhàng nói với âm linh ấy:

“Tịnh tâm!

Hôm nay hữu duyên, ta mời quý vị về đây cũng vì có vài điều muốn hỏi thăm cho rõ ràng minh bạch. Trước tiên, vui lòng cho ta hỏi tôn danh quý tánh của quý vị là chi để tiện việc xưng hô?”

Một âm linh khác đáp lời, giọng nói này trong hơn giọng lúc nãy, sự phần nộ giảm nhiều, nói chuyện có phần nhẹ nhàng hơn:

“Chúng ta không có tên gọi...!”

“Quý hiền hữu không có tên gọi ư...?”

Thái Hư ngồi gần đấy liền nói với mọi người:

“Họ không phải là người đâu sư huynh!

Huynh xem kỹ căn duyên đi!”

Đại sư huynh liền dụng pháp Hồi Quang Phản Chiếu soi rõ căn duyên của họ. Mọi người có mặt ở đấy liền hiểu rõ rằng họ từng là các loài vật bị người ta vô tình sát hại mà không hay biết. Sự oán hận tột cùng của họ khiến họ u mê đến nỗi chẳng nhớ được hình dáng, thân ảnh của mình là gì, chỉ còn là những đám khói đen dày đặc đầy u uất oán hận... Sư huynh nói với họ trong sự thương cảm nghẹn ngào:

“Thì ra là vậy... NH là người đã ngộ sát chư hiền hữu trong một tiền kiếp mà ta vừa thấy đó sao...”

Lúc bấy giờ, một giọng khác nức nở, là một giọng nữ trong trẻo:

“Hic hic... hu hu... oan ức quá...”

Một giọng nam khác lại thị hiện, nói với sư huynh:

“Người cũng thấy đó... chúng ta đã bị sát hại... nên bọn ta đã theo nữ nhân ấy đến tận bây giờ!”

“Chư hiền hữu đã theo nữ nhân này lâu lắm rồi sao?”

“Đúng vậy!

Chúng ta đã theo người ấy rất nhiều kiếp rồi!

Đến kiếp này mới có dịp báo oán!”

“Chẳng thể nào hóa giải được sao?”

Một giọng khác vang lên với thái độ tức giận:

“Chúng ta không thể bỏ qua được!

Chúng ta muốn nữ nhân này phải chết mới hả dạ!”

Sư huynh luôn giữ sự ôn hòa, một lòng cảm hóa họ:

“Theo ta được biết, cả gia đình nữ nhân này hiện giờ đều đã ăn chay trường, tu tập nghiêm túc, sống rất tốt, thường hay làm việc thiện với đời. Chư hiền hữu có thể tha thứ cho người ấy được không...?

Vì một kiếp sanh vô tình gây nên sát nghiệp khiến chư hiền hữu chìm đắm trong đau khổ, oán hận...

Cho ta xin lỗi chư hiền về chuyện ấy...

Nhưng... chư hiền cũng thấy đó. Nếu như bây giờ nữ nhân này chết đi do quý hiền hành xác, quý hiền cùng lắm là được hả dạ thôi... chứ cũng đâu giải quyết được điều gì nữa... Rồi quý hiền lại trở thành nguyên nhân của cái chết này, gia đình của nữ nhân này sẽ đau khổ, hiển nhiên cũng sẽ oán hận chư hiền... Liệu chư hiền có thể thông thả, ung dung được chăng...?

Oan gia tương báo. Lấy oán báo oán... biết bao giờ có thể dứt được đây?”

Họ im lặng suy nghĩ một chút, mọi biểu tình phần nộ dường như đã được giải tỏa sau khi nghe những lời sư huynh thuyết. Sư huynh lại nói tiếp với họ:

“Bây giờ, ta sẽ nói với gia đình này thiết lập đàn cầu siêu, cầu nguyện cho chư hiền được mau chóng siêu thoát.

Chư hiền có đồng ý chăng?”

Yên lặng suy nghĩ một chốc, họ đáp lời:

“Uhm... Được!

Chúng ta sẽ tha thứ cho nữ nhân này!

Nếu như gia đình chịu thiết lập đàn cầu siêu, tụng kinh cầu nguyện, quỳ lạy ăn năn sám hối... chúng ta sẽ tha thứ!”

Nghe được những lời ấy, tất cả mọi người đều vui mừng lắm thay, sư huynh hoan hỷ vô cùng:

“Cảm ơn chư hiền nhiều lắm.

Ta sẽ chuyển lời đến với gia đình.

Rất mong chư hiền hữu sẽ mau chóng an lạc, cõi bỏ oán thù, tiêu diêu tự tại!”

“Uhm...”

“Thôi chư hiền hữu xuất ngoại nhé.

Hẹn gặp lại chư hiền sau!

Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Vừa dứt lời chú, gió nổi lên một trận thật mạnh, luồng không khí lạnh cũng tiêu biến hết, không khí trong lành tinh khiết dễ thở trở lại, không còn bị ngột ngạt nữa. Ngay tối đó, tôi liền báo cho Liên Hương biết những gì đã xảy ra tại buổi lễ gọi hồn. Liên Hương vui vẻ nói:

“Được thôi! Việc thiết lập đàn cầu siêu, tụng kinh giải nghiệp cũng như quỳ lạy xin họ tha thứ để muội làm cho. Dù sao, việc quỳ lạy so với món nợ tử tử đã sát hại sinh mệnh của họ vẫn còn quá nhẹ nhàng đó vậy!”

Sau ba ngày tụng kinh cầu siêu, Liên Hương lại hỏi thăm tôi:

“Huynh nè, không biết mấy hôm rồi muội tụng kinh cầu siêu như vậy họ có nghe được không nhỉ? Họ có cảm thấy nhẹ nhàng chưa, đã chịu tha thứ cho tử tử chưa?”

Nếu được, huynh nhờ đại huynh mời họ về hỏi thăm thêm lần nữa xem sao nhé?”

“Huynh sẽ nhờ đại sư huynh mời họ về hỏi thăm cụ thể rồi báo cho muội biết nhé!”

Lần này, khi sư huynh vừa gọi họ về, làn gió nhẹ nhàng dịu mát, không còn hung bạo như lần trước. Chỉ mới mấy ngày trôi qua, mọi việc đã thay đổi quá nhiều, chúng tôi vô cùng mừng rỡ. Vừa nhập

hồn vào đồng tử, chur âm linh ấy đã lịch sự cúi chào sư huynh:

“Xin chào huynh!”

“Chào chur hiền hữu!

Hôm nay, ta mời chur vị về đây cũng vì muốn hỏi thăm cụ thể vài điều.

Mấy ngày qua Liên Hương có tụng kinh cầu siêu, thiết lập đàn lễ, cung kính quỳ lạy sám hối xin thứ lỗi... chẳng hay chur hiền có nhận được, nghe được chăng?”

“Có, chúng tôi cảm thấy rất dễ chịu.

Cũng nhờ sư huynh thuyết rõ lẽ Đạo mà chúng tôi đã từ bỏ được những đau khổ, oán hận của mình... có thể cảm thấy nhẹ nhàng như bây giờ.

Chúng tôi cảm ơn sư huynh nhiều lắm...”

Vừa nói, giọng nữ ấy cảm động rơi lệ.

“Cảm ơn chur hiền đã chấp thuận tha thứ cho NH. Việc thuyết giảng cho mọi người hiểu rõ sự đau khổ của oán nghiệp là điều nên làm, chur hiền không cần cảm ơn ta. Bây giờ, chur hiền có còn điều chi muốn ta giúp đỡ hay chăng?

Bao giờ chur hiền sẽ đi đầu thai đây?”

“Có được ngày hôm nay cũng nhờ ơn của sư huynh...”

Quả thật chúng tôi rất sợ việc đầu thai.

Tái kiếp... lại phải tiếp tục chìm đắm trong vòng đau khổ của xác thịt.

Thôi thì... xin sư huynh cho chúng ta theo sư huynh tu học nhé...”

“Được! Ta sẽ dẫn duyên cho chư hiền hữu.

Hãy tịnh tâm lại, chư hiền sẽ nhận thức rõ hình dáng của mình nhé!”

Đại sư huynh tịnh tâm, ngưng thần, song thủ kết Âm Dương Ấn gom thần khí của họ lại. Liên sau đó sư huynh hô lớn:

“Hôm nay hữu duyên, ngày lành tháng tốt. Kính xin Thầy, Mẫu ban ân điển cho chư hiền nơi đây có được thân xác thiêng liêng, mang đầy đủ nét thiên lương của Người.”

Từ giữa không trung, một quang ánh sáng chói lòa xuất hiện, thoảng đâu đó hương thơm vi diệu cùng tiếng nhạc vui tai. Sau khi quang sáng ấy dịu tắt, Âm Dương Khí đã hiệp nhất, tịnh lặng lại nơi các dòng ý niệm ấy, hình ảnh của họ dần dần hiện rõ là nhân dạng, có hai hình tướng nữ nhân và ba hình tướng nam tử.

Đại sư huynh lại nhẹ nhàng thuyết:

“Giờ đây chư hiền đã mang hình dạng của người, sẽ không phải chịu đau khổ hay sự phân biệt giống loài nữa.

Hỡi chư hiền đệ muội của ta!

Hãy mau mau thức tỉnh trong hình hài mới!”

Tất cả nhóm người ấy vô cùng hoan hỷ:

“Đẹp quá! Hạnh phúc quá!

Đa tạ sư huynh nhiều lắm! Xin đa tạ!

Nước mắt lại tuôn rơi, niềm hân hoan hạnh phúc ấy ai ai có mặt nơi đó cũng đều cảm động.

“Chư hiền đệ muội nè, chẳng hay hiện giờ tình trạng của NH thế nào rồi? Đã hết bệnh hẳn chưa?”

“Xin huynh an tâm! Ngay từ ngày đầu tiên chúng tôi thấy Liên Hương thiết lập đàn lễ cầu siêu với tấm lòng chân thành, hồi tâm sám hối.

Chúng tôi đã không còn theo ám, gây hại cho NH nữa rồi... Nhờ huynh nhắc lại với gia đình ấy, cho chúng tôi xin lỗi, vì theo đuổi oán hận bao kiếp rồi, nên có dịp là chúng tôi muốn trả thù ngay, làm cho cả gia đình lo lắng, đau khổ... thật áy náy quá...

Cho chúng tôi gửi lời xin lỗi!”

“Được, ta sẽ chuyển lời.

Hay tin này chắc cả nhà họ vui mừng lắm đây. Đa tạ chư hiền đệ muội. Bây giờ chư hiền đệ muội còn điều chi muốn ta giúp đỡ nữa không?”

“Dạ không! Cảm ơn huynh.”

“Vậy chư hiền cùng hồi Cửu Thiên Cung với các huynh tỷ đệ muội khác nhé!

Tử Vân, Huệ Hoa, Ngọc Trụ, Thanh Âm!

Xin chư hiền đệ muội giáng lai dẫn độ cho chư hiền đệ muội nơi đây hồi Cửu Thiên.”

Sư huynh vừa dứt lời, chư hiền đệ muội vừa mới nhập môn tu Đạo đã ngược mặt lên không trung rồi cùng nhau thăng thiên với chư hiền đệ muội sư huynh vừa nhờ đến giúp đỡ.

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!

Pháp Thành!”

Kết thúc pháp đàn, tôi liền báo cho Liên Hương hay tin những gì vừa diễn ra. Liên Hương nghe xong mừng rỡ vô cùng. Muội ấy gọi về nhà hỏi chị NH đã đỡ chưa. Vì chị NH với Liên Hương không ở cùng một nơi, khác bang rất xa nên tình trạng của NH bản thân Liên Hương cũng không nắm rõ lúc ấy. Sau khi đã gọi điện hỏi thăm, Liên Hương báo lại với tôi:

“Muội vừa gọi điện về cho NH tử xong, tử ấy nói đã khỏe ngay từ mấy hôm trước rồi. Tử nhờ muội gửi lời cảm ơn đến mọi người trong nhà mình đã giúp đỡ tử ấy nhiệt tình chu đáo... tử ấy cũng gửi lời xin lỗi đến chư âm linh kia đã từng bị tử ấy sát hại.”

Cả năm âm linh ấy sau khi hồi tâm chuyển ý, giác ngộ quay đầu về bến bờ Đạo Pháp đã hợp duyên cùng Dược Trì Cung. Họ vẫn thường đi chung

cùng nhau thành một đoàn y dược đạo nhân gọi là Ngũ Tinh Đoàn gồm năm huynh tử đệ muội là: Bạch Chỉ, Nhân Sâm, Hồng Táo, Quế Hoa, Cam Thảo. Họ hộ trì cho việc ứng dụng thảo dược giúp đỡ chúng sinh của chư y giả trong việc luyện thuốc trị bệnh giúp đời. Đó là tâm nguyện của Ngũ Tinh Đoàn ấy khi đã quyết chí bước trên con đường hành Đạo. Chuyện của gia đình Liên Hương, dù NH tiền duyên căn kiếp cũng là một Thiên Nữ, nhưng do một kiếp nhập trần vô tình gây sát nghiệp nên phải chịu họa sát thân.

May thay trải qua nhiều đời nhiều kiếp, đến kiếp này nhân kia mới kết quả, duyên đủ đầy, chư âm linh oan gia của NH lại gặp chúng tôi, nhờ vậy oán hận giữa hai bên đã được giải tỏa, chúng tôi lại có thêm những huynh đệ đồng môn, hoan hỷ lắm thay. Nhân Quả chẳng sai chạy bao giờ, dù căn duyên cao tốt bậc mà một kiếp sinh gây nên ác nghiệp vẫn phải chịu trả quả như thường, đúng như bài thơ Đức Lý Thái Bạch đã từng giảng dạy:

Phải giữ chơn linh đặng trọn lành
Ngọc Hư toàn ngự đáng tinh anh
Thiên điều Cổ Phật không chừa tội
Hình phạt Chí Tôn chẳng vị tình
Chánh trực kinh oai loài giả dối

Công bình vừa sức kẻ chân thành
Mũi kim chẳng lọt xưa nay hãn
Biết sợ xin khuyên cần thận mình.

Mỗi sinh linh tồn tại nơi thế gian này đều có một giá trị riêng biệt, đều muốn sinh tồn, muốn được sống an vui như nhau.

Dù là thực vật, động vật, con người, cỏ cây, sắt đá đều có linh hồn, có ý chí muốn sống... sợ chết là lẽ bình thường. Sự sinh tồn của mỗi loài, mỗi vật đều có một chu kỳ riêng biệt của sinh lão bệnh tử trong vòng luân chuyển tiến hóa cả về hình thể của thân xác hữu vi lẫn sự huyền vi màu nhiệm, tinh tấn linh hồn. Nếu chẳng may ta vì vô tình vô ý, chẳng hay biết sự tồn tại của một sinh linh nhỏ bé, lỡ làm tổn hại đến sinh mạng ấy, hoặc như cố ý sát hại để thỏa mãn nhu cầu cuộc sống cá nhân hay chỉ đơn giản là thích thì sát chứ chẳng cần lý do... điều đó làm cắt ngang sự sinh trưởng, phát triển của sinh linh ấy, giống như một cây non đang đơm chồi nảy lộc chờ ngày ra hoa kết quả lại bị cắt ngang, bứng gốc làm cho quả ấy chẳng nảy nở được... ác nghiệp này sâu nặng lắm thay.

Nợ máu sẽ phải trả bằng máu, sát một mạng sẽ phải đền một mạng, chẳng sai chạy được. Sinh linh bị sát hại dù nguyên do gì cũng có quyền được đòi nợ

máu, được quyền báo oán theo luật nhân quả vay trả lẫn nhau.

Một người nơi mặt thế gian này có đầy đủ thiện ác nghiệp song hành trong kiếp sống của mình. Thiện nghiệp của việc cứu hàng trăm mạng, hàng ngàn mạng, thiện nghiệp đó sẽ có phước báo của riêng nó. Ác nghiệp của việc sát một mạng cũng sẽ có quả báo của riêng nó. Sự bù trừ thiện ác nghiệp lẫn nhau là đường đi của quả báo có phần chuyển biến, ác nghiệp của sát nghiệp sẽ được chia nhỏ ra theo nhiều hướng khác nhau gây đau khổ cho người ấy về mặt sức khỏe, gia đình, tai nạn...

Vậy nên nếu muốn hóa giải ác nghiệp, sát nghiệp của chính mình, con người phải biết ăn năn sám hối, sửa đổi những lỗi lầm của mình, không gây hại chúng sinh nữa. Việc phóng sinh và hành thiện nghiệp với đời, với người, vật... là điều nên làm để những nhân bất thiện từ xưa được chuyển hóa dần dần cho quả bớt phần đau khổ cay đắng, đồng thời việc gieo nhân lành mỗi ngày cũng giúp cho thân tâm thường an lạc, tinh tấn.

“Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành”

Chẳng làm những điều ác, thường làm tất cả mọi điều lành chính là xây dựng hạnh phúc cho chính bản thân và những người, vật xung quanh mình.

Bát cơm gieo duyên lành

Chuyện về đồng tử Lý Hoa

“Ai ơi bung bát cơm đây
Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần...”

Trong cuộc sống, có nhiều người sống quá dư, quá sung túc, nên họ chẳng biết tiết kiệm, ăn uống thường hay bỏ thừa mứa, hoặc cố ý chừa bỏ lại để thể hiện đẳng cấp mình là người sang... Người ta không nghĩ đến những mảnh đời bất hạnh, lam lũ khổ cực phải chật vật với đời để có miếng ăn, có nhiều người kém may mắn lại phải chết vì đói, rét...

Tối hôm ấy, mấy huynh đệ chúng tôi ngồi thiền với nhau, bất ngờ có một luồng âm khí u uất xuất hiện trước cửa thiền phòng.

Mọi người liền tịnh tâm, thiết lập pháp giới rồi mời âm linh ấy giáng nhập vào đồng tử đang ngồi trong thiền phòng. Khí lực rất yếu ớt, huynh đệ xúm lại truyền thêm khí cho âm linh ấy, được một lúc âm linh đã có thể khai khẩu. Lúc này âm linh nói với giọng chậm rãi, rơm rớm nước mắt:

“Đói... Đói quá... Đói...”

Mọi người đi chuẩn bị một chén com, rồi thấp mấy nén hương để âm linh ấy cảm nhận được việc dùng bữa com đó dễ dàng. Một lúc sau chúng tôi hỏi tiếp bạn ấy có còn muốn thêm gì nữa không, có cần quần áo không?

Âm linh ấy chỉ lắc đầu nhè nhẹ

Mấy huynh đệ hỏi thăm tên của bạn âm linh ấy là gì, vì sao mất.

Âm linh buồn bã đáp:

“Dạ... Lý... Hoa... đói... chết...”

Nghe đến đó, những ai có mặt đều muốn ứa nước mắt... Dù rằng chúng ta ai cũng hiểu rằng có không ít người vì hoàn cảnh khó khăn khổ cực trong cuộc sống, có miếng com manh áo chẳng dễ, nên việc có người chết vì đói khát cũng không phải chuyện lạ. Nhưng tai không nghe, mắt không thấy sẽ ít khi nghĩ về việc đó, không có nhiều cảm xúc lắm. Lần này hữu duyên chúng tôi gặp một âm linh nga quý, lại có nguyên nhân chết vì đói, thật thương tâm vô cùng...

“Bạn mất hồi bao nhiêu tuổi?”

“Dạ... mười bốn”

“Bây giờ em có chịu đồng ý theo mọi người ở đây đi tu tập không? Dứt bỏ những đau khổ của mình, sớm được an lạc em nhé.”

Lý Hoa gật gật đầu. Trong bốn môn lại có thêm một tiêu muội hữu duyên đến với con đường tu Đạo, hồi hướng về Chân, Thiện, Mỹ, có thể buông xả những chấp niệm đau khổ trong kiếp sinh đã từng vướng mắc.

Từ một ngạ quỷ lang thang vất vưởng không nơi nương tựa, nhờ vào việc nhìn thấy ánh sáng khi chúng tôi thiền định, tụng kinh, em ấy đã mon men đến trước cửa thiền phòng xin một bữa cơm, cuối cùng lại hồi hướng về con đường tu Đạo.

Lành thay...

Trân quý cuộc sống của chúng ta, chính là trân quý từ những giá trị nhỏ nhất, đơn giản nhất giữa đời thường. Từng hạt gạo, từng bữa cơm đạm bạc, để có được điều đơn giản như thế đến được tận tay chúng ta, nuôi sống chúng ta, biết bao mồ hôi, công sức, tâm huyết từ những người gieo trồng, chăm sóc, lại được thiên nhiên dung hòa cho được mùa, không bị thiên tai dịch bệnh gây hại, qua bàn tay chế biến của những người đầu bếp tạo nên bữa ăn ngon lành đó.

Một hạt gạo, một hạt ngọc quý giữa đời là vậy.

Chúng sinh nuôi sống chúng ta, từng ngọn rau, cọng cỏ đã hy sinh thân mình làm vật lợi dưỡng cho muôn loài, đáng được trân trọng và biết ơn lắm vậy. Các loài động vật chẳng phải là vật thực của

loài người, bởi lẽ tự thân nó cũng muốn sống, muốn được yêu thương, cũng có gia đình, con cái. Khi chúng ta sát mạng chúng để làm một bữa ăn cho mình, chúng kêu la thảm thiết, đau khổ, sợ hãi, hoảng loạn... và tất nhiên là sẽ oán hận những ai giết hại chúng. Một ngày nào đó, đủ duyên, sát nghiệp mà ta gieo khi tước đi mạng sống của kẻ khác sẽ được đền bù xứng đáng, kẻ bị sát hại sẽ đòi món nợ máu, lúc ấy ta cũng chẳng thể nào chạy trốn được, cũng sẽ kêu gào thảm thiết, cầu cứu khắp muôn phương khi bị ác nghiệp hành bệnh nan y... nợ máu sẽ phải trả bằng máu, rồi ta cũng phải đau khổ lia đời...

Một bữa ăn thấm đầy máu, nước mắt và nỗi đau như thế, liệu con người chúng ta có nên dừng việc dùng mạng sinh vật để nuôi sống mình chẳng..?

Nên và cần thiết lắm vậy!

“Lòng Trời Đất thương đều muôn vật
Đức hiếu sinh Tiên, Phật một màu
Thượng cầm, hạ thú lao xao
Côn trùng, thảo mộc, loài nào chẳng linh
Nó cũng muốn như mình đặng sống
Nỡ lòng nào tuyệt giống dứt nòi
Bền công kinh sách xem coi
Vô can sát mạng thiệt thòi rất oan

Chớ kiể̃m thể gọi ngoan xảo trá
Lưới rập chim, thuốc cá, đốt rừng
Thương thay phá noãn lấy lòng
Tội căn báo ứng biết chừng nào an...”

(Trích Kinh Sám Hối)

Hóa giải hận thù do hiểu lầm

Chuyện về Minh Nhật và Cúc Hoa

Tối hôm ấy, sư huynh Huyền Quang nhận được tin có một ca trị bệnh về tâm linh, bệnh nhân là cụ bà bảy mươi lăm tuổi, bà bị tai biến đã nằm trên giường gần hai tháng rồi, tình trạng sức khỏe rất yếu.

Đêm đầu tiên chúng tôi ghé thăm, có huynh QC là một Đạo hữu cùng tham gia đi thăm, truyền năng lượng cho bà cụ khỏe hơn. Nhận thấy có dấu hiệu của âm linh ám nhập, sư huynh dụng Ấn Chú Tịnh Thủy và Hư Vô giúp cho bà được tịnh tâm an thần. Huynh QC, Bạch Quang truyền khí hỗ trợ, xoa bóp bấm huyệt, dụng các phương pháp vật lý trị liệu đã thông kinh mạch cho bà, tình trạng của bà có khá hơn đôi chút.

Đêm thứ hai chúng tôi ghé thăm, mọi người quyết định tụng Kinh Di Lạc xong sẽ mời các âm linh nhập xác giải tỏa oan khúc của mình. Tụng Kinh Di Lạc xong, sư huynh quyết định thay đổi đồng tử, liền nhờ Hải Đường làm cầu nối cho các âm linh mượn xác. Sư huynh bắt ấn, truyền khí mời quý vị âm linh vào...

Toàn thân Hải Đường co giật mạnh, tê rần dữ dội, sau khi âm linh nhập vào liền khóc òa lên thật to, bao nhiêu cảm xúc đè nén bấy lâu nay đã theo tiếng khóc ấy tuôn trào hết ra ngoài. Hàng xóm xung quanh nhà bà cụ lúc bấy giờ nghe tiếng khóc lớn liền kéo đến xem chuyện gì đang diễn ra trong nhà... buổi pháp sự đột nhiên có rất nhiều người hiếu kì hữu duyên được tận mắt chứng kiến.

“Nam mô tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng”

Sư huynh dùng Tịnh Thủy Ấn Chú giúp âm linh tịnh tâm lại, sau khi đọc đúng ba lần câu Tâm Chú Tịnh Thủy kết hợp với Tịnh Thủy Ấn, âm linh đã cảm thấy nhẹ nhàng, an tịnh, không còn khóc nữa.

Những biểu tình đau đớn, khổ sở của âm linh trên gương mặt Hải Đường dần dần giãn ra như mặt nước hồ vừa trải qua trận phong ba giờ đây đã yên lặng... đó cũng là lúc nhiều người trong pháp đàn hôm ấy rơi lệ trước tình cảnh thương tâm đó. Nước mắt sư huynh cứ tuôn rơi thay cho nỗi đau của âm linh do Tịnh Thủy Ấn Chú đã làm đường dẫn hoá giải nỗi đau cảm xúc giữa sư huynh cùng với âm linh ấy, giúp âm linh tịnh tâm định thân, giải bày tâm sự.

Các huynh đệ cùng đến bên cạnh Hải Đường truyền khí hỗ trợ cho âm linh ấy thần thức được tiếp thêm sức có thể nói chuyện được rõ ràng.

Đại sư huynh liền nhẹ nhàng nói:

“Bình tâm, đừng khóc nữa.

Này hồi hiền hữu đang ám nhập trong thân xác Hải Đường, xin vui lòng xưng rõ tôn danh quý tánh của mình.”

Âm linh cố gắng khai khẩu, nói được tên:

“Thu.”

Mọi người thay phiên nhau hỏi tiếp:

“Thu mất lúc bao nhiêu tuổi?”

“Mười sáu...”

“Thu có nhớ vì sao mất không?”

“Do tai nạn xe...”

“Vậy bây giờ Thu cần gì, muội nói rõ đi, mọi người có thể giúp đỡ cho muội”

“Đói... đói lắm...”

“Khi nãy ở nhà này có cúng ngoài cửa, muội không ăn được hả?”

Thu gật đầu: “Đông quá”

Người nhà liền lấy một bát cơm với một bát cháo ra cho em ấy dùng...

Sư huynh lại nói:

“Giờ để đây chút muội ăn nhé.

Trong người bà cụ hiện giờ còn âm linh nào không?”

“Còn.”

“Vậy muội có biết là ai không?”

“Là anh.”

“Anh Thu mất hồi bao nhiêu tuổi, vì sao mất?”

“Mất lúc ba mươi ba tuổi, bị giết.”

“Ai giết?”

“Bà cụ!”

Nghe tới đó, tất cả mọi người trong nhà nhón nháo lên:

“Bà cụ ở hiền lành, sao giết được, chắc hiểu lầm gì rồi, sao vong nói kì vậy?”

Sư huynh hỏi lại:

“Muội có chắc không?”

Vì sao muội biết?”

“Anh kê.”

“Muội có thể khuyên anh muội không nhập bà cụ nữa được không?”

“Giết! Đòi nợ máu!”

Mọi người bàng hoàng lắm, cùng nhau hỏi thăm kỹ lưỡng những người trong nhà thì được biết anh của Thu tên Lâm, mất lúc ba mươi ba tuổi do tai nạn cháy nhà.

Nhà ấy đối diện nhà bà cụ, bà cụ lúc bấy giờ đã bị lãng tai, do đang làm bếp bên nhà này nên khi người nam nhân ấy kêu cứu thì bà không nghe được nên Lâm chết thảm trong đám cháy... bà cụ bị hiểu lầm là do bà cụ giết nên đòi nợ.

“Thu mời anh muội ra nói chuyện được không?”

“Anh đi rồi!”

“Hiện giờ ai đang trong xác bà cụ?”

“Người khác!”

“Thu nói chuyện với người ta được không?”

“Dạ không được!”

“Vì sao vậy?”

“Vì không phải người nhà.”

“Ý muội là không phải người thân?”

“Không phải máu mủ, không giao tiếp được...”

Nguyệt Quang lúc này mới nói:

“Bây giờ đưa sắc lệnh cho muội nói chuyện với người ta nhé!”

Thu gật đầu đồng ý.

Đại sư huynh nói với Tinh Quang lấy giấy viết làm ngay một tấm Linh Phù đưa cho Thu. Thu cầm xong, im lặng một hồi...

Nguyệt Quang lại hỏi:

“Muội đã nói chuyện với người ta được chưa?”

“Rồi!”

“Người ta đã chịu đi chưa?”

“Rồi, ra ngoài rồi!”

“Họ muốn gì không?”

“Ăn!”

“Khi này họ không có ăn gì hết hả?”

“Thức ăn không ngon!”

“Giờ họ muốn ăn gì thì cứ nói.”

“Chuối.”

“Ở nhà không có sẵn, muốn ăn cái khác không?”

“Bánh tét!”

“Nhà không có luôn, cái khác nhé?”

“Dưa hấu!”

May thay dưa hấu ở nhà có sẵn, người nhà lấy ngay dưa hấu cắt một đĩa để đây.

Sư huynh lúc này mới khuyên Thu:

“Thu nè, hai huynh muội ở trong nhà này chỉ vì muốn đòi nợ máu, nhưng đó lại là sự hiểu lầm giữa anh muội cùng bà cụ.

Nay vấn đề đã được sáng tỏ.

Làm một âm linh đầy oán hận, vất vưởng đòi nợ hoài cũng chỉ khổ mà thôi... Mọi người hãy xả bỏ oán hận xưa kia nhé.

Cả hai cũng nên hồi hướng về đường giải thoát, đầu thai tái sinh một kiếp sống mới hoặc theo chúng ta tu tập, thông dong tự tại trong Tam Giới.

Giờ muội có muốn nhập môn tu Đạo theo dòng pháp Cửu Thiên hay không?”

Thu gật đầu đồng ý:

“Dạ chịu!”

“Muội hỏi anh muội có chịu theo chúng ta tu tập luôn không?”

“Huynh ấy đi rồi, không có ở đây.”

“Bây giờ mời huynh ấy về nhe...”

Muội đã thấy và nói chuyện được chưa nè?”

“Rồi. Huynh ấy cũng chịu đi tu luôn.”

“Huynh ấy tên gì?”

“Tên Lâm ạ!”

Sư huynh nói thêm:

“Bây giờ huynh sẽ nhờ các sư muội đến đây dẫn độ hai huynh muội về với Thầy Mẫu thiêng liêng nghe.”

Sư huynh liền lâm râm niệm chú mời các sư muội nơi vô hình giáng lai cùng đến dẫn dắt cho hai huynh muội của Thu.

“Muội đã thấy các vị tỷ muội đến đón muội chưa?”

“Dạ chưa thấy.”

Sư huynh liền nhờ Đạo Quang lấy Pháp Trận Triệu Tập ra đặt trước mặt. Sau đó song thủ kết ấn rồi dụng chú làm đường dẫn nhập cho chư hiền muội giáng nhập vào nhà, vì căn nhà có ám khí nên mọi người khó thông điệp xuống, phải nhờ vào pháp trận triệu tập để tương thông từ Thượng Giới xuống tận đây.

“Muội đã thấy rõ chư hiền muội đến đón muội chưa?”

“Dạ rồi!”

“Bây giờ hai huynh muội cùng đi theo chư hiền muội dẫn độ về với Thầy Mẫu nghe!”

Pháp Liên lúc bấy giờ mới lên tiếng:

“Bây giờ vui vẻ rồi nhe. Đâu cười cái coi!”

Thu liền cười tươi vui vẻ...

Nụ cười của Thu... lại như ánh nắng ban mai xua tan bóng đêm u ám, đã phá tan sự căng thẳng ngột ngạt trong nhà từ khi Thu nhập vào người của Hải Đường. Tất cả mọi người có mặt ở đó, bao gồm luôn cả những người đang xúm xít ngoài cửa cũng đều thở ra nhẹ nhõm vô cùng.

Nguyệt Quang lại nói:

“Giờ vui vẻ rồi hen, vậy mời mọi người cùng đi tu học nghe! Theo hiệu lệnh của tôi đếm và ra hiệu một cái thì thẳng nhé.”

Sư huynh liền dụng ấn chú đưa tiễn chư đệ muội về Cửu Cung.

“Nam mô hư không hiệp nhập vô nhất vật!

Hồi Cung!”

Buổi hành sự kết thúc trong niềm hân hoan an lạc của mọi người. Tất cả đều nhẹ nhõm vì theo lời Thu không còn ai nhập trong người bà cụ nữa.

Thu sau khi hồi hướng tu tập có Pháp Danh là Cúc Hoa, còn Lâm có Pháp Danh là Minh Nhật.

Có những sự hiểu lầm gây nên nhân bất thiện khiến cho kết quả cũng chẳng lành. Sự hiểu lầm rồi sẽ được chư vị dẫn duyên cho mọi việc được sáng tỏ, từ đó những khúc mắc giữa hai nẻo âm dương cũng được giải quyết từ tận gốc của vấn đề. Mấy huynh đệ trong đoàn cùng nhau trò chuyện tâm sự với gia

đình, khuyên con cháu của bà cụ nên hồi hướng ăn chay, hành thiện cầu nguyện cho bà được mau khỏe, cũng như gia đình nên tụng kinh cầu siêu giúp cho chư âm linh trong căn nhà đó được sớm an lạc, thanh tịnh.

Những người đã khuất họ vẫn thường tưởng nhớ, hoài niệm về những phút giây đầm ấm bên gia đình trong những dịp lễ tết sum vầy. Vì đã lâu không được dùng những món ngon ngày tết nên họ thèm được ăn những món có hương vị tết như bánh tét, dưa hấu... lúc ấy thấy thương họ làm sao. Các âm linh thường hay nghĩ rằng họ bị giành giật nhau khi có người cúng thí thực, mạnh được yếu thua, giành không lại sẽ buồn tủi... thật ra đó chỉ là chấp niệm do si mê biến thành vọng tưởng điên đảo như thế, chư âm linh chẳng hưởng được của cải vật chất chi cả.

Khi cúng thí thực cho âm linh, từ tâm cảm rung động, tưởng nhớ của người bố thí phát ra, âm linh rung động cảm ứng theo đó, họ cảm thấy ấm lòng khi có người nhớ đến họ, nên tưởng rằng đã được ăn, được thọ hưởng vật chất thí thực.

Lành thay cho những ai đặng may duyên gặp Đạo, giác ngộ được tánh Không của vạn sự sẽ dứt được những chấp niệm si mê điên đảo như thế.

Tâm thân lạc lối chốn quần sinh
Thức tỉnh hồi tâm chẳng lụy tình
An định thần tinh hòa hiệp khí
Lạc hồn hồi hướng hiệp nguyên linh
Chú trì niệm đấng hồi Thiên các
Thiên hạc reo mừng đặng tiếp nghinh
Hỷ Lạc giao tình nơi cõi Đạo
Cung triều hòa ái tịnh ngâm kinh.

Dù ai mê lầm chẳng nữa, một khi đã giác ngộ, tỉnh thức hồi hướng về Đạo Pháp thì tự nhiên những ham muốn, những đau khổ của thế tục thường tình đều trở nên vô nghĩa với họ.

Tâm thân luôn an lạc, thông dong tự tại, an nhiên trong tình yêu thương, hòa ái với muôn người, muôn loài, chẳng phải là điều đáng quý lắm sao!

Lỡ làng duyên phận mẫu tử

Chuyện về đồng tử Quang Vinh

Trót lỡ làm mẹ lòng hoài tưởng
Thương con tim gặp nẻo âm dương...

Hôm ấy, Bạch Lạp môn đệ tôi tình cờ gặp lại chị H. Khi trước tôi và chị ấy có quen biết nhau qua một nhóm nghiên cứu về bài Tarot Âu Châu, là một loại hình bói toán đang rất thịnh hành tại Việt Nam như một trào lưu, sau vì lý do công việc nên ít liên lạc. Khoảng trước đó một ngày, tôi với chị liên lạc lại qua trang mạng cộng đồng và hẹn gặp vào ngày hôm sau để xem bài giúp chị ấy, cho chỉ lời khuyên gỡ rối một vài việc.

Đúng hẹn, chị H và tôi gặp nhau, sau khi chào hỏi mấy câu, tôi trải bài ra xem cho chị. Trong quẻ bói có phần chị đang vướng vấn đề tâm linh. Tôi thật tình hỏi thăm, chị trả lời cho tôi một phần tâm sự hiện thời...

Ngày trẻ tuổi cạn nghĩ, chừng mười năm về trước, chị có trót dại quen biết và đặt tình cảm không đúng chỗ, người nhà tới tận giờ vẫn không hề biết việc ấy. Do biết nhìn sai người, bụng làm dạ chịu, chị cắn răng một mình đi điều hòa bào thai trong

bụng... Nước mắt tới tận ngày nay vẫn chưa phút nào ngưng chảy mỗi khi nhớ và kể ra chuyện ấy. Không biết phải làm sao, tôi chỉ có thể dùng lời an ủi chị, thông qua bài tôi có giải thích thêm là hiện có thể chị đang gặp phải vài rắc rối nhỏ có dính tới em bé. Chị cho biết chị có cảm giác cháu nhỏ luôn bên cạnh, từ ngày ấy đến giờ cảm giác cứ thêm rõ ràng nhưng cũng vì thế mà chị lại cảm thấy như âm linh của bé làm chị chưa thể vuông tròn hạnh phúc cho mình thêm một lần nữa.

Từ ngày được sư huynh Chân Tâm dẫn dắt trên con đường huyền vi nhiệm màu, biết được hai nẻo âm dương vốn dĩ luôn song hành, mặc cho ai khác có xem huyền hoặc... tôi nghe hết sự tình và chia sẻ nỗi niềm với chị xong, có hứa là nếu được sẽ giúp chị bằng hết khả năng của mình có thể.

Đến tối hôm ấy, qua lời thuật lại của tôi về câu chuyện đó, tôi được Chân Tâm huynh ủng hộ và khuyến khích nên giúp chị ấy, được thì hẹn chị qua ngày sau lên tịnh am của đại sư huynh Huyền Quang nhờ giải giúp. Tất cả như đủ duyên, tôi đã hẹn được chị lên tịnh am của sư huynh sông sê. Đúng giờ chị có mặt và được chia sẻ thật tình của Chân Tâm huynh cùng như giới thiệu sơ qua lại cho sư huynh biết, thì qua Pháp nhãn âm dương huynh trưởng có hỏi chị H vài điều và cho hay rằng

chị có âm linh hiện đang theo sau chị nhưng chưa đến đổi nặng nề ám nhập quá phá.

Chị có hơi bất ngờ do chưa nói nhiều, tôi cũng chưa nói gì cho tôn huynh nghe mà tôn huynh lại nhìn ra được. Nhưng sau khi sự tình qua lại mới hay không phải phần con chị không mà tôn huynh lại nhìn ra được là có thêm một âm linh khác nữa. Chị thật thà giải bày thêm là mấy bữa trước có đi chơi miền biển, sư huynh trưởng gật đầu nói có thể do đó mà chị bị chư âm linh theo. Thôn thức tâm tình, chị lại nói ra chuyện tình cảm hiện thời, vài người trước cho tới người hiện tại sao cứ trục trặc hoài và ngay người đang quen biết chị cũng chưa thật sự thấy gì vững chắc, cũng có phần hoài nghi do đứa trẻ năm xưa làm mình như vậy... nhưng sau đó qua kiến giải của huynh trưởng chị biết rằng không phải như vậy!

Đại sư huynh thuyết:

“Vì đã có duyên nợ cứu huyền nên có âm linh em bé theo, nhưng không có chuyện phá phách như vậy, phần nhiều có thể do thương mẹ nên em bé vẫn chưa muốn xa mẹ. Ví như Thiên mệnh vận số là thọ mạng kéo dài hơn sáu mươi, bảy mươi... vì nguyên do gì đó mà lỡ không sinh ra được thì vong linh ấy sẽ ngụ tại dương thế, thường theo người mẹ hoặc cha đúng thời gian như thế, hết duyên mới

chuyển sinh... Càng không có cơ sở nào vì mẹ bỏ con mà con lại thù oán, báo hại lại bao giờ vì không dễ kết thành duyên nợ cứu huyền với nhau.” Giải thích của tôn huynh như hồi chuông giác ngộ động từng hồi vào tâm trí còn vô minh của chị H, khiến chị không khỏi bùi ngùi thổn thức.

Thời cơ đã đến, trong buổi gặp đó có tôi Bạch Lạp cùng hiền hữu Thanh Hải và Chân Tâm hiền huynh, đồng hỗ trợ sư huynh lập đàn giải pháp sự, sau câu đề lời của huynh trưởng nhờ một trong ba chúng tôi làm đồng tử trung gian cho Tam Giới được tương thông rõ rệt, cũng minh chứng cho chị H hiểu thêm, tương lai phát tín tâm tu hành, dồi trau giới hạnh... Ban đầu, Thanh Hải nhận làm đồng tử giúp tôn huynh nhưng do mới nhập môn, tâm ý và chạy giới còn giữ theo kỳ nên chưa được nhất tâm khiến lần đầu giảng nhập còn chập chờn, chưa thể thị hiện rõ ràng. Sự thành tâm sám hối và nỗi niềm muốn gặp lại con thơ do sự ngây dại tuổi nhỏ mà chị đã làm sai khiến tôn huynh không khỏi động lòng mới bảo với Chân Tâm huynh ngồi giúp cho việc được viên mãn vì hai môn đệ tôi và Thanh Hải dẫu sao vẫn còn mới, chưa biết gì nhiều.

Tích tắc... nhẹ nhàng như tiếng kim đồng hồ từng lời chú nguyện của huynh trưởng ngân lên:

“Nương theo ánh sáng từ bi từ Minh Triết Ân, ta Huyền Quang pháp sư xin tạo đường tương thông Tam Giới, để cho thân xác đồng tử này được tương thông với điển lực của vong linh đang có sự gút mắc với nữ nhân tên H này.”

Lời dẫn lại tiếp tục vang lên:

“Thần thức của Chân Tâm hãy mau mau lui về Hoa Sơn Cung an dưỡng.”

Dứt lời, thân xác của Chân Tâm huynh có một vài cử động nhẹ nhàng và rồi cúi nhẹ đầu xuống. Sư huynh quay qua nói với chị H hãy nắm tay đồng tử, tĩnh tâm cầu nguyện, em bé giáng lai giáng nhập được dễ dàng hơn. Chốc lát sau, vong linh em bé được khai khẩu liền thôn thức ngay, nức nở khóc nhiều lắm. Sau đó chị H bên cạnh tiến tới nắm bằng cả hai tay của mình, hòa theo tiếng nức ấy là sự nhận lỗi của mình cũng với giọng chữ được chữ mất:

“Mẹ xin lỗi con, xin lỗi con, lỗi của mẹ, xin con tha thứ cho mẹ...”

Mẹ biết sai rồi... Ngày đó mẹ không nên như vậy... tha thứ cho mẹ nhe con...”

Giọng the thé trong tiếng khóc nức, em bé trả lời:

“Tại sao mẹ bỏ con... Tại sao mẹ bỏ con...”

“Mẹ không hề muốn đâu con à! Mẹ xin lỗi...”

“Con ghét mẹ, con giận mẹ...”

Từ lúc biết được... con là con của mẹ... mẹ biết... con vui như thế nào không...

Con đã chờ... chờ từng ngày... nhưng... nhưng đáp lại... mẹ cho con lại là sự đau đớn... mẹ biết không?!... Huhuhu...”

Và tiếng khóc lại lớn hơn khi được nghe tới câu:

“Tha thứ cho mẹ, mẹ phải làm sao để bù đắp cho con?

Con có thể nói cho mẹ nghe được không...?”

Động tác đẩy tay... em bé như không muốn tha thứ cho mẹ!

“Con không cần mẹ bù đắp, con buồn lắm, con sẽ theo mẹ thôi... Con sẽ cản hết những ai đến với mẹ, những ai sẽ cướp mẹ của con...! Huhuhu...!”

Do điện lực xúc cảm mạnh, nên sự tương thông bị đứt đoạn, âm linh em bé xuất ra khỏi Chân Tâm một cách đột ngột. Mọi việc được tạm ngưng tại đó, hẹn ngày sau giải quyết tiếp.

Không đầy nửa tiếng sau, Chân Tâm huynh không giữ được thân xác của mình, bất chợt ngã xuống người của hiền hữu Thanh Hải. Thấy không ổn, huynh trưởng bèn kêu mọi người có mặt đỡ Chân Tâm huynh lên và dùng chân ngón:

“Om...”

Hồi điện lực của âm linh đang muốn thị hiện nơi thân xác của Chân Tâm, có phải là em bé lúc này

còn điều chi vương mắc mà thị hiện nữa hay không?

Hãy giảng lai giảng nhập thị hiện pháp thân hình tướng rõ ràng...”

Đáp lại, thân xác của Chân Tâm run lên và huơ chân múa tay, gạt hết tất cả mọi người ra với lực khá mạnh khiến tôi, Thanh Hải và chị H có phần hơi e sợ. Huyền Quang sư huynh ngay lập tức thiết lập kết giới và bảo mọi người tránh xa một chút.

“Bình tâm lại... Là ai đang trong thân xác của Chân Tâm...”

Lời chưa dứt, bỗng từ miệng Chân Tâm huynh một thanh âm pha chất miền Bắc lên tiếng:

“Lui ra... Hãy lui ra...”

Nói sau là một động tác nhẹ nhàng cuối đầu lễ chào huynh trưởng Huyền Quang. Tiếp lời, thanh âm nữ nhân đó lại nói:

“Bần nữ xin kính chào đại sư huynh...”

Xin huynh yên tâm, ở chỗ đông người như thế này, bần nữ sẽ luôn giữ cho thân xác này không dễ bị xâm phạm đâu. Đây là một điển lực có liên quan với người nữ này và muốn thị hiện ra với ý không tốt, bần nữ thấy môi trường hoàn cảnh xung quanh là không thích ứng cho y được thị hiện nên đã đẩy ra ngoài rồi, một lần nữa huynh trưởng cứ yên tâm”.

Chất giọng nhẹ nhàng nhưng không kém phần nghiêm nghị khiến tất cả mọi người khi ấy trở nên an tâm lại. Song song, chị H liền hỏi ngay với huynh trưởng:

“Đây là ai vậy?”

Sư huynh trả lời:

“Đây là điển lực của hiền nữ Trần Thị Muôn đã được dẫn duyên tu tập nơi thiêng liêng, pháp danh là Diệu Ái, vốn có nhân duyên không thể diễn tả được với đồng tử Chân Tâm như là má con, luôn đi theo và bảo hộ cho thân xác đồng tử Chân Tâm không bị quấy phá, vì thân của đồng tử khá yếu, dễ dàng bị nhập như chị đã thấy đó”.

Diệu Ái đạo tử lại tiếp tục lên tiếng:

“Mọi người an tâm, sẽ không sao đâu...”

Hướng mặt đồng tử quay sang chị H mở lời thân thiết:

“Người khi này có liên quan đến con, má đã đẩy đi rồi.”

Chị H lên tiếng:

“Đó là ai vậy má...? Và tại sao lại theo con?”

“Đây là âm linh vất vưởng, một phần do duyên nghiệp, một phần do ý tứ của con nên đã vô tình chiêu vời âm linh này đến theo con, nhưng con an tâm, với sự sám hối và lòng thiện lương, âm linh đó sẽ sớm không theo con nữa...”

“VẬY má ơi... Má có thể cho con được gặp con của con một lần nữa không?”

“NHRU ĐÃ NÓI, HIỆN GIỜ LÀ KHÔNG THỂ... NHƯNG CON SẼ ĐƯỢC GẶP LẠI VÀO MỘT NGÀY KHÔNG XA...”

“VẬY má ơi... Cho con hỏi con của con đang ở đâu vậy? Nó có hận con nhiều không má?”

“CON CỦA CON Ở XUNG QUANH CON THÔI. CON CỨ YÊN TÂM ĐI, KHÔNG THỂ CÓ CHUYỆN MẸ CON HẬN NHAU ĐƯỢC, VÌ TÌNH MẪU TỬ LÀ MỘT MỐI DÂY THIÊNG LIÊNG QUÝ TRỌNG NHẤT, NHÂN DUYÊN SÂU DÀY MỚI LÀ MẸ CON... NHƯNG VẪN CỨ THEO CON LÀ VÌ EM BÉ CÒN HỤT HẰNG VÀI ĐIỀU TẠI SAO CON LẠI BỎ BÉ...”

“CON ĐÃ HỎI HẬN LẮM RỒI...”

“MÁ BIẾT CON HỎI HẬN LẮM, CON ĐAU KHỔ LẮM, ĐAU KHỔ CHÍNH TỪ LÚC CON QUYẾT ĐỊNH BỎ BÉ... CON ĐÃ PHIÊN NÃO KHOẢNG THỜI GIAN SAU ĐÓ NHIỀU LẮM...”

Chị H khẽ gạt đầu với hai dòng nước mắt lăn dài trên má...

“CON CỦA CON THẤY HẾT ĐÓ, THƯƠNG CON ĐÓ, NÓ HỨNG HẾT NƯỚC MẮT CỦA MẸ NÓ ĐÓ NÊN MỚI DỪNG DẶNG KHÔNG CHỊU ĐI... VÌ Ý NGHĨ LO SỢ KHÔNG BIẾT NHỮNG NGƯỜI SAU CÓ LÀM CHO MẸ NÓ PHẢI ĐAU KHỔ NỮA HAY KHÔNG THÔI. HIỂU HẾT NỖI NIỀM CỦA CON, MÁ NHẮC LẠI LÀ KHÔNG CÓ CHUYỆN MẸ CON GHÉT NHAU MÀ TRẢ THÙ ĐÂU. DÙ CON CÓ LÀM SAI ĐI CHĂNG NỮA THÌ TÌNH MẪU TỬ VẪN LÀ TÌNH CẢM THIÊNG LIÊNG LẮM VẬY...”

Lời vừa dứt, điển lực của Diệu Ái hiển tở cũng nhẹ nhàng thanh thoát rời đi khỏi thân xác Chân Tâm huynh. Mọi chuyện tạm gọi kết thúc tại đó với lời hẹn của đại huynh cùng chị H ngày sau đủ duyên sẽ giúp chị dẫn dắt cho bé về vô hình tu học...

Vài ngày sau, Bạch Lạp tôi cùng huynh Chân Tâm, Thanh Hải với hai nữ hiền hữu Linh Nhã, Bạch Hoa cùng chị H hẹn gặp tại tịnh am của sư huynh Huyền Quang để giúp cho em bé trở về tu tập con đường chánh Đạo nơi vô hình. Hôm ấy, mọi người cùng trò chuyện và nghe chị H giải bày tâm sự của mình trong những ngày qua, chị hối hận với việc mình đã làm, rất mong con tha lỗi cho mình. Không muốn làm mất nhiều thời gian của mọi người, tôn huynh nói mọi người tịnh tâm để chuẩn bị cho việc hành pháp sự. Không gian nơi tịnh am dần trở nên thanh tịnh, như một làn gió thanh khiết, chậm rãi... lời chân ngôn của tôn huynh bắt đầu vang lên từng hồi:

“Ohm...”

Thanh âm lan tỏa khắp tịnh am, lại càng làm cho không gian trang nghiêm và thanh khiết hơn nữa. Tiếp sau đó, tôn huynh dùng chân ngôn để đưa thần thức của đồng tử Chân Tâm về nơi vô hình an dưỡng:

“Thần thức của Chân Tâm đồng tử hãy mau mau lui về Hoa Sơn Cung an dưỡng.”

Dứt lời, lập tức thân xác của Chân Tâm ngã nghiêng sang một bên. Chị H cùng với sự mong muốn gặp lại con mình, chị liền nắm lấy tay của đồng tử và cầu nguyện:

“Con ơi, con đã hết oán giận mẹ chưa...?”

Mẹ muốn gặp con lắm... Mẹ biết lỗi của mẹ rồi... con tha thứ cho mẹ nha con. Con ơi... Con hiện vào thân xác của đồng tử này để giải bày tâm sự của con. Huhuhu...”

Tôn huynh tiếp lời chị H:

“Này hỡi đồng tử, hãy mau mau thị hiện hình tướng của mình được rõ ràng, có điều chi cần giải bày tâm sự hãy nói ra, ta có thể giúp cho con.”

Lúc này, thân xác của đồng tử chỉ có một vài cử động nhẹ, không nói lời nào nhưng hai dòng nước mắt cứ lăn dài trên má. Có lẽ, vì đang quá xúc cảm nên vẫn chưa thể tịnh tâm khai khẩu được. Tôn huynh lại dùng tâm ấn và tâm chú:

“Nam mô Tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng!”

Này hỡi đồng tử, con hãy mau mau khai khẩu để giải bày tâm sự... Con đừng sợ, ta sẽ giúp cho...”

Sau lời chân ngôn, thân xác của Chân Tâm đồng tử bắt đầu có cử động nhẹ, nước mắt không còn nữa. Tay trái của đồng tử buông bỏ tay của chị H ra. Vì

quá thương và muốn gặp con nên chị H không đành bỏ tay ra, đồng tử quát lớn với cảm xúc giận dữ:

“Bỏ ra... Nó đi rồi khóc cái gì mà khóc.”

Lúc này, biết được trong thân xác của Chân Tâm không còn là em bé con của chị H nữa mà là đang có một âm linh khác trong thân xác ấy. Theo lời hỏi thăm của tôn huynh ngày trước, thì âm linh đang trong thân xác của đồng tử là âm linh mà tôn huynh đã cảm nhận hôm trước khi chị H vừa bước vào tịnh am. Tôn huynh lại hỏi:

“Hồi chư âm linh đang trong thân xác của đồng tử, xin vui lòng xưng rõ tôn danh quý tánh của mình, hãy mau mau thị hiện tình tướng rõ ràng.”

Thân xác của Chân Tâm lại có vài hành động kì lạ. Vẫy tay, gọi chị H lại gần sau đó lại ngồi im lặng. Tôn huynh kết Lôì Âm ấn và đọc tâm chú nhằm mục đích khai khẩu cho âm linh đang ám nhập trong thân xác của đồng tử Chân Tâm:

“Nam mô Lôì âm ứng hiệp phá vô minh.”

Một hồi sau, âm linh bắt đầu lên tiếng:

“Tôi là Hải Tinh...”

Kèm theo hành động quạt quạt tay hỏi lại:

“Lạnh không, lạnh không, lạnh không?”

Tôn Huynh:

“Này hồi Hải Tinh, sao lại đi theo người nữ này?”

“Tôi thích thì theo.”

“Âm dương cách trở, hiền hữu không thể theo nữ nhân này mãi được. Lý do vì sao hiền hữu lại đi theo nữ nhân này...?”

“Nơi tu luyện của tôi đã bao năm nay, tự nhiên nữ nhân này dẫm đạp vào đó, tôi không còn chỗ tu luyện, không theo nữ nhân này thì theo ai?”

“Nếu hiền hữu đồng ý, có thể theo ta, ta sẽ giúp hiền hữu hồi hướng tu tập.”

“Ta cũng muốn tu, nhưng cũng muốn theo nữ nhân này, ông có giúp được cho ta không?”

Im lặng một hồi, tôn huynh lại cất lời:

“Hiền hữu hãy xem đây.”

Sau đó tôn huynh khởi chú mượn ánh sáng thiêng liêng nhiệm màu của Thầy Mẫu thấp sáng nơi tâm thức của tất cả những ai có mặt lúc ấy.

Âm linh chấp tay đập đầu liên hồi:

“Sáng quá, sáng quá, ông mau mau đưa tôi đi đi, tôi xin ông mau đưa tôi đi đi mà.”

Khi nghe được lời năn nỉ thương tâm đó, tôn huynh lại nói:

“Sau khi về nơi vô hình tu tập, chúc hiền hữu sớm tỉnh tấn...”

Hải Tinh rời khỏi thân xác của Chân Tâm. Lúc bấy giờ, người Chân Tâm lắc nhẹ, một giọng nói nhẹ nhàng nói với mọi người:

“Đồng tử con của H đang ở đây, nó còn khóc nên chưa vào nói chuyện được. Giờ đây H phải tĩnh tâm lại, đừng quá xúc động thì con của con mới vào nói với con được nè.”

Đó là giọng của Diệu Ái hiền từ. Dứt lời thì đồng tử con chị H lại nhập vào, bé khóc thút thít nắm tay mẹ nói:

“Con... không muốn rời xa mẹ... Con không muốn đi đâu hết...”

“Con nên nghe thầy... theo thầy tu tập nhe con... Con ở bên mẹ hoài... cuộc sống của mẹ biết phải làm sao đây...? Con cũng chẳng thể an yên được... đi tu nhe con...”

Sư huynh nhìn thấy vậy cũng nói thêm vào:

“Này hồi linh tử, con theo ta tu tập, buông xả những đau khổ, chấp niệm của mình... sớm ngày an lạc. Sau này, nếu con muốn về thăm mẹ, con vẫn có thể về thăm được, con đừng lo nhé!”

“Dạ... vậy con xin nghe theo...”

“Từ hôm nay, con sẽ có tên là Quang Vinh, đây là tên mẹ của con đặt cho con.”

Chị H nắm tay đồng tử, nghẹn ngào nói mấy câu với con mình:

“Con biết không... Con phải mạnh mẽ, tinh tấn, thành tựu trên bước đường tu Đạo nhé... mẹ chỉ mong con được như cái tên này...”

“Hỡi chư hiền đệ muội nơi Cửu Thiên, xin giáng lai dẫn độ cho đồng tử nơi này hồi Cửu Thiên.”

Sư huynh vừa dứt lời chú nguyện, đồng tử ngược mặt lên trên, đôi dòng nước mắt thoáng nhẹ rơi, tất cả mọi biểu tình trên khuôn mặt của Chân Tâm đồng tử đều dịu lại, người Chân Tâm ngã ra phía sau. Sư huynh lại hô to:

“Này hỡi thân thức của Chân Tâm đồng tử, hãy mau mau thức tỉnh!”

Chân Tâm từ từ mở mắt ra, mọi việc đã kết thúc trong niềm an vui của mọi người khi đã độ duyên được cho đồng tử Quang Vinh cùng Hải Tinh hồi hướng trở về với Đạo.

Lòng sám hối mẹ muốn gặp con
Trải bao năm thể trí hao mòn
Khi xưa lầm lỡ đời dang dở
Khiến quả mẹ con mãi khó còn.

Bạch Lạp

Huynh đệ tương phùng

Chuyện về Thái Hư và Thiện Tâm

Hôm nay ngày cuối tuần, Thái Hư và Hải Đường có hẹn qua tịnh thất của đại sư huynh vì muốn được gọi hồn em Hưng, là em trai của Thái Hư đã mất lúc mẹ mang thai. Thái Hư muốn làm đồng tử trực tiếp gặp em trai nên nhờ Pháp Liên tử và Hải Đường ngồi hai bên trợ lực. Sư huynh tiến hành nghi thức, Thái Hư tịnh thiên tập trung...

Mất thời gian hồi lâu, tôi chỉ thấy một đốm sáng nhỏ bay từ xa đến gần trước mặt mình, cố bay vào nhưng không được lại bị dội ngược ra, sư huynh thu pháp, tôi xả thiên nghĩ một chút... Tôi xin sư huynh thử thêm một lần nữa nhưng do em Hưng quá yếu nên không thể vào mình được, do đó Hải Đường phải làm đồng tử tương thông.

Sau một hồi, việc đưa âm linh em Hưng vào Hải Đường cũng đã thành công... Nhưng do linh lực quá yếu nên không thể nói chuyện được, tôi cùng Pháp Liên tử liền truyền lực vào Hải Đường. Tôi bắt đầu hỏi thăm em:

“Em ra sao rồi?”

Còn theo những vị anh gửi lần trước không?”

E Hưng: “Dạ không!”

“Vậy mấy nay em ở đâu?”

“...”

“Em có về nhà anh không?”

“Dạ có, nhưng nhà anh nhiều vị lắm em sợ em không vào được.”

“Vậy em có đi thăm ba mẹ chưa?”

“Dạ em nhớ ba mẹ lắm, mà em không biết đường đi...”

Tôi buồn lắm, thương em mình theo mình suốt thời gian dài, gửi đi theo một thầy pháp tu học nhưng không thành, giờ thì ra vất vưởng không về nhà được vì ở nhà mình có linh phù trấn trạch. Ba mẹ ở xa quá nên em Hưng không đến được.

“Vậy giờ em theo đại sư huynh tu học nha, vì anh cũng đang theo tu học dòng Cửu Thiên nè.”

“Dạ... e nghe theo anh dạy.”

Thái Hư im lặng, sư huynh và Pháp Liên tỷ có hỏi thêm vài điều, rồi Hải Đường nói em sắp xuất ra vì khí yếu lắm rồi. Không gian trở nên im lặng... lúc này Thái Hư cũng buồn. Nhưng nghĩ lại giờ em mình và mình sẽ cùng nhau tu học chung nên lại thấy vui mừng.

Hải Đường cảm thấy nhức đầu, hôm qua giờ đã làm đồng tử hai lần liên tục, lần trước là mời anh Vĩ Cường về hỏi thăm, nhưng anh cũng rất yếu,

không thể nói được, chỉ gật đầu lắc đầu, anh Vĩ Cường không ở trong chùa mà cũng đi lang thang, nên sư huynh đã xin cho anh Vĩ Cường nhập môn theo tu học, Pháp Danh của anh ấy là Ngô Chân. Cả hai ngày đã trải qua nhiều chuyện sinh ly tử biệt, buồn có, vui có, làm cho sư huynh, Hải Đường, Pháp Liên tử cùng Thái Hư cảm thấy trong lòng rất nhiều cảm xúc lẫn lộn. Thôi thì xem như là một kết thúc có hậu, cho cả anh Vĩ Cường và em Hưng, giờ cả hai sẽ bắt đầu con đường tu học của mình, không còn là hai âm linh bơ vơ vất vưởng nữa.

Đã thấm đủ duyên tình nơi thế
Muốn dẫn thân tìm kẻ gieo duyên
Biển mê tay vững lái thuyền
Trương buồm cứu khổ Cứu Thiên hiệp cùng...

Thái Hư - Thủy Liên Tử
Nhật ký pháp sự ngày 09/01/2011

Long Thánh Mẫu giữa đời thường Chuyện nàng Thanh Trà

Thanh Trà tên thật là Trang, một cô bé sống nội tâm, thường hay tủi thân, thiếu tự tin trong cuộc sống vì muội ấy từng có một khoảng thời gian phải vào cô nhi viện sống do gia đình không có đủ tài chính nuôi dưỡng muội ấy nên người...

Cô bé là tiểu muội kết nghĩa của chị tôi tại sở làm. Thanh Trà phải xin nghỉ làm về quê chăm sóc cho ba đang bệnh nặng, được một thời gian ngắn thì ba của muội ấy mất. Vì biết được tôi có hoạt động ở lĩnh vực tâm linh, Thanh Trà có nhờ tôi gọi hồn bố mình về hỏi thăm ông còn điều gì muốn nhắn nhủ lại không... Vì từ lúc bố muội ấy bệnh nặng, bác không còn nói chuyện dễ dàng được nữa, nên những nguyện vọng cuối đời của bác không ai biết rõ cả.

Tôi sắp xếp một buổi gọi hồn bác trai về, mượn thân xác Hải Đường để có thể trò chuyện được. Hồn bác trai vừa nhập vào Hải Đường, ngay lập tức liền ho liên tục, nói chuyện bằng giọng khò khè của người già đang bệnh phổi, rên la đau đớn lẩm.

“Khụ.. khụ... khụ... aaa... aaa... aaa...”

“Nam mô Tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng!”
Tịnh Thủy Cung Ân Chú vừa được phát động
ngâm vang, bác trai liền bốt đầu, không còn kêu
rên thảm thiết nữa. Tôi cảm nhận rõ ràng cơn đau
từ lồng ngực, từ cuống họng khô khốc, ngọt ngọt
đến khó thở của bác trai. Sau đó tôi khai nhãn, khai
khẩu cho bác trai xong rồi liền hỏi:
“Xin vui lòng cho ta hỏi, là ai đang thị hiện trong
thân xác của Hải Đường?”
Giọng thều thào, bác trai cố gắng nói được mấy
chữ:
“Tôi là... Năm Xu...”
Bác trai ngẩng đầu nhìn chúng tôi rồi hỏi lại:
“Các người... là ai...?”
“Dạ tui con là bạn của em Trang!”
“Bạn... của... Trang...?”
Các người gọi tôi... đến đây làm gì...?”
“Trang muốn biết bác lúc này thế nào, có được nhẹ
nhàng thanh thản không?”
“Tôi cũng bình thường... còn đau ngực lắm...”
“Nguyện vọng của bác là gì?”
“Tôi muốn nó... sống vui... có tiền...”
“Thế bác hiện giờ đang ở đâu?”
“Thì ở vòng vòng... trong nhà tôi... chứ đâu...?”
“Bác không thích vào chùa à?”
Bác trai chỉ khẽ lắc đầu.

“Vậy bây giờ bác có chịu theo tụi cháu tu tập không?”

“Tu... là gì...?”

“Tu là từ bỏ những ham muốn của mình, ăn chay, hành thiện để được nhẹ nhàng, thanh thản nơi cõi vô hình.”

Bác trai lắc đầu:

“Không... tôi không thích... không chịu đâu...”

Nói xong, âm linh tỏ vẻ buồn bã, hơi gục đầu xuống. Thấy tình hình không ổn, tôi liền tạm biệt bác ấy và mời âm linh xuất ra.

“Lần sau chúng ta nói chuyện nhiều hơn, khi bác đã tịnh tâm, tỉnh táo. Giờ bác về nhà nhé.

Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Âm linh ba của Thanh Trà xuất ra. Chúng tôi liền liên lạc muội ấy nói rõ tình hình. Tôi hỏi:

“Ba của muội biệt danh ở nhà là gì?

Có phải là Năm Xu không?”

Muội ấy ngạc nhiên vì trước đó chưa từng nói cho chúng tôi biết về biệt danh đó của ba mình.

“Dạ, đúng rồi. Ba muội tên Năm, lại nghèo kiết xu nên mọi người gọi ba là Năm Xu không à, chứ ít ai kêu tên thiệt lắm.

Ba muội về thế nào, ba có vui vẻ không?”

“Ba muội chưa tịnh tâm định thần được vì mới mất. Còn hơi đau ngực... ba muội đang ở trong nhà

muội, chứ không có chịu vào chùa, cũng không chịu theo huynh tu tập.”

“Dạ đúng rồi, hồi lúc sống ba muội không có tin vào mấy chuyện tu học, ăn chay này kia... không có thích đi chùa. Ba muội còn nhắ gì nữa không?”

“Huynh có nói khi khác có dịp sẽ mời bác về lại và để muội trò chuyện trực tiếp với bác. Bác mong muội sống vui vẻ, có tiền nhiều cho bớt khổ.”

“Dạ muội biết rồi... Cảm ơn huynh”

Ở quê nhà thọ tang ba xong, Thanh Trà trở lại Sài Gòn đi làm việc tiếp. Thế nhưng vị trí của muội ấy đã có người khác thay thế, họ không nhận vào làm nữa. Muội ấy đến nhà tôi tá túc một thời gian chờ tìm công việc mới, cũng từ đây có nhiều sự ly kỳ xuất hiện trong nhà tôi.

Ngày nọ, trong một chuyến đi từ thiện do Thánh Thất tổ chức, Thanh Trà khi đi phà ngang qua con sông lớn về tỉnh Gò Công, Mỹ Tho, muội ấy ra ngoài ngắm nhìn cảnh sông nước bỗng nhiên bị dính cơn mưa ngâu lát phất, sau đó cảm thấy ớn lạnh từng cơn. Về lại nhà tôi, muội ấy ho liên tục, bị cảm lạnh thường xuyên. Trong vài ngày, nhà tôi xuất hiện dị tượng điện xẹt tùm lum, một kiểu nhiễm điện lên các đồ vật và người trong nhà. Tôi

có lần vừa chạm tay vào cửa sổ phòng mình thì bị điện giật thật mạnh phải rút tay ra khỏi cửa sổ.

Chị tôi mấy lần đi ngang qua người của Thanh Trà, hoặc là chạm tay vào người Thanh Trà trong lúc đưa đồ vật gì đó liền có tiếng xẹt xẹt, tách tách phát ra, có cả tia lửa điện chớp sáng lên một cái, cả hai đều bị giật nhẹ. Có lần Thanh Trà bị ho nhiều quá, tôi liền chạm tay vào cổ muội ấy truyền khí trị bệnh cũng bị điện xẹt trúng tay, lúc ấy có tia sáng lóe lên như người ta hàn điện gió đá vậy... Với nhiều dị tượng như thế, sự khó thở và muốn ho của Thanh Trà lại có biểu hiện giống như là có linh thể nhập vào người mà không thể nói được rõ ràng do chưa Khai Khẩu.

Tối hôm đó, Thanh Trà bỗng nhiên cảm thấy ớn lạnh từ bên trong phát ra mỗi lúc một lạnh, lạnh như đang bị ngâm trong nước quá lâu vậy. Lúc ấy cũng khuya rồi, tôi và chị tôi cùng nhau truyền khí, dụng Thánh Hỏa Ấn Chú để làm cho thân thể của Thanh Trà ấm lên lại mà không bị nguy hiểm. Lúc ấy, Thái Hư nhìn thấy có một thiếu phụ bế một đứa bé đang ở gần Thanh Trà. Thấy tình hình cấp bách, tôi liền mời sư huynh giúp sức trong pháp sự ấy.

Đại sư huynh thiết lập pháp đàn mời vị thiếu phụ ấy nhập vào thân xác của Thanh Trà để hỏi thăm. Thân thể Thanh Trà chỉ rung nhẹ lên, một dòng khí

lực mát lạnh toát ra từ người Thanh Trà bao phủ khắp cả phòng. Ánh mắt Thanh Trà nhìn sâu thăm thăm, đượm nét bi thương, nhưng chỉ nhìn mọi người im lặng chẳng nói được gì. Sư huynh liền Khai Khẩu để mọi người có thể giao tiếp thuận lợi, dễ dàng hiểu nhau hơn. Sau khi khai khẩu, sư huynh nhẹ nhàng hỏi thăm:

“Xin vui lòng cho ta hỏi, là vị nào đang thị hiện trong thân xác của Thanh Trà? Có thể vui lòng cho ta biết rõ tôn danh quý tánh của mình được chẳng?”

Giọng trầm lắng, ấm áp, chất chứa đầy tâm sự, thiếu phụ ấy đáp lời:

“Xin huynh cứu giúp linh tử này... cả những đứa trẻ khác nữa!”

“Được, ta sẽ giúp! Nhưng hiền nữ có thể cho ta biết rõ tôn danh quý tánh của mình được chẳng?”

Thiếu phụ ấy chỉ khẽ lắc đầu nhẹ nhàng, không muốn nói danh tánh của mình.

“Thôi ta đi đây... tạm biệt huynh.”

Nói xong, thiếu phụ ấy xuất ra khỏi thân xác của Thanh Trà. Lúc này người của sư muội đã trở lại bình thường, không còn bị lạnh từ bên trong lạnh ra, không còn bị ho liên hồi nữa.

Thanh Trà kể lại, lúc chúng tôi hành pháp mời thiếu phụ kia nhập hẳn vào người Thanh Trà, muội ấy nhìn thấy hình ảnh một thiếu phụ nét mặt thanh tú, tao nhã, vẻ từ bi toát ra rạng ngời khiến cho những ai nhìn thấy vị ấy đều dễ dàng cảm mến. Vị ấy mặc đạo bào màu xanh đen đậm phủ khắp toàn thân, trên tay đang bế một đứa trẻ sơ sinh. Xung quanh vị ấy lại là những đứa trẻ khác cũng đang nô đùa vây quanh.

Sau khi vị ấy gửi đứa bé sơ sinh nhờ tôi chăm sóc, Thanh Trà thấy hình ảnh vị ấy đang chèo một chiếc thuyền, trên thuyền có rất nhiều đồng tử, cả đoàn lặng lẽ chèo thuyền ra xa khỏi chỗ Thanh Trà. Liên đó, thần thức muội ấy tỉnh lại.

Hôm sau, tôi nhờ Hải Đường hỏi thăm chư vị Long Thần Hộ Pháp về thân phận thiếu phụ tôi qua là ai. Vì trong nhóm có mấy huynh đệ nhìn thấy linh ảnh một Long Thần vĩ đại xuất hiện trước mắt khi cố tìm hiểu về thân phận thiếu phụ ấy, nên tốt nhất là hỏi thăm chư vị Long Thần mới có thể hiểu được ẩn tình trong chuyện này. Chư vị Long Thần cho biết rằng đó chính là vị Long Thánh Mẫu cai quản ở khu vực sông ấy, nên khi hỏi thân phận thì vị ấy không muốn nói rõ. Sau đó, sư huynh mời vị Long Thánh Mẫu ấy về một lần nữa, xác định lại các

thông tin thì mọi người được vị ấy cho thấy chuyện quá khứ xa xăm nơi con sông đó...

Thuở xưa, vùng ấy gặp nạn chiến tranh, dân chúng trong quá trình chạy lánh nạn đã bị thương vong rất nhiều. Vì muốn cứu giúp cho những người đang chạy nạn, có một thiếu phụ đã đem thân mình hy sinh, phát lời đại nguyện hóa giải chiến tranh cứu lấy dân chúng, đẩy lùi được nạn đao binh. Từ đó về sau, thỉnh thoảng thiếu phụ ấy thị hiện hình ảnh Long Thần cứu độ chúng sinh thoát nhiều nạn kiếp, thế nên người đời tôn kính, gọi vị ấy là Long Thánh Mẫu...

Con sông được nhắc đến trong câu chuyện này, nếu tôi nhớ không lầm là sông Mỹ Tho chảy ngang qua Mỹ Tho và Nam Gò Công, thuộc một nhánh của sông Cửu Long, dòng sông rất linh thiêng trong tín ngưỡng người dân các tỉnh miền Nam...

Trong cuộc sống, những ai có lực tinh thần, ý chí mạnh mẽ, sự hy sinh cao thượng vì một lý tưởng tốt đẹp, vì niềm an vui, hạnh phúc của chúng sinh, người như thế nhất định sau khi thân xác về với cát bụi sẽ có thể hiển linh, trở thành các vị Chánh Thần cai quản trong khu vực mình đã từng hy sinh. Họ thường được tôn kính gọi với nhiều danh xưng như Thánh Mẫu, Long Thần, Thành Hoàng, Thổ Công,

Hà Bá, Thần Sông, Thần Núi... Đó chính là những tấm gương có lối sống cao thượng, vì nghĩa quên mình, nên được người đời mến phục, kính trọng, hương hỏa trường tồn theo thời gian.

Sau này Thanh Trà tu tập nghiêm túc, trở thành Giáo Nhi, với phận sự dưỡng dục đàn hậu tấn trên con đường tu học, xướng ngâm kinh điển...

“Thương các Đấng anh phong vị chúng
Thương những trang bỏ sống vì nhà
Thương lùm mả ủ thân ma
Cốt căn báo đáp sơn hà gầy nên...”

Thất Nương Diêu Trì Cung

Tỳ bà ngữ

Chuyện nàng Huệ Hương

Một ngày đẹp trời đầu Xuân, mấy huynh đệ Cửu Thiên tập họp tại tư gia của đại sư huynh nhằm chia sẻ tâm sự các vấn đề trên đường tu tập. Trong lúc dùng cơm trưa, tay của Chân Tâm thường xuyên bị co giật, bóp quắp lại như bị chuột rút. Dùng bữa trưa xong, mọi người đang dọn dẹp chuẩn bị ngồi thiền, lúc ấy nhạc thiền được mở lên xua đi cái hồi hả ồn ào của cuộc sống đời thường xung quanh.

Lúc bấy giờ, tay chân của Chân Tâm cứ liên tục co giật, bắt đầu xuất hiện tình trạng tự cử động, Chân Tâm không thể làm chủ được tay chân mình nữa. Khi thì tay chân bị co quắp lại như có ai đó đang nắm bóp mạnh vào, khi thì cổ vùng vẫy nhón chân đi cử động nhịp nhàng như múa, như muốn khảy đàn theo giai điệu nhẹ nhàng của tiếng nhạc thiền. Nhìn thấy cảnh tượng dị thường ấy, đoán biết có chuyện chẳng lành, sư huynh liền bắt ấn hộ phù phong ấn tứ chi của Chân Tâm lại, ngay lập tức dị khí kia biến mất, Chân Tâm có thể làm chủ lại toàn thân của mình.

Sau đó, tất cả mọi người cùng nhau ngồi thiền, âm khí trong người Chân Tâm liền bộc phát dữ dội. Mặc dù tiết trời lúc ấy đang giữa trưa, cái nóng ẩm của mùa xuân cũng luôn làm người ta dễ chịu... thế nhưng đôi bàn tay của Chân Tâm đã trở nên lạnh lẽo vô cùng, như sương như băng.

Toàn thân Chân Tâm bắt đầu rung lên từng đợt sóng dữ dội, lúc bấy giờ sư huynh kết ấn thiết lập pháp giới rồi họa phù kêu gọi phần âm linh kia thì hiện rõ ràng trong thân xác Chân Tâm.

Toàn thân Chân Tâm liền rung mình thật mạnh, đột nhiên khóc thét lên:

“Á a a a... hu hu hu...”

Tiếng khóc nã nê, ai oán bi thương đầy thống khổ như cào xé tâm can của tất cả những ai có mặt lúc ấy.

“Tĩnh tâm!”

Đại sư huynh liền kết thủ ấn, dùng pháp âm giúp cho âm linh kia được nhẹ nhàng, tĩnh tâm định trí. Từng câu từng chữ, vừa uy nghiêm vừa nhẹ nhàng quan tâm đến âm linh thống khổ kia, sư huynh nói: “Có điều chi oan ức cần được giải bày xin hiền hữu tự bạch!”

“Cứu... tôi với... cứu... cứu...”

Vừa thốt được mấy chữ ngán ngủi ấy, âm linh lại khóc thét:

“Á á á... aaa...”

Cặp mắt của Chân Tâm liền mở rộng, sắc bén đầy sát khí, nhìn lườm lườm mọi người rồi giật tay lại một cách mạnh bạo quát lớn:

“Các ngươi là ai?”

Đừng có xen vào chuyện riêng của ta!”

Vừa dứt câu, ám linh ấy giờ tay kết ấn tấn công sư huynh. Hữu thủ nhẹ nhàng nâng lên, sư huynh đã vô hiệu hóa được đòn tấn công của ám linh ấy bằng Vô Úy Ấn, rồi thuyết:

“Này hỡi ám linh kia, hãy mau xưng rõ tôn danh quý tánh của mình, vì duyên cớ gì lại ám nhập trong thân xác của nam nhân này?”

Ám linh tỏ ra giận dữ quát:

“Các ngươi hỏi làm gì?”

Đây là việc của ta và ả không liên can đến các ngươi!”

Vừa dứt những lời đầy nộ khí ấy với sư huynh, toàn thân Chân Tâm lại rung lên dữ dội, giọng nữ thanh tao lại kêu lên ai oán đầy thống khổ:

“Xin... hãy cứu... tôi với... cứu tôi...”

Tay chân Chân Tâm co quắp lại, như bị một lực vô hình giữ chặt, giọng ám linh khàn đục, giận dữ lại vang lên:

“Ngươi im đi, không được kêu la ở đây!”

Tiếng chú niệm của sư huynh lại vang lên:

“Nam mô Lôì Âm ứng hiệp phá vô minh!
Nam mô Chân Hỏa tiêu trừ oan nghiệt chướng!
Tịnh tâm!”

“Á á á a a aaa...”

Tiếng la khàn đục của ám linh kia hét lên, rồi toàn thân im bật, không còn um sùm hay bóp chặt tay chân lại nữa, tay chân của Chân Tâm đã được thả lỏng ra.

“Này hỡi ám linh kia, hãy mau nói rõ vì sao ngươi bắt giữ nữ nhân này?”

“Ta không thể nói, ông ấy không cho ta nói!”

“Là tà sư nào đã ra lệnh cho ngươi theo bắt giữ người nữ kia?”

“Ta không nói được, đừng ép ta.”

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Ngay lập tức toàn thân Chân Tâm rũ xuống, âm linh kia đã xuất ra khỏi thân xác và thần thức của Chân Tâm. Sư huynh lại họa phù Ngũ Hành Trận rồi hô lớn:

“Này hỡi âm linh nữ nhân đang trú ngụ trong thân xác của Chân Tâm, hãy mau mau thị hiện pháp thân hình tướng rõ ràng của mình.

Nếu có điều chi oan ức xin hãy giải bày!”

Toàn thân Chân Tâm lại rung nhẹ, tay nâng lên che mặt, khóc thút thít. Âm linh nữ tính ấy bắt đầu nói,

nhưng những lời nàng nói đều là tiếng Hoa, tiếng Âm nên hầu như chẳng ai hiểu được cả.

Tiếng Âm là ngôn ngữ của cõi Âm giới, phát âm nghe gần giống tiếng Phạn và Hoa.

“Tương thông Việt Ngữ!”

Kỳ lạ thay, sư huynh vừa niệm xong câu Chân Ngôn, nữ tử ấy đã có thể nói được tiếng Việt thông qua thân khẩu của Chân Tâm. Giọng nói đầy u uất, bi thương sâu thẳm và cô độc...

“Dạ... tiểu nữ... xin cúi chào đại sư!”

Đa tạ ngài đã ra tay cứu tiểu nữ thoát khỏi âm binh kia”

Vừa nói, nàng vừa cúi đầu chào sư huynh cùng mọi người có mặt nơi ấy, giọng nói hơi run run, nhỏ nhẹ, thút thít tủi phận.

“Xin chào hiền hữu.

Chẳng hay nàng có thể cho ta biết rõ tôn danh quý tánh của mình được chăng?

Nguyên nhân vì sao nàng lại bị giam cầm trong thân xác của Chân Tâm?”

“Dạ, tiểu nữ tên là Xiao Ling!”

“Xiao Ling?

Là Tiểu Linh phải không?”

“Dạ... Tiểu Linh.

Chuyện của tiểu nữ... một lời không thể tỏ hết, kính mong đại sư rộng tình lượng thứ...hic... hic...”

Nói đến đây, nàng lại khóc tức tưởi...

“Tĩnh tâm!

Này hồi Tiểu Linh, nàng có muốn đi đầu thai tái kiếp làm người, hay muốn theo ta tu học?”

“Một kiếp cầm ca... đã đau khổ lắm rồi, tiểu nữ không muốn đầu thai nữa... hic... hic...”

“Uhm... thôi được rồi. Nàng hãy theo chư hiền mọi nơi đây quy hồi Cửu Thiên, buông xả những đau khổ, oán hận của mình... sớm ngày an lạc.”

Dứt lời, sư huynh lại kết ấn triệu tập chư hiền tử mọi nơi Cửu Thiên giáng lai dẫn duyên cho Tiểu Linh. Vừa nhìn vào chư hiền tử mọi giáng lai, Tiểu Linh dùng tay che bớt ánh sáng đang chiếu rọi khắp nơi và thốt lên:

“Ôi... đẹp quá, âm áp dễ chịu quá... hic... hic...”

“Vì sao mọi lại khóc?”

Nàng khóc thút thít rồi nói tiếp:

“Chư hiền tử xinh đẹp, thánh thiện quá, tiểu nữ làm sao sánh được?

Thân phận thấp hèn này... sao có thể tu luyện được như các tử mọi đây...”

“Nam mô thân hoa cốt ngọc hồi nguyên khí!

Này Tiểu Linh, hãy tịnh tâm nhớ lại những điều tốt đẹp của mình, quên hết những đau khổ phiền não. Định thần lại, nhớ về thân phận tinh khiết, trọn lành năm xưa.”

Tiểu Linh nhắm mắt lại, tịnh tâm một chút, những biểu tình đau khổ bi thương trên mặt Chân Tâm dần dịu lại, trở nên tươi tắn. Nàng hoan hỷ:

“Dạ, tiểu nữ xin đa tạ đại sư.

Tiểu nữ đã hiểu rồi.

Từ nay nguyện xin theo chư hiền tử nơi đây cùng tu tập thoát vòng khổ hải...”

Vừa nói, Tiểu Linh lại cúi mặt tạ lễ.

Lúc này sư huynh kết ấn đưa tiễn chư hiền tử muội hồi Cung.

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!

Chư môn nhân Cửu Thiên hồi Cung.

Pháp thành!”

Vừa dứt câu niệm, toàn thân Chân Tâm lả đi.

“Thần thức của Chân Tâm, hãy mau mau thức tỉnh!”

Sư huynh sau khi triệu tập thần thức của Chân Tâm quy hồi thân xác của mình. Lúc ấy, Chân Tâm từ từ mở mắt dậy, trở lại bình thường, nổi u uất, đau khổ của Tiểu Linh vẫn còn phảng phất đâu đó trên người Chân Tâm...

Sau khi đã đưa tiễn chư hiền muội hồi Cung, lúc này mọi người mới cùng trò chuyện với Chân Tâm hỏi rõ ngọn ngành câu chuyện, nguyên nhân do duyên vì đâu Tiểu Linh và âm binh kia lại theo ám nhập trong thân xác của Chân Tâm.

Trong những ngày tết cổ truyền đầu năm, Chân Tâm đi thập tự cùng mấy người bạn của mình. Khi đi qua ngôi chùa kia, đệ ấy cảm thấy có một dòng khí lực đặc biệt lạnh lẽo đã theo mình về.

Thì ra lúc ấy Tiểu Linh bị phong ấn giam hãm trong pháp giới ở trong một ngôi chùa trong số mười ngôi chùa Chân Tâm đã đi viếng lễ. May thay do điện lực của Chân Tâm cùng Tiểu Linh có sự tương hợp với nhau nên nàng đã dùng chút sức lực của mình tá vào người Chân Tâm. Tiếc thay, âm binh kia bám theo sát không để nàng chạy thoát nên cũng ám nhập vào Chân Tâm cùng lúc ấy.

Sau đó không lâu, trong một buổi cầu cơ do Chân Tâm thủ cơ, có một âm linh xưng là Xiao Ling đã giáng cơ cầu cứu, nhưng vì vừa nhìn thấy cơ chạy ra chữ “cứu tôi với” thì cơ đã thăng rồi chạy loạn xạ nên cũng không ai hiểu được chân tướng sự việc. Âm binh kia khi thấy Tiểu Linh gắng gượng viết thành những dòng tâm sự nhờ cứu giúp đã ra

tay bắt nàng lại, không cho khí của nàng tương thông điển lực với cơ bút được nữa.

Một vài hôm sau ngày chúng tôi gặp Tiểu Linh, lúc này Chân Tâm đã an tịnh tinh thần, Tiểu Linh cũng nhẹ nhàng thanh thản hơn, thực sự quên đi những đau khổ đã qua trong kiếp sinh của mình. Nàng đã được Thầy ân ban pháp danh là Huệ Hương nơi Cửu Thiên. Sư huynh làm một buổi gặp mặt, mời Tiểu Linh về hỏi thăm rõ ràng mọi việc, những ân oán giữa nàng và âm binh kia do đâu.

Tiểu Linh vừa đến đã hết mực khiêm nhường:

“Xin chào tôn huynh!”

“Chào hiền muội!

Chẳng hay mấy ngày nay muội đã an lạc nơi cư trú của mình cùng với chư hiền tử muội khác chưa?”

“Dạ nhờ ân của sư huynh, tiểu muội giờ đây đã cảm thấy an lạc hơn xưa nhiều rồi. Muội đang cố gắng sớm theo kịp sự tinh tấn của chư hiền huynh tử nơi Thiên Cung.”

“Hôm nay, ta có vài điều muốn hỏi thăm muội, vì có gì muội đã phải chịu đau khổ, tủi nhục đến vậy trong suốt một thời gian dài chẳng thể đầu thai?”

“Dạ, xin thưa với huynh nguyên do mọi sự...”

Sư huynh, Chân Tâm và Thái Hư nương theo dòng ý niệm của Tiểu Linh đều được đưa vào pháp giới quá khứ tiền duyên của nàng.

Thuở xưa, đã lâu lắm rồi, Tiểu Linh là một cầm cơ, tỳ bà nữ sĩ nơi chốn lầu hoa. Nàng là người tài sắc vẹn toàn, chẳng phải khuynh thành nghiêng nước nhưng tiếng đàn của nàng đủ làm bao con tim phải thổn thức, phải say đắm nếu hữu duyên được nghe nàng tấu lên những khúc tỳ bà cùng với giọng ngâm thơ ngọt ngào đầy thi vị.

Nữ sĩ tài sắc vẹn toàn ấy đem lòng yêu mến một thư sinh áo vải nghèo khó. Hai người muốn cùng nhau xây dựng tổ ấm yên ương nên cố gắng lao động hết mình, kiếm thật nhiều ngân lượng để chuộc nàng khỏi lầu hoa phong nguyệt kia.

Rủi thay, đóa hoa kiêu sa ấy đã lọt vào mắt một tên phú gia, hắn tìm mọi cách chiếm đoạt nàng nhưng không thành. Cuối cùng hắn đã cho người tìm giết chàng thư sinh kia, người Tiểu Linh hằng yêu quý để nàng quên đi mối tình kia mà theo hắn về dinh. Tiểu Linh một lòng son sắc không muốn phải thất tiết với tình lang của mình nên quyết tâm không theo hắn, nàng tuyệt thực rồi sinh bệnh, chẳng lâu sau nàng cũng dứt hơi lìa trần.

Khổ thay, tên phú gia ấy lại nhờ một pháp sư quyền năng cao tay giúp hắn phong ấn linh hồn

nàng lại, thề quyết không cho nàng và chàng thư sinh kia sum họp nơi cử tuyển, cũng chẳng thể siêu sinh đầu thai kiếp khác. Dù sống không làm người của hắn được thì chết cũng không thể về bên người khác, dã tâm ấy thật quá tàn nhẫn.

Nhiếp Hồn Thuật đã được thi triển, một âm binh được giao nhiệm vụ bắt giữ nàng trong pháp giới tại một ngôi chùa, từ đó nàng cứ lẩn quẩn nơi ấy, chẳng thể đi đâu được nữa. Nàng ở nơi đó khóc than, oán trách cho số phận bẽ bàng của mình...

Đông tàn xuân mãn, hồn phách chàng thư sinh kia đã chuyển sinh không biết bao nhiêu kiếp, nỗi nhớ mong của nàng với tình lang cũng dần nhạt phai bởi những bi ai thống khổ đã khiến tâm tư của nàng lạnh lẽo băng giá, chết lặng tự bao giờ...

Một ngày nọ, khi duyên đủ đây, nàng gặp được Chân Tâm khi đệ ấy đi viếng chùa, do hợp duyên nên nàng tá theo đệ ấy, tìm người cứu giúp mình thoát khỏi số kiếp nô lệ của tình si tàn nhẫn. Mọi việc sau đó diễn ra theo những gì vòng xoay số mệnh đã an bài, chơn hồn bi ai của nàng đã được cứu giúp dẫn duyên về với Cửu Thiên.

Sau khi nhìn thấy được tất cả mọi việc Tiểu Linh đã trải qua, tất cả mọi người đều không khỏi đố lụy, thương cảm cho số kiếp bi thương của nàng. Từ đó về sau, Huệ Hương và Chân Tâm thường

xuyên trò chuyện với nhau, tinh thoảng nàng cũng mượn xác Chân Tâm để ngâm mấy vần thơ hoặc giảng điển cho thơ. Những bài thơ do Huệ Hương giảng điển:

Cơ hàn áo vũ thay màu hoa
Bỏ mái tranh xưa viễn xứ hà
Phận tui quạnh hiu khắc khắc tưởng
Thân hờn mỗi mệt thời thời than
Ai kia nữ phụ lòng cô phụ
Điểm phấn quên thoa bạc tiếng ca
Thắt dạ nguì trông hoài xứ lạ
Thương thay kiếp số một cành hoa.

Tà dương lá đỏ nhớ người xưa
Mới đó tình phai bách niên thừa
Biết rõ vô thường ai thoát khỏi
Thầm lau ngấn lệ lòng bi ưa
Thâm trầm khúc dạ lang ai dạo
Lạnh lạnh rèm hoa khẽ gió lùa
Liễu rũ ven hồ nghiêng cửa phủ
Trăng mờ ảm đạm vọng người xưa.

Tình Tự

Thế Đạo thuyết năng nhất tự Tình
Vấn nhân thế hựu tình hà tri
Thượng thiên cầu tác dực uyên điều
Hạ địa nguyện cầu liên lý chi
Dĩ tiện tu du tà tuyệt mô
Đam nang tương ái hiệp âm linh
Hiện hình sơn võng đề phong vũ
Trường dạ đoàn đoàn lý bất minh.

Chữ Tình

Nhân gian thường nói một chữ Tình
Hỏi lại người thế biết tình chăng
Trên trời nguyện uyên ương liên cánh
Dưới đất cầu hai cây liên cành.
Thế rồi thắm thoát một mô tuyệt
Mang cả khối tình về âm ti
Hiện hình quỷ núi ôm sâu khóc
Đêm dài quanh quẩn Đạo chẳng hay.

Đèn trước gió lá lay cuộc thế
Hạt mưa rơi tiếng dế sầu ai
Nỉ non khoan nhặt vắn dài
Lạnh lùng khách tục cảm hoài trần gian...

Phiêu hồn hòa tấu khúc mơ màng
Đẹp nhất nhân tình ở thế gian
Kiều diễm đào hoa duyên nguyệt lão
Liều hồ mộng gửi mị thêm ràng
Thức ngon chén tửu thương người cạn
Hoả trạch sớm mai nướng kê vàng
Hiu trắng dáng mây lạc bang cảnh
Tình nồng sao cũng chẳng bằng Thoàn.

Ngoài ra còn có một bài nhạc thơ trong một đêm thông điệp giữa sư huynh và Huệ Hương khi ngồi nghe tiếng tỳ bà nỉ non, ai oán của một bài nhạc cổ Trung Hoa.

Duyên

Ngày biệt ly xót xa nói câu giã từ
Người ra đi biết chẳng lòng ta than oán
Có nên chẳng câu thề xưa, giờ xa nhau có còn nhớ không

Người ơi xin nhớ câu ước hẹn ngày xưa.

Tình duyên ta, kết giao đã bao kiếp rồi
Mà hôm nay người với ta dường như xa cách

Nhớ khi xưa bao niềm vui, khi đôi ta đắm say dệt
tình
Giờ mình ta ấp ôm một bầu đơn côi.

Giữa đêm khuya ân tình ai... ôi nhớ thương
Tháng năm xưa ta bên nhau... bao nghĩa tình
Ngóng ai kia trong đêm mơ ôi cô đơn đón đau âm
thâm
Tình duyên xưa ta vẫn luôn mãi trông từng ngày.

Người ra đi... không trở về...
Để ta đây ngóng trông mòn mỏi.

Vì giang san hiếu trung sẽ chia tác lòng
Nghiệp chiến chinh hai ta cùng chung dấn bước
Dáng anh thư nơi hùng tranh, ôi hoa tươi giữa miền
khổ đau
Tình duyên ta xót xa trái ngang vì đâu.

Sầu đêm đông, tuyết giăng rớt thêm nỗi sầu
Vòng tay ai ấm êm giờ đây xa cách

Biết bao đêm ôm sâu thương sao tim ta tái tê dâng
trào

Tình duyên ta vẫn mang một màu tình khô.

Bóng trăng khuya, ân tình ai... bao nhớ thương

Gió ru cây, ôi tình ta... sao trái ngang

Thoáng đâu đây bóng hình ai trong tim ta vẫn luôn
đợi trông

Nhìn trăng kia ta vẫn luôn nhớ mong từng ngày.

Tình duyên... đắp xây

Dệt mộng... sâu thương... nhớ nhung

Xót thương duyên này đã bao kiếp rồi

Đắng cay... trái ngang...

Kìa muôn hoa đang thắm tươi với hương sắc nồng

Thời gian trôi rồi cũng chôn vùi trong khô héo

Ngắm hoa kia khi tàn phai sao tim ta tiếc thương
bồi hồi

Tình duyên ta có như hoa tàn đơn cô...?

Tình duyên ta kết giao đã bao kiếp rồi

Mà hôm nay người với ta dường như xa cách

Tiếng ai ca trong đêm khuya như đang ru xót
thương duyên này

Tình duyên ta cũng như sóng triều đại dương

Gió mưa khuya, ân tình xưa sao giá băng

Gió ru cây ta chơi vui, ôi xót xa
Nẻo âm dương hai đường đi nhưng đôi ta có chung
đường về
Lời thề xưa, tình mãi lưu theo dòng thời gian...

Câu chuyện của nữ sĩ hồng nhan tài sắc vẹn toàn
Tiểu Linh - Huệ Hương đã kết thúc khi nàng được
giải thoát, hồi hương Đạo Pháp về nơi Cửu Thiên
an lạc.

Đêm đêm ngồi đếm giọt sầu rơi
Lặng lẽ gieo duyên khắp đất trời
Tiên cốt phàm thân am Phật tánh
Nhắc hồn khách tục bớt rong chơi...

Chuyện về hai âm linh đồng tử ở quán cơm

Tôi đó, anh Long là bạn của Pháp Ân gọi điện cho sư huynh và báo là có hai bé gái bị vong nhập, vừa khóc vừa cười được hai hôm nay. Long mới đi Cà Mau về, cũng mệt lắm nhưng vì bên nhà em của Long gọi điện qua báo là hai đang giở chứng, khóc lóc um sùm, đã có một em dùng chính tay của em đó tự bóp cổ mình nữa.

Mọi người vừa đến nhà của hai bé bị vong nhập, thấy mùi sát khí, trọc khí nồng nặc. Đó là một quán cơm bình dân bán đồ mặn, quán bán rất đắt khách, việc sát sinh làm thịt, cá trong quán nhiều lắm. Hai em đó ở trên tầng gác của căn nhà nhỏ, nhìn thấy hai em vẻ mặt thất thần, đờ đẫn chẳng còn chút sinh khí nào trông thương tâm vô cùng.

Sư huynh đến nói một em đưa hai tay ra, ngồi xếp bằng lại rồi đặt tay mình lên hai tay em ấy, ngay lập tức toàn thân cô bé co giật, kêu là lạnh quá, mồ hôi thì tuôn, đầu thì nóng bừng vừa xanh mặt sợ hãi, vừa đỏ rần do máu dồn lên. Em ấy bắt đầu khóc rất nhiều, sư huynh liền hỏi thăm:

“Này hỡi vong linh đang ám nhập trong thân xác nữ nhân này là ai? Họ tên là chi, vì sao ám nhập nơi đây?”

Giọng run rẩy, lí nhí của một đứa con nít vừa nói vừa khóc thút thít:

“Dạ... đứa đang nhập vào người kia... là em gái con...”

Tụi con... ở cách đây mấy căn... bị chết do sập nhà. Tụi con buồn lắm... không có ai chơi chung... nên mới tới đây... chơi với mấy người này!”

“Mấy con có biết là âm dương cách biệt, nhập như vậy là làm hại hai người đó lắm không?”

“Dạ... tụi con không biết...”

“Vậy bây giờ, có muốn theo ta đi tu tập không nè, hoặc để ta dẫn duyên cho đi đầu thai kiếp khác?”

“Dạ... đi tu là sao vậy ạ?”

“Là đến một nơi đầy hoa thơm cỏ lạ, vui hưởng niềm an lạc, được nghe kinh kệ thuyết giảng mỗi ngày, được chơi chung với mấy bạn đồng tử cỡ tuổi mấy con nữa, đông vui lắm. Lại còn không biết buồn phiền như bây giờ. Mấy con muốn đi không?”

“Dạ vậy vui quá, xin cho tụi con đi theo đến đó với!”

Vừa nói, gương mặt ấy không còn tỏ vẻ đau khổ và sợ hãi nữa, đã chuyển sang vui mừng vừa nói vừa cười hồn nhiên. Sư huynh đưa tay họa phù trên không trung, rồi niệm xong mấy câu chân ngôn, hai âm linh ấy liền xuất ra khỏi thân xác hai cô gái. Hai em ấy ngã người ra phía sau, được người trong nhà đỡ nên không sao cả.

Sau đó, người nhà ngồi kể lại, lúc trước khi chúng tôi ghé qua nhà thì hai âm linh đang quây lắm, cười giỡn um sùm nhà hết tron. Đến khi biết nhóm chúng tôi vừa đến trước cửa nhà, là do vong linh biết, hai người nữ kia ngồi trên gác không thể nhìn thấy ai đến được bên dưới nhà, cả hai liền ngồi co người lại và im lặng không đùa giỡn nữa, có vẻ sợ sệt.

Mọi việc rồi cũng đã ổn thỏa, sư huynh nhắc nhở mọi người xem tìm cách đổi nghề, đừng làm quán cơm mặn nữa, sát nghiệp nặng nề, oán khí chất chồng, như vậy dễ thu hút các phần âm linh đến lắm.

Việc gieo ác nghiệp hằng ngày như vậy, về sau phải trả nghiệp báo nặng nề, đau khổ dữ lắm. Vì sát một mạng phải đền một mạng, đến bao giờ mới dứt hết duyên nợ thế gian của trầm luân khổ hải.

Ước nguyện tu hành phút lâm chung

Năm đó, nhận được một lời mời đặc biệt từ Pháp Ấn, đại sư huynh cùng vài môn nhân Cửu Thiên nhận lời hành pháp sự tại một căn hộ nhỏ nằm ở gần trung tâm thị trấn Củ Chi.

Đó là một khu nhà tập thể dành cho những người dân lao động có thu nhập không cao, có nhiều căn hộ làm nghề bóc vỏ hành tỏi, nên khi bước chân vào đây hương hành tỏi thơm nồng có, mùi hôi của hành tỏi bị hư úng vớt bỏ cũng có đan xen vào nhau, nên không khí có phần ô trọc.

Vừa bước vào căn hộ của vợ chồng ấy, cả đoàn người đã cảm thấy luồng dị khí ma mị, quái lạ khiến nhiều người bất an vô cùng. Lúc bấy giờ, vừa nhìn thấy đại sư huynh, người phụ nữ trung niên trong nhà liền run người lên bần bật, nhìn cả đoàn người với ánh mắt vừa mừng vừa lo. Sư huynh liền thiết lập pháp giới ngay tại trong phòng rồi mời người phụ nữ ấy ngồi xuống chỗ chính diện với sư huynh hỏi rõ sự tình. Người ấy mặt xanh xao, run sợ nói lắp bắp:

“Xin... xin... cho hỏi... Có... có phải cậu là người của Cao Đài Giáo?”

Sư huynh mỉm cười đáp:

“Dạ, đúng vậy, bản thân tệ sĩ là tín đồ Cao Đài.”

Vừa dứt lời, người nữ trung niên ấy liền bật khóc rất lớn, khóc nhiều như bao nỗi niềm chôn giấu bấy lâu nay được vỡ òa ra chẳng gì kiềm chế được nữa. Âm thanh vang vọng, nhưng may thay có pháp giới bảo vệ nên xung quanh cũng không nghe được rõ. Sư huynh tịnh tâm, song thủ kết Tịnh Thủy Ấn rồi niệm:

“Nam mô tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng!”

Câu chú niệm vừa dứt, nữ nhân ấy liền ngưng khóc, dòng lệ trên mắt của sư huynh cũng lẫn dài rơi xuống khỏi mặt, bởi Tịnh Thủy Ấn Chú có diệu dụng chuyển hóa nỗi đau khổ bi thương của chư âm linh, hoặc người đang gặp nạn chuyển sang cho hành giả kết ân và niệm chú ấy.

Sư huynh nhẹ nhàng hỏi thăm người ấy:

“Này hỡi âm linh đang ám nhập, thị hiện trong thân xác của nữ nhân này, có phải là thân mẫu của nữ nhân này chăng?”

Âm linh ấy đáp lời:

“Vâng, là tui đây.”

“Ta được tin thiện nữ thường hay ám nhập vào con gái mình tâm sự, mong chờ được sự giúp đỡ.

Chẳng hay thiện nữ có điều chi oan ức cần giải bày, cần được giúp đỡ, chúng ta sẽ giúp cho.”

“Tui... tui... tui nghe tiếng kêu gào... khóc lóc của mấy... con quác quác... cạp cạp nữa... nhiều lắm... tui sợ lắm... tui không yên tâm được.”

“Thiện nữ có thể kể rõ hơn được chẳng?”

“Lúc tui chết, tui có nói mấy đứa con làm đám cho mẹ theo nghi thức Cao Đài, cúng chay cho tui... Cuối cùng tui nó không có nghe lời tui... nó làm đám ma rùm beng... có... nhạc um sùm, rồi... kêu thầy tụng tới nữa... giết gà... vịt đãi khách nhiều lắm...”

Nói tới đó, gương mặt bà cụ liền nhăn nhó, đau khổ vô cùng.

“Vậy bây giờ thiện nữ muốn được giúp đỡ điều chi?”

“Có thể đọc cho tui nghe Kinh Cầu Siêu không?”

“Được chứ, thiện nữ ngồi tịnh tâm nghe nhé.”

Chư huynh đệ có mặt trong pháp đàn hôm ấy đều đồng loạt tịnh tâm, rồi cùng nhau đọc Kinh Cầu Siêu. Bản kinh vừa được đọc xong, gương mặt của bà cụ lúc này đã trở nên an lạc, không còn đau khổ nữa. Đại sư huynh lại hỏi:

“Nãy giờ thiện nữ có nhìn thấy được ánh sáng của chư vị đến đây dẫn duyên cho thiện nữ cùng chư âm linh đi tu tập không?”

“Có, ánh sáng đẹp quá, dễ chịu quá.”

“Bây giờ thiện nữ đã an lòng ra đi chưa?”

Sau này không về đây ám nhập con gái mình nữa nhé! Âm dương cách biệt, tiếp xúc nhiều quá cũng không tốt cho nữ nhân ấy.”

“Vâng, tui hiểu mà!”

Nói xong, sư huynh liền họa hình Ấn Minh Triết, rồi đọc mấy câu:

“Nuơng theo đường dẫn của ánh sáng thiêng liêng từ Minh Triết Ấn, ta Huyền Quang Pháp Sư xin tạo đường tương thông giữa Tam Giới cùng nơi này, xin điền lục của chư vị gia hộ, chư môn nhân nơi Cửu Thiên giáng lai độ dẫn cho nữ nhân này siêu thăng tịnh độ, sớm trở về với Đạo.”

Vừa dứt lời, âm linh bà cụ liền xuất ra khỏi người nữ nhân ấy. Nữ nhân ấy dần tỉnh dậy, nhưng đột nhiên lại run lên, rồi lại có nét buồn vương vẩn trên mặt chưa muốn rời xa con mình. Sư huynh liền hỏi: “Phải chăng thiện nữ còn điều chi muốn nhắn nhủ?”

“Giờ tui còn một tâm nguyện nữa... Đó là mấy đứa cháu ngoại của tui với lại con cháu trong nhà làm sao biết tu hướng thiện...”

Bà cụ vừa nói xong, mấy huynh đệ định thân nhìn lại, thấy bà có dẫn theo hai đứa bé, hai đứa trẻ chơi đùa cùng nhau.

“Thôi được rồi, để ta nhờ chư hiền dẫn duyên cho hai đồng tử cùng tu tập luôn.”

Sư huynh liền cầu nguyện rồi họa phù thêm lần nữa. Lần này âm linh bà cụ đã hoàn toàn xuất ra. Cả đoàn cùng nhau ngồi trò chuyện tâm sự với vợ chồng ấy.

Những gì bà cụ nói khi này đều là chuyện đau khổ của gia đình. Khi bà mất, con cháu trong nhà không làm theo tâm nguyện của bà vì họ không phải tín đồ Cao Đài. Có sát sinh giết mổ rất nhiều gà vịt thiết đãi khách trong dịp tang lễ.

Anh chồng là một ngải sư, cũng chính là người làm phép lên vợ của mình, giúp đỡ cho cô ấy thông linh với các âm linh dễ dàng khi cả hai hành pháp sự. Nhưng đến khi bà cụ thân mẫu của cô vợ ám nhập liên tục, cả hai đều không thể giải được mới nhờ đến sư huynh giúp đỡ. Vì người cho mượn xác là con gái của bà, nên các hình thức sử dụng bùa phép đều không thể tác động cưỡng chế không cho ám nhập được. Bà lại có oan ức quá sâu đậm, không siêu thăng lúc mất nên phải giải được oán khúc ấy bà mới nhẹ nhàng ra đi. Hai người ấy cũng đã từng bỏ con mình một lần vì không có đủ kinh tế nuôi em bé nên phải bỏ, một lần khác do cô ấy không biết mình đang mang thai, có uống thuốc trị bệnh, vô tình làm bào thai trôi tuột ra ngoài lúc đó mới hay mình đang có thai.

Qua buổi nói chuyện hàn huyên tâm sự ấy, mọi người cũng được khuyên về việc ăn chay hành thiện, tránh tối đa sát nghiệp giữa đời này. Nhất là khi làm tang lễ, tuyệt đối phải thanh sạch từ bi, không sát sinh hại vật, nếu không thì không những bản thân những người sống có liên quan đến việc sát hại, ăn thịt phải chịu ác nghiệp... âm linh của tang lễ ấy cũng bị cộng nghiệp, dù họ không mong muốn điều ấy nhưng vì có đám tang của họ, vì cúng cho họ mà loài khác bị giết hại thì tự nhiên họ cũng đau lòng, bị ám ảnh bởi cảnh giết chóc, bởi tiếng kêu la đau thương ai oán của các sinh linh vô tội bị sát hại, làm sao họ có thể an lòng...

Bên cạnh đó, việc một người đang theo tôn giáo, đức tin nào đó, khi người ấy chết phải được làm nghi thức, nghi lễ của đức tin họ đang theo lúc còn sống. Như vậy gần gũi với họ, họ không bị xa lạ với kinh điển hoặc các hình tượng của chư vị dẫn duyên cho họ trên đường tu Đạo nơi vô hình.

Nếu đọc kinh sách xa lạ, những tôn danh các vị dẫn duyên cũng xa lạ, làm sao người ta thấy an tâm, thân thiết gần gũi được. Phải tôn trọng, cẩn thận trong vấn đề tang lễ ma chay lắm vậy.

Sáng nhật vô ưu chiều xá lợi
Thong dong tự tại giữa mù khơi
Đêm về am nhỏ ngâm Vô Tự
Bạt tiếng U Minh bạt tiếng đời.

Thong dong tự tại

Chuyện nàng Liên Tâm

Trưa hôm ấy, sư huynh đang nằm trong thiền thất thì nhìn thấy có một nữ nhân theo Băng Tâm, đến nhờ giúp đỡ. Vài giờ sau Băng Tâm ghé thiền thất thăm mọi người, lúc này sư huynh hỏi Băng Tâm:

“Qua nay đệ có tiếp xúc với ai luyện tập khí công dưỡng sinh hay năng lượng sinh học, nhân điện không?”

Băng Tâm đáp lời:

“Có, mới khi sáng này đệ gặp một anh có tập khí công dưỡng sinh nè!”

“Có phải anh ta luyện tập PLC không?”

“Đệ cũng không rõ, chỉ biết là có tập luyện huơ tay theo hình vòng xoáy tròn trước ngực, còn dòng pháp nào anh ta không có nói rõ.”

“Khi này ta vừa nhìn thấy có người theo đệ đến đây nhờ giúp đỡ trước khi đệ ghé qua, người đó vốn dĩ theo một người tập khí công, gặp đệ hợp duyên nên tá theo nhờ giúp. Nữ nhân ta thấy chắc từ anh bạn tập khí công kia đi theo qua đây rồi!”

“Đạ, vậy bây giờ chúng ta mời nữ nhân ấy ra hỏi rõ xem sao?”

“Được, Hải Đường làm đồng tử thông điệp cho hiền hữu ấy giáng nhập thị hiện nhé!”

Hải Đường liền tịnh tâm lại, mời âm linh nữ nhân đang theo Băng Tâm giáng nhập thị hiện hình tướng rõ ràng để hỏi có sự, căn duyên vì sao theo Băng Tâm, muốn nhờ giúp đỡ việc gì.

Vừa được mời vô, nữ nhân ấy liền khóc nức nở:

“Làm ơn... cứu tôi với...!”

Sư huynh hỏi nàng ấy:

“Này hỏi thiện nữ kia, có thể xưng rõ tôn danh quý tánh của mình được chăng? Nàng có thể kể rõ sự tình cần cứu giúp chuyện gì không?”

“Tiểu nữ... tên là Tống San San... bị người ta bắt làm âm binh hộ pháp... làm cho những người... luyện tập khí công tưởng rằng họ được khỏe mạnh... nay nhờ ngài ra tay cứu giúp... tôi không muốn bị bắt làm việc như thế...”

“Được, bản Đạo sẽ đưa nàng về Cửu Thiên tu tập. Từ nay nàng không phải lo sợ bị tà pháp khống chế nữa!”

“Đa tạ đại sư... còn những người khác cũng bị giống tiểu nữ... họ cũng mong được cứu giúp...”

“Ta sẽ dẫn duyên cho tất cả chư hiền. Chư âm linh nào cũng có tự do của riêng mình, không ai có quyền bắt ép chư hiền phải làm điều chư hiền không muốn.”

“Xin đa tạ...”

“Nam mô Hư không hiệp nhập vô nhất vật!”

Tất cả chư âm linh cùng có hoàn cảnh giống Tống San San trong khu vực gần tịnh thất của đại sư huynh đều được dẫn duyên, thoát khỏi sự chi phối của thế lực đang bắt họ làm âm binh hộ pháp cho những người luyện khí công.

Mọi chuyện vẫn còn đang trong bức màn bí mật, lúc đó chỉ mới xác định được việc giáo phái kia chiêu mộ môn nhân luyện tập pháp môn khí công dưỡng sinh của họ để trị bệnh, được chứng pháp cụ thể rất linh và khả dụng... thực chất lại do các âm linh hộ pháp ám nhập vào người để điều khiển cơ thể chuyển động kì lạ, rồi họ tưởng rằng họ dần hết bệnh, trên thực tế chỉ là sự huyền hoặc do các âm linh tạo cho họ cảm giác khỏe mạnh, những căn bệnh thực sự của họ vẫn còn đó chẳng hề thuyên giảm.

Khoảng vài giờ sau, Hải Đường, Thiện An và Thái Thanh cùng thiền định chung với nhau, bỗng nhiên Thái Thanh nhìn thấy trước mắt mình có một vị tướng lĩnh khôi giáp uy nghiêm, sau lưng có giắt bảy lá cờ lệnh, đang đứng cầm cây thương múa như chuẩn bị xông trận chiến đấu với ai đó. Mọi người liền kể cho sư huynh biết rõ sự tình, sư huynh nói:

“Có lẽ do lúc chiều chúng ta đã giải thoát cho nhiều âm binh hộ pháp của họ, nên bây giờ các Hộ Pháp cao cấp bên ấy muốn đi tìm bắt họ.

Bây giờ ta sẽ mời Tống San San về hỏi rõ sự tình, cho họ rõ ràng ấy không muốn tiếp tục làm âm binh lừa dối môn nhân bên đó việc có điểu thiêng nhập vào người họ trị bệnh.”

Sư huynh tịnh tâm, ngưng thần, đoạn song thủ họa hình Minh Triết Ấn rồi hô lớn:

“Hôm nay hữu duyên, ta xin tạo đường tương thông giữa Tam Giới cùng nơi này để giải tỏa các mối duyên dang dở, xin mời Tống San San giáng lai!”

Nằm ngoài sự suy tính của mọi người, khi đường ánh sáng tương thông giữa Tam Giới cùng thân xác Hải Đường và nàng Tống San San vừa xuất hiện, chon hờn của Tống San San đang bay vào giáng nhập thì bất ngờ xung quanh Pháp Giới xuất hiện hàng hà sa số âm binh, ám khí hùng hực ngút trời, đồng thời từ giữa không trung, một luồng ám khí hình dáng bàn tay to lớn vĩ đại xuất hiện chụp lấy Tống San San biến mất trước mắt mọi người. Hải Đường thất kinh hét lên:

“Bọn họ đã bắt Tống San San rồi!”

Lúc bấy giờ, trong không trung đã vang vọng tiếng công chiêng chiến trận, giữa muôn trùng âm thanh hỗn loạn ấy có một giọng khàn đục vang lên:

“Ta đang tìm kiếm những kẻ thất lạc, các người hãy mau giao người!”

Sư huynh thấy tình hình nghiêm trọng liền thiết lập Pháp Đàn với nến và hương thơm ngào ngạt, sư huynh nhanh chóng họa linh phù ấn lệnh Huyền Quang Đại Pháp Sư thiêu hóa gửi cho Tổng San San cùng với chú âm linh hộ pháp muốn rời khỏi giáo phái ấy.

Linh Phù vừa được thiêu hóa, xung quanh nàng Tổng San San cùng chú âm linh hộ pháp muốn thoát khỏi sự khống chế của giáo phái ấy tức thì phát ra kim quang, bạch quang đan xen lẫn nhau chói lọi, ám khí đang vây hãm lấy họ đều bị đánh bật ra. Họ không còn bị ám khí chi phối, liền nhanh chóng biến hiện bay về phía sư huynh, tự mình giải thoát khỏi sự kiềm hãm áp chế của các Hộ Pháp cao cấp bên giáo phái ấy. Bên ấy lại vang lên những tiếng gầm dữ tợn:

“Các ngươi to gan hành sự tự tiện như vậy!

Sao các ngươi dám!!!”

Đại sư huynh thuyết rõ với họ:

“Hôm nay đêm đã khuya, hẹn các vị ngày mai sẽ minh bạch mọi lẽ, giải quyết hết khúc mắc!”

Đêm hôm sau, cả hai đồng tử được mời tương thông giao tiếp với các Hộ Pháp cao cấp của giáo phái ấy là Thái Thanh và Hải Đường.

Lần này ám nhập vào thân xác của Hải Đường với Thái Thanh để phân định mọi lẽ là các vị Hộ Pháp cao cấp trên lưng có cằm ba cờ, năm cờ và mặc chiến giáp màu đỏ nâu, màu vàng nâu. Vừa ám nhập thị hiện, họ đã vung tay múa may, động thủ muốn chiến đấu, vẫn luôn lặp lại câu nói:

“Các ngươi thật tự tiện!

Bọn ta không thể bỏ qua được!”

Đại sư huynh liền hỏi:

“Chúng ta là hành giả, nghe thấy tiếng kêu cứu của chúng sanh liệu có thể làm ngơ sao? Việc cứu giúp, đem lại tự do cho các âm linh càng không phải là sự tự tiện, đó là việc tự nhiên nên làm. Những gì các người đang làm LHC có biết không?”

Hộ Pháp cao cấp quát:

“Không!!! Bây giờ ta muốn đòi người!!!

Không thì các ngươi sẽ biết thế nào là sức mạnh của chúng ta!”

Sư huynh chỉ nhẹ nhàng khuyên bảo:

“Này hỡi chư linh hãy nghe cho rõ.

Tu tập Chánh Đạo, chính là tìm về cái lý chân thật của Chân, Thiện, Mỹ, trở về với Đạo, được tự do, thân tâm an lạc...

Những việc các người làm, áp chế cưỡng bức kẻ khác tu tập theo pháp môn của mình, như vậy sao gọi là tự do? Các âm linh, dù có tu hay không tu, dù chánh phái hay tà phái, họ cũng đều phải có sự tự do lựa chọn con đường của riêng mình, đâu thể ép buộc người ta làm hộ pháp cho giáo phái mình như vậy?”

Hộ Pháp cao cấp vẫn hùng hồn biện minh:

“Thời mạt Pháp! Không làm như thế, Pháp không chứng thực rõ thì ai tin vào Pháp được?”

Sư huynh lặng lẽ thuyết:

“Chân Thiện Nhân, tôn chỉ của các người để nơi đâu? Tu Đạo lấy sự Chân Thật làm gốc, các người lại dùng Pháp áp chế, lừa dối tín giả, môn nhân theo mình như vậy... Đích đến cuối cùng, khi những người đang sống ấy họ chết đi, họ hiểu ra sự thật rằng Pháp của họ do chư âm linh đồng tu chứng thực, chẳng phải do Đấng Giáo Chủ bề trên của họ chứng Pháp, vậy sẽ thế nào đây...?”

Phải chăng đường tu tập một đời uổng phí thời gian lắm sao?

Sự bất mãn ấy, khúc mắc ấy làm sao có thể khiến họ tự do thanh thản, an lạc nơi Thượng Giới?”

Hộ Pháp cao cấp vẫn ngoan cố bám chấp ý niệm của họ:

“Chúng ta có Pháp, có thực chứng là được!

Ta làm mọi chuyện có thể đưa họ đến với niềm tin vào Đạo Pháp!”

Sư huynh cố gắng thuyết cho họ hiểu:

“Đạo Pháp ư?

Quý vị nên nhớ rõ, Đạo phải Chân Thật, cái khởi nguyên đã bắt chân, bắt thiện thì làm sao đạt Đạo?

Đạt Pháp chỉ có quyền uy, chứ không đạt Đạo và giải thoát đặng! Các người nhìn xem, ám khí dày đặc như thế này, nếu các người còn tiếp tục cố chấp hóa ra giống tà phái lắm sao!”

Hộ Pháp ấy thực sự lúng túng nên gạt ngang:

“Không lôi thôi! Các người mau giao người, không thì hãy xem pháp lực của chúng ta!”

Vừa nói xong, âm binh xuất hiện đen ngợp cả một góc trời, hàng hà sa số, ám khí dày đặc, Hộ Pháp cao cấp đang dương dương tự đắc với thế lực của mình, đại sư huynh chỉ lặng lẽ đưa song thủ kết Thiên Định Ấn, nhẹ nhàng thuyết:

“Muốn động thủ, ta không ngại.

Nhưng trước tiên, quý vị hãy nhìn thật rõ xem sau lưng ta rồi động thủ cũng chưa muộn!”

Các Hộ Pháp định thần nhìn kỹ lại, sau lưng sư huynh lúc này toàn là ánh sáng chói lóa bao phủ tất cả tầm nhìn trước mắt của chư âm linh cùng Hộ Pháp bên ấy. Nhìn thấy khối ánh sáng chân thực ấy, vĩ đại bao la vô cùng, họ chỉ biết im lặng ngược

nhìn, không còn náo nhiệt nữa... Bầu không khí trở nên lặng thinh, không còn tiếng binh khí va chạm nhau. Dường như mọi ý niệm chiến đấu của họ đều đã được buông xả.

Sư huynh lại tiếp lời:

“Này hỡi chư linh, đã nhìn thấy rõ sự chân thật, có thể lui về được chăng? Hãy tịnh tâm, tinh tấn trên con đường tu Đạo của mình nhé chư hiền hữu!”

Họ rút lui, xuất ngoại hết diên lực, tuy nhiên vẫn còn đâu đó những âm thanh dầy vẻ hậm hực khó chịu:

“Các ngươi được lắm! Các ngươi được lắm!...”

Chuyện gì cần đến sẽ đến, tùy duyên hóa độ vậy.

Đạo bất đồng bất tương vi mưu.

Mỗi hành giả tu Đạo, dù là con người phạm gian nơi thế tục, hay âm linh nơi linh giới cũng đều có quyền tự do suy tư, lựa chọn tín ngưỡng của riêng mình, theo lý tưởng mình mong muốn. Tất cả đều trên tinh thần tự giác, tự nguyện, không ai có quyền can thiệp hay bắt ép kẻ khác phải theo mình như âm binh, nô lệ tinh thần.

Nếu có thế lực nào đem sự huyền hoặc để lừa đảo, chiêu dụ tín giả, môn nhân theo mình nhằm đạt được mục đích riêng của những người đứng đầu thế lực ấy thì chắc chắn sau một thời gian, duyên

đủ đầy, các sự bất công, lừa dối cũng sẽ được phơi bày trước ánh sáng chân thật.

Nàng Tống San San tuy bị bắt ép làm âm binh hộ pháp, nhưng tinh thần, tâm cảm của nàng vẫn rất sáng suốt, luôn muốn được tự do tự tại, không gây mê lầm cho chúng sinh. Nàng tìm đủ mọi cách để thoát khỏi thế lực tà quyền khống chế mình, nàng may duyên gặp được Băng Tâm giữa chốn vô minh nên nương theo Băng Tâm tìm sự cứu giúp. Khi nàng hồi hướng về Cửu Thiên tu Đạo, nàng được Thầy ân ban Pháp Danh là Liên Tâm, Tâm trong sáng thiện lương như đóa sen tinh khôi giữa biển khổ trần gian...

“Đường Đạo tìm về mới rõ cơ
Cơ màu giải khổ chớ chân chờ
Chờ cho trể bước thuyền xa bến
Bến tục thoát vòng hết ước mơ”

“Gìn giữ về sau mới Đạo màu
Nương theo bước trước gắng tìm châu
Thuyền chờ bến tục buồm trương sẵn
Đưa đến nguồn trong rửa bợn sâu...”

Đức Hồng Quân Lão Tổ

Đoàn viên sum họp Chuyện về Thanh Tịnh

Đầu năm mới, bên Thánh Thất của sư huynh tôi có một tang lễ mà những người đi dự đều không khỏi đau lòng, thương cảm cho cảnh tình người đầu bạc khóc kẻ đầu xanh...

Sư huynh hỏi thăm bác gái có muốn gọi hồn con trai bác ấy về giải rõ những oan tình, những sự vướng mắc, những lời nhắn nhủ của anh ấy với người nhà hay không. Bác gái vui mừng lắm, mong chờ đến ngày được gặp con trai mình hỏi thăm để hiểu rõ hơn những tâm nguyện của anh ấy.

Ngày đó, khi bước vào nhà, trước mắt chúng tôi là bàn thờ với di ảnh chồng chị Phượng, anh Ngô Minh Nhơn. Anh ở độ tuổi trung niên, ra đi sớm bỏ lại chị và hai cô con gái. Sau khi giao tiếp xã giao, đại sư huynh mới hỏi:

“Trong nhà mình bữa giờ có ai thấy anh về không ạ?”

Chị Phượng đáp lời với ánh mắt u buồn, nỗi đau mất anh vẫn còn hằn trên gương mặt thiếu ngủ, lúc nào cũng rơm rớm nước mắt:

“Chỉ có những người trong xóm thấy... Bản thân chị không thấy.

Con gái của chị cũng có thấy anh đang nằm trên bàn thờ anh.”

Chúng tôi lấy mấy bản Kinh Di Lạc, Kinh Cứu Khổ và Kinh Cầu Siêu chuyển tay cho người trong nhà cùng chúng tôi đọc các bản kinh ấy, hồi hướng cho anh Nhơn với chư âm linh xung quanh.

Sau khi tụng kinh xong, đồng tử là Hải Đường tịnh tâm lại, đại sư huynh thiết lập pháp giới, kết ấn niệm chú mời chơn hồn anh Ngô Minh Nhơn nhập vào thân xác Hải Đường. Nhưng anh Nhơn vào xác Hải Đường rất khó khăn, có lẽ do anh mới mất nên khí lực còn yếu lắm khó thông hiệp được. Mấy lần mời nhập vào, người Hải Đường run lên bần bật, hai tay căng cứng, cứ tưởng thành công nhưng vong hồn anh Nhơn không thể vào được. Bà Tư, mẹ anh Nhơn nói với Hải Đường:

“Con đổi chỗ ngồi thử xem. Chỗ con đang ngồi là trước ông bà thổ đất, bàn thờ ông Thần Tài Thổ Địa nên chắc Nhơn nó vào không được.”

Hải Đường vội ra trước bàn thờ anh Nhơn ngồi, hy vọng anh sẽ vào được dễ dàng hơn. Nhưng cũng như bao lần khác, người Hải Đường run lên bần bật rồi lại thôi, mọi người cảm thấy lo lắng... Chốc lát sau Hải Đường ngồi dậy, hai tay trong tư thế kết Hoàn Hảo Ấn, thân xác được thả lỏng, sư huynh dùng chân Ngôn:

“Thần thức của Hải Đường, hãy mau mau lui về Tịnh Thủy Cung an dưỡng!”

Nguyệt Quang nói chị Phượng lại gần nói chuyện cho anh nghe thấy tiếng của chị sẽ dễ khai khẩu. Chị nắm lấy tay Hải Đường rồi nói:

“Em là vợ anh đây, anh mau về đi!”

Đột nhiên, cả nhà bị tắt điện, căn nhà tối om, người Hải Đường rung lắc mạnh. Người nhà vội vàng thắp mấy ngọn nến vì lúc này vong hồn anh Nhơn đang từ từ vào thân xác Hải Đường. Vừa thị hiện được rõ ràng, anh khóc thét lên tức tưởi vì thương nhớ và đau đớn:

“Aaa... aaaaa... aaaaaaa...”

“Nam mô Tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng!”

Âm thanh chú niệm âm áp vang lên, Tịnh Thủy Ấn Chú được kết, niệm... làm cho tinh thần, tâm trạng của anh Nhơn được tịnh lặng lại, không còn bức xúc bị thương nữa. Nỗi đau khổ ấy được lưu chuyển sang sư huynh, nước mắt sư huynh chảy dài trên mặt. Tôi thấy anh khóc hoài nên lên tiếng:

“Anh cứ khóc hoài làm sao nói được gì!”

Sư huynh cùng Nguyệt Quang nói mọi người trong nhà muốn hỏi anh điều chi cứ hỏi. Bà Tư vội đến bên anh nói chuyện. Trước hình ảnh một người đàn ông đã khuất đang khóc và lời hỏi thăm của người mẹ già nhớ con, bà Tư ân cần hỏi:

“Bây giờ con cần gì không?
Con đau khổ lắm phải không?”
Anh Nhơn chậm rãi đáp lời, hơi khó khăn:
“Tiền... và quần áo.”
“Con biết con chết ở đâu không?”
Anh Nhơn lắc đầu.
“Con biết xe mình ở đâu không, tại sao giấy tờ tiền
bạc lại mất hết?”
“Mất hết, bị cướp hết rồi!”
“Vậy bây giờ con có muốn gì không?”
“Dạ đi tu...”
Chị Phượng nói trong nước mắt:
“Lúc đó anh đang đi với ai?”
“Một người phụ nữ...”
“Cô ta tên gì?”
“Tur!”
Cô con gái buột miệng:
“Con đó là ai?”
Chị Phượng liền khều tay nhắc con gái không được
vô lễ. Bà Tur nói tiếp:
“Con ráng đi tu, về với Thầy Mẫu, rồi về độ gia
đình, vợ con của con, giúp vợ con an lạc nhé.”
Sau đó bà lại khóc... Nước mắt người mẹ làm cho
vong hồn anh Nhơn xúc động khóc theo. Sư huynh
với Nguyệt quang vội nói anh đừng khóc, tiết kiệm

linh lực, bởi anh còn khóc thì linh lực sẽ bị tiêu hao không thể nói chuyện được nhiều.

Chị Phượng hỏi tiếp:

“Anh đi vậy... thấy có lỗi với vợ con không?”

Anh Nhơn im lặng không trả lời. Bà Tư hỏi tiếp:

“Gia đình chọn cho con ở Đa Phước, con thích không?”

Anh Nhơn lắc đầu.

“Vậy gia đình để hình con trong chùa, hằng ngày tụng kinh nha.”

Anh Nhơn gật đầu. Nguyệt Quang nói với anh:

“Bây giờ sư huynh nhờ các sư tử dẫn độ anh về Thầy Mẫu thiêng liêng.”

Đại sư huynh hành pháp tạo đường tương thông mời các sư tử độ dẫn anh Nhơn về với Thầy Mẫu.

Sư huynh liền song thủ kết Hư Vô Ấn rồi niệm:

“Nam mô Hư Không hiệp nhập vô nhất vật!”

Sau đó, Nguyệt Quang vỗ tay hô to:

“Thần trí Hải Đường mau mau thức tỉnh!”

Căn nhà đang mất điện tối om đột nhiên rực sáng, có điện trở lại bình thường, Hải Đường từ từ tỉnh dậy. Hiện tượng đó khiến tất cả những ai chứng kiến đều hết sức kinh ngạc.

Anh Nhơn khi hồi hướng đường tu Đạo, anh được Thầy ân ban Pháp Danh là Thanh Tịnh, nhắc nhở

anh tĩnh lặng lại những cảm tình thể tục của mình,
sớm ngày thông dong tự tại.

Đã có lúc tình duyên thương mến
Bao trái oan tìm đến bủa vây
Phong lưu một thoáng đọa đày
Buông lòng hồi tỉnh sớm ngày thông dong...

Tinh Quang - Thủy Liên Tử
Nhật ký pháp sự ngày 04/02/2010 âm lịch

Âm linh ám nhập dẫn duyên tu tập - Chuyện về Hồng Châu

Trưa hôm ấy, tôi nhận được tin từ một chị bạn mới quen báo là có nữ nhân kia bị vong linh ám nhập, lúc tỉnh lúc mê rất tội, chúng tôi có giúp gì được cho trường hợp đó không. Tôi nhanh chóng thu xếp cùng mấy huynh đệ đến nhà của nạn nhân.

Mái ấm ấy là một căn hộ trên chung cư, cả một đại gia đình sống chung với nhau ở đấy. Theo tôi được biết thì có ba thế hệ bà cháu ở đấy, với nhân khẩu khoảng mười người. Do sống chung nhiều người, ba thế hệ nên không khí gia đình hầu như lúc nào cũng nhộn nhịp tiếng người, cười, nói, và cả tiếng khóc của trẻ nít, làm cho không gian ồn và loạn động không thanh tịnh.

Mấy huynh đệ vào phòng gặp nữ nhân ấy, người ấy cười chào lịch sự rồi nói:

“Mấy người này tới đây làm gì, tui bình thường mà, có bị gì đâu chứ.”

Nói xong thì chị ấy đứng dậy đi một mạch ra bàn thờ Đức Quan Âm, thắp hương rồi tụng kinh, rất nhanh lẹ trong khi chúng tôi vẫn còn đang nghỉ mệt một chút do leo lầu nhiều. Chị ruột của chị đó cũng là một người có tu tập, ăn chay trường được tám

năm rồi, tiếp xúc với chị, nghe chị với mẹ chị tâm sự thấy mọi người dễ gần, dễ mến. Còn bác gái mẹ chị, năm nay đã 82 tuổi, nhưng thần sắc tươi tốt, minh mẫn, mạnh khỏe lắm. Bác kể hồi lúc còn nhỏ, cũng từng bị hành căn, cũng là người tiếp xúc và nhìn thấy mấy việc tâm linh vô hình rất nhiều rồi. Nếu bác mà chịu khó lo tu tập, thì giờ cũng đã ra ngôi thầy có tiếng, do phải lo cho con cháu trong nhà, bác phải lo buôn bán kiếm cơm nên dần dần khả năng linh ứng cũng đã phai nhạt.

Gia đình nói chị ấy đã bị khoảng gần một tuần rồi. Đồ đạc trong tủ quần áo đều bị lấy quăng ra ngoài hết, tủ đồ trống trơn. Chúng tôi nói gia đình yên tâm, không sao đâu, âm linh theo ám nhập chị ấy rất hiền, chỉ muốn tu tập nên không việc gì phải sợ. Chúng tôi ngồi đợi chị đó tụng kinh sám hối, hết bản này tới bản khác rất lâu, tất nhiên đối với các âm linh, việc họ đang ám nhập và có sự trì kinh niệm chú như vậy thì mình không thể chen ngang làm gì được cả, phải đợi họ tụng kinh xong mới có thể kêu lại nói chuyện được. Sau khi chị ấy tụng kinh xong, tôi mời chị ngồi xuống hỏi thăm, mới hỏi âm linh tên là gì, vì sao ám nhập vào thân xác nữ nhân này như vậy. Âm linh không trả lời, lại tiếp tục chấp tay lại, nhắm mắt đọc kinh sám hối, theo giọng điệu ca ngâm Nam Bộ rất hay. Chúng

tôi lại tiếp tục chờ đợi, đợi mỗi mòn một hồi, chỉ tụng kinh xong thì lại vùng chạy vào nhà vệ sinh tắm rửa. Câu giờ rất lâu, sau khi tắm xong thì chị ra thay đồ, đóng cửa trốn trong phòng không chịu ra.

Lúc này, đại sư huynh mới nhờ sư đệ Bạch Lạp làm đồng tử cho mượn thân xác, huynh mời âm linh đang ám nhập nơi chị đó vào hỏi thăm cụ thể.

Vừa hành pháp mời âm linh về nhập vào Bạch Lạp, âm linh ấy liền cầm mấy cái gối gần chỗ mình ngồi chọi vào huynh ấy, tỏ vẻ tức giận lẫn có chút sợ hãi nép vào góc tường nhà. Sư huynh nhẹ nhàng nói:

“Này hồi âm linh kia, xin hãy tịnh tâm.

Vui lòng xưng rõ tôn danh quý tánh của mình.”

Âm linh vẫn còn chút sợ hãi nhưng cũng cố gắng nói:

“...an”

Chúng tôi nghe không rõ lắm, sư huynh hỏi lại:

“Âm linh có thể nói rõ hơn được chăng? Tên An phải không”

“...Loan!”

“Xin cho biết rõ đây đủ họ tên là gì?”

“Nguyễn Cao Hồng Loan!”

“Hồng Loan mất năm bao nhiêu tuổi?”

“35 tuổi.”

“Vì sao âm linh lại theo ám nhập vào người nữ tên T?”

“Tại nó thích vậy mà!”

“Âm linh có biết là ám nhập người ta như vậy sẽ gây rối loạn gia đình, tội nghiệp lắm không?”

“Tui chỉ nhập vô thôi, có phá gì đâu mà rối loạn chứ?”

“Vi sao âm linh lấy đồ của nữ nhân ấy vớt ra ngoài?”

“Tui không thích mặc mấy đồ đó! Thích mặc đồ lam à!”

“Việc ám nhập làm nữ nhân này như điên khùng, là việc không nên!”

“Nó có bình thường đâu! Sao cái gì cũng đổ thừa tui vậy? Tui chỉ nhập vô dẫn nó đi chùa thôi mà!”

Lúc này người trong gia đình mới nói:

“Cô làm ơn đừng có nhập nó nữa. Để cho nó bình tâm an ổn lại mà lo làm việc còn nuôi con, trả nợ nữa.”

“Nó có muốn làm đâu!

Tui không nhập nó cũng không có muốn làm mà!”

Sư huynh lại nói:

“Vi sao âm linh nhập và dẫn nữ nhân này đi chùa? Có căn duyên gì chăng?”

“Tại đi chùa một mình buồn lắm. Tui muốn có người đi cùng nên nhập vô dẫn đi vậy đó!”

“Thôi bây giờ âm linh nghe lời ta, rời khỏi thân xác nữ nhân này nhe. Theo ta tu tập, chứ ám nhập hoài như vậy làm sao mà người ta làm việc gì được!”

Âm linh lắc đầu không chịu đi rồi nói.

“Tui chỉ muốn ở đây à, không đi đâu!”

Sư huynh lại nhẹ nhàng ngâm bài kệ:

Tâm thân lạc lối chốn quần sinh
Thức tỉnh hồi tâm chẳng lụy tình
An định thần tinh hòa hiệp khí
Lạc hồn hồi hướng hiệp nguyên linh
Chú trì niệm đặc hồi Thiên Các
Thiên hạc reo mừng đặng tiếp nghinh
Hỷ lạc giao tình nơi cõi Đạo
Cung triều hòa ái tịnh ngâm kinh.

Nghe xong bài kệ, âm linh hơi thút thít. Sư huynh lại xướng lên câu chú:

“Nam mô Tâm thức an lạc như Thiên Hỷ!

Này hồi âm linh kia, hãy tịnh tâm lại. Nhìn xem chư hiền tử mọi nơi đây rất gần gũi nè. Âm linh có nhìn thấy họ được rõ không? Theo chúng ta tu tập, theo các tử mọi nơi đây, âm linh sẽ được an lạc.”

“Họ... Tui tu tập rồi có được giống họ không? Có được mặc đồ giống vậy không?”

“Được chứ nè!”

“Vậy rồi, lúc nào tui muốn đi chơi, có đi chơi được không?”

“Được!

Vậy bây giờ, âm linh theo ta rời khỏi thân xác này đi tu tập nhé!”

“Được, nhưng mà... là đi đâu?”

“Theo ta hồi Cửu Thiên, sẽ được an lạc như chư hiền tử mọi nơi đây.”

Âm linh gật đầu đồng ý. Sư huynh lại họa Minh Triết Ấn giữa không trung rồi hô lớn:

“Nam mô hư không hiệp nhập vô nhất vật! Hồi Cung!”

Vừa dứt lời, âm linh đã rời khỏi thân xác của Bạch Lạp đồng tử. Pháp sự kết thúc viên mãn, cả nhà đều hoan hỷ. Lúc này chúng tôi mới ngồi trò chuyện thêm với gia đình.

Sư huynh giải thích cho mọi người hiểu rằng chị T bị ám nhập như vậy là do trước khi bị nhập, chị có một cú sốc trong cuộc sống, khiến cho tinh thần của chị đau khổ, chán nản, muốn chới bỏ tất cả, để đầu óc mình không còn phải phiền não. Từ điểm này, nhân cách thật của chị tạm thời ẩn đi, để cho tà tâm của mình, là phần nhân cách khác của mình thị hiện, làm những việc tưng tưng, cư xử kì quặc.

Từ lúc đó, Hồng Loan lại dễ dàng ám nhập vào chị T.

Hồng Loan nhập vào chị T thì có ý cùng tu chung, hướng chị T thường xuyên đi chùa, chịu ăn chay nhiều hơn, thường xuyên trì tụng kinh chú. Cũng coi như là việc tốt. Nhưng mà việc vớt đồ của chị T để đem đồ lam về mặc thì có hơi quá một chút. Còn lại, việc chị T hay có biểu hiện bất bình thường, mê mê tỉnh tỉnh, là do phần tà tâm thị hiện khi chị T muốn chối bỏ hiện tại của mình.

Lúc sư huynh nói chuyện với Hồng Loan về việc tu tập theo các tử muội, là nói về mặt vô hình, lúc đó sư huynh có mời mấy quý vị tử muội giảng lại khi đọc bài kệ. Hồng Loan khi nhìn thấy mấy tử muội xuất hiện xung quanh, với nét đẹp nhẹ nhàng thanh thoát, phục trang toàn trắng tinh khôi thì rất thích, nên mới hỏi tu có được giống họ không, lại còn tính tình chưa dứt hẳn trần tục, vẫn còn thích đi chơi nên hỏi có được đi chơi không. Về Cửu Thiên là về với chín tầng trời cõi Thượng Giới, các âm linh sau khi hồi hướng về việc tu tập sẽ chuyển sinh về các cõi lành, an lạc, tùy theo tâm thức và ý nguyện thiện hành của mình, họ sẽ được đến các nơi tương ứng với tâm thức và nguyện vọng ấy.

Khi về Cửu Thiên thì Hồng Loan có Pháp Danh là Hồng Châu, viên hồng ngọc trân quý như chính tâm tình thiện nguyện của mình muốn độ duyên giúp người tu tập.

Lỡ tay hái ớt, hại âm linh mất nơi ở - Chuyện về Ung Xà

Có một nữ nhân tìm gặp mấy huynh đệ chúng tôi nhờ giúp đỡ, chị ấy kể rằng:

“Tôi tên V, dạo gần đây, vào khoảng 2 giờ đến 4 giờ chiều tôi thường hay bị lên cơn nóng sốt thất thường, tôi tưởng rằng mình bị lao nên đi đến bệnh viện để khám nhưng bác sĩ không tìm ra được bệnh, nói với tôi rằng cơ thể tôi vẫn bình thường không có bệnh gì cả. Có một lần tôi nằm mơ thấy ba bóng người, trong ba người đó tôi thấy rõ nhất được một người phụ nữ đang bồng trên tay một đứa bé. Song lại có một vị thân tướng như một vị Phật hay Bồ Tát, nói rằng tôi hãy đọc Kinh Địa Tạng cho ba bóng người này.”

Sau khi biết rõ được câu chuyện mà nữ nhân đang gặp phải, lúc này vào khoảng 21 giờ, chúng tôi bắt đầu buổi pháp sự. Lần này, Khiết Thủy làm đồng tử, sư huynh bắt đầu cầu nguyện và dùng mật chú để khai mở kết giới, giúp cho thân tâm mọi người trở nên thanh tịnh.

“Om...”

Sau khi mật tự “Om” vang lên, không gian trở nên thanh tịnh vô cùng, thân tâm mọi người lúc ấy cũng

đều được tịnh lặng. Đại sư huynh lại tiếp tục dùng chân ngôn đưa thần thức của đồng tử trở về Hoa Sơn Cung.

“Thần thức của Khiết Thủy, hãy mau mau lui về Hoa Sơn Cung an dưỡng...”

Rồi lại mời chư âm linh đang theo ám nữ nhân tên V giáng lai giáng nhập vào thân xác của đồng tử:

“Ta mời chư âm linh đang theo ám nữ nhân tên V giáng lai giáng nhập vào thân xác này, thị hiện hình tướng rõ ràng, có điều gì cần giúp đỡ hãy giải bày...”

“Khai nhãn... Khai khẩu...”

Sau một lúc hành pháp và dùng chân ngôn để khai khẩu, hai mắt của Khiết Thủy đồng tử trợn ngược lên, thân xác đồng tử có một vài cử động ở đầu và tay. Tay đồng tử có hành động như muốn gọi nữ nhân tên V đến nói điều gì đó. Sư huynh liền mời nữ nhân ấy đến gần mở lời, nói vài điều với âm linh đang giáng nhập trong thân xác của đồng tử. Nữ nhân ấy nói rằng:

“Tôi xin lỗi các vị, nếu tôi có làm điều gì sai trái xin hãy tha thứ cho tôi, tôi sẵn sàng cúng kiến cho các vị đầy đủ, xin đừng theo tôi nữa...”

Khi nữ nhân tên V vừa nói đến đó, liền bị âm linh đang giáng nhập trong thân xác của đồng tử giơ tay lên để chặn lời. Đại sư huynh hỏi âm linh ấy rằng:

“Này hỡi âm linh đang giáng nhập, có điều chi cần giúp đỡ hay không?...”

Âm linh gật đầu. Đại sư huynh tiếp:

“Vậy hiền hữu cần giúp đỡ những gì hãy khai khẩu để giải bày. Khai nhãn... Khai khẩu...”

Dường như âm linh ấy muốn nói điều gì mà vẫn chưa thể khai khẩu được. Lúc đó, đột nhiên Khiết Thủy liền sắc và tỉnh dậy. Sư huynh nói với Khiết Thủy ngồi nghỉ ngơi, rồi quay sang hỏi nữ nhân kia rằng:

“Dạ gần đây em có đi chùa, hay đi đến một nơi thiêng liêng nào mà vô tình ngắt hoa ngắt lá gì không? Vì lúc nãy ta quán chiếu thấy hình ảnh vật đó như một giọt nước màu đỏ cam.”

Nữ nhân đáp:

“Dạ em cũng không nhớ nữa.”

Sau một lúc suy nghĩ, nữ nhân hoảng sợ kể rằng:

“Dạ gần đây, khi đi làm việc ở bệnh viện xa thành phố, em có vào chùa lễ Phật, thấy có cây ớt nhiều trái nên em xin trụ trì ngôi chùa đó hái một ít về nhà.”

Đại sư huynh tiếp:

“Vậy đúng rồi, em hái ớt có màu đỏ cam đúng không?”

“Dạ!...”

“Ồ những nơi thiêng liêng như chùa, đền, miếu... Thường hay có chư âm linh trú ngụ ở nơi đó để nghe kinh kệ, nếu em làm vậy chắc là động đến chỗ ở của người ta rồi...”

Nữ nhân với vẻ mặt đầy lo lắng và sợ hãi:

“Vậy bây giờ em phải làm sao để nói chuyện và xin lỗi họ đây?”

Đại sư huynh tiếp lời trấn an nữ nhân ấy:

“Thôi, không sao. Bây giờ mời lại một lần nữa xem có giao tiếp được hay không.”

Lúc bấy giờ, Hải Đường huynh tình nguyện làm đồng tử xem có giúp đỡ được cho nữ nhân kia không. Đại sư huynh đồng ý và theo các bước hành pháp mà làm tương tự như trước:

“Thần thức của Hải Đường hãy mau mau lui về Tịnh Thủy Cung an dưỡng...”

“Mời các âm linh giáng lai giáng nhập, thị hiện hình tướng rõ ràng có điều chi cần giúp đỡ xin hãy giải bày...”

“Khai nhãn... khai khẩu...”

Lập tức, thân xác của Hải Đường đồng tử run lên rồi giật mạnh, tôi Bạch Lạp và Khiết Thủy phải dùng hết sức để giữ thân xác của Hải Đường huynh tránh bị va đập mạnh vào tường. Đại sư huynh liền dùng tâm chú để trấn an âm linh đang thị hiện:

“Nam Mô Tâm Tịnh Như Thủy Hồ Lặng Sóng...”

Từ từ, âm linh ấy an tịnh và thân xác của Hải Đường huynh cũng không còn giật nữa. Hải Đường huynh tỉnh lại, vẫn chưa thể giao tiếp được với các âm linh đang theo ám nữ nhân kia. Trong khi hành pháp mời âm linh giáng nhập, toàn thân nữ nhân tên V ấy ón lạnh từng cơn, cứ run người liên tục. Sư huynh thấy vậy liền hỏi:

“Vậy em có muốn cho các bạn âm linh mượn xác thị hiện không?”

Vói nét mặt sợ hãi:

“Dạ thôi em không dám, thật sự em rất sợ ạ.”

“Vậy thôi được rồi. Tình hình hiện tại chúng ta nên đọc kinh cho các bạn âm linh, để khi mời về các bạn có thể thị hiện rõ ràng và giao tiếp được dễ hơn.”

Chúng tôi cùng nhau đọc một số bài kinh: Giải Oan, Cầu Siêu, Cứu Khổ để hồi hướng cho chư âm linh đang theo ám nữ nhân kia, cùng với các âm linh khác.

Sau khi đọc xong các bài kinh kệ, chúng tôi lại tiếp tục buổi pháp sự đang còn dang dở. Lần này đến tôi Bạch Lạp làm đồng tử để tương thông cùng chư âm linh đang theo ám nữ nhân tên V ấy.

Sau khi hành pháp được thành công viên mãn, tôi được mọi người kể lại như sau...

Đại sư huynh bắt đầu hành pháp đưa thần thức của Bạch Lạp về Tịnh Thủy Cung:

“Thần thức của Bạch Lạp đồng tử, hãy mau mau lui về Tịnh Thủy Cung an dưỡng...”

“Xin mời chư âm linh theo ám nữ nhân này đang có mặt ở đây, mau giáng lai giáng nhập, thị hiện pháp thân hình tướng rõ ràng...”

Rồi từ từ, thân xác của Bạch Lạp đồng tử bắt đầu cử động, toàn thân phát ra âm khí rất lạnh, tay của đồng tử run lên từng đợt rồi cào xuống đất làm cho phát ra âm thanh “rít... rít... rít...” khiến mấy người có mặt ở đó nghe được phải sợ hãi. Đại sư huynh dùng chân ngón để khai khẩu cho chư âm linh:

“Khai nhãn... Khai khẩu...”

Vui lòng cho hỏi là ai đang giáng lai giáng nhập trong thân xác này... hãy mau nói rõ tôn danh của mình.

Có phải là âm linh đang theo ám nữ nhân tên V hiện đang có mặt ở đây hay không...?”

Thân xác của Bạch Lạp gật đầu. Đại sư huynh tiếp: “Hãy mau khai nhãn... khai khẩu.

Vui lòng cho ta biết tôn danh của mình, và có điều chi cần giúp đỡ xin hãy giải bày...”

Với giọng nói gió thềm thào, âm linh đáp lời:

“Biết để làm gì?”

Đại sư huynh lại hỏi:

“Có phải hiền hữu là âm linh cư ngụ tại cây ốt hay không?”

Vì duyên có gì lại theo ám nữ nhân này?”

Âm linh mượn thân xác của đồng tử chỉ tay vào V quát với chất giọng thều thào đầy tức giận:

“Phải! Vì nó, vì nó làm hại tôi.”

Đại sư huynh thuyết:

“Nữ nhân này, vì là người trần mắt thịt không biết nơi đó là nơi cư ngụ của các bạn, nên đã vô tình làm hại các bạn. Nữ nhân này cũng đã xin trước với nhà sư nên mới dám đến hái trái. Không phải nữ nhân cố tình muốn hại các bạn, nên hãy bỏ qua cho, đừng mang chấp niệm oán hận để rồi lại tự mình làm mình đau khổ thêm nữa...”

Nữ nhân này muốn nói lời xin lỗi các bạn đây!”

Âm linh ấy lại vẫy tay gọi V lại với thái độ rất tức giận quát:

“Nói sao nghe cho được!”

V nói với thái độ thật tâm biết lỗi và rất mong sự tha thứ từ âm linh kia:

“Kính thưa chư âm linh, tôi người trần mắt thịt thật sự không biết quý vị cư ngụ tại cây ốt đó, nên tôi đã vô tình hái trái làm hại đến quý vị. Mong quý vị tha lỗi cho tôi.

Vì tôi cũng đã xin phép sư trụ trì rồi mới dám hái. Mong quý vị tha thứ, tôi cùng các anh ở đây sẽ cố gắng giúp đỡ quý vị, tôi sẽ cúng kiến đầy đủ cho các vị, hãy tha cho tôi...”

Đại sư huynh tiếp:

“Các bạn có đồng ý lời xin lỗi từ nữ nhân này và tha lỗi cho nữ nhân ấy hay không? Bây giờ chỗ tá túc cũ đã không còn, các bạn có muốn theo ta tu tập hay về lại chùa cũ hay không?”

Âm linh gật đầu ý chấp nhận lời xin lỗi và nói:

“Tôi ở chỗ cũ vui hơn, chỗ mới không vui.”

Đại sư huynh:

“Bây giờ không còn chỗ cũ nữa rồi, nếu các bạn muốn thì hãy theo ta hồi Cửu Thiên tu tập rồi các bạn sẽ thấy an lạc.”

Âm linh ấy lại hỏi:

“Cửu Thiên là gì?”

Sư huynh nói:

“Cửu Thiên là nơi có đầy đủ ánh sáng thiêng liêng, là nơi mà các chơn hồn có thể từ đó tiếp tục thăng tiến trên bước đường tu luyện của mình, trở nên trọn lành, hòa cùng với Đạo...”

“Nam Mô Tâm Thức An Lạc Như Thiên Hỷ!”

Âm linh gật đầu đồng ý, sư huynh hỏi:

“Vậy các bạn có bao nhiêu người?”

Âm linh đưa bốn ngón tay ý nói là có bốn người cùng ở đó.

“Vậy có thể cho ta biết rõ tên của các bạn không?”

“Tôi tên V, còn hai người kia là Hoa, Phú.”

Sư huynh hỏi:

“Còn một người nữa tên là gì bạn có biết không?”

Âm linh lắc tay không biết.

“Có phải người không có tên là em bé nhỏ có phải không?”

Âm linh gật đầu.

“Vậy đó là đồng nhi của ai trong ba người vậy?”

Âm linh ấy tự chỉ vào mình. Đại sư huynh mời các huynh tử nơi Cửu Thiên giáng xuống và hỏi:

“Các bạn có thấy các huynh tử nơi Cửu Thiên đang giáng xuống nơi đây không?”

Âm linh lại gật đầu.

“Được rồi! Ta sẽ đưa bốn người về Cửu Thiên và xin pháp danh cho các bạn, hãy cùng nhau tu tập với các huynh tử nơi ấy.”

Sư huynh liền dùng chân ngón để đưa các vong linh ấy cùng các huynh tử hồi Cửu Thiên.

“Hồi cung...”

Tưởng chừng như buổi hành pháp đã kết thúc, sư huynh gọi thần thức của tôi thức tỉnh:

“Thần thức của Bạch Lạp hãy mau mau thức tỉnh...”

Nhưng lập tức lại có một chơn linh khác giáng nhập vào thân xác của tôi. Sư huynh hỏi:

“Là ai đang giáng lai giáng nhập vào thân xác của Bạch Lạp đồng tử... hãy mau thị hiện pháp thân hình tướng được rõ ràng...”

“Khai nhãn... khai khẩu...”

Lắc lư một hồi vẫn chưa nói được, sư huynh hỏi:

“Có phải là âm linh gây tạo bệnh cho nữ nhân tên V này hay không?”

Lắc đầu, chơn linh trả lời với giọng nói không được rõ ràng:

“Không phải là người”

Sư huynh hỏi tiếp:

“Vậy hình tướng của bạn là gì hãy mau thị hiện rõ ràng... vì duyên có ra sao lại thị hiện nơi đây?”

Chơn linh trả lời:

“Ánh sáng.”

Sư huynh lại hỏi:

“Chư linh có duyên với ai, lại biết và đến được nơi đây?”

Chơn linh chỉ tay vào hai người là tôi đang cho mượn xác tương thông điện lực và Khiết Thủy sư huynh. Đại sư huynh lại hỏi tiếp để biết rõ đầu đuôi ra sao:

“Vậy chư linh ở đâu?”

Vì sao biết Bạch Lạp và Khiết Thủy mà theo?”

Chon linh:

“Tôi ở chùa Quan Âm, Vĩnh Long”

Sư huynh lại hỏi:

“Vậy hiền hữu hình dạng như thế nào? Có muốn theo Bạch Lạp và Khiết Thủy tu tập không?”

Chon linh gật đầu:

“Nửa thân rắn.”

Sư huynh lại hỏi:

“Vậy phần còn lại ra sao?”

Vui lòng thị hiện rõ hơn.”

Chon linh ấy thị hiện hình dáng, tay vẫy vẫy, có nói vài chữ nhưng mọi người không nghe rõ. Một lúc sau sư huynh định thần nhìn lại rồi hỏi bạn ấy:

“Là chim phải không?”

Bạn ấy gật đầu, sư huynh lại hỏi tiếp:

“Vậy bạn có muốn quy hồi về Linh Thú Giới là nơi quy tụ các linh thể tinh anh, thường thị hiện pháp thân hình tướng là các linh vật để tu tập không?”

Chon linh gật đầu trả lời:

“Rất muốn!”

Một lần nữa chân ngôn lại được đọc lên, mọi người hoan hỷ trong buổi pháp sự ấy. Chon linh đang thị hiện kia từ từ rời khỏi thân xác tôi, cao thăng Cửu Thiên.

“Pháp thành! Thần thức của Bạch Lạp hãy mau mau quy hồi thân xác...”

Buổi pháp sự hôm ấy viên mãn với niềm vui và chén trà khuya trên tay mọi người. Do vô tình không hiểu, trong một phút nông nổi nào đó, chúng ta, tôi và các bạn có thể sẽ gây nên ác nghiệp với chư âm linh đang tá túc nơi một cành cây, ngọn cỏ vậy...

Nói thêm đôi chút về anh linh Ứng Xà:

Từ thời thượng cổ, trong số phi cầm tẩu thú có loài chim độc thân cầu thiên, không tìm kiếm bạn đời của mình để duy trì nòi giống. Loài chim này có hình dạng phần đầu và thân trông giống như chim ưng, phần đuôi là đuôi rắn, có thể dùng thân nhãn của mình khiến hóa đá đối tượng nhìn thẳng vào mắt mình. Khi muốn sinh con nổi dòng, loài chim này chỉ việc tìm một tảng đá vừa đủ áp, giống quả trứng nhỏ vừa dưới bụng. Linh điều nằm đó áp trong $9 \times 9 = 81$ ngày, từ trong tảng đá đó sẽ có một chú chim con xuất hiện.

Chim con đó nhờ hấp thụ tinh hoa trời đất, dần lớn lên, rồi cũng sống ẩn mình trong các tảng đá, tới khi đủ duyên sẽ tìm hòn đá mình thích để ấp và sinh ra đúng một đứa con nổi dòng.

Vì tính chất ấy nên chim được gọi là Thạch Điều.

Độc ở đây là độc nhất, đơn tính, tự thân sinh sản, sinh một lần chỉ một con.

Chon linh thị hiện khúc sau có thể là một Thạch
Điểu đã từng cư ngụ, ẩn thân tá túc trong pho
tượng Quan Âm to lớn nơi chùa Quan Âm, hấp thu
tinh khí nhật nguyệt âm dương, cùng bao ý niệm
nguyện cầu của bá tánh nơi đó. Do cảm ứng điển
lực tương thông với Bạch Lạp nên đã tá theo đến
nay.

Thân tình chốn học đường

Chuyện về Thiện Giác

Năm 2016, tôi Diệu Hương được may mắn lần đầu tiên tham dự một buổi hành pháp sự. Chuyện xoay quanh việc Th, một người bạn của Bạch Lạp - đồng môn của tôi trong Cửu Thiên, cậu ấy bị đuối nước khi đi chơi thuyền và hôm nay sẽ được mời giảng nhập vào thân xác của Bạch Lạp, để giải bày những uẩn khúc lẫn mong muốn còn dang dở nơi cõi trần. Pháp sự diễn ra ở nhà Bạch Lạp vào lúc 8 giờ tối. Khi ấy ngoài huynh đệ trong Cửu Thiên bao gồm Đại sư huynh, Hải Đường, Thiện An, Khiết Thủy, Bạch Lạp, Giác Minh, Tĩnh Tâm và tôi thì còn có thầy giáo cùng những bạn cấp 3 của Th tầm khoảng 6 người.

Sau khi mọi người dùng trà và ngồi thư giãn, bàn trà được dời vào góc để tạo thêm không gian cho buổi pháp sự được tiến hành. Sau khi nghe lời dặn dò của Đại sư huynh về những trường hợp giảng nhập của âm linh, cũng như được nhắc nhở là không nên đề cập những chuyện khiến âm linh dễ kích động, Bạch Lạp bắt đầu tọa thiền còn những người khác thì ngồi quay quần quanh cậu ấy. Đối

diện Bạch Lạp là Hải Đường huynh đang vận khí, chuẩn bị mời âm linh Th Giáng nhập.

Mọi thủ pháp của Hải Đường đều được những người xung quanh chăm chú quan sát. Chợt căn phòng vốn ồn ào, nhốn nháo lúc ban đầu giờ đây lại trở nên tĩnh lặng vô cùng. Còn tôi thì có chút lo sợ trong lòng, đặc biệt khi sư huynh nhắc đến trường hợp âm linh có thể kích động, hoặc hành động kì lạ do không kiểm soát được cảm xúc. Tuy thế, tôi vẫn tự nhủ với lòng hãy tịnh tâm cầu nguyện cho âm linh ấy có thể buông xả chấp niệm, để nương theo con đường tu Đạo, hoặc ít nhất là tái sinh an lạc. Những dòng suy nghĩ ấy cứ thế loay hoay trong đầu tôi cho đến khi sư huynh Hải Đường lập kết giới xong và cất giọng:

“Thần thức của Bạch Lạp mau quay về Tịnh Thủy Cung an dưỡng!”

Dứt lời, Bạch Lạp gục đầu xuống, rồi sau đó giọng sư huynh Hải Đường lại cất lên da diết:

“Xin mời âm linh Th mau mau giáng lai giáng nhập...”

Thiện An và Giác Minh truyền khí thêm để việc giáng nhập của Th dễ dàng hơn. Câu nói ấy được lặp đi lặp lại cho đến khi toàn thân của Bạch Lạp có những chuyển động nhẹ ở bàn tay, đỉnh điểm là khi Bạch Lạp co rút người lại, run cầm cập và khóc

thút thít. Nhìn thấy vậy, không hiểu sao nỗi sợ ban đầu của tôi bỗng tan biến, thay vào đó là niềm cảm thương cay cay ở khóe mắt. Tôi thầm nghĩ chắc Th lạnh lắm vì đã mát dưới nước, nhưng trên hết là lạnh vì cô đơn với những chấp niệm khi nghĩ tới việc tại sao chỉ mỗi mình là phải chết, trong khi cả nhóm bạn cùng đi thuyền không sao cả...

Đột nhiên quạt lại tự nhiên tắt đi trong khi không ai tắt, Đại sư huynh thấy vậy bật quạt lên lại nhưng quạt vẫn không quay, đến hồi sau quạt mới bắt đầu quay lại bình thường khi đã được chuyển hướng sang chỗ khác, không quạt ngay người Th nữa. Có lẽ vì Th đang lạnh nên đã cố ý tắt quạt. Th không nói tiếng nào ngoài những tiếng khóc nghẹn nấc ở cổ họng. Lúc này, Hải Đường sư huynh liền hỏi:

“Này hồi âm linh đang ngự trong thân xác của đồng tử, có phải là Th không?”

Tuy thân người Bạch Lạp vẫn còn run run nhưng đầu vẫn cố gắng gật gật, chứng tỏ việc giáng nhập đã chính xác. Tuy vậy, thấy tâm lí âm linh Th vẫn còn loạn động, còn nhiều cảm xúc đau khổ nên sư huynh Hải Đường liền đọc chú Tịnh Thủy để trấn an cũng như để sư huynh cảm rõ ràng nỗi đau của âm linh Th hơn:

“Nam Mô Tâm Tịnh Như Thủy Hồ Lặng Sóng!”

Lúc này, âm linh Th đã bình tâm lại nhưng vẫn còn chút nghẹn ngào, đầu cúi xuống rất đáng thương. Sư huynh Hải Đường bèn hỏi:

“Em cảm thấy ổn chưa?”

Âm linh Th nghe vậy liền khẽ gật đầu. Sư huynh Hải Đường tiếp tục hỏi:

“Bây giờ em đang ở đâu, có còn ở trong chùa không?”

Âm linh Th lắc đầu, rồi lại khóc nghẹn. Thấy thế, thầy giáo của Th liền hỏi:

“Vậy con có ở nhà không?”

Âm linh Th lại lắc đầu kèm theo những tiếng khóc rõ hơn nữa. Sư huynh Hải Đường nghe vậy liền ôn tồn khuyên nhủ:

“Em không trong chùa nghe kinh cũng không về nhà, cứ đi lang thang như vậy thì sẽ rất nguy hiểm. Em còn giữ linh phù lần trước anh đưa không?”

Âm linh Th gật đầu, lặng một chút rồi vỗ òa nói:

“Con muốn gặp mẹ... muốn theo mẹ..”

Lòng tôi như thắt lại vì lời nói ấy. Lúc này, trước mắt tôi là một âm linh lạc lối giữa những chấp niệm, cô đơn phải già từ dương thế khi tuổi tầm ngang tôi nhưng vẫn muốn tìm về mẹ, một người quá cố (mà sau buổi pháp sự ấy, theo lời Đại sư huynh thì có lẽ đã chuyển sinh). Từ đó, có thể hiểu âm linh Th đang lạc lõng, bơ vơ như thế nào! Thế

là dù mọi người thân thuộc có khuyên nhủ gì, Th vẫn bỏ tất cả ngoài tai, nặng nề đòi gặp mẹ.

Nghe Th nói muốn gặp mẹ và sẽ vẫn theo mẹ, thậm chí nếu mẹ chọn con đường tu học bên Cửu Thiên Chân Phái thì Hải Đường sư huynh liền lập tức vận khí, tập trung để liên lạc với âm linh có quan hệ thân mẫu với Th để nhờ mẹ Th thuyết phục Th tu tập, buông bỏ chấp niệm. Tuy nhiên vì mẹ Th đã tái sinh nên sư huynh Hải Đường không gặp được. Biết vậy, Sư huynh Hải Đường liền dùng lời nhẹ nhàng an ủi Th:

“Hiện giờ, mẹ em không về đây được. Giờ em muốn đi đâu? Hay vô chùa nghe kinh nha”

“Có ai đọc kinh đâu mà nghe” - Âm linh Th cứ liên tục lặp lại câu trả lời đó.

Có vẻ như thầy của Th sốt ruột lo lắng nên chột dạ nói:

“Vậy thôi con về nhà nha, về có chị Bé thương con, khóc vì con nhiều lắm, còn có ba con nữa...”

Nghe tới việc về nhà, âm linh Th lắc đầu không chịu ngay, miệng lẩm nhẩm nói những tiếng thật khế:

“Ghét ba...”

“Sao vậy, hôm trước thầy nói sao nhớ không? Không được ghét ba nữa nghen. Thầy nói nghe, con không được nói vậy nha, ba con thương con

lắm, sao con lại ghét ba?” - Thầy của Th vừa nói vừa nắm đôi tay run run của Th Bên cạnh thì Đại sư huynh khẽ nhắc với thầy của Th hỏi lí do tại sao Th ghét ba.

Âm linh Th lắc đầu, có vẻ như không muốn giải thích, miệng thì vẫn vừa nói vừa thút thít mấy chữ “Ghét ba... không về đâu...”

Cổ họng của âm linh Th còn hơi đau nên Thiện An và Giác Minh truyền thêm khí còn sư huynh Hải Đường liền đọc chú Hoa Sơn Cung:

“Nam Mô Thân Hoa Cốt Ngọc Hồi Nguyên Khí” và hỏi Th còn đau không. Âm linh Th nhẹ nhàng lắc đầu.

Cảm thấy như những oán hờn của Th vẫn còn chất chứa, sư huynh Hải Đường liền hỏi sang một hướng khác để tránh Th lại xúc động:

“Vậy giờ em muốn đi theo ai? Đi theo Bạch Lạp để chụ vị Hộ Pháp của Bạch Lạp sẽ bảo vệ em hay là đi theo anh tu tập cũng được.”

Âm linh Th có vẻ lưỡng lự, nói:

“Đi đâu?”

“Đi về Cửu Thiên.” - Sư huynh Hải Đường đáp.

“Là đi đâu?” - Th gặng hỏi, gương mặt đầy thắc mắc, mắt vẫn nhắm tịt.

“Giờ để anh cho em xem nha!”

Nói xong, sư huynh Hải Đường liền niệm chú để khai thị Cửu Thiên cho âm linh Th Tôi không biết Th đã nhìn thấy cảnh vật gì nhưng những tiếng khóc dai dẳng của Th lúc ban đầu đã tắt hẳn. Th ngần ngừ hỏi sư huynh Hải Đường:

“Đây là cõi Trời đúng không?”

Sư huynh Hải Đường xác nhận là đúng và hỏi ngược lại âm linh Th:

“Em có thấy chư linh đang tu tập ở đó không? Em thấy ở đó vui không?”

Âm linh Th gật gù nhưng sau khi cảnh vật Cửu Thiên tan biến, sư huynh Hải Đường một lần nữa hỏi Th:

“Vậy em có muốn theo anh tu tập với các bạn ở đó không?”

Lúc này, Th chợt đổi ý, không muốn và chỉ muốn được gặp mẹ. Thấy tình trạng Th như vậy, thầy cùng các bạn tiến lại gần Th hơn, có người nắm lấy tay Th cố gắng hết lời khuyên nhủ, hy vọng Th sớm nghe kinh học Đạo. Chứng kiến sự kiên quyết của Th, sư huynh Hải Đường vẫn bình tĩnh hỏi thăm tâm ý của Th:

“Em không ở chùa, không về nhà, vậy em đi theo ai, Bạch Lạp hay anh?”

Âm linh Th nhập nhằng trong suy nghĩ như đang phân vân điều gì đó. Sư huynh Hải Đường liền nói tiếp:

“Vậy em đi theo Bạch Lạp nha, em đang giữ linh phù, có chuyện gì thì em báo Bạch Lạp hoặc dùng linh phù để liên lạc với anh, rồi chừng nào được thì anh sẽ cho mẹ em gặp em.”

Âm linh Th khẽ gật đầu đồng ý. Sau đó, những người thân của Th bắt đầu hỏi về những tâm nguyện còn dang dở. Một người bạn của Th liền hỏi Th:

“Mày còn muốn làm gì nhưng chưa được không? Mày còn nợ ai không, tụi tao góp tiền vào trả giùm cho.”

Th lắc đầu nhưng sau đó mọi người nhắc tới tên một người bạn mà họ nghĩ âm linh Th vẫn còn thiếu tiền, thì lúc này thái độ của Th chợt thay đổi một cách cực kì gay gắt:

“Nó nói nó cho luôn mà!” - Câu ấy cứ tiếp tục lặp đi lặp lại để khẳng định rằng âm linh Th không thiếu tiền ai hết và điều đó làm một vài người có mặt ở đó cười thâm. Ngay lập tức, âm linh Th đập tay thật mạnh xuống đất và quát:

“Mấy người cười cái gì mà cười!”

Mọi người giật mình, ngã ra sau trước lời to tiếng của Th, không gian chợt tĩnh lặng trở lại.

“Không tin hả!”

Âm linh Th quát tiếp.

Sư huynh Hải Đường cố gắng giúp Th lấy lại bình tĩnh và ra hiệu cho mọi người không nhắc về chuyện này nữa. Lúc này, thầy của Th liền trấn an Th bằng những câu hỏi:

“Đừng giận nữa. Con có thương thầy không?”

Âm linh Th tiếp tục gật đầu. Sau đó một người bạn khác nhắc đến Q, một người bạn nữ mà đã từng nói lúc Th mất rằng sẽ thăm Th nhưng vì lí do nào đó mà không tới được. Thế là, miệng Th cứ lảm bảm mấy chữ:

“Nó kêu nó tới mà nó có tới đâu... Nó kêu nó tới mà nó có tới đâu...”

Thế đó, chỉ vì trót một lời nói với cõi vô hình mà người bạn nữ đã khiến Th mang chấp niệm không phút nào có thể buông bỏ. Tội nghiệp cho nữ nhân kia vì trót vô ý nên không hành và tội nghiệp cả cho âm linh Th vướng thêm chấp niệm khó an lạc. Đã 45 phút trôi qua, cảm thấy xác đồng tử Bạch Lạp đã thấm mệt nên sư huynh Hải Đường quyết định cho âm linh Th xuất ra khỏi thân xác Bạch Lạp. Trước khi mời lại thân thức Bạch Lạp, thầy của Th căn dặn lần cuối với Th:

“Tuy theo Bạch Lạp nhưng em nhớ thường xuyên về thăm nhà, thăm ba, thăm chị Bé nha. Cầu

nguyện cho chị Bé sớm tìm được việc tại lần trước đi xin việc nhưng không thành công.”

Ngay khi Th gật đầu đồng ý, sư huynh Hải Đường liền cất giọng ngân dài:

“Thần thức của Bạch Lạp đồng tử hãy mau quy hồi thân xác.”

Nghe xong, mặt của Bạch Lạp ngẩng cao, rồi dần nghiêng đầu sang một bên, từ từ mở mắt ngơ ngác không biết tại sao mọi người lại nhìn chằm chằm vào mình. Buổi hành pháp sự đã tạm thời viên mãn. Những người chung quanh không phải là người trong môn phái vẫn chưa hết bàng hoàng về những gì đã diễn ra. Tôi cảm thấy mọi người tham gia pháp sự hôm nay đều rất may mắn khi chứng kiến được cảnh tượng âm dương tương hợp để từ nay về sau họ từ bi hơn, bao dung hơn với cả cõi hữu hình lẫn vô hình.

Sau buổi hành pháp, người thân của Th nán lại chút thời gian để nghe sư huynh giải thích, cũng như giải đáp những ý niệm sai lầm của mọi người về thế giới âm linh.

Sáng hôm sau, tôi nhận được tin âm linh Th đã được gia nhập môn phái Cửu Thiên với pháp danh là Thiện Giác. Tôi cảm thấy thật mừng rỡ vì thêm một âm linh vốn dĩ đầy chấp niệm đã buông bỏ để theo Cửu Thiên tu đạo, phụng sự chúng sanh. Niềm

vui lấp lửng của việc pháp sự ngày hôm qua đến nay đã trọn đầy, niềm tin của tôi về ánh sáng của Chân Đạo có thể phá vỡ lớp màng u minh ngày càng một rõ rệt.

Diệu Hương

Nhật ký pháp sự ngày 21/03/2016

-
- Đóng góp nhật ký: Thủy Liên Tử, Tinh Quang, Thái Hư, Hải Đường, Băng Tâm, Bạch Lạp, Diệu Hương.
 - Biên tập: Tinh Tâm.
 - Thiết kế bìa: Thái Thanh, Bạch Lạp.

Chân thành cảm tạ quý hành giả, tín giả, quý thiện tri thức thiện tâm đã cùng chung tay góp sức để quyển sách này đến được với người hữu duyên.

Thân mời quý độc giả cùng tìm đọc những tác phẩm khác của Cửu Thiên Môn tại:

Quái Đàm Mạn Lục

www.facebook.com/QuaiDamManLuc

Tàng Kinh Các

www.facebook.com/TangKinhCac

Tam Giới Toàn Thư

www.facebook.com/TamGioiToanThu

Cửu Thiên Toàn Chí

Cửa hàng Play/Ứng dụng Cửu Thiên Toàn Chí

Mến chúc quý vị cùng thân quyến thân tâm an lạc, thường tinh tấn.
